

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ PHƯỜNG ĐÔNG TIẾN
(1947 - 2017)

**ĐẢNG BỘ THỊ XÃ PHỔ YÊN
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG ĐỒNG TIẾN**

**LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ PHƯỜNG ĐỒNG TIẾN
(1947 - 2017)**

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

LỜI GIỚI THIỆU

Đồng Tiến là mảnh đất có bề dày truyền thống lịch sử và văn hóa. Các thế hệ người dân Đồng Tiến vốn có truyền thống cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất, giàu lòng yêu nước, đoàn kết, kiên cường, bất khuất chống giặc ngoại xâm để xây dựng và gìn giữ quê hương, bảo vệ Tổ quốc.

Trong quá trình đấu tranh cách mạng, dưới ngọn cờ của Đảng, nhân dân Đồng Tiến đã anh dũng đứng lên cùng với nhân dân cả nước lật đổ chính quyền thực dân, phong kiến, góp phần làm nên thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945, thành lập chính quyền dân chủ nhân dân.

Những năm đầu cả nước kháng chiến chống thực dân Pháp, là địa bàn nằm giáp ranh giữa vùng địch chiếm đóng và vùng tự do nên nhân dân Đồng Tiến thường xuyên phải đối phó với các trận càn và các hoạt động phá hoại của quân địch. Ngày 27/1/1947, Chi bộ Đảng xã Đồng Tiến ra đời, trực tiếp lãnh đạo nhân dân vừa tích cực xây dựng hậu phương vững mạnh, vừa chiến đấu kiên cường, góp phần vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975), nhân dân Đồng Tiến góp phần cùng quân dân miền Bắc

xây dựng chủ nghĩa xã hội, đồng thời tích cực chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam, đấu tranh thống nhất đất nước.

Phát huy truyền thống cách mạng vẻ vang, cán bộ, đảng viên và nhân dân Đồng Tiến khắc phục mọi khó khăn, thực hiện nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Từ năm 1986, thực hiện công cuộc đổi mới của Đảng, từng bước phát triển kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân, củng cố vững chắc quốc phòng, an ninh.

*Thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 18/1/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng”; Đề án số 04-ĐA/TU ngày 10/10/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên “về tăng cường công tác nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử truyền thống cách mạng, lịch sử Đảng bộ địa phương cho cán bộ, đảng viên và nhân dân tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2020”; được sự lãnh đạo của Ban Thường vụ Thị ủy Phổ Yên và hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Thị ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ phường Đồng Tiến khóa XXII (nhiệm kỳ 2015 - 2020) quyết định tổ chức sưu tầm và biên soạn cuốn “**Lịch sử Đảng bộ phường Đồng Tiến (1947 - 2017)**”.*

Cuốn sách ghi lại những chặng đường lịch sử và truyền thống cách mạng của Đảng bộ và nhân dân địa phương; tổng kết những bài học kinh nghiệm quý báu trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ và Đảng bộ qua các thời kỳ; đồng thời giáo dục lòng yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ hôm nay và mai sau.

Nhân dịp xuất bản cuốn sách, Ban Chấp hành Đảng bộ phường Đồng Tiến xin trân trọng cảm ơn sự chỉ đạo sát sao của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên, Ban Tuyên giáo Thị ủy Phổ Yên; sự đóng góp nhiệt thành của các đồng chí lão thành cách mạng, các đồng chí lãnh đạo chủ chốt và các cán bộ, đảng viên của phường qua các thời kỳ.

Mặc dù đã có nhiều cố gắng trong quá trình biên soạn, song do hạn chế về tư liệu thành văn, nhân chứng lịch sử không còn nhiều nên cuốn sách khó tránh khỏi những thiếu sót. Ban Chấp hành Đảng bộ phường Đồng Tiến rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của bạn đọc để cuốn lịch sử hoàn thiện hơn trong lần tái bản.

T/M BCH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG ĐỒNG TIẾN

BÍ THƯ

Nguyễn Văn Mạnh

Mở đầu

QUÊ HƯƠNG, CON NGƯỜI, TRUYỀN THỐNG

I. Quê hương

Đồng Tiến là một trong 18 đơn vị hành chính của thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Phường Đồng Tiến có vị trí địa lý: Phía đông giáp xã Tiên Phong và xã Nga My (huyện Phú Bình), phía tây giáp xã Đắc Sơn và phường Ba Hàng, phía nam giáp xã Nam Tiến và xã Tân Hương, phía bắc giáp xã Hồng Tiến và phường Bãi Bông.

Trong tiến trình lịch sử, địa danh, địa giới Đồng Tiến có sự thay đổi, gắn liền với lịch sử của thị xã Phổ Yên.

Theo sách *Địa danh làng xã Việt Nam đầu thế kỷ XIX (Thuộc các tỉnh từ Nghệ Tĩnh trở ra)*, địa bàn phường Đồng Tiến hiện nay thuộc tổng Hoàng Đàm, huyện Phổ Yên, xứ Thái Nguyên¹.

Theo sách *Địa danh và tài liệu lưu trữ về làng xã Bắc Kỳ*, cuối thế kỷ XIX, địa bàn phường Đồng Tiến ngày nay thuộc tổng Hoàng Đàm, phủ Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Tổng Hoàng Đàm gồm 9 làng (xã): Hoàng Đàm, Sơn Cốt, Lợi Xá, Cải Đan, Đắc Hiền, Thông Hạc, Cốt Ngạnh, Thanh Thù, Đại Hữu. Xã Cốt Ngạnh gồm xóm

1. Huyện Phổ Yên lúc đó có 5 tổng: Hoàng Đàm, Thống Thượng, Thượng Vụ, Thượng Kết, Vạn Phái. Tổng Hoàng Đàm có 5 xã là: Hoàng Đàm, Đắc Hiền, Cốt Hạ, Lưu Xá và Sơn Cốt.

Quán Vã và Ba Hàng; xã Thanh Thù gồm xóm Thanh Quang và Xuân Mai¹. Phường Đồng Tiến hiện nay là các xã Cốt Ngạnh, Thanh Thù, Đại Hữu.

Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời. Để thuận lợi cho việc điều hành hoạt động của các khu vực, chuẩn bị cuộc kháng chiến lâu dài chống thực dân Pháp xâm lược, thực hiện sự chỉ đạo của tỉnh Thái Nguyên, chính quyền huyện Phổ Yên tiến hành sáp nhập các làng, xã Hoàng Đàm, Thông Hạc, Cốt Ngạnh, Thanh Thù, Đại Hữu, Sơn Cốt, Đắc Hiền thành một xã, lấy tên là xã Đồng Tiến.

Trước khi phát động nhân dân đấu tranh đòi giai cấp bóc lột thực hiện triệt để giảm tô (trước ngày 25/8/1953), thực hiện chỉ đạo của tỉnh là Liên khu, huyện Phổ Yên chia tách xã Đồng Tiến thành 3 xã: Đồng Tiến, Nam Tiến và Đắc Sơn. Xã Đồng Tiến còn lại 3 làng: Cốt Ngạnh, Thanh Thù và Đại Hữu. Xã Đồng Tiến khi chia tách có 2.804 người².

Ngày 1/7/1956, Khu Tự trị Việt Bắc được thành lập, huyện Phổ Yên tách khỏi tỉnh Thái Nguyên để trở thành một huyện của tỉnh Vĩnh Phúc; xã Đồng Tiến thuộc

1. Vũ Thị Minh Hương, Nguyễn Văn Nguyên, Philippe Papin, *Địa danh và tài liệu lưu trữ về làng xã Bắc Kỳ*, Viện Viễn Đông bác cổ, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Cục Lưu trữ Nhà nước, 2000, tr.803.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên, *Từ điển Thái Nguyên*, Nxb. Văn học, 2016, tr.303.

huyện Phổ Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Giữa năm 1957, huyện Phổ Yên được sáp nhập trở về tỉnh Thái Nguyên. Xã Đồng Tiến là đơn vị hành chính thuộc huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Ngày 21/4/1965, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 103/NQ-TVQH về việc sáp nhập 2 tỉnh Bắc Cạn và Thái Nguyên thành tỉnh Bắc Thái, xã Đồng Tiến thuộc huyện Phổ Yên, tỉnh Bắc Thái.

Ngày 9/9/1972, Bộ trưởng Phủ Thủ tướng ra Quyết định số 41/BT thành lập các thị trấn Mỏ Chè, Ba Hàng, Bãi Bông thuộc huyện Phổ Yên; phần đất khu vực phố Ba Hàng được tách khỏi xã Đồng Tiến để thành lập thị trấn Ba Hàng. Sau khi thành lập, thị trấn Ba Hàng chia xã Đồng Tiến thành 2 phần đông và tây tách biệt, trong đó, phần phía đông rộng hơn so với phần phía tây.

Tháng 4/1985, phần đất của Hợp tác xã Đại Kim và một phần của Hợp tác xã Quảng Ninh (Kim Thái, Đại Phong và Yên Ninh) tách khỏi xã Đồng Tiến để sáp nhập về thị trấn Ba Hàng.

Ngày 6/11/1996, tại kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa IX nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam ra Nghị quyết chia tỉnh Bắc Thái để tái lập 2 tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn¹, có địa giới như trước khi hợp nhất và bắt đầu hoạt

1. Địa danh Bắc Kạn chính thức được sử dụng từ ngày 1/1/1997 thay cho Bắc Cạn trước đó.

động theo đơn vị hành chính mới kể từ ngày 1/1/1997. Đồng Tiến trở thành một xã thuộc huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Ngày 15/5/2015, Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIII ban hành Nghị quyết số 932/NQ-UBTVQH13 “*về việc thành lập thị xã Phổ Yên và 4 phường thuộc thị xã Phổ Yên, điều chỉnh địa giới hành chính thành phố Thái Nguyên để thành lập phường Lương Sơn thuộc thị xã Sông Công và thành lập thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên*”; thị xã Phổ Yên được thành lập trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của huyện Phổ Yên và thành lập 4 phường: Ba Hàng, Bãi Bông, Bắc Sơn và Đồng Tiến. Theo Nghị quyết, một phần diện tích tự nhiên và dân số (261,38ha và 2.478 người)¹ được tách khỏi xã Đồng Tiến để sáp nhập vào phường Ba Hàng. Phường Đồng Tiến được thành lập trên cơ sở toàn bộ diện tích và dân số còn lại của xã Đồng Tiến (780,92ha và 16.314 người). Từ ngày 1/7/2015, phường Đồng Tiến chính thức đi vào hoạt động.

Qua nhiều lần chia tách, sáp nhập, năm 2017, phường Đồng Tiến có 17 tổ dân phố: Đình, Giữa, Chiến Thắng, An Bình, Con Trê, Thái Bình, Ga, Vườn Dãy, Ấp Bắc, Đại Cát, Vinh Xương, Thanh Hoa, Tân Thành, Hoàng Vân, Hoàng Thanh, Nam và Tân Hoa.

1. Gồm các xóm: Quán Vã 1, Quán Vã 2, Đồng Nam, Đồng Tâm, Rãy, Đầu Cầu, Yên Trung và Yên Thứ.

Tính đến năm 2017, phường Đồng Tiến có tổng diện tích tự nhiên là 7,916km² (791,68ha), trong đó có 357,48ha đất nông nghiệp, 433,72ha đất phi nông nghiệp và 0,48ha đất khác. Dân số của phường là 23.685 người (4.178 hộ dân), mật độ dân số 2.994 người/km².

Do tiếp giáp với phường Ba Hàng - trung tâm kinh tế, chính trị của thị xã Phổ Yên nên những biến động về chính trị trong các giai đoạn cách mạng của huyện, thị xã luôn có ảnh hưởng mạnh mẽ và nhanh chóng lan đến Đồng Tiến. Phường Đồng Tiến còn nằm trong Dự án Thành phố Công nghệ và Giao lưu quốc tế Yên Bình, với hạng mục tuyến đường dài trên 10km, từ điểm đầu nối Quốc lộ 3 mới thuộc địa bàn phường sang thị trấn Hương Sơn của huyện Phú Bình. Dự án này đi vào hoạt động sẽ giúp cho địa phương có cơ hội thu hút mạnh mẽ hơn nữa các nguồn vốn đầu tư cả trong và ngoài nước, tiếp cận các thành tựu khoa học - công nghệ tiên tiến, tạo “đòn bẩy” cho phát triển kinh tế - xã hội phường Đồng Tiến nói riêng và thị xã Phổ Yên nói chung.

Đồng Tiến nằm trong vùng 2, thuộc vùng trung du của thị xã Phổ Yên, có địa hình tương đối bằng phẳng, thấp dần từ đông bắc xuống tây nam¹.

1. Đề án thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới xã Đồng Tiến, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2011 - 2015, tr.2.

Địa bàn Đồng Tiến chịu ảnh hưởng của khí hậu vùng trung du miền núi phía Bắc, với tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa, hằng năm có 2 mùa rõ rệt: mùa nóng mưa nhiều, mùa lạnh mưa ít. Mùa nóng kéo dài từ tháng 4 đến tháng 10, nhiệt độ cao, thường có mưa lớn và tập trung. Mùa lạnh từ tháng 11 đến tháng 3 năm sau, nhiệt độ xuống thấp, thường xuyên đón nhận những đợt gió mùa đông bắc hanh, khô, xuất hiện sương muối có hại cho sức khỏe con người và sự phát triển của cây trồng, vật nuôi. Nhiệt độ trung bình năm 23,5°C. Lượng mưa trung bình hằng năm khoảng trên 1.320mm. Số giờ nắng trong năm dao động từ 1.200 - 1.500 giờ. Độ ẩm trung bình năm đạt 85% thích hợp cho sự sinh trưởng và phát triển của nhiều loại cây trồng như cây công nghiệp, cây lương thực...

Về thủy văn, Đồng Tiến có 10ha nguồn nước mặt (ao, hồ). Các ao, hồ là nguồn cung cấp nước chính cho sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã.

Xưa kia, trên địa bàn Đồng Tiến hầu hết chỉ có những con đường nhỏ nối liền các làng với nhau. Phần lớn đều là những con đường đất nên lầy lội vào mùa mưa, gây khó khăn cho việc đi lại của người dân. Đến thời kỳ Pháp thuộc, để phục vụ cho công cuộc khai thác thuộc địa, thực dân Pháp cho cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 3¹, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho việc đi lại của nhân dân.

1. Quốc lộ 3 dài 96km, chạy theo hướng nam - bắc, bắt đầu từ đầu bắc cầu Đường (Hà Nội) đi qua các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Thái Nguyên.

Năm 1975, đất nước hòa bình, thống nhất và từ năm 1986, cùng với quá trình đổi mới, địa phương có nhiều điều kiện thuận lợi và nguồn lực để phát triển mạng lưới giao thông. Đến hết năm 2017, địa bàn phường có 56,7km đường giao thông đã được trải nhựa và bê tông hóa. Cùng với Quốc lộ 3, tuyến đường sắt Hà Nội - Thái Nguyên chạy qua địa bàn là điều kiện thuận lợi để phường quy hoạch xây dựng các khu dịch vụ, thương mại, trao đổi hàng hóa và giao lưu văn hóa với các địa phương khác.

Ở Đồng Tiến có 2 loại đất chính là đất đồi và đất ruộng. Đất đồi chiếm phần lớn diện tích tự nhiên (khoảng 60% diện tích đất tự nhiên của xã), với đặc điểm thành phần đất thịt nhẹ, hàm lượng dinh dưỡng trung bình. Loại đất này phù hợp với sự sinh trưởng, phát triển của các loại cây công nghiệp và cây ăn quả như chè, vải, nhãn... Đất ruộng chủ yếu là đất thịt và đất cát pha. Các yếu tố dinh dưỡng của đất ở mức trung bình đến khá, phù hợp với cây lương thực (lúa, khoai lang, sắn) và các loại cây hoa màu (su hào, bắp cải...).

Trên địa bàn phường Đồng Tiến có mỏ đất sét nằm ở khu vực phía tây nam được đầu tư khai thác. Sản lượng khai thác đạt bình quân khoảng 50.000 tấn đất sét/năm, góp phần tạo việc làm thường xuyên cho 45 lao động ở địa phương.

II. Con người và truyền thống

Là vùng đất có lịch sử lâu đời, trong quá trình chinh phục tự nhiên, chống thiên tai, địch họa và lao động sản xuất, người dân Đồng Tiến đã tạo dựng nên những phong tục tập quán và truyền thống tốt đẹp.

Bộ phận chủ yếu là người bản xứ, cư trú trên địa bàn lâu đời. Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, đặc biệt là trong cuộc vận động đón nhận đồng bào miền xuôi lên xây dựng kinh tế miền núi, nhiều người ở các tỉnh đồng bằng đã lên sinh cơ lập nghiệp ở đây. Sau cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước toàn thắng (năm 1975), nhất là sau thời điểm đất nước tiến hành công cuộc đổi mới (năm 1986), Đồng Tiến trở thành địa điểm làm việc, đầu tư sản xuất kinh doanh của rất nhiều cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trong đó có cả các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Một số lượng đáng kể người dân từ các địa phương khác đến địa phương tạm trú hay cư trú lâu dài. Tính đến năm 2017, phường Đồng Tiến có 7 dân tộc: Kinh, Tày, Nùng, Sán Dìu, Mường, Mông, Thái cùng sinh sống. Tuy thành phần dân cư được cấu thành từ nhiều bộ phận khác nhau, nhưng nhân dân Đồng Tiến luôn phát huy truyền thống đoàn kết, yêu thương đùm bọc lẫn nhau.

Cũng như cư dân của các vùng quê khác, cuộc sống của người dân Đồng Tiến gắn bó chặt chẽ với làng. Sự gắn

kết trong mối quan hệ huyết thống, làng xóm láng giềng “tối lửa tắt đèn có nhau” đã tạo cho con người nơi đây sức mạnh cộng đồng to lớn. Ở Đồng Tiến có nhiều dòng họ, trong đó, có một số dòng họ lớn như: Phạm Quang, Nguyễn Đăng, Đặng Đắc, Nguyễn Đình... Trong thời kỳ phong kiến, hương ước đóng vai trò chủ yếu trong việc chi phối, ràng buộc trong mối quan hệ giữa các cá nhân với nhau. Việc xây dựng hương ước của làng phải lấy ý kiến đóng góp của các bô lão và chức sắc. Hương ước quy định việc tổ chức tế lễ ở các lễ hội, cưới hỏi, ma chay... Sự tồn tại của hương ước giúp gắn kết trách nhiệm giữa cá nhân với làng và các tục lệ cúng tế của làng. Tuy nhiên, theo thời gian, một số quy định của hương ước trở thành sợi dây ràng buộc người dân vào các khoản đóng góp nặng nề, gây tốn kém và phiền hà. Ngày nay, hương ước đã được đơn giản hóa để người dân dễ nhớ và tự giác thực hiện, góp phần quan trọng vào việc phát huy dân chủ ở cơ sở, xây dựng gia đình văn hóa, giữ gìn và phát huy những phong tục tập quán, truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

Thờ cúng tổ tiên đã trở thành tập tục có vị trí đặc biệt trong đời sống tinh thần của người Việt Nam nói chung, ở Đồng Tiến nói riêng. Từ xa xưa, người dân Đồng Tiến đã luôn thể hiện sự thành kính, biết ơn vô hạn đối với tổ tiên, những người đã khuất trong gia đình và dòng họ.

Tín ngưỡng thờ thần là một trong những tập tục văn hóa tinh thần phổ biến của dân tộc Việt Nam. Như bao miền quê khác, nhân dân Đồng Tiến duy trì tập tục tốt đẹp này. Các thần được thờ có thể là nhiên thần (thần có nguồn gốc tự nhiên) hay nhân thần (Đức Thánh Tam Giang được thờ phụng ở đình Thanh Thù và Thanh Quang; Tiến sỹ - Chánh đô đốc Nguyễn Cấu được thờ phụng ở nghè Nguyễn Cấu). Ngoài tỏ lòng biết ơn công lao của các vị thần đối với dân tộc, đất nước và xóm làng, nhân dân Đồng Tiến còn cầu mong thần linh che chở, bảo vệ cho dân làng trước thiên tai và họa từ giặc giã.

Trên địa bàn phường Đồng Tiến còn lưu giữ và bảo tồn được nhiều di tích, thể hiện dấu ấn đậm nét trong đời sống tâm linh của nhân dân địa phương.

Đình Thanh Thù được dựng lại vào thời vua Lê Hiến Tông, niên hiệu Cảnh Hưng năm thứ 2 (1741) trên quả đồi thấp ở khu vực phía bắc làng Thanh Thù (còn gọi là làng Sui), nay thuộc phường Đồng Tiến.

Đình Thanh Thù là nơi thờ 5 vị nhân thần: Từ Nhan (Đức Thánh Mẫu), Tam Giang (Trương Hống, Trương Hát), Lân Nhĩ (Trương Lầy), Lã Sậu (Trương Lừng), Mỹ Đạm (Công Nương) và các vị Thành hoàng làng: Cao Sơn Quý Minh đại vương (ở giữa); Tiến sỹ, Chỉ huy sứ đô đốc Nguyễn Cấu (bên phải); Thổ địa long vương, thần che chở cho dân (bên trái). Tiến sỹ, Chỉ huy sứ Nguyễn Cấu là

người con quê hương Thanh Thù làm quan võ bảo vệ nhà vua và triều đình gần 60 năm (1463 - 1522), được phong nhiều chức tước và tôn phong “*Thượng đẳng phúc thần*” để nhân dân thờ phụng. Trong khuôn viên đình vẫn còn 1 giếng cổ đường kính 2m, sâu khoảng 7m được xây bằng đá ong, giếng không bao giờ cạn nước. Trước cửa đình có sân rộng để dân làng vui chơi ngày hội. Ngoài cùng là cổng đình xây kiểu tam quan (có 3 cửa ra vào) có những câu đối chữ Hán ca ngợi cảnh đẹp và sự thiêng liêng, huyền bí của ngôi đình. Xung quanh đình có nhiều cây cối xanh tươi, có tường bao xung quanh, có nhiều cột trụ cao, đắp hoa lá và nhiều đôi câu đối chữ Hán. Trong những năm chiến tranh phá hoại do đế quốc Mỹ gây ra, khu vực vườn và sân đình là nơi sơ tán của Bệnh viện Điện Than (nhà trẻ, nhà ở cho công nhân viên chức). Ngày 19/1/2015, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã ra Quyết định số 153/QĐ-UBND xếp hạng di tích cấp tỉnh cho di tích kiến trúc, nghệ thuật đình Thanh Thù.

Đình Thanh Quang thờ Đức Thánh Tam Giang, là những vị tướng tài dưới thời Tiên Lý đã có công lao to lớn bảo vệ, giữ gìn nước non Đại Việt. Đình được xây dựng vào đầu thế kỷ XIX. Những năm tháng chiến tranh, đình xuống cấp và đổ nát. Năm 1997, đình được khôi phục lại bằng nguồn kinh phí xã hội hóa của nhân dân. Hiện nay, đình có diện tích khoảng 150m², thờ 1 nhân thần và 15 đạo sắc phong từ thời vua Minh Mạng thứ 21 (1840) đến

thời vua Khải Định thứ 9 (1924). Khuôn viên đình có nhà thờ Phật được xây cất tại tổ dân phố Giữa. Hằng năm, đình có 3 ngày lễ lớn (mùng 4/1; 10/4 và 10/10 âm lịch). Đình Thanh Quang là nơi sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng tâm linh của người dân địa phương, gắn với phong tục thờ Thành hoàng làng - một biểu tượng tốt đẹp và truyền thống uống nước nhớ nguồn của dân tộc Việt Nam. Ngày 31/12/2016, di tích lịch sử đình Thanh Quang đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định số 3740/QĐ-UBND xếp hạng di tích cấp tỉnh.

Người dân Đồng Tiến vốn có truyền thống hiếu học. Nhiều gia đình dù còn nhiều khó khăn nhưng luôn cố gắng cho con được đi học. Các dòng họ luôn khuyến khích và răn dạy con cháu lấy sự học làm đầu để nối tiếp và làm rạng danh dòng họ của mình. Trong cuốn *“Đồng Khánh địa dư chí”* có viết: *“Trong huyện, người Kinh thì chỉ có một tổng Hoàng Đàm ở hạ du là có học hành đỗ đạt”*¹. Dưới chế độ thực dân, phong kiến, hầu hết các chức sắc quan trọng trong tổng đều do người làng Hoàng Đàm nắm giữ. Người dân Đồng Tiến bằng ý chí và nghị lực của mình đã phấn đấu vươn lên trong khoa cử và có nhiều người con đỗ đạt cao. Trong đó, tiêu biểu phải nhắc đến là Nguyễn Cấu - người làng Thanh Thù, tổng Tiểu Lễ (có sách chép là Khuông Lễ), huyện Thiên Phúc, phủ Bắc

1. *Đồng Khánh địa dư chí*, Nxb. Thế giới, 2003, tr.797.

Hà, xứ Kinh Bắc - nay là tổ dân phố Thanh Thù, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Ông đỗ Đệ tam giáp Đồng Tiến sỹ xuất thân (Tiến sỹ) khoa Quý Mùi (1463); năm Quang Thuận năm thứ 4, đời Vua Lê Thánh Tông, làm quan tới chức Thị vệ. Nguyễn Cấu làm quan 6 đời vua Lê: Lê Thánh Tông (1460 - 1497), Lê Hiến Tông (1498 - 1504), Lê Túc Tông (1504), Lê Uy Mục (1505 - 1509), Lê Tương Dực (1510 - 1516), Lê Chiêu Tông (1516 - 1522). Là một võ quan cao cấp, có tài, trung thành, được triều Lê tin dùng nên trong gần 60 năm võ nghiệp, ông chủ yếu được giao trọng trách bảo vệ cung cấm.

Vào thập niên thứ 2 của thế kỷ XVI, nhà Lê bắt đầu suy yếu, Mạc Đăng Dung uy quyền ngày càng lớn lấn lướt quyền vua và có ý đồ chuẩn bị thiết lập vương triều nhà Mạc. Là trung thần của nhà Lê, Nguyễn Cấu đã bị lực lượng thân cận với Mạc Đăng Dung giết chết vào ngày 27/7/1522. Là võ quan cao cấp giữ nhiệm vụ chỉ huy cấm vệ của nhiều đời nhà Lê, Nguyễn Cấu là người có tài, trung thành và được triều đình tin dùng. Thời Lê Trung Hưng và thời Nguyễn có sắc phong cho làng Thanh Thù thờ Tiến sỹ Nguyễn Cấu làm Thành hoàng làng. Mộ chí, nhà thờ tổ, gia phả dòng họ, cháu chất của Tiến sỹ Nguyễn Cấu hiện còn ở Thanh Thù¹. Để tỏ lòng

1. Ban Tuyên giáo, Tỉnh ủy Thái Nguyên, *Từ điển Thái Nguyên*, Nxb. Văn học, 2016, tr.136.

biết ơn Tiến sỹ Nguyễn Cấu, nhân dân địa phương đã xây dựng một ngôi nhà thờ Tiến sỹ Nguyễn Cấu ngay tại phần Mộ chí của ông (nay là Nghè Nguyễn Cấu) tại làng Thanh Thù, xã Đồng Tiến (nay là tổ dân phố Hoàng Thanh, phường Đồng Tiến). Nghè Tiến sỹ Nguyễn Cấu được xếp hạng Di tích lịch sử cấp tỉnh tại Quyết định số 2500/QĐ-UBND ngày 8/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Dưới đời vua Minh Mạng, cụ Nguyễn Quang (thủy tổ họ Nguyễn ở xã Hoàng Đàm, tổng Hoàng Đàm) thi đỗ cử nhân và được bổ nhiệm chức Tri huyện Phổ Yên. Tự hào về những thành tựu khoa cử, từ xa xưa, nhân dân trong vùng đã sáng tác và lưu truyền câu ca dao:

*“Hoàng Đàm là đất thánh thời
Long châu, hổ phục lăm người tài ba”*

Tiếp bước truyền thống cha ông, các thế hệ sau luôn gìn giữ và phát huy truyền thống hiếu học. Trong thời kỳ đổi mới, công tác ươm mầm, bồi dưỡng thế hệ trẻ luôn được quan tâm. Hiện nay, trên địa bàn phường Đồng Tiến có 4 ngôi trường khang trang, bao gồm: Trường Trung học cơ sở Đồng Tiến, Trường Tiểu học Đồng Tiến, Trường Mầm non Đồng Tiến và Trường Mầm non Vật liệu xây dựng (Trường Mầm non Đồng Tiến 2). Các thế hệ con cháu Đồng Tiến hôm nay ra sức phấn đấu trong học tập và rèn luyện để trở thành những công dân có ích, góp phần xây

dựng quê hương phát triển ngày càng giàu đẹp, văn minh.

Tháng 9/1858, thực dân Pháp bắt đầu nổ súng xâm lược nước ta. Sau khi đánh chiếm các tỉnh Nam Bộ, Hà Nội, các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ, Pháp từng bước cho quân đánh chiếm các tỉnh miền núi phía Bắc. Từ tháng 3/1884, Pháp cho quân tấn công lên Thái Nguyên. Đến tháng 5/1884, thực dân Pháp đánh chiếm được thành Thái Nguyên. Từ đây, địch chiếm đóng huyện Phổ Yên và các huyện khác trong toàn tỉnh.

Ngay sau khi chiếm được Phổ Yên, thực dân Pháp cho xây dựng bộ máy cai trị từ huyện đến các làng, xã. Đầu thế kỷ XIX, huyện Phổ Yên gồm 5 tổng, 24 xã. Đến đầu thế kỷ XX, huyện Phổ Yên được chia thành 7 tổng, 37 làng, xã. Đứng đầu tổng là chánh tổng, phó chánh tổng; đứng đầu các làng, xã là lý trưởng, dưới có phó lý, trương tuần, chưởng bạ... đặt dưới sự kiểm soát của một viên công sứ người Pháp. Dưới chế độ thực dân, phong kiến, tình trạng “*mua quan bán chức*” diễn ra công khai và phổ biến.

Đầu thế kỷ XX, Pháp thi hành ở các làng, xã, trong đó có địa bàn Thanh Thù, Đại Hữu, Cốt Ngạnh chính sách “*cải lương hương chính*”. Theo đó, Hội đồng kỳ mục được đổi thành Hội đồng tộc biểu, có quyền quyết định mọi công việc. Trong Hội đồng tộc biểu chủ yếu là tay sai của Pháp, phục vụ lợi ích cho chúng, đời sống của các tầng lớp nhân dân càng thêm cực khổ.

Ở Thái Nguyên, nhận thấy vị trí trọng yếu của huyện Phổ Yên, thực dân Pháp đã bố trí một lực lượng quân sự mạnh với 6 đồn binh, trong đó có đồn Sơn Cốt¹. Đồn được bố trí khoảng 40 lính gồm lính khố đỏ, lính khố xanh (người Việt), do người Pháp trực tiếp chỉ huy. Từ đây, địch thường xuyên tổ chức các trận càn, đàn áp và gây ra nhiều tội ác cho nhân dân Thanh Thù, Đại Hữu, Cốt Ngạnh. Bất cứ ai có thái độ hay hành động chống đối với “mẫu quốc” đều bị bắt giam. Nhiều người bị chính quyền thực dân, phong kiến kết tội mà không qua xét xử.

Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, huyện Phổ Yên có 19.418 mẫu ruộng đất canh tác, trong đó chủ yếu là ruộng của địa chủ và đồn điền người Pháp. Ở Thanh Thù, Đại Hữu, Cốt Ngạnh, khoảng 80% ruộng đất bị bọn thực dân, địa chủ, cường hào chiếm đoạt. Nông dân chỉ được sở hữu một số lượng rất nhỏ ruộng đất. Chỉ tính riêng đồn điền Sơn Cốt do Reynaud (Ray nô) lập ra vào năm 1898 đã chiếm 14.605ha ruộng đất của nhân dân Phổ Yên. Trong quá trình lập đồn điền, Ray nô dựa vào sự bảo hộ của chính quyền thực dân đã cho nhân viên địa chính đi kèm lính bảo vệ để đo đất, nếu ai chống đối sẽ bị kết tội chống lại Nhà nước “bảo hộ” và bị trừng trị nghiêm khắc².

1. Sở Văn hóa - Thông tin và Thể thao tỉnh Thái Nguyên, *Viện Sử học Việt Nam: Khởi nghĩa Thái Nguyên 80 năm nhìn lại*, Thái Nguyên, 1997, tr.64.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên, *Lịch sử Đảng bộ Phổ Yên (1930 - 1954)*, Bắc Thái, 1995, tr.13-14.

Bên cạnh đó, chính quyền thực dân tăng tiền thuế, nhất là thuế thân (đàn ông từ 18 đến 60 tuổi đều phải đóng). Riêng trong năm 1932, bình quân mỗi suất đinh phải nộp hơn 2,9 đồng (thời giá năm 1932, từ 3,8 đồng đến 4 đồng một tạ gạo). Cứ đến thời điểm thu thuế, khắp các xóm làng trở nên nhốn nháo bởi tiếng trống mõ, tiếng tù và, tiếng kêu khóc của những gia đình không có tiền nộp thuế. Những người nào không có tiền nộp thuế hay nộp thiếu bị đe dọa, đánh đập hay bắt giam.

Không chỉ bắt nhân dân phải nộp sưu cao, thuế nặng, thực dân, phong kiến tay sai còn nghĩ ra “trăm phương nghìn kế” để bóc lột, cướp đoạt tài sản của nhân dân. Nhiều gia đình vì không có tiền nộp sưu, nộp thuế nên phải đến nhà địa chủ, những gia đình giàu có vay với lãi suất cao. Trong vòng 1 tháng, nếu vay 8 hào phải trả đến 1 đồng. Lãi mẹ đẻ lãi con, người nông dân không những không trả được nợ mà còn phải mất ruộng vườn, nhà cửa vào tay các địa chủ và quan tham.

Trên địa bàn Thanh Thù, Đại Hữu, Cốt Ngạnh không có bất cứ cơ sở y tế nào. Mỗi khi ốm đau, bệnh tật, người dân chỉ biết chữa bệnh theo kinh nghiệm dân gian hoặc mời thầy cúng về “cúng ma”. Tình trạng “hữu sinh vô dưỡng” diễn ra phổ biến.

Thực hiện chính sách “ngu dân”, kể từ ngày đánh chiếm Thái Nguyên, thực dân Pháp hạn chế mở trường

học. Năm 1932, chúng cho khởi công xây dựng một ngôi trường bán cấp tiểu học. Năm 1933, trường hoàn thành và lấy tên là Trường Kiêm bị Hoàng Đàm. Nhà trường thường xuyên mở 3 lớp đồng ấu, dự bị và sơ đẳng do thầy giáo Phong phụ trách. Tuy nhiên, chỉ có gia đình của các quan lại, địa chủ, nhà giàu mới có điều kiện cho con em đi học, còn trẻ em gia đình nông dân không có cơ hội để biết đến con chữ. Cũng như nhiều vùng quê khác trên đất nước, đại đa số nhân dân Thanh Thù, Đại Hữu, Cốt Ngạnh không biết đọc, biết viết, 95% dân số không biết chữ. Để đầu độc nhân dân địa phương về văn hóa, chính quyền thực dân, phong kiến còn khuyến khích, cổ súy những hủ tục, mê tín dị đoan, lối sống trụy lạc, nhất là trong bộ phận thanh thiếu niên.

Sau khi đặt ách thống trị, thực dân Pháp còn thi hành chính sách “chia để trị”. Chính quyền thực dân và tay sai tăng cường các hoạt động chia rẽ, kích động sự thù hằn giữa nhân dân làng này với nhân dân làng khác... Đối với tá điền trong các đồn điền, chúng cho tự do đánh bạc, được miễn các thứ phu phen tạp dịch. Ngược lại, đối với “dân xứ”, chúng tuyên truyền là bọn “khố rách áo ôm” và bị chèn ép, cướp bóc thường xuyên.

Với “*công trái phòng thủ Đông Dương*” và chính sách “*kinh tế chỉ huy*” của thực dân Pháp, từ năm 1939 đến năm 1945, các khoản thuế ở Thanh Thù, Đại Hữu, Cốt

Ngành tăng gấp 3 lần, trong đó mỗi suất thuế thân từ 1 đồng 9 hào 7 xu tăng lên 3 đồng. Bọn địa chủ đầu cơ tích trữ gạo, làm cho giá cả tăng vọt. Cuối năm 1944, giá gạo từ 30 - 40 đồng/thùng tăng lên 70 - 80 đồng/thùng và đến tháng 3/1945, giá cả đã tăng vọt lên 150 đồng/thùng. Nhiều gia đình không có tiền mua gạo phải ăn ngô, sắn, củ ấu, củ mài để sống qua ngày. Từ khi phát xít Nhật tràn vào Đông Dương, nhân dân ta phải sống dưới cảnh “*một cổ đôi tròn*” nên cuộc sống càng thêm bi đát, cơ cực. Chúng thường xuyên tổ chức các vụ lùng bắt, khám xét những gia đình tình nghi có liên quan đến hoạt động cách mạng.

Sự cai trị và bộ máy đàn áp của thực dân Pháp khiến cho đời sống của nhân dân ở Thanh Thù, Đại Hữu, Cốt Ngạnh vô cùng khổ cực. Nhân dân Thanh Thù, Đại Hữu, Cốt Ngạnh cùng nhân dân trong huyện Phổ Yên hưởng ứng các cuộc khởi nghĩa, đứng lên đấu tranh chống Pháp.

Năm 1884, khởi nghĩa Yên Thế nổ ra, lan rộng đến vùng Phổ Yên, Thái Nguyên. Với tinh thần yêu nước, lại khâm phục chí khí chiến đấu chống Pháp của Đề Năm và Đề Thám, nhân dân trong vùng không chỉ giúp đỡ lương thực, thực phẩm, vũ khí mà nhiều người còn trực tiếp tham gia vào lực lượng nghĩa quân.

Sau khi Đề Thám bị sát hại, cuộc khởi nghĩa Yên Thế thất bại nhưng truyền thống yêu nước và tinh thần đấu tranh bất khuất chống giặc ngoại xâm của nhân dân Phổ

Yên nói chung, nhân dân tổng Hoàng Đàm (trong đó có nhân dân Thanh Thù, Đại Hữu, Cốt Ngạnh) nói riêng vẫn luôn âm ỉ, chỉ chờ có thời cơ thuận lợi là cháy bùng lên thiêu đốt quân Pháp xâm lược¹.

Tháng 3/1884, thực dân Pháp bắt đầu tiến công, đánh chiếm Thái Nguyên. Cùng với quân đội triều đình, nhân dân trong vùng đã chặn đứng cuộc hành quân của Pháp. Do bị tổn thất nặng nề, quân xâm lược đã phải bỏ dở cuộc tấn công và rút chạy khỏi Phổ Yên. Trong chiến thắng vẻ vang đó, có sự đóng góp của nhân dân Thanh Thù, Đại Hữu, Cốt Ngạnh.

Trong những năm 1887 - 1888, ở Phổ Yên, trong đó có Thanh Thù, Đại Hữu, Cốt Ngạnh dấy lên phong trào chống lệnh Công sứ Thái Nguyên cắt đất cấp cho địa chủ người Tây lập đồn điền. Nhân dân đấu tranh bằng cách phá hoại hệ thống thủy lợi, phá hủy các diện tích lúa, hoa màu đã gieo trồng... Bọn địa chủ đã phải xin trả lại đất đai cho chính phủ “bảo hộ” với lý do “*đất không đãi khách*”, “*khí hậu độc, nhân công khan hiếm*”...

Đêm 30 rạng sáng 31/8/1917, binh lính người Việt trong quân đội Pháp ở Thái Nguyên nổi dậy dưới sự lãnh đạo của Lương Ngọc Quyến và Trịnh Văn Cấn (Đội

1. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên, *Phổ Yên - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2005, tr.29.

Cấn). Nghĩa quân đã làm chủ được toàn bộ tỉnh lỵ Thái Nguyên. Ngọn cờ “*Nam Bình phục quốc*” tung bay trên bầu trời, thể hiện niềm kiêu hãnh và tự tôn dân tộc sâu sắc. Nhân dân Phổ Yên không chỉ che chở, giúp đỡ nghĩa quân mà còn tham gia trực tiếp nhiều trận đánh.

Điển hình là chiến đấu chống quân Pháp bao vây làng Hoàng Đàm ngày 16/10/1917¹, làm cho thực dân Pháp phải thừa nhận “*cuộc chiến đấu gay go và ta (chỉ thực dân Pháp) nhận thiệt hại nghiêm trọng*”. Lợi dụng địa hình hiểm trở, đường sá đi lại quanh co, từ các lũy tre rậm rạp và các vườn cây cối um tùm, nghĩa quân đã tổ chức bắn tỉa làm nhiều tên chết và bị thương, khiến quân địch không dám tấn công sâu vào trong làng². Để đàn áp cuộc khởi nghĩa, thực dân Pháp một mặt ồ ạt tăng cường binh lính nhằm bao vây, cô lập nghĩa quân, mặt khác dùng các thủ đoạn thâm độc dụ dỗ, mua chuộc. Sau khi đàn áp được cuộc nổi dậy, chính quyền thực dân đã khen thưởng cho những tên tay sai chỉ điểm đã có công giúp chúng đàn áp nghĩa quân.

Từ khi thực dân Pháp đánh chiếm Thái Nguyên, nhân dân Thanh Thù, Đại Hữu, Cốt Ngạnh với lòng yêu nước

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên, *Lịch sử Đảng bộ Phổ Yên (1930 - 1954)*, Bắc Thái, 1995, tr.17.

2. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên, *Phổ Yên - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2005, tr.33.

nông nàn và tinh thần kiên trung đã dũng cảm đứng lên đấu tranh với kẻ thù. Dưới ách áp bức, bóc lột của chính quyền thực dân, phong kiến, nhân dân phải chịu cảnh đói nghèo, dốt nát, bệnh tật và lạc hậu. Chính vì vậy, khi có ánh sáng cách mạng của Đảng, nhân dân trong xã đã sớm tiếp nhận, sẵn sàng đứng lên đấu tranh giành độc lập, tự do.

Ngày 3/2/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập, đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong tiến trình phát triển của cách mạng Việt Nam, đảm nhận sứ mệnh lãnh đạo cách mạng Việt Nam do lịch sử giao phó. Từ đây, cách mạng Việt Nam có sự lãnh đạo của một đảng chân chính theo đường lối của chủ nghĩa Mác - Lênin, đó là Đảng Cộng sản Việt Nam.

Tại Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (tháng 5/1941), Đảng ta đã có sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng, trong đó, nhấn mạnh đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu. Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng (tháng 11/1939), từ cuối năm 1939 đến cuối năm 1940, các đồng chí Ngô Duy Phượng, Hoàng Văn Thái, Đỗ Văn Huỳnh... được Trung ương Đảng và Xứ ủy Bắc Kỳ cử về Phổ Yên hoạt động, gây dựng phong trào cách mạng.

Giữa năm 1940, Tiểu đội tự vệ Tiên Thù được thành lập. Đây là tổ chức vũ trang cách mạng đầu tiên của huyện Phổ Yên. Sự ra đời của Tiểu đội tự vệ Tiên Thù

đánh dấu bước phát triển mới trong phong trào đấu tranh vũ trang ở Phổ Yên.

Sau khi ra đời, Tiểu đội tự vệ Tiên Thù có các hoạt động cổ vũ và nâng cao tinh thần yêu nước cho nhân dân các dân tộc trong huyện như: tổ chức treo cờ đỏ sao vàng trên đồi Thông Hạc, rải truyền đơn kêu gọi nhân dân đấu tranh. Từ một tiểu đội tự vệ 8 người lúc mới thành lập, đến năm 1941 đã phát triển thành một trung đội. Cán bộ, chiến sĩ Trung đội tự vệ Tiên Thù thường xuyên tổ chức học tập quân sự, tuần tra, canh gác. Bên cạnh đó, trung đội còn chia thành các nhóm nhỏ đi tuyên truyền, giác ngộ cách mạng cho quần chúng.

Cuối năm 1944, đầu năm 1945, phe phát xít liên tiếp thất bại trên nhiều mặt trận. Ở Đông Dương, lực lượng Pháp theo Chính phủ kháng chiến của tướng Đờ-Gôn hoạt động ráo riết, đợi thời cơ lật đổ quân Nhật, giành lại Đông Dương. Ngày 9/3/1945, Nhật đảo chính Pháp trên toàn cõi Đông Dương, quân Pháp nhanh chóng đầu hàng. Cũng trong đêm đó, Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương Đảng mở rộng tại Đình Bảng, Bắc Ninh. Trước tình hình Nhật đảo chính hất cẳng Pháp, Hội nghị đã quyết định chuyển từ chủ trương đánh Pháp, đuổi Nhật thành chủ trương phát động cao trào chống Nhật cứu nước mạnh mẽ, để tiến tới Tổng khởi nghĩa, giành chính quyền. Ngày 12/3/1945, Hội nghị quyết định phát động cao trào kháng

Nhật cứu nước và thông qua bản Chỉ thị “*Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*”.

Chiều 10/3/1945, từ Hà Nội quân Nhật tiến đánh thị xã Thái Nguyên và tiếp nhận sự đầu hàng của quân Pháp ở đây. Ở Thái Nguyên, quân Nhật đã nhanh chóng chiếm đóng đồn Sơn Cốt, tăng cường lực lượng nhằm phong tỏa nghiêm ngặt đoạn Quốc lộ 3 từ cầu Đa Phúc lên thị xã Thái Nguyên, trong đó có đoạn đường nằm trên địa bàn các xã Thanh Thù, Cốt Ngạnh, Đại Hữu. Đồn Sơn Cốt nằm ở vị trí trọng yếu, kiểm soát các đầu mối giao thông của ta giữa đồng bằng Bắc Bộ và vùng trung du phía Bắc.

Tại Phổ Yên, sau khi nhận chỉ thị của Ban Thường vụ Trung ương Đảng, các cán bộ nắm sát tình hình, phát động cao trào cướp chính quyền Nhật và bọn tay sai. Các xã vùng Nam Phổ Yên (trong đó có địa bàn Thanh Thù, Đại Hữu, Cốt Ngạnh) đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Cán sự vùng An toàn khu II¹ và Đảng bộ tỉnh Bắc Giang. Các xã vùng phía Bắc Phổ Yên lại thuộc phạm vi lãnh đạo, chỉ đạo của cán bộ Xứ ủy Bắc Kỳ. Đứng trước thực tế trên, các cán bộ Trung ương và Xứ ủy đang hoạt động tại Phổ Yên đã chủ động bàn bạc để thống nhất trong chỉ đạo cách mạng.

1. An toàn Khu II được lập vào cuối năm 1942, đầu năm 1943, ranh giới An toàn khu bao gồm 3 xã giáp nhau của 3 huyện Hiệp Hòa (Bắc Giang), Phú Bình, Phổ Yên (Thái Nguyên).

Ở Phổ Yên, Nhật tăng cường binh lính để bảo vệ thóc lúa của các đồn điền Pháp (chủ đã chạy hết sau ngày 9/3/1945). Từ sau ngày Nhật đảo chính Pháp, Xứ ủy tăng cường cán bộ cho khu vực An toàn khu. Đảng bộ tỉnh Bắc Giang cử cán bộ sang lãnh đạo phong trào cách mạng ở các xã vùng Nam Phổ Yên. Chiến khu Hoàng Hoa Thám cũng tăng cường cử cán bộ xuống lãnh đạo các xã vùng Bắc và Tây Bắc Phổ Yên. Nhờ đó, phong trào cách mạng ở các làng, xã trong huyện ngày càng sôi nổi. Phong trào cách mạng ở các xã phía bắc, đặc biệt từ Bá Xuyên là nơi phát triển mạnh, đã có sự lan tỏa đến Thanh Thù, Đại Hữu, Cốt Ngạch. Phong trào Việt Minh sôi nổi, đã làm cho nhiều nơi bộ máy cai trị ở thôn, xã đã không còn tác dụng.

Thực hiện chủ trương của Trung ương “*phá kho thóc giải quyết nạn đói*”, cán bộ Việt Minh ở Phổ Yên đã lãnh đạo, vận động và tổ chức nhân dân phá kho thóc đồn điền Sơn Cốt, lấy được nhiều thóc và trâu, bò, lợn... chia cho dân nghèo. Nhờ đó, nhân dân Phổ Yên ngày càng tin tưởng vào Việt Minh, uy tín của Việt Minh ngày càng được nâng cao.

Bước sang tháng 8/1945, tình hình thế giới và trong nước có nhiều chuyển biến tích cực, có lợi cho cách mạng nước ta. Ngày 14/8/1945, phát xít Nhật tuyên bố đầu hàng lực lượng Đồng Minh vô điều kiện. Quân Nhật ở Đông Dương như rắn mất đầu, rệu rã, mất hết ý chí

chiến đấu. Bộ máy tay sai thân Nhật hoang mang, lo sợ. Không khí cách mạng sục sôi, thời cơ “ngàn năm có một” để giành chính quyền đã đến với nhân dân cả nước, trong đó có nhân dân Thanh Thù, Đại Hữu, Cốt Ngạnh.

Trước đó, từ ngày 13 đến ngày 15/8/1945, tại xã Tân Trào, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, Hội nghị Đảng toàn quốc đã họp, quyết định phát động toàn dân Tổng Khởi nghĩa giành chính quyền. Tiếp đó là Hội nghị Quốc dân Tân Trào (họp từ ngày 16 đến ngày 17/8/1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi.

Hưởng ứng Lệnh Tổng khởi nghĩa của Trung ương Đảng và Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân tổng Hoàng Đàm, trong đó có nhân dân Thanh Thù, Đại Hữu, Cốt Ngạnh đồng loạt nổi dậy giành chính quyền.

Ngay sau khi biết tin Hà Nội giành được chính quyền ngày 19/8/1945, ở Phổ Yên, các đồng chí Minh Đức và Lê Minh Ngọc đã huy động nhân dân các làng, xã trong huyện tham gia biểu tình, bao vây, uy hiếp huyện đường Phổ Yên. Nhân dân làng Cốt Ngạnh tay cầm vũ khí (cuốc, thuổng, gậy gộc) cũng đã hăng hái hòa vào dòng người tấn công, đánh chiếm huyện đường. Huyện trưởng Đồng Mạnh Tư ban đầu còn chống đối nhưng trước sức mạnh của nhân dân đã ra lệnh cho toàn bộ quân lính đầu hàng cách mạng. Ngày 20/8/1945, nhân dân các làng Thanh Thù, Đại Hữu, Cốt Ngạnh tiếp tục truy lùng những tên

Việt gian, tay sai và kiên quyết trừng trị những tên cố tình chống đối cách mạng.

Hưởng ứng Lệnh Tổng khởi nghĩa, khắp nơi quần chúng đồng loạt nổi dậy giành chính quyền. Cuộc Tổng khởi nghĩa của nhân dân ta giành được thắng lợi hoàn toàn chỉ trong 2 tuần lễ (từ ngày 14 đến ngày 28/8/1945) đã mở ra một kỷ nguyên mới trong lịch sử dân tộc Việt Nam - kỷ nguyên độc lập, tự do.

Ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc bản *Tuyên ngôn độc lập* khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Cách mạng tháng Tám thành công, cùng với nhân dân cả nước, nhân dân Thanh Thù, Đại Hữu, Cốt Ngạnh phấn khởi, vui mừng. Lần đầu trong lịch sử, người dân từ thân phận nô lệ đứng lên làm chủ đất nước, làm chủ vận mệnh của mình.

Với thắng lợi của Cách mạng tháng Tám, nhân dân cả nước hân hoan sống trong chế độ xã hội mới. Nhưng chính quyền non trẻ của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vừa mới thành lập đã cùng lúc phải đối phó với muôn vàn khó khăn, phức tạp: “Giặc đói”, “giặc dốt”, thù trong giặc ngoài. Tình thế của dân tộc, của cách mạng Việt Nam lúc này như “Ngàn cân treo sợi tóc”.

Trong bối cảnh đó, Trung ương Đảng và Chính phủ đã có nhận định sáng suốt nhằm đưa con thuyền cách mạng Việt Nam thoát khỏi thác ghềnh. Trước tình thế

cấp bách, ngày 3/9/1945, phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời do Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì đã xác định “*Những nhiệm vụ cấp bách của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa*” gồm: Tăng gia sản xuất chống đói; chống nạn mù chữ; tổ chức Tổng tuyển cử; giáo dục cần - kiệm - liêm - chính, bài trừ hủ tục; xóa bỏ thuế thân; tự do tín ngưỡng, lương giáo đoàn kết. Ngày 25/11/1945, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra Chỉ thị “*Kháng chiến kiến quốc*” tỏ rõ quyết tâm lãnh đạo nhân dân ta đấu tranh giữ vững chủ quyền, bảo vệ thành quả Cách mạng tháng Tám vừa mới giành được.

Sau Cách mạng tháng Tám, ở Phố Yên thiếu cán bộ cách mạng nghiêm trọng, cán bộ lại không có kinh nghiệm trong tổ chức và quản lý chính quyền. Mặc dù một số làng đã đập tan được chính quyền thực dân, phong kiến nhưng nhân dân lúng túng, không biết làm gì sau đó. Ở Thanh Thù, Đại Hữu, Cốt Ngạnh, phải đến gần 1 tháng sau, các đồng chí Nguyễn Bá Cương, Quang Huy, Thái Bảo (là cán bộ Đảng đang hoạt động tại địa phương) mới tổ chức thành lập chính quyền cách mạng ở các xã. Thực hiện chỉ đạo của huyện, các đoàn thể Thanh niên Cứu quốc, Phụ nữ Cứu quốc cũng được thành lập ở các thôn.

Ngày 8/9/1945, Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ban bố Sắc lệnh số 51/SL về việc tổ chức Tổng tuyển cử bầu Quốc hội trong cả nước. Để chuẩn

bị cho cuộc bầu cử diễn ra thuận lợi, chính quyền và Ban bầu cử các xã chủ động xây dựng kế hoạch tuyên truyền và bảo vệ nhân dân đi bầu cử, đồng thời đảm bảo an toàn tại điểm bỏ phiếu.

Ngày 23/12/1945¹, nhân dân nô nức đi bầu cử Quốc hội khóa I. Nam, nữ từ 18 tuổi trở lên không phân biệt dân tộc, tôn giáo, địa vị xã hội đều tham gia bỏ phiếu. Kết quả, cử tri Thanh Thù, Cốt Ngạnh, Đại Hữu cùng với cử tri các địa phương khác trong tỉnh Thái Nguyên bầu được 3 đại biểu vào Quốc hội khóa I nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gồm: Lê Trung Đình, Đặng Đức Thái và Nguyễn Trung Thành. Thắng lợi của cuộc Tổng tuyển cử đã khẳng định niềm tin của nhân dân Đồng Tiến vào sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Đầu năm 1946, huyện Phổ Yên tổ chức sắp xếp lại các đơn vị hành chính trực thuộc. Theo đó, tổng Hoàng Đàm được tổ chức lại thành 2 xã: xã Đồng Tiến (gồm các thôn Hoàng Đàm, Thông Hạc, Sơn Cốt, Đắc Hiền, Thanh Thù, Cốt Ngạnh, Đại Hữu); xã Hoàng Long gồm xã Cải Đan và làng Lợi Xá. Đồng chí Nguyễn Bá Cao, Nguyên Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời xã Hoàng Đàm được huyện chỉ định làm Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời xã Đồng Tiến.

1. Do một số địa phương trong đó có tỉnh Thái Nguyên không nhận được lệnh hoãn cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội đến ngày 6/1/1946 nên vẫn tổ chức bầu cử Quốc hội khóa I vào ngày 23/12/1945.

Tháng 2/1946, hầu hết các cử tri ở Đồng Tiến đã tham gia cuộc bầu cử Hội đồng Nhân dân 2 cấp tỉnh và xã. Tháng 6/1946, Hội đồng Nhân dân xã Đồng Tiến họp và bầu Ủy ban Hành chính thay cho Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời. Đồng chí Nguyễn Quang Sinh được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban Hành chính, đồng chí Nguyễn Quang Hiệu và đồng chí Trần Tấn Xuân được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban Hành chính, đồng chí Lê Đình Nguyệt làm Trưởng ban Thông tin - Tuyên truyền.

Cùng với việc xây dựng, kiện toàn bộ máy tổ chức, các đoàn thể quần chúng cũng nhanh chóng kiện toàn cán bộ và đi vào hoạt động. Đồng chí Trần Quốc Sính làm Bí thư Đoàn Thanh niên Cứu quốc, đồng chí Sàng làm Bí thư Hội Phụ nữ Cứu quốc xã.

Phấn khởi được sống trong độc lập, tự do, được hưởng những thành quả do Cách mạng tháng Tám đem lại, nhân dân Đồng Tiến hăng hái thực hiện nhiệm vụ xây dựng, củng cố và bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ, từng bước đẩy lùi “giặc đói”, “giặc dốt” và giặc ngoại xâm, hoàn thành tốt nhiệm vụ vừa kháng chiến, vừa kiến quốc do Trung ương Đảng và Bác Hồ đề ra.

Cũng như nhiều địa phương khác ở Bắc Bộ, “giặc đói” đang bao trùm lên Đồng Tiến. Thực hiện lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Cứ mười ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn ăn ba bữa (mỗi bữa một bơ). Dem gạo đó*

để cứu dân nghèo”, nhân dân Đồng Tiến đã tự nguyện bớt ăn, san sẻ lúa gạo cho đồng bào gặp hoàn cảnh khó khăn hơn. Theo sự vận động của chính quyền cách mạng, nhiều gia đình không dùng lương thực để nấu rượu, làm quà bánh mà sử dụng vào những việc hữu ích hơn.

Để giải quyết triệt để nạn đói, cán bộ cách mạng vận động nhân dân đẩy mạnh khai hoang, phục hóa mở rộng diện tích, gieo trồng các loại cây lương thực và hoa màu ngắn ngày. Chính quyền cách mạng còn tiến hành bãi bỏ thuế thân và các thứ thuế vô lý khác. Nhờ sự chung tay góp sức, sự nỗ lực của chính quyền và nhân dân, nạn đói dần được đẩy lùi ở Đồng Tiến.

Bên cạnh đó, nhân dân Đồng Tiến còn tích cực hưởng ứng cuộc vận động của Chính phủ, đóng góp tiền, của xây dựng “*Quy độc lập*” và hưởng ứng “*Tuần lễ vàng*”. Dù còn gặp nhiều khó khăn về kinh tế, nhưng nhân dân trong xã đã ủng hộ chính quyền cách mạng nhiều đồ trang sức quý giá, tiền, vàng, bạc và những đồ gia dụng bằng đồng. Những đóng góp của nhân dân Đồng Tiến không chỉ góp phần giải quyết những khó khăn về tài chính cho chính quyền cách mạng mà còn thể hiện lòng yêu nước, yêu độc lập, tự do và ý thức xây dựng, bảo vệ đất nước của các tầng lớp nhân dân trong xã, khẳng định niềm tin vào Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Một trong những nhiệm vụ cấp bách đặt ra cần phải giải quyết sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 đối với chính quyền cách mạng lâm thời là phải xóa nạn mù chữ trong nhân dân. Trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ ngày 3/9/1945 tại Hà Nội Chủ tịch Hồ Chí Minh đề nghị mở chiến dịch “Chống nạn mù chữ”. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định “*Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu*”. Do đó, Người đã ra lời kêu gọi về chống nạn mù chữ đến đồng bào cả nước: “*Phải có kiến thức mới có thể tham gia vào công cuộc xây dựng nước nhà và trước hết phải biết đọc, biết viết chữ Quốc ngữ*”. Những người đã biết chữ hãy dạy cho những người chưa biết chữ, hãy góp sức vào bình dân học vụ. Ở Đồng Tiến, Ban Bình dân học vụ được thành lập do ông Đỗ Thiềm làm Trưởng ban. Với phương châm: người biết nhiều dạy người biết ít, người biết ít dạy người không biết, phong trào xóa mù chữ diễn ra sôi nổi, lôi cuốn đông đảo quần chúng nhân dân tham gia. Các câu ca cổ động phong trào xóa mù chữ được lan truyền khắp nơi:

“Lấy chồng hay chữ là tiên”

Lấy chồng mù chữ là duyên con bò”

Không có giấy bút viết, nhân dân đã tận dụng bàn cũ, cánh cửa làm “*vở*”, rồi lấy gạch non hay than củi làm “*bút*”. Địa điểm học thường là đình, đền, chùa. Thời gian học đối với trẻ con thường vào ban ngày và ban đêm đối với người lớn. Giáo viên dạy bình dân học vụ lúc này

là ông Đặng Đức Thụy. Để khích lệ tinh thần học tập của nhân dân, Ban Bình dân học vụ Đồng Tiến còn tiến hành kiểm tra, hỏi chữ tại chợ Vạn (nay thuộc xóm Hộ, xã Nam Tiến), ở ngã tư chợ Ba Hàng (nay thuộc phường Ba Hàng), ai đoán được chữ thì được đi cổng chính, ai không đoán được thì đi cổng lồng (phải bò). Kết quả, đến hết năm 1946, có khoảng 50% số người ở Đồng Tiến đã biết đọc, biết viết. Bên cạnh mở các lớp bình dân học vụ, chính quyền cách mạng vẫn tiếp tục duy trì Trường Tiểu học Hoàng Đàm.

Để bảo vệ chính quyền cách mạng, các tổ, đội tự vệ chiến đấu được xây dựng ở Đồng Tiến, tập hợp nhiều thanh niên nam, nữ từ 18 - 30 tuổi. Đồng chí Khai và đồng chí Trần Đức Quyết - cán bộ do Huyện bộ Việt Minh cử về trực tiếp huấn luyện quân sự cho các cán bộ, chiến sĩ các đội tự vệ ở Đồng Tiến. Nội dung huấn luyện chủ yếu là đội hình đội ngũ, cách sử dụng gậy gộc, kiếm, mác, súng kíp, súng trường. Lực lượng tự vệ đã góp phần quan trọng trong việc gìn giữ an ninh trật tự, đấu tranh với các hoạt động phá hoại của kẻ địch, bảo vệ chính quyền dân chủ nhân dân.

Đầu tháng 9/1945, một đơn vị quân Trung Hoa Dân quốc cùng bọn tay sai Việt Quốc, Việt Cách về đóng tại Phổ Yên, trong đó có một lực lượng đóng tại Ba Hàng. Từ đây, chúng thường xuyên ra các vùng xung quanh, trong

đó có địa bàn Đồng Tiến yêu cầu chính quyền cách mạng cung cấp lương thực và cướp bóc của nhân dân. Trước tình hình trên, tỉnh và huyện đã cử cán bộ xuống các địa phương, trong đó có xã Đồng Tiến vận động nhân dân không hợp chợ, không tiêu tiền của chúng, thuyết phục nhân dân tránh mọi sự khiêu khích của kẻ thù. Do đó, tình hình trên địa bàn xã cơ bản được giữ vững.

Với dã tâm xâm lược nước ta lần nữa, thực dân Pháp từng bước phá bỏ Hiệp định Sơ bộ ngày 6/3/1946 và Tạm ước ngày 14/9/1946, tiến hành khiêu khích và tấn công ta về quân sự, lần lượt đánh chiếm Hải Phòng, Lạng Sơn. Đến ngày 18/12/1946, chúng gửi tối hậu thư cho Chính phủ ta đòi tước khí giới của lực lượng tự vệ, giành quyền kiểm soát Thủ đô Hà Nội.

Trước tình hình đó, ngày 18 và 19/12/1946, tại làng Vạn Phúc (Hà Đông), Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp mở rộng dưới sự chủ tọa của Chủ tịch Hồ Chí Minh, hạ quyết tâm tiến hành kháng chiến trên phạm vi toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược. Hội nghị đã khẳng định những quan điểm cơ bản về đường lối kháng chiến đã được nêu ra trong Chỉ thị “*Toàn dân kháng chiến*” của Ban Thường vụ Trung ương Đảng ngày 12/12/1946 và quyết định phát động cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trên toàn quốc. Chỉ thị vạch rõ mục đích của cuộc kháng chiến với phương châm cơ bản là “*Toàn dân, toàn*

diện, lâu dài và tự lực cánh sinh". Trong tình thế cấp bách, đêm 19/12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến*:

"Hỡi đồng bào toàn quốc!

Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta lần nữa!

Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ"¹.

Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh như lời hịch của non sông đất nước, kết tinh sức mạnh của cả dân tộc đang sục sôi ý chí căm thù giặc. Cán bộ và nhân dân Đồng Tiến tích cực chuẩn bị về mọi mặt, sẵn sàng đánh trả và đánh thắng mọi bước leo thang về quân sự, thủ đoạn về chính trị của quân xâm lược. Từ đây, nhân dân cả nước bước vào cuộc chiến đấu trường kỳ, gian khổ chống thực dân Pháp xâm lược.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 4, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.534.

Chương I

CHI BỘ XÃ ĐỒNG TIẾN TRONG THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (GIAI ĐOẠN 1947 - 1954)

I. Chi bộ xã Đồng Tiến ra đời, lãnh đạo nhân dân thực hiện nhiệm vụ kháng chiến kiến quốc (1947 - 1950)

Đầu năm 1946, theo hướng dẫn của Hội Nghiên cứu chủ nghĩa Mác tỉnh Thái Nguyên, Huyện ủy (lâm thời) Phổ Yên đã cử đồng chí Nguyễn Thị Thuận (Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy lâm thời Phổ Yên) xuống trực tiếp tuyên truyền chủ nghĩa Mác và xây dựng tổ chức cơ sở Đảng tại xã Đồng Tiến. Thông qua sự chỉ đạo trực tiếp của đồng chí Nguyễn Thị Thuận và sự giúp đỡ của Ủy ban Tuyên truyền huyện Phổ Yên, một số quần chúng ưu tú đã được kết nạp vào Đảng như Nguyễn Thế Hiên, Nguyễn Thế Gia, Nguyễn Quang Sính.

Ngày 27/1/1947, tại nhà của đồng chí Lê Đình Sa (tức Ký Sa) tại xóm Hộ (thôn Hoàng Đàm, xã Đồng Tiến - nay là xóm Hộ Sơn, xã Nam Tiến), đồng chí Nguyễn Thị Thuận đã tuyên bố thành lập Chi bộ Đảng xã Đồng Tiến và chỉ định Ban Chấp hành Chi bộ (gọi tắt là Chi ủy) gồm

3 đồng chí: đồng chí Nguyễn Văn Mão (Phụ trách Xã bộ Việt Minh) giữ chức Bí thư Chi bộ; đồng chí Nguyễn Quang Sính (Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã Đồng Tiến) giữ chức Phó Bí thư Chi bộ; đồng chí Nguyễn Mạnh Khánh (giáo viên Trường Tiểu học Hoàng Đàm) là Chi ủy viên. Sự kiện này đã trở thành dấu mốc quan trọng đối với sự nghiệp cách mạng ở địa phương. Từ đây, mọi hoạt động cách mạng của xã Đồng Tiến đều đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Chi bộ Đảng.

Sau ngày thành lập Chi bộ gần 1 tháng, đồng chí Lê Đình Sa được phân công làm Bí thư Chi bộ thay đồng chí Nguyễn Văn Mão. Đến giữa năm 1947, đồng chí Nguyễn Quang Hiệu (Phó Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã) được cử làm Bí thư Chi bộ thay đồng chí Lê Đình Sa.

Quán triệt tinh thần Chỉ thị “*Toàn dân kháng chiến*” ngày 12/12/1946 của Ban Thường vụ Trung ương Đảng và “*Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến*” ngày 19/12/1946 của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chi bộ và chính quyền xã Đồng Tiến lãnh đạo và điều hành nhân dân, lực lượng vũ trang khẩn trương tiến hành công tác chuẩn bị kháng chiến trên tất cả các lĩnh vực. Thực hiện chủ trương “*Tiêu thổ kháng chiến*”, Ban Phá hoại Phổ Yên được thành lập. Ngay sau khi thành lập, Ban Phá hoại chỉ đạo các xã thực hiện nhiệm vụ phá hoại nhà cửa, đường sá để địch không thể lợi dụng vào mục đích quân sự chống lại ta. Công tác tuyên truyền, giáo dục cho nhân dân trong xã về công tác

phá hoại được triển khai nghiêm túc. Chính vì vậy, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã hăng hái đào, đắp nhiều ụ đất, ụ đá, hào hào trên mặt Quốc lộ 3 đoạn chạy qua xã và các nhánh đường Ba Hàng - Sơn Cốt, ngã ba Sơn Cốt - Thác Nhái, ngã ba Sơn Cốt - Bến Đầm, để cản xe cơ giới của địch khi chúng tấn công, càn quét vào địa phương. Bên cạnh đó, nhân dân tự nguyện phá sập các đình, chùa (đình Thanh Quang).

Trước nguy cơ tấn công của thực dân Pháp, cán bộ, đảng viên trong xã tích cực vận động nhân dân cất giấu thóc gạo, sẵn sàng thực hiện triệt để “*vườn không nhà trống*” nếu quân địch tấn công lên địa bàn. Với sự quyết tâm của cấp ủy, chính quyền và các tầng lớp nhân dân, đến cuối năm 1947, công tác phá hoại ở Đồng Tiến căn bản hoàn thành. Nhân dân Đồng Tiến chuẩn bị sẵn sàng cho cuộc kháng chiến lâu dài chống thực dân Pháp xâm lược.

Chính quyền triển khai tốt công tác phòng gian, bảo mật theo khẩu hiệu “*Ba không*” tới từng người dân, bảo đảm giữ an toàn nơi ở và làm việc của các cơ quan và các đồng chí lãnh đạo huyện về tản cư trên địa bàn. Để đối phó và chống trả những cuộc tấn công của kẻ thù, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, các tầng lớp nhân dân ở Đồng Tiến đã có những hành động chủ động và tích cực. Thực hiện sự chỉ đạo của huyện, Chi bộ và Ủy ban Hành chính xã lãnh đạo xây dựng “*Làng chiến đấu Hoàng Đàm*”. Đồng chí Dương Đình Tuân - Trung đội phó Trung đội du

kích bán tập trung được giao phụ trách lực lượng du kích ở Làng chiến đấu Hoàng Đàm. Làng chiến đấu Hoàng Đàm được xây dựng trên địa bàn xóm Hộ và xóm Giữa (nay thuộc Nam Tiến), có chu vi khoảng 3.000m. Lực lượng thanh niên trẻ, khỏe được huy động ra đào hầm, hào. Các cụ già được huy động ra đun nước, chẻ lạt và giúp con, cháu rào làng chiến đấu. Hằng đêm, lực lượng dân quân, du kích Đồng Tiến cử cán bộ, chiến sĩ tuần tra trong khu vực Làng chiến đấu và canh gác ở các điểm canh. Trong thời gian địch tăng cường hoạt động trinh sát, dò la tin tức, phá hoại, lực lượng dân quân, du kích Đồng Tiến tổ chức tuần tra, canh gác cả ban ngày. Bất kỳ người lạ mặt nào vào trong Làng chiến đấu đều phải xuất trình Giấy thông hành và từ 22 giờ đêm hôm trước đến 6 giờ sáng hôm sau, dù là người làng đi lại cũng phải có đèn hoặc đuốc, nếu không sẽ bị lực lượng dân quân, du kích bắt giữ, phê bình.

Tháng 5/1947, Huyện đội bộ dân quân huyện Phổ Yên được thành lập. Ngay sau đó, dưới sự chỉ đạo của Huyện đội Phổ Yên, Xã đội bộ dân quân xã Đồng Tiến được thành lập, do đồng chí Nguyễn Quý Phác làm Xã đội trưởng. Xã đội bộ dân quân là cơ quan tham mưu, giúp việc cho Chi ủy, Ủy ban Hành chính xã về công tác quân sự địa phương.

Sau khi được thành lập, Xã đội bộ dân quân đã xây dựng một trung đội du kích bán tập trung, gồm 4 tiểu

đội, làm nhiệm vụ tuần tra, canh gác bảo vệ xóm, làng và sẵn sàng chiến đấu khi có địch tấn công, tràn vào địa bàn xã; đồng thời, cùng với nhân dân trong huyện đẩy mạnh sản xuất và chống lại các hoạt động phá hoại kinh tế của địch.

Sau khi tạm chiếm được vùng đồng bằng Bắc Bộ nhưng thực dân Pháp vẫn chưa thực hiện được âm mưu “đánh nhanh, thắng nhanh”, ngày 7/10/1947, thực dân Pháp huy động lực lượng quân tinh nhuệ mở cuộc tấn công lên căn cứ kháng chiến Việt Bắc. Mục tiêu của chúng nhằm tiêu diệt được cơ quan lãnh đạo cuộc kháng chiến và bộ đội chủ lực, triệt phá kho tàng, cơ sở hậu cần của ta ở chiến khu, nhanh chóng kết thúc chiến tranh. Ngày 15/10/1947, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị *“Phải phá cuộc tấn công mùa đông của giặc Pháp”*.

Sau hơn 1 tháng đưa quân tấn công lên căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc, thực dân Pháp bị nhiều tổn thất nặng nề. Cuộc hành quân Lê-a của địch cơ bản bị thất bại. Phán đoán cơ quan đầu não kháng chiến và bộ đội chủ lực của Việt Minh đang đóng ở khu vực huyện Võ Nhai, Đại Từ, Định Hóa (Thái Nguyên) và huyện Yên Thế (Bắc Giang), thực dân Pháp quyết định sử dụng lực lượng tham gia cuộc hành quân Lê-a cùng với Trung đoàn bộ binh Ma-rốc số 5 và Trung đoàn Cô-xtơ mở cuộc hành quân Xanh-tuya (siết chặt) nhằm bao vây, càn quét khu tứ giác Thái Nguyên - Tuyên Quang - Việt Trì - Phú Lạng

Thương rộng hơn 8.000km² với mục tiêu “*tiếp tục lùng bắt kỳ được cơ quan đầu não kháng chiến, tiêu diệt chủ lực Việt Minh, phá hoại căn cứ địa*”. Ngày 20/11/1947, Pháp bắt đầu thực hiện cuộc hành quân Xanh-tuya¹. Tuy nhiên, sau hơn nửa tháng thực hiện, thực dân Pháp không đạt được mục tiêu đặt ra. Do đó, đến giữa tháng 12/1947, chúng quyết định rút quân khỏi Thái Nguyên.

Giữa tháng 12/1947, thực dân Pháp một mặt cho rút quân từ Thái Nguyên về Hà Nội, mặt khác điều một cánh quân theo Quốc lộ 3 qua cầu Đa Phúc đánh chiếm xã Trung Thành và thôn Sơn Cốt của xã Đồng Tiến. Như vậy, cả hai cánh quân này của Pháp đều đi qua hay tiến vào địa giới của xã với quân số khoảng 5.000 tên. Ngày 19/12/1947, thực dân Pháp cho một cánh quân rút theo Quốc lộ 3 qua phố Ba Hàng, Đồng Tiến xuống Thanh Xuyên, qua cầu Đa Phúc về Hà Nội. Ngày 20/12/1947, một cánh quân khác của Pháp từ làng Sơn Cốt, qua Thác Nhái, Vạn Phái men theo sườn núi Tam Đảo về Hà Nội.

Do không quyết đoán, nên trong cuộc hành quân Xanh tuya, Chi ủy, Ủy ban Hành chính xã và Ban Chỉ huy Xã đội đã không phát động và tổ chức lực lượng du kích, dân quân đánh địch. Thậm chí có người sợ địch mà bỏ chạy lên Phú Thọ. Chỉ có vài ba tên địch nhưng chúng hiên ngang vào giữa làng xóm cướp bóc của nhân dân mà không

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên tập I (1936 - 1965)*, Thái Nguyên, 2003, tr.216.

gặp phải bất cứ một sự chống trả nào¹. Ngày 21/12/1947, toàn bộ quân Pháp rút hết khỏi địa bàn huyện Phổ Yên. Sau hơn 2 tháng đưa quân tấn công vào căn cứ địa Việt Bắc, quân Pháp bị tổn thất nặng nề. Từ đây, các tầng lớp nhân dân Đồng Tiến tranh thủ điều kiện không có chiến tranh, tiếp tục chuẩn bị về mọi mặt, sẵn sàng chiến đấu khi quân Pháp quay trở lại.

Thực hiện Sắc lệnh số 91/SL ngày 1/10/1947, đầu năm 1948, Ủy ban Kháng chiến và Ủy ban Hành chính hợp nhất thành Ủy ban Kháng chiến kiêm Hành chính xã Đồng Tiến².

Thực hiện chủ trương “*Kinh tế tự túc*”, cán bộ và nhân dân các dân tộc ở Đồng Tiến đẩy mạnh sản xuất lương thực, thực phẩm đảm bảo cho nhu cầu của nhân dân địa phương và thực hiện tốt nghĩa vụ với sự nghiệp kháng chiến của cả nước. Trong những năm 1947 - 1950, do trình độ kỹ thuật còn lạc hậu, cùng với sự phá hoại của quân Pháp, sản xuất nông nghiệp của xã gặp nhiều khó khăn, năng suất thấp. Ngoài ra, thiên tai thường xuyên xảy ra gây nhiều hậu quả xấu đến canh tác và đời sống của nhân dân. Điển hình là trận lụt vào giữa tháng

1. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Nam Tiến, *Lịch sử Đảng bộ xã Nam Tiến (1947 - 2014)*, Thái Nguyên, 2014, tr.68.

2. Ngày 25/3/1948, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 149-SL bỏ chữ “kiêm” trong danh từ “Ủy ban Kháng chiến kiêm Hành chính”, tên gọi “Ủy ban Kháng chiến Hành chính” các cấp được duy trì từ đó cho đến hết kháng chiến chống thực dân Pháp (tháng 7/1954).

10/1950, khiến 1.500 mẫu lúa của Đồng Tiến bị ngập sâu¹. Để giảm thiểu những thiệt hại do lụt gây ra, cấp ủy và chính quyền địa phương đã huy động nhân dân trong xã nỗ lực khơi thông dòng chảy, nạo vét kênh mương để dòng nước được tiêu trong thời gian nhanh nhất.

Cuối năm 1948, nhân dân Đồng Tiến hưởng ứng cuộc vận động “*Tuần lễ ủng hộ bộ đội địa phương*” do Huyện ủy và Ủy ban Kháng chiến Hành chính huyện phát động. Dù trong điều kiện và hoàn cảnh gặp nhiều khó khăn nhưng các tầng lớp nhân dân trong xã tích cực quyên góp lương thực, quần áo, chăn màn, tiền vàng, mã tấu... cho cách mạng. Hết năm 1950, nhân dân xã Đồng Tiến quyên góp được hơn 2.000 đồng cho quỹ ủng hộ bộ đội². Tình yêu mến và sự giúp đỡ của bà con nhân dân không chỉ giúp vui bớt những khó khăn về vật chất, mà còn là niềm cổ vũ tinh thần mạnh mẽ, giúp các chiến sĩ dân quân, du kích xã và Đại đội 225 huyện Phổ Yên chiến đấu dũng cảm, mưu trí và kiên cường hơn khi đối mặt với quân thù.

Mặc dù trong điều kiện có chiến tranh, song các lớp học bình dân học vụ tiếp tục được duy trì ở Đồng Tiến. Thời gian và địa điểm học thường linh hoạt, phù hợp với điều kiện mới.

1. Báo cáo số 73-BC/TN ngày 27/11/1950 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về “*Vụ lụt tháng 10, lúa và hoa màu bị thiệt hại*”.

2. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên, *Phổ Yên - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, 2005, tr.103.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được Chi ủy quan tâm, chỉ đạo. Các đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân giữ gìn vệ sinh, phòng bệnh, trồng cây thuốc nam để chữa các bệnh thông thường. Hằng năm, y tá huyện được cử về xã làm công tác phòng chống dịch và phát thuốc chữa bệnh cho nhân dân.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, nhân dân trong xã hăng hái trong xây dựng nếp sống mới, thực hiện ăn chín, uống sôi, xây nhà tiêu hợp vệ sinh. Các hoạt động văn hóa văn nghệ được khơi dậy làm cho đời sống tinh thần của nhân dân thêm phong phú.

Năm 1949, lực lượng dân quân, du kích xã được củng cố và kiện toàn. Ngoài xã đội trưởng, xã đội phó, Ban Chỉ huy Xã đội được bổ sung chính trị viên. Ban Công tác chính trị, tổ Quân báo, tổ Văn thư được thành lập để giúp việc cho Ban Chỉ huy Xã đội. Tại các thôn đều có 1 thôn đội trưởng và 1 chính trị viên thôn đội. Cùng với nhiệm vụ xây dựng lực lượng bộ đội địa phương, công tác xây dựng lực lượng dân quân, du kích được Chi bộ xã Đồng Tiến coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo. Các nam thanh niên từ 18 tuổi trở lên được huy động tham gia lực lượng dân quân, du kích. Công tác huấn luyện lực lượng dân quân, du kích thường xuyên được Ban Chỉ huy Huyện đội Phố Yên và các đơn vị bộ đội đóng quân trên địa bàn xã Đồng Tiến giúp đỡ. Đầu năm 1950, Ban Chỉ huy Tỉnh đội tổ chức đợt “Rèn cán, chỉnh quân” nhằm nâng cao trình độ

của bộ đội địa phương, dân quân, du kích. Xã đội Đồng Tiến đã cử một số đồng chí tham dự các lớp bồi dưỡng do Ban Chỉ huy Tỉnh đội tổ chức.

Ngay từ khi mới thành lập, Chi ủy luôn quan tâm đến công tác xây dựng Đảng. Năm 1948, Chi ủy đã cử đồng chí Bí thư Chi bộ và Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã tham gia học các lớp bồi dưỡng do Huyện ủy Phổ Yên tổ chức. Nội dung học tập, bồi dưỡng về tình hình thế giới, tình hình trong nước; đường lối kháng chiến kiến quốc của Đảng; tư cách người cán bộ, đảng viên.

Năm 1948, Chi bộ Đồng Tiến tổ chức Đại hội. Đại hội tiến hành bầu Ban Chi ủy, trong đó, đồng chí Nguyễn Tiến Đễ được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ.

Năm 1949, Huyện ủy Phổ Yên phát động *“Tuần lễ giáo dục nội bộ”*, các cán bộ, đảng viên trong Chi bộ Đồng Tiến nghiêm túc thực hiện tự phê bình và phê bình. Qua đó, các bệnh xa rời quần chúng, hẹp hòi... giảm; hầu hết đảng viên đã mạnh dạn, thành thật tự phê bình. Năm 1950, Chi bộ Đồng Tiến triển khai các cuộc vận động xây dựng Đảng do Trung ương phát động như *“Cuộc vận động học tập lý luận, rèn luyện đạo đức cách mạng”*, *“Kỷ niệm lần thứ 60 ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/1950)”*; *“Tuần lễ thi đua rèn luyện Đảng tính”*. Qua các cuộc vận động xây dựng Đảng, Chi ủy xã được kiện toàn, trình độ giác ngộ chính trị của cán bộ, đảng viên được nâng lên.

Công tác phát triển đảng viên được Chi ủy đặc biệt quan tâm. Đó là những quần chúng có thành tích xuất sắc trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu của lực lượng dân quân, du kích, đoàn thể Cứu quốc và quần chúng. Từ cuối năm 1947 đến đầu năm 1948, Chi bộ Đảng tổ chức kết nạp được thêm 3 đồng chí: Lê Đình Nguyệt (Trưởng ban Thông tin - Tuyên truyền xã), Nguyễn Quý Phác (Xã đội phó kiêm Trung đội trưởng dân quân, du kích xã) và Dương Đình Tuân (Trung đội phó dân quân, du kích xã). Sau khi được kết nạp vào Đảng, đồng chí Dương Đình Tuân được giao nhiệm vụ làm Xã đội trưởng, đồng chí Nguyễn Quý Phác làm Chính trị viên Xã đội. Từ giữa năm 1948 đến hết năm 1950, một số quần chúng ưu tú tiếp tục được kết nạp vào Đảng như: Nguyễn Quang Chung, Trần Văn Cồ, Trương Đình Ty, Đào Văn Gạo... Ngày 14/9/1950, Bộ Chính trị Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 28-CT/TW “*về việc tạm ngừng kết nạp đảng viên mới trong toàn Đảng*”, từ cuối năm 1950, Chi bộ Đồng Tiến tạm ngừng kết nạp đảng viên mới. Từ tháng 9/1948 đến năm 1950, đồng chí Nguyễn Tiến Đễ làm Bí thư Chi bộ.

Ngày 24/4/1949, các tầng lớp nhân dân trong xã tham gia bầu cử Hội đồng Nhân dân cấp xã. Nhờ công tác chuẩn bị chu đáo, cuộc bầu cử diễn ra an toàn với trên 95% cử tri đi bỏ phiếu. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng Nhân dân đã bầu đồng chí Nguyễn Quang Sính giữ chức Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính, đồng chí Nguyễn Văn Hữu

giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính. Trong 2 năm 1949 và 1950, một số cán bộ là Ủy viên Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã được cử đi học các lớp bồi dưỡng cán bộ hành chính do tỉnh tổ chức. Mặt trận và các đoàn thể được củng cố, tích cực vận động đoàn viên, hội viên tham gia lao động sản xuất, chuẩn bị kháng chiến và trực tiếp kháng chiến chống Pháp.

Bước sang năm 1950, tình hình thế giới chuyển biến ngày càng có lợi cho cuộc kháng chiến của dân tộc ta. Ta giành được những thắng lợi chính trị, ngoại giao quan trọng. Lực lượng vũ trang ba thứ quân phát triển mạnh.

Tháng 6/1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng quyết định mở chiến dịch Biên giới nhằm “*quét lực lượng địch ra khỏi miền biên giới Bắc Bộ*”, khai thông biên giới nối căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc với các nước trong phe xã hội chủ nghĩa.

Ngày 16/9/1950, quân ta đã nổ súng mở Chiến dịch Biên giới. Chỉ trong 2 ngày, bộ đội ta đã tiêu diệt xong quân địch ở cứ điểm Đông Khê, uy hiếp quân địch ở Thất Khê và thị xã Cao Bằng.

Trước tình hình đó, đồng thời với việc rút quân khỏi Cao Bằng về tăng cường phòng thủ ở khu vực Bắc Hà Nội, Bộ Chỉ huy quân đội Pháp quyết định mở cuộc hành quân “Hải cẩu” (Chó Biển) tấn công lên đánh chiếm thị xã Thái Nguyên, hy vọng kéo được chủ lực của ta về, đỡ đòn cho

đồng bọn trên mặt trận Biên giới, trấn an dư luận trong chính giới Pháp, phá kinh tế của ta, chặn giữ cửa ngõ phía nam căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc, ngăn chặn và kiểm soát hoàn toàn việc tiếp tế, chi viện của ta cho chiến trường Biên giới. Bằng những toan tính đó, Tổng Chỉ huy quân đội Pháp ở Đông Dương cho rằng việc đổi Cao Bằng lấy Thái Nguyên là “*rất tuyệt*”.

Ngày 29/9/1950, Pháp điều khoảng 3.000 quân ồ ạt tấn công lên thị xã Thái Nguyên theo 3 mũi: một mũi theo Quốc lộ 3 lên, một mũi theo sông Cầu lên Hà Châu (Phú Bình) theo đường 19 và một mũi từ Phúc Yên theo sườn Tam Đảo qua Phổ Yên, Đồng Hỷ lên.

Trước cuộc tấn công của giặc Pháp qua địa bàn, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, dân quân, du kích và nhân dân Đồng Tiến cùng với Đại đội 225 bộ đội địa phương huyện Phổ Yên anh dũng chiến đấu, tổ chức phục kích đánh địch ở đoạn đường từ ghè Ông Đại lên giáp Ba Hàng thuộc Quốc lộ 3 gây cho chúng nhiều tổn thất và góp phần làm thất bại cuộc hành quân đánh lên thị xã Thái Nguyên của quân Pháp.

II. Lãnh đạo xây dựng hậu phương vững mạnh, chi viện tiền tuyến, góp phần đưa cuộc kháng chiến đi tới thắng lợi (1951 - 1954)

Căn cứ vào tình hình thực tiễn ở địa phương và nhiệm vụ do huyện giao, trong thời gian này, Chi ủy đã lãnh đạo

nhân dân thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch trên các lĩnh vực công tác.

Năm 1951, Chi bộ xã Đồng Tiến tổ chức Đại hội. Đại hội tiến hành bầu Chi ủy khóa mới, trong đó, đồng chí Nguyễn Quang Oánh được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ.

Trong sản xuất nông nghiệp, Chi ủy vận động nhân dân phát triển kinh tế theo phương châm tự túc, tự cấp, tích cực thực hiện các sắc lệnh, thông tư về tạm cấp ruộng đất cho nông dân nghèo; phát động phong trào thi đua tăng gia sản xuất. Từ năm 1951 đến năm 1954, nhân dân Đồng Tiến tích cực thi đua sản xuất. Không chỉ gieo cấy hết diện tích, nhân dân còn khai hoang các đồi thấp để trồng ngô, khoai, sắn... Nhân dân trong xã xây dựng quỹ tình thương, tương tế để hỗ trợ sản xuất. Chi ủy quan tâm lãnh đạo thực hiện hai đợt tạm cấp ruộng đất cho nông dân. Bên cạnh đó, Chi ủy chỉ đạo du kích phối hợp canh gác bảo vệ sản xuất. Đặc biệt, trong thời kỳ này, dưới sự chỉ đạo kiên quyết của Huyện ủy, các điền chủ thực hiện giảm tô. Đến năm 1953, các địa chủ tiến hành giảm tô 25% cho nông dân.

Tuy nhiên, do thời tiết không thuận lợi cùng với tập quán và trình độ canh tác còn lạc hậu, năng suất lúa ở Đồng Tiến chỉ đạt bình quân từ 50 - 60 kg/sào/vụ. Tình trạng thiếu đói trong nhân dân diễn ra thường xuyên, nhất là các tháng giáp hạt. Trước tình hình đó, Chi bộ lãnh đạo vận động nhân dân vừa thi đua sản xuất, vừa

thực hành tiết kiệm, kêu gọi mọi người giúp đỡ lẫn nhau, “lá lành đùm lá rách”.

Thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương Đảng: Lấy tổ đổi công hợp tác làm trung tâm đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, cán bộ, đảng viên xuống từng xóm để vận động nhân dân xây dựng tổ đổi công. Tổ đổi công đầu tiên của xã được thành lập ở xóm Quán Vã.

Từ năm 1951 đến năm 1954, đàn gia súc, gia cầm của xã phát triển. Chăn nuôi của Đồng Tiến trong giai đoạn này có bước phát triển khá, đáp ứng cơ bản nhu cầu sức kéo trong sản xuất và thực phẩm của nhân dân.

Thực hiện chính sách thuế nông nghiệp do Chính phủ ban hành ngày 1/5/1951, Chi bộ tổ chức học tập nội dung, ý nghĩa của chính sách trên. Đến cuối tháng 9/1951, hầu hết nhân dân trong xã đã được học tập, phổ biến và tuyên truyền về chính sách thuế nông nghiệp của Đảng và Chính phủ. Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của cán bộ Huyện ủy, địa phương tổ chức các cuộc họp bình bầu dân chủ để xác định nhân khẩu, diện tích ruộng đất, mức thu bình quân và số thuế phải nộp của mỗi hộ. Đến tháng 10/1951, xã cơ bản lập xong sổ thuế nông nghiệp. Chi bộ Đảng lãnh đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền về nghĩa vụ nộp thuế và vận động nhân dân thi đua nộp đủ thuế cho Nhà nước. Thực hiện lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhiều hộ dân ra sức thi đua nộp mau, nộp đủ, nộp

thóc tốt và nộp thóc khô cho Chính phủ để sự nghiệp kháng chiến nhanh chóng đi tới thắng lợi.

Các tầng lớp nhân dân ra sức thực hiện các hoạt động văn hóa văn nghệ. Cuộc vận động bài trừ mê tín dị đoan kết hợp với xây dựng đời sống mới được đồng bào các dân tộc hưởng ứng nhiệt tình. Học tập tấm gương Chủ tịch Hồ Chí Minh về rèn luyện thân thể, cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền xã vận động nhân dân tích cực tham gia vào phong trào luyện tập thể dục thể thao.

Trong giai đoạn 1951 - 1954, phong trào bình dân học vụ tiếp tục diễn ra ở Đồng Tiến. Nhiều giáo viên tham gia giảng dạy như ông Khánh, ông Tích, ông Nghi. Bên cạnh đó, phong trào bổ túc văn hóa có bước phát triển mới, góp phần xóa mù chữ, nâng cao trình độ cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Chi ủy và Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã tiếp tục quan tâm đến công tác chăm lo sức khỏe nhân dân. Được sự phân công của cấp ủy, cán bộ, đảng viên xã tích cực vận động nhân dân phát quang bờ bụi, gìn giữ vệ sinh.

Sau năm 1950, do địa bàn xã xa mặt trận nên có nhân dân một số nơi khác đến sơ tán, rồi định canh định cư, khai làng lập ấp. Cụ thể, nhân dân vùng Quan Đình (Bắc Ninh) về lập xóm Vinh Xương và nhân dân xã Hà Châu (huyện Phú Bình) lập xóm Thái Bình (trước đây là ấp Thái Bình).

Cấp ủy và chính quyền xã quan tâm củng cố và phát triển lực lượng dân quân, du kích. Đến đầu năm 1954, toàn xã đã xây dựng được 7 trung đội dân quân, du kích gồm: Thanh Xuân, An Thái, Thanh Quang, Đại Kim (Đại Hữu), Ba Hàng, Đại Phong và Cốt Ngạnh. Mỗi trung đội có khoảng 30 người. Công tác luyện tập được duy trì thường xuyên.

Từ năm 1950, các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của Ban Chi ủy Chi bộ và Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã có nhiều biến động. Từ năm 1950 đến đầu năm 1951, đồng chí Nguyễn Quang Thâm giữ chức Bí thư Chi bộ. Đầu năm 1951, đồng chí Nguyễn Quang Oánh được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ. Từ năm 1952 đến năm 1953, đồng chí Nguyễn Trọng Linh, Nguyễn Văn Lượng lần lượt giữ chức Bí thư Chi bộ xã Đồng Tiến.

Tháng 6/1951, đồng chí Nguyễn Quang Sinh chuyển công tác làm trong Ban Nông hội huyện Phổ Yên, đồng chí Trương Đình Tỵ được giao quyền giữ chức Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã. Sang năm 1952, đồng chí Dương Đình Tuấn giữ chức Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã Đồng Tiến.

Mặt trận Liên Việt và các đoàn thể nhân dân xã tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong củng cố khối đại đoàn kết, vận động hội viên, đoàn viên tích cực thực hiện đường lối “*kháng chiến kiến quốc*” của Đảng ở địa phương. Mặt trận Liên Việt xã là trung tâm của khối đại đoàn kết

toàn dân, tích cực vận động nhân dân thực hiện đường lối kháng chiến kiến quốc của Đảng, các chính sách của Nhà nước, nhất là các chính sách về nông nghiệp. Các hội viên Hội Phụ nữ Cứu quốc xã tích cực trong hoạt động văn nghệ, đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp. Đoàn Thanh niên Cứu quốc giáo dục đoàn viên, thanh niên tham gia và hưởng ứng các phong trào luyện tập thể dục thể thao, xây dựng đời sống mới, sẵn sàng tòng quân giết giặc.

Trước khi phát động nhân dân đấu tranh đòi giai cấp bóc lột thực hiện triệt để giảm tô (trước ngày 25/8/1953), thực hiện chỉ đạo của tỉnh là Liên khu, huyện Phổ Yên chia tách xã Đồng Tiến thành 3 xã: Đồng Tiến, Nam Tiến và Đắc Sơn. Xã Đồng Tiến gồm 3 thôn: Cốt Ngạnh, Thanh Thù, Đại Hữu. Tại thời điểm chia tách, dân số của xã là 2.804 người. Ngay sau chia tách, các tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể xã Đồng Tiến từng bước được kiện toàn. Đồng chí Nguyễn Văn Lượng giữ chức Bí thư Chi bộ và đồng chí Trần Quốc Sính giữ chức Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã Đồng Tiến. Khi chia tách, xã Đồng Tiến gặp không ít khó khăn; tuy nhiên, nhờ sự đoàn kết, đồng lòng của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, xã Đồng Tiến dần khắc phục mọi trở ngại và khó khăn cùng nhân dân trong huyện Phổ Yên vừa đẩy mạnh sản xuất để đảm bảo ổn định đời sống nhân dân vừa hoàn thành nhiệm vụ đóng góp chi viện cho tiền tuyến.

Cuối năm 1953, đầu năm 1954, thực dân Pháp chuyển sang thực hiện kế hoạch quân sự Na-va. Trong quá trình triển khai, tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ từng bước được hình thành. Đến đầu năm 1954, nơi đây được cả chính giới Pháp và Mỹ ca ngợi là “*pháo đài bất khả xâm phạm*”.

Tháng 3/1954, Chi bộ Đồng Tiến tổ chức Đại hội. Chi bộ tiến hành bầu Ban Chi ủy khóa mới, trong đó, đồng chí Lê Đăng Bé được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ.

Đầu tháng 12/1953, Trung ương Đảng hạ quyết tâm tập trung lực lượng mở chiến dịch tiến công tiêu diệt tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ. Chiến dịch Điện Biên Phủ được bắt đầu từ ngày 13/3/1954. Trải qua 56 ngày đêm, đến ngày 7/5/1954, tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ bị tiêu diệt. Ngày 21/7/1954, Hiệp định Giơ-ne-vơ về kết thúc chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương được ký kết. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân ta đi đến thắng lợi cuối cùng.

Tổng kết 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 - 1954), nhân dân Đồng Tiến đã tiếp đón và bố trí nơi ăn, ở, làm việc cho hơn 200 hộ, với khoảng 1.000 nhân khẩu từ các tỉnh miền xuôi tản cư đến. Ngoài ra, nhân dân Đồng Tiến còn tích cực xây dựng hậu phương, đóng góp sức người, sức của cho tiền tuyến. Trong 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 - 1954), xã Đồng Tiến có trên 107 người con nhập ngũ lên đường chiến đấu, trong đó có 6 người đã hy sinh ngoài mặt trận, 410 người

đi dân công phục vụ các chiến trường, trong đó có 4 người được tặng thưởng Huân chương Chiến công phục vụ chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ; hơn 9.000 lượt người được huy động đi dân công phục vụ kháng chiến ở trong tỉnh¹.

Phát huy những thành tích đạt được, kiên quyết khắc phục hạn chế còn tồn tại, tổ chức Đảng và nhân dân trong xã vững tin bước vào thời kỳ mới.

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên, *Từ điển Thái Nguyên*, Nxb. Văn học, 2017, tr.304.

Chương II

CHI BỘ - ĐẢNG BỘ XÃ ĐỒNG TIẾN TRONG THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954 - 1975)

I. Lãnh đạo cải tạo xã hội chủ nghĩa và thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1954 - 1965)

Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết, cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta kết thúc thắng lợi, miền Bắc hoàn toàn giải phóng, bắt tay vào việc hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục, phát triển kinh tế, xã hội và trở thành hậu phương vững chắc cho miền Nam tiếp tục hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, tiến tới thống nhất nước nhà.

Bước vào thời kỳ mới, Đồng Tiến có những thuận lợi cơ bản: Nhân dân Đồng Tiến được sống trong hòa bình nên phấn khởi và tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng. Cán bộ, đảng viên trong Chi bộ Đảng đã trải qua thử thách nên ngày càng dày dặn về bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo và luôn nêu cao tinh thần gương mẫu.

Tuy nhiên, xã cũng phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức: Đồng Tiến vẫn là xã thuần nông, chậm phát triển: một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa nhận thức kịp với công việc của thời kỳ mới, thiếu gương mẫu

trong công tác. Chính quyền thiếu kinh nghiệm trong việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ mới. Trên địa bàn xã có hàng chục mẫu ruộng bị bỏ hoang, trong khi đa số nông dân thiếu ruộng đất; năng suất lúa thấp...

Sau ngày hòa bình lập lại, Đồng Tiến là một trong số 16 xã thuộc huyện Phổ Yên. Toàn xã có 690 hộ gia đình, 2.372 nhân khẩu. Thực hiện chính sách ruộng đất của Đảng, từ ngày 22/10/1954, cùng với nông dân của 15 xã khác trong huyện Phổ Yên, nông dân xã Đồng Tiến bước vào cải cách ruộng đất đợt 2.

Qua gần 3 tháng phát động nông dân xã Đồng Tiến tiến hành cải cách ruộng đất, các cán bộ trong Đội cải cách ruộng đất xã Đồng Tiến đã quy 16 gia đình với 117 nhân khẩu thành phần địa chủ, 11 gia đình với 66 nhân khẩu thành phần bóc lột; 13 gia đình với 88 nhân khẩu thành phần phú nông.

Trong quá trình chỉnh đốn tổ chức cơ sở Đảng, các cán bộ trong Đội cải cách đã xử trí, đưa một số đảng viên bị quy thành phần địa chủ hoặc có mối quan hệ mật thiết với địa chủ ra khỏi Đảng. Cùng với việc đưa một số đảng viên ra khỏi Đảng, các cán bộ Đội cải cách chỉ đạo Chi bộ xã tổ chức kết nạp một số quần chúng bần, cố nông cốt cán vào Đảng.

Thông qua cải cách ruộng đất, các tổ chức và đội ngũ cán bộ lãnh đạo Chi bộ Đảng, chính quyền các đoàn

thể quần chúng trong xã được củng cố, kiện toàn. Theo đó, Chi bộ xã có 24 đảng viên (gồm 22 đảng viên chính thức, 2 đảng viên dự bị; 22 đảng viên nam, 2 đảng viên nữ, 6 đảng viên thành phần trung nông, 5 đảng viên thành phần bán nông, 12 đảng viên thành phần cố nông, 1 đảng viên thành phần lao động khác)¹. Sau cải cách ruộng đất, Chi ủy xã Đồng Tiến gồm 5 đồng chí: Lê Đăng Bé giữ chức Bí thư Chi bộ; Đặng Văn Hới giữ chức Phó Bí thư Chi bộ; các đồng chí: Đỗ Văn Tý, Nguyễn Văn Ba, Nguyễn Thị Giang làm Chi ủy viên.

Ủy ban Hành chính xã Đồng Tiến có 7 ủy viên gồm các đồng chí: Đặng Văn Hới, Nguyễn Hân, Nguyễn Lành, Nguyễn Văn Lung, Nguyễn Thị Tráng, Chính và Nguyễn Văn Tương, do đồng chí Đặng Văn Hới làm Chủ tịch.

Nông hội (Hội Nông dân Cứu quốc) xã có 875 hội viên. Ban Chấp hành Nông hội xã có 11 ủy viên, gồm các đồng chí: Lê Đăng Bé, Đặng Văn Hới, Lê Bá Toàn, Nguyễn Văn Lượng, Vũ Văn Phong, Nguyễn Thị Phú, Nguyễn Văn Đạt, Nguyễn Văn Chấn, Đỗ Văn Quân, Nguyễn Văn Trọng, Nguyễn Văn Đoán. Đồng chí Lê Đăng Bé làm Bí thư và đồng chí Lê Bá Toàn làm Phó Bí thư².

1. *Tình hình tổ chức mọi mặt 16 xã huyện Phổ Yên sau cải cách ruộng đất (1955)*, Lưu tại Chi cục Văn thư - Lưu trữ, Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.

2. *Tình hình tổ chức mọi mặt 16 xã huyện Phổ Yên sau cải cách ruộng đất (1955)*, Lưu tại Chi cục Văn thư - Lưu trữ, Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.

Hội Phụ nữ Cứu quốc xã có 416 hội viên, Ban Chấp hành có 9 ủy viên, gồm các đồng chí: Nguyễn Thị Giảng, Nguyễn Thị Bắc, Nguyễn Thị Tư, Nguyễn Thị Ngân, Nguyễn Thị Cư, Nguyễn Thị Long, Nguyễn Thị Ngân, Lê Thị Phú, Nguyễn Thị Lãi do đồng chí Nguyễn Thị Giang làm Bí thư¹.

Đoàn Thanh niên Cứu quốc xã có 187 đoàn viên, Ban Chấp hành có 7 đồng chí, gồm các đồng chí Nguyễn Văn Thông, Nguyễn Thế Mật, Nguyễn Văn Bàng, Nguyễn Văn Ba, Nguyễn Văn Liêm, Nguyễn Văn Mạnh, Nguyễn Thị Kê, do đồng chí Nguyễn Văn Thông làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Thế Mật làm Phó Bí thư, Nguyễn Văn Bàng làm Ủy viên Thường vụ².

Cuộc cải cách ruộng đất ở Đồng Tiến đã làm cho chế độ sở hữu ruộng đất và phương thức bóc lột của giai cấp địa chủ phong kiến hoàn toàn bị đánh đổ. Ước mơ “*người cày có ruộng*” hàng ngàn đời của người nông dân trở thành hiện thực. Sức sản xuất của người nông dân được giải phóng, tạo ra “nguồn sinh lực” mới, dồi dào và to lớn cho sự phát triển của xã.

1. *Tình hình tổ chức mọi mặt 16 xã huyện Phổ Yên sau cải cách ruộng đất (1955)*, Lưu tại Chi cục Văn thư - Lưu trữ, Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.

2. *Tình hình tổ chức mọi mặt 16 xã huyện Phổ Yên sau cải cách ruộng đất (1955)*, Lưu tại Chi cục Văn thư - Lưu trữ, Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.

Tại Hội nghị bàn về cải cách ruộng đất của tỉnh, Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã Đồng Tiến (cốt cán trong cải cách ruộng đất) đã phát biểu: *“Cải cách ruộng đất có sai lầm nhưng căn bản đã thắng lợi vì nhu tôì trước đây rất là khó khăn, ruộng nương không có, bữa đói bữa no, đời sống vất vưởng, mà có cải cách ruộng đất nên tôì cũng như nhiều anh em khác mới có ruộng đất và hiện nay đời sống đảm bảo”*¹.

Tháng 12/1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm và nói chuyện với các cán bộ tại Hội nghị tổng kết cải cách ruộng đất đợt 2 của đoàn Thái Nguyên, Bắc Giang. Sau hội nghị, nhân dân Đồng Tiến vinh dự được đón Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm. Người hỏi thăm tỉ mỉ về đời sống của bà con nông dân trong xã sau cải cách ruộng đất. Một số nông dân ở thôn Cốt Ngạnh (nay thuộc phường Ba Hàng) báo cáo với Bác về số ruộng được chia, về tình hình sản xuất, đóng góp². Sau đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh vào thăm gia đình bà Đỗ Thị Gái. Trong cuộc trò chuyện, Người đã căn dặn đồng bào *“Phải biết đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau tăng gia sản xuất”*. Được sự động viên, khích lệ từ Chủ tịch Hồ Chí

1. Báo cáo số 54-BC/TN ngày 4/9/1957 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về Tình hình công tác sửa sai đợt 3 của tỉnh Thái Nguyên (từ ngày 11/8 đến ngày 30/8/1957).

2. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Bác Hồ với Thái Nguyên, Thái Nguyên với Bác Hồ*, Nxb. Thời đại, 2014, tr.285.

Minh, các tầng lớp nhân dân Đồng Tiến quyết tâm hơn nữa trong khôi phục và phát triển kinh tế, để đáp lại những lời căn dặn của Bác.

Năm 1955, hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân xã Đồng Tiến hăng hái trong lao động sản xuất: làm cỏ bỏ phân; tích cực chống hạn, phòng lụt, diệt sâu bọ; khai phá ruộng hoang; chăn nuôi nhiều gia súc. Nhân dân còn tận dụng tối đa phân trâu, bò, lợn để làm phân bón cho lúa và cây rau màu.

Sau khi hoàn thành 2 đợt cải cách ruộng đất và đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ phục hồi kinh tế, phát triển văn hóa Thái Nguyên cùng 4 tỉnh (Bắc Kạn, Cao Bằng, Lạng Sơn, Tuyên Quang) tiến hành cuộc vận động thành lập Khu Tự trị Việt Bắc. Ngày 6/4/1956, các cán bộ lãnh đạo chủ chốt của cấp ủy, chính quyền, đoàn thể ở xã tham gia học tập cuộc vận động thành lập Khu Tự trị do Huyện ủy, Ủy ban Hành chính huyện Phổ Yên tổ chức. Huyện ủy cử cán bộ xuống xã tổ chức tuyên truyền cho nhân dân hiểu về chủ trương, mục đích thành lập Khu Tự trị Việt Bắc là nhằm mang lại cuộc sống ấm no, đoàn kết, bình đẳng, tạo điều kiện và khuyến khích việc phát triển bản sắc văn hóa riêng của từng dân tộc... Thi hành Sắc lệnh số 268/SL ngày 1/7/1956 của Chính phủ về thành lập Khu Tự trị Việt Bắc, ngày 19/8/1956, Khu Tự trị Việt Bắc được thành lập, huyện Phổ Yên tách khỏi tỉnh Thái Nguyên, sáp nhập vào tỉnh Vĩnh Phúc.

Đồng Tiến là một xã của huyện Phổ Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Ngày 15/6/1957, huyện Phổ Yên được sáp nhập trở lại tỉnh Thái Nguyên¹.

Nhằm tiếp tục củng cố, kiện toàn và không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo của Chi ủy và Chi bộ, năm 1956, Đại hội Chi bộ xã Đồng Tiến được tổ chức. Đại hội nêu cao quyết tâm tiếp tục đẩy mạnh xây dựng các tổ đổi công và đề ra những nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới. Đại hội đã bầu Chi ủy gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Lê Đăng Bé được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ.

Trong cuộc cải cách ruộng đất, Đội cải cách ruộng đất không tuân thủ các phương châm, chính sách của Đảng nên mắc phải một số khuyết điểm, sai lầm. Một số gia đình có công với cách mạng, có họ hàng với người bị quy là địa chủ đều bị phân biệt đối xử. Những cán bộ, đảng viên mặc dù đã thoát ly khi gia đình bị quy là địa chủ vẫn bị xử lý như địa chủ... gây không khí căng thẳng ở nông thôn. Đây là tình trạng chung diễn ra ở các địa phương tiến hành giảm tô và cải cách ruộng đất trên toàn miền Bắc.

Ngay khi nhận ra những sai lầm trong cải cách ruộng đất, Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (khóa II) đã nghiêm khắc chỉ

1. Khi thành lập Khu Tự trị Việt Bắc, huyện Phổ Yên và Phú Bình có dân số là người thuộc dân tộc ít người chiếm tỷ lệ thấp. Sau do nguyện vọng của nhân dân 2 huyện có kiến nghị lên Chính phủ được trở lại Thái Nguyên và được cấp trên đồng ý.

ra những thiếu sót mắc phải trong cải cách ruộng đất, chỉnh đốn tổ chức. Trên cơ sở đó, Trung ương Đảng kiên quyết sửa chữa sai lầm và tập trung chỉ đạo công tác sửa sai ở các tỉnh.

Quán triệt Nghị quyết Hội nghị Trung ương 10 (tháng 9/1956), công tác sửa sai ở xã Đồng Tiến được triển khai nghiêm túc. Ngày 11/8/1957, huyện Phổ Yên tiến hành sửa sai đợt III. Xã Đồng Tiến cùng các xã khác triển khai sửa sai đợt III theo sự chỉ đạo của Huyện ủy Phổ Yên. Tỉnh ủy phân công Đội sửa sai về địa phương tiến hành nhiệm vụ sửa sai. Với tinh thần kiên quyết và thận trọng, Đội sửa sai cùng với Chi bộ, chính quyền địa phương tổ chức tuyên truyền, quán triệt sâu rộng trong quần chúng về phương hướng và nội dung của kế hoạch sửa sai. Đến ngày 15/10/1957, xã Đồng Tiến đã hoàn thành sửa sai bước 1, chuyển sang thực hiện công tác sửa sai bước 2. Giữa tháng 1/1958, Đồng Tiến trở thành một trong 2 xã đầu tiên của huyện Phổ Yên đã tiến hành xét duyệt xong thành phần và bắt đầu tiến hành đền bù tài sản cho những người bị quy oan. Đến giữa tháng 6/1958, xã Đồng Tiến đã giải quyết xong những vấn đề tồn tại của sửa sai. Các đơn từ khiếu nại đã được giải quyết phần lớn và lên danh sách thống kê những gia đình bị quy oan thành phần hoặc những gia đình là trung nông hay lao động khác trong cải cách ruộng đất bị rút nhầm ruộng, trâu; cũng như danh sách những địa chủ được trả lại

1,5%¹. Kết quả sau sửa sai, ở Đồng Tiến chỉ còn 1 hộ địa chủ thường (với 9 khẩu), 2 hộ phú nông (với 12 khẩu)².

Sau sửa sai, tình trạng căng thẳng trong nhân dân trên địa bàn xã được cải thiện. Những gia đình được minh oan, khôi phục danh dự phần khởi, tin tưởng vào Đảng. Đảng viên được phục hồi Đảng tịch, tiếp tục giữ vững ý chí phấn đấu, làm tròn vai trò tiên phong của người đảng viên. Tinh thần đoàn kết, thống nhất trong tổ chức Đảng, nhân dân cũng dần trở lại như trước. Tuy nhiên, việc phục hồi, phục chức có một số xã đã làm sai lệnh chính sách, phục hồi cả những người không đủ tiêu chuẩn phục hồi.

Đến năm 1957, xã Đồng Tiến xây dựng được 15 tổ đổi công. Quy mô, hình thức của các tổ đổi công ngày càng được mở rộng và đa dạng hơn. Bình quân, mỗi tổ đổi công bao gồm từ 7 đến 12 hộ gia đình. Các tổ đổi công được xây dựng trên nguyên tắc: tự nguyện, cùng có lợi và quản trị dân chủ. Những gia đình trong cùng tổ thường gần nhà nhau hoặc có nét tương đồng về hoàn cảnh. Xây dựng và phát triển tổ đổi công có ý nghĩa chính trị, kinh tế và xã hội to lớn. Trong nông nghiệp, tổ đổi công là tiền đề để chuyển lên các hình thức kinh tế tập thể cao hơn, từ đó giúp nâng cao ý thức làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa cho nhân dân.

1. Báo cáo số 28-BC/TN ngày 16/6/1958 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về "Tình hình giải quyết vấn đề tồn tại của sửa sai và thi hành Chỉ thị 21, Thông tư 70".

2. Thống kê số 357 ngày 3/11/1961 của Chi cục Thống kê về Thống kê thành phần địa chủ, phú nông sau sửa sai.

Thông qua các tổ đổi công, các gia đình giúp đỡ, phối hợp với nhau trong lao động, không chỉ giúp nâng cao hiệu quả trong sản xuất mà còn làm cho tình làng nghĩa xóm được thắt chặt. Tuy nhiên, đến năm 1958, nhiều tổ đổi công trên địa bàn xã bị tan vỡ. Trước tình hình đó, Chi ủy tích cực lãnh đạo củng cố, khôi phục và phát triển tổ đổi công để đẩy mạnh sản xuất.

Năm 1957, bình quân mỗi mẫu ruộng ở Đồng Tiến được bón trên 50 gánh phân chuồng. Trong công tác thủy lợi, cùng với các xã Trung Thành, Minh Đức, nhân dân xã Đồng Tiến đã đào được 81 ao, chuôm để dự trữ nước vào thời điểm khô hạn và tiêu úng vào thời điểm mưa lũ.

Trong chăn nuôi, cấp ủy lãnh đạo chính quyền luôn quan tâm đến công tác tiêm phòng dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm. Tính riêng trong năm 1957, 4 xã Tân Phú, Nam Tiến, Hợp Thành (nay là xã Vạn Phái), Đồng Tiến đã tổ chức tiêm phòng dịch bệnh cho 1.684 con lợn và chữa khỏi bệnh cho 77 con lợn.

Trong điều kiện mới, văn hóa, giáo dục, y tế ở Đồng Tiến có điều kiện phát triển hơn. Nhân dân nhiệt tình hưởng ứng phong trào xây dựng nếp sống mới, đời sống mới. Xã thường xuyên tổ chức các hoạt động thể dục thể thao, trong đó đối tượng hướng đến chủ yếu là bộ phận thanh, thiếu niên. Năm 1956, trường Phổ thông cấp I Đồng Tiến được thành lập, do thầy giáo Nguyễn Đình Xuyên làm Hiệu trưởng. Xã tiếp tục duy trì và đẩy mạnh

các lớp học bình dân học vụ, bổ túc văn hóa. Nhiều đảng viên chưa biết chữ hoặc biết ít đã không ngần ngại, nêu gương đi học đầy đủ. Trong 3 năm (1955 - 1957), toàn xã đã mở được 30 lớp học ngắn ngày trong thời gian ngắn từ 2 - 5 tháng hoặc 1 năm, xóa mù chữ cho khoảng 1.500 người. Công tác y tế, nâng cao sức khỏe người dân có sự chuyển biến tích cực. Nhân dân thực hiện ăn chín, uống sôi, sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh. Đường làng, ngõ xóm được duy trì sạch sẽ.

Lực lượng nòng cốt trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh giai đoạn này hoạt động thiếu hiệu quả. Ban Chỉ huy Xã đội từ sau cải cách ruộng đất hoạt động rời rạc, chỉ có 1 đến 2 người hoạt động. Lực lượng dân quân, du kích không tiến hành luyện tập. Tình hình lực lượng công an xã cũng tương tự. Chỉ có Trưởng Công an xã tham gia thực hiện nhiệm vụ nhưng chỉ ở mức độ cầm chừng. Công an viên ở các xóm gần như không có trách nhiệm, không tham gia vào công tác giữ gìn an ninh trật tự thôn, xóm¹.

Trong bối cảnh đó, nhiều vụ việc xảy ra càng khiến cho tình hình đời sống ở Đồng Tiến thêm phức tạp. Một số người lợi dụng chính sách tự do tín ngưỡng làm các nghề mê tín như đồng bóng mê hoặc nhân dân để kiếm

1. Công tác sửa sai của huyện Phổ Yên, Phú Bình, Phú Lương tỉnh Thái Nguyên từ ngày 13/8 đến ngày 9/12/1957, Tư liệu lưu trữ tại Chi cục Văn thư - Lưu trữ, Sở Nội vụ Thái Nguyên.

tiền không chính đáng. Hiện tượng đánh bạc như tổ tôm, xóc đĩa bắt đầu xuất hiện. Thậm chí ở địa phương có vụ việc nhiều người tụ tập chơi xóc đĩa¹, tình trạng trộm cắp diễn biến phức tạp.

Từ năm 1955 đến năm 1957, các chủ trương của Đảng, đặc biệt là chủ trương về công tác xây dựng tổ đổi công, tạo tiền đề để xây dựng các hợp tác xã nông nghiệp giai đoạn sau được quán triệt đầy đủ đến cán bộ, đảng viên. Chi ủy đã cử một số đồng chí tham gia học tập, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chính trị và năng lực quản lý. Tuy vậy, việc giải quyết tư tưởng cho cán bộ, đảng viên có thời điểm chưa được triệt để; vai trò lãnh đạo của Chi ủy bị buông lỏng dẫn đến kết quả lãnh đạo bị hạn chế².

Từ năm 1955 đến năm 1956, đồng chí Lê Danh Độ giữ chức Chủ tịch Ủy ban Hành chính và từ năm 1956 đến năm 1957, đồng chí Nguyễn Văn Triệu giữ chức Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã. Tháng 9/1955, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được thành lập tiếp tục sự nghiệp đoàn kết toàn dân của Mặt trận Liên Việt. Các đoàn thể quần chúng cũng được thay đổi tên gọi cho phù hợp. Theo đó ở Đồng Tiến, các đoàn thể Đoàn Thanh niên Cứu quốc, Hội

1. Báo cáo số 178-BC/HC ngày 24/6/1957 của Ủy ban Hành chính huyện Phổ Yên về Công tác 6 tháng đầu năm 1957. Tư liệu lưu trữ tại Tỉnh ủy Thái Nguyên.

2. Báo cáo số 03-BC/TN ngày 7/2/1956 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về Sơ kết chống hạn từ 19/12 đến 5/2/1956. Tư liệu lưu trữ tại Tỉnh ủy Thái Nguyên.

Nông dân Cứu quốc lần lượt được đổi tên là Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam và Hội Nông dân Việt Nam xã Đồng Tiến. Tuy nhiên, Mặt trận và các đoàn thể xã trong giai đoạn này hoạt động rời rạc khiến vai trò của các tổ chức không được phát huy.

Trong 3 năm khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa hàn gắn vết thương chiến tranh (1955 - 1957), xã Đồng Tiến đã đạt được những thành tựu quan trọng ban đầu: Kinh tế dần được phục hồi và củng cố; tình làng nghĩa xóm được thắt chặt; các hoạt động văn hóa văn nghệ diễn ra sôi nổi; quốc phòng, an ninh cơ bản được giữ vững. Đây là cơ sở và điều kiện quan trọng để các tầng lớp nhân dân Đồng Tiến hoàn thành những nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn tiếp theo.

Để tăng cường sự lãnh đạo của Chi bộ trong việc thực hiện các nhiệm vụ đẩy mạnh phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương, ngày 31/3/1958, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tỉnh Thái Nguyên ra Nghị quyết số 57-NQ/TN bổ sung đồng chí Lê Danh Độ vào Chi ủy xã Đồng Tiến. Cùng ngày, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên ra Nghị quyết số 58-NQ/TN cho đồng chí Lê Đăng Bé rút lui khỏi Chi ủy xã Đồng Tiến.

Ngày 26/7/1958, Đại hội Chi bộ Đảng xã Đồng Tiến nhiệm kỳ 1958 - 1960 được tổ chức. Sau khi tiến hành tổng kết những thành tựu và hạn chế trong công tác lãnh đạo của cấp ủy nhiệm kỳ trước. Đại hội khẳng định

tầm quan trọng của công tác xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa, coi đó là cơ sở để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ cách mạng. Đại hội bầu Chi ủy gồm 7 đồng chí, trong đó đồng chí Nguyễn Kim Bộ được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Lê Danh Độ được bầu giữ chức Phó Bí thư Chi bộ, đồng chí Nguyễn Văn Triệu làm Thường vụ Chi ủy¹.

Cải cách ruộng đất và khôi phục kinh tế thắng lợi đã làm cho xã hội miền Bắc có những biến đổi quan trọng. Xuất phát từ tình hình thực tế, tháng 12/1957, Hội nghị lần thứ 13 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khẳng định: Để tạo điều kiện cho cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà, miền Bắc phải xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đó là con đường tất yếu khách quan phù hợp với quy luật phát triển của lịch sử. Tiếp đó, Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 14 vào tháng 11/1958 đã ra Nghị quyết về nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - văn hóa 3 năm (1958 - 1960) ở miền Bắc; trọng tâm của kế hoạch này là tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nông nghiệp. Trong khi tiến hành cải tạo, cần phát triển sản xuất nông nghiệp và đẩy mạnh phong trào hợp tác hóa nông nghiệp, từng bước nâng cao

1. *Nghị quyết số 154-NQ/TN ngày 13/8/1958 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên công nhận Chi ủy xã Đồng Tiến gồm 7 đồng chí: Nguyễn Kim Bộ (Bí thư Chi bộ), Lê Danh Độ (Phó Bí thư Chi bộ), Nguyễn Văn Triệu (Thường vụ Chi ủy), các đồng chí ủy viên: Nguyễn Việt Sơ, Lê Bá Sưu, Nguyễn Văn Tương, Đặng Văn Hới.*

đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Phương châm hợp tác hóa: tự nguyện, cùng có lợi, quản lý dân chủ và bước đi từ thấp đến cao, từ hình thức tổ đổi công tiến lên hợp tác xã bậc cao.

Để triển khai thực hiện chủ trương của Đảng, Tỉnh ủy Thái Nguyên và Huyện ủy Phổ Yên đã tiến hành chỉ đạo làm điểm từng vùng, từng xã trên cơ sở một số thôn, xóm đã có hình thức tổ đổi công phát triển... Nhằm cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng vào hoàn cảnh địa phương, cấp ủy và chính quyền xã Đồng Tiến đã cử một số cán bộ chủ chốt đi dự lớp tập huấn về cải tạo nông nghiệp ở huyện. Hội nghị đại biểu Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên lần thứ 4 cuối năm 1958 đã ra Nghị quyết về mở rộng phong trào hợp tác hóa nông nghiệp ra toàn huyện và căn bản hoàn thành việc đưa nông dân vào làm ăn tập thể năm 1960¹.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy, Chi ủy Đồng Tiến chỉ đạo tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập chủ trương cải tạo quan hệ sản xuất, xây dựng phong trào hợp tác hóa, đưa nông dân vào làm ăn tập thể theo quy mô lớn của Đảng.

Từ tháng 4/1958, huyện đã xây dựng thí điểm Hợp tác xã nông nghiệp Thanh Hoa (nay thuộc xã Trung Thành).

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phổ Yên thời kỳ 1954 - 2000*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, tr.22.

Sau đó, huyện tiến hành xây dựng thí điểm Hợp tác xã Quán Vã (thôn Quán Vã, gồm hầu hết các hộ nông dân của đồn điền Sơn Cốt cũ). Hợp tác xã Quán Vã đã đưa khoảng 50% số hộ ở thôn vào hợp tác xã do ông Đặng Đức Quán làm Chủ nhiệm. Tuy nhiên, đây mới chỉ là các hợp tác xã bậc thấp, quy mô xóm. Bộ máy hợp tác xã nhanh chóng được kiện toàn gồm Ban Quản trị, Ban Kiểm soát. Công việc của hợp tác xã do Ban Quản trị thống nhất điều hành.

Sau khi tổng kết thí điểm ở Quán Vã và Thanh Hoa, cuộc vận động xây dựng hợp tác xã nông nghiệp từng bước được mở rộng ra toàn huyện.

Kết quả đạt được của Hợp tác xã thí điểm Quán Vã đã có sức thuyết phục của lối làm ăn tập thể, Chi ủy lãnh đạo tiếp tục xây dựng các hợp tác xã ở những xóm còn lại. Tuy nhiên, trong hợp tác xã, các tư liệu sản xuất là sở hữu tập thể, do đó, việc tập thể hóa, đưa nông dân vào làm ăn tập thể là một công việc khó khăn. Nắm bắt những tư tưởng của nhân dân, Chi ủy, Ủy ban Hành chính và các đoàn thể tích cực tuyên truyền, giải thích, thuyết phục nhân dân nhận ra sự ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa và con đường làm ăn tập thể. Do đó, các hộ nông dân tự nguyện viết đơn xin vào hợp tác xã.

Đến cuối năm 1960, toàn xã Đồng Tiến đã xây dựng được 11 hợp tác xã quy mô xóm với trên 90% tổng số

hộ nông dân toàn xã tham gia¹: Quán Vã, Rẫy Vã, Yên Ninh, Ninh Trù, Kim Thái, Đại Phong, Đại Cát, Vinh Xương, Thanh Quang, Thanh Thù, Thái Bình². Đây là các hợp tác xã bậc thấp, trong đó ruộng đất, trâu, bò và nông cụ sản xuất thuộc quyền sở hữu của xã viên do hợp tác xã thống nhất quản lý và sử dụng. Ngoài công lao động, người góp vốn được hưởng 5 - 10% hoa lợi thu được tính theo giá trị tài sản đóng góp.

Cùng với việc lãnh đạo thành lập các hợp tác xã nông nghiệp, Chi ủy chú trọng lãnh đạo sản xuất nhằm đảm bảo lương thực, thực phẩm trong nhân dân. Tuy nhiên, từ năm 1958 đến năm 1960, sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn do thời tiết gây ra: Hạn hán xảy ra đầu năm 1958 (ở Đồng Tiến có 78 mẫu lúa chiêm và lúa Nam Ninh bị thiệt hại nặng do hạn hán³), đầu năm 1959 và giữa năm 1960; lũ lụt xảy ra vào đầu tháng 8/1959. Hạn hán khiến cây lúa và hoa màu không phát triển, năng suất và sản lượng thấp; lũ lụt làm cho diện tích gieo trồng bị ngập nước, mất trắng, đời sống của bà con nhân dân gặp rất nhiều khó khăn.

1. Báo cáo số 02-BC/PY ngày 25/12/1960 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên về Công tác tổng kết tuyên huấn năm 1960.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phổ Yên thời kỳ 1954 - 2000*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, tr.24.

3. Báo cáo số 17-BC/TN của Tỉnh ủy Thái Nguyên ngày 7/5/1958 về Công tác tháng 4/1958.

Trước tình hình đó, Ủy ban Hành chính huyện Phổ Yên đã phát động chiến dịch “Vụ mùa đại thắng”. Hưởng ứng chiến dịch do huyện phát động, cấp ủy chỉ đạo các hợp tác xã quan tâm đẩy mạnh 3 khâu: thủy lợi, thâm canh tăng năng suất và áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào khâu canh tác. Phong trào làm thủy lợi được phát động rộng rãi trong nhân dân, lấy Đoàn Thanh niên làm nòng cốt, tập trung lực lượng nâng cấp và đắp mới các bờ vùng, bờ thửa để tích trữ nước, góp phần giải quyết nước khi hạn hán xảy ra. Trong 3 năm (1958 - 1960), xã Đồng Tiến đã làm mới và sửa chữa 5km kênh, mương; mở rộng và cải tạo hàng chục ki-lô-mét đường ra các cánh đồng và cải tạo một số cánh đồng từ 1 vụ thành 2 vụ.

Trong việc áp dụng các biện pháp kỹ thuật vào sản xuất, các hợp tác xã chủ trương mua thêm nông cụ mới, chọn giống lúa năng suất, phù hợp với đặc điểm đất đai của từng cánh đồng; thực hiện cày sâu, bừa kỹ, cấy dày, làm cỏ, bón phân.

Bên cạnh trồng trọt, cấp ủy và chính quyền xã quan tâm lãnh đạo phát triển chăn nuôi. Các hộ gia đình chú ý phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm, đặc biệt là đàn trâu, bò để lấy sức kéo và phân bón. Năm 1960, tổng đàn lợn toàn xã có khoảng 200 con; trâu, bò có 180 con và 1.650 con gia cầm các loại.

Năm 1960, hợp tác xã tín dụng được thành lập do ông Phạm Quang Lừng làm Chủ nhiệm. Được ủy nhiệm quản lý

một nguồn tiền, thông qua quỹ tiết kiệm Nhà nước, hợp tác xã tín dụng giúp đỡ một số gia đình có nhu cầu cấp thiết được vay vốn phát triển sản xuất với lãi suất thấp.

Cũng trong năm 1960, xã Đồng Tiến thành lập hợp tác xã mua bán do ông Lê Bá Sửu làm Chủ nhiệm. Hợp tác xã mua bán có nhiệm vụ thu mua các loại nông sản của các hợp tác xã nông nghiệp và nhân dân trong xã bán cho Nhà nước; nhập các loại hàng hóa từ các công ty bách hóa, công nghệ phẩm về bán cho cán bộ và nhân dân trong xã. Thông qua hợp tác xã mua bán, nhân dân được đáp ứng tốt hơn các nhu cầu thiết yếu về lương thực, thực phẩm (mắm, muối...), đồ gia dụng (vải, kim chỉ, bát đĩa...) cho đến công cụ sản xuất (cày, cuốc, liềm...).

Bên cạnh phát triển kinh tế, Chi ủy và Ủy ban Hành chính xã đặc biệt quan tâm đến chăm lo đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân. Các lễ hội truyền thống ở các thôn, xóm được tổ chức định kỳ, thu hút đông đảo nhân dân địa phương tham gia. Văn nghệ quần chúng được khuyến khích phát triển vừa làm phong phú đời sống tinh thần của nhân dân, vừa để phục vụ trong các ngày lễ lớn của dân tộc và các đợt sinh hoạt chính trị của địa phương. Các hợp tác xã đã xây dựng tủ sách góp phần nâng cao trình độ hiểu biết của nhân dân. Đồng Tiến cùng với các xã Tân Tiến, Tân Hương, Tân Phú và Minh Đức đã xây dựng được 12 tủ sách ở các hợp tác xã với 535 đầu sách.

Năm 1958, phong trào bình dân học vụ của xã Đồng Tiến đi xuống về chất lượng. Cả xã chỉ có từ 3 đến 4 lớp bình dân học vụ¹. Những người theo học cũng không còn đến lớp thường xuyên, tinh thần học tập uể oải. Giáo viên giảng dạy không tận tâm, chán nản, nghỉ dạy một cách vô kỷ luật. Tại Hội nghị tổng kết công tác năm 1958 do Ủy ban Hành chính huyện Phổ Yên tổ chức, các đồng chí lãnh đạo huyện đã thẳng thắn phê bình và đánh giá Đồng Tiến là một trong 3 xã (bên cạnh xã Nam Tiến và xã Tân Tiến (nay là xã Đông Cao)) có chất lượng yếu kém nhất về phong trào bình dân học vụ. Trước thực trạng trên, cấp ủy lãnh đạo vực dậy phong trào bình dân học vụ của xã. Các cán bộ, đảng viên đã tích cực vận động đến từng gia đình tiếp tục đi học để nâng cao sự hiểu biết, góp phần xây dựng quê hương, đất nước. Nhiều buổi trò chuyện tâm tình, đối thoại với những người dạy học cũng được tổ chức. Qua đó, những tâm tư, nguyện vọng của những người đứng trên bục giảng được giải bày, giúp cho cấp ủy và chính quyền có sự điều chỉnh và hoàn thiện trong công tác lãnh đạo, điều hành. Nhờ các biện pháp đó, năm 1959, phong trào bình dân học vụ của Đồng Tiến đã có bước tiến lớn và được xếp loại khá của huyện². Bên cạnh đó, Đồng Tiến là một trong những xã đã đạt 100%

1. Báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm 1958 của Ủy ban Hành chính huyện Phổ Yên.

2. Báo cáo sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 1959 của Ủy ban Hành chính huyện Phổ Yên.

số người từ 16 tuổi trở lên đi học¹. Đến hết năm 1960, đã có 87,2% người dân trong xã biết chữ.

Giai đoạn 1958 - 1960, Trạm xá xã được thành lập, do ông Trần Đình Hằng làm Trạm trưởng. Cơ sở vật chất ban đầu rất nghèo nàn, gồm 1 nhà 3 gian cấp 4 (vừa làm việc vừa điều trị bệnh cho nhân dân) và 1 vườn thuốc nam.

Chi ủy tiếp tục chỉ đạo Ủy ban Hành chính xã duy trì và củng cố lực lượng dân quân, du kích. Công dân từ 18 đến 45 tuổi được chọn lựa để tham gia lực lượng dân quân. Các buổi học tập chính trị, huấn luyện, thực hành chiến đấu được tổ chức định kỳ. Ban Chỉ huy Xã đội tiến hành rà soát, thống kê những người trong độ tuổi đi bộ đội để xây dựng kế hoạch cho công tác gọi người nhập ngũ những năm tiếp theo. Ban Công an xã thường xuyên tuần tra, đấu tranh với các hành vi phạm tội, giữ gìn an ninh trật tự ở các thôn, xóm, nhất là tệ cờ bạc và trộm cắp. Xã đội và Ban Công an bám sát đường lối của Đảng, thực tiễn địa phương để tham mưu có hiệu quả cho cấp ủy và chính quyền xã trong hoạch định chủ trương, ban hành nghị quyết và các chính sách trong công tác quốc phòng, an ninh.

Việc thực hiện cải tạo quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa đã tạo cơ sở cho Chi bộ trưởng thành về nhiều mặt. Từ năm 1954 đến năm 1960, Chi bộ triển khai học

1. Báo cáo số 02-BC/HU ngày 25/12/1960 của Huyện ủy Phố Yên về Tổng kết công tác tuyên huấn cả năm 1960.

tập các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, tỉnh, huyện như Nghị quyết Trung ương 10 (khóa II) về kiểm điểm việc thực hiện chính sách cải cách ruộng đất và công tác chỉnh đốn tổ chức; Chỉ thị số 169-CT/TW ngày 6/11/1959 của Ban Bí thư “*về việc tuyên truyền, kết nạp đảng viên lớp đặc biệt, đảng viên Lớp 6-1*”; 6 tiêu chuẩn của người đảng viên... Đặc biệt, Chi bộ thực hiện 2 đợt “*Chỉnh huấn mùa xuân*” do Tỉnh ủy Thái Nguyên phát động. Mỗi đảng viên tự phê bình và phê bình về những nhận thức sai lệch trước đây và quyết tâm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ do Chi bộ giao phó. Qua đó, lề lối làm việc, tác phong công tác có chuyển biến tích cực. Chất lượng công tác, năng lực lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền xã được nâng lên một bước; khối đoàn kết nội bộ được tăng cường. Đa số đảng viên của Chi bộ phát huy vai trò tiên phong gương mẫu.

Thông qua các phong trào của quần chúng, Chi bộ chú ý bồi dưỡng, giáo dục các nhân tố tiên tiến, tích cực để bổ sung vào hàng ngũ của Đảng.

Hoạt động của Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Hành chính xã từng bước đi vào nền nếp, uy tín, hiệu lực điều hành được nâng lên. Năm 1959, nhân dân xã Đồng Tiến tham gia bầu cử Hội đồng Nhân dân 2 cấp huyện và xã đầu tiên theo Luật Tổ chức chính quyền ở địa phương. Trong cuộc bầu cử, hơn 90% cử tri trong xã tham gia bỏ phiếu. Sau bầu cử, đồng chí Nguyễn Văn Tương được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã. Chính quyền

tập trung điều hành những nhiệm vụ quan trọng, trong đó, nhiệm vụ trọng tâm là cải tạo xã hội chủ nghĩa, phát triển kinh tế, xã hội; đồng thời, tổ chức cho nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ.

Mặt trận Tổ quốc tiếp tục phát huy vai trò trong tập hợp và đoàn kết nhân dân. Hội Phụ nữ hướng dẫn các chị em trong chăm sóc gia đình, phát triển kinh tế và động viên chồng, con đi bộ đội. Đoàn Thanh niên phát huy tinh thần xung kích, tham gia vào công tác thủy lợi, vệ sinh đường làng, ngõ xóm, các hoạt động văn nghệ, thể thao. Hội Nông dân giữ vai trò quan trọng trong vận động các hộ gia đình vào con đường làm ăn tập thể, xây dựng các hợp tác xã nông nghiệp.

Sau 3 năm thực hiện cải tạo xã hội chủ nghĩa, bước đầu phát triển kinh tế - xã hội (1958 - 1960), xã Đồng Tiến đạt được nhiều thành tựu đáng khích lệ. Cuộc vận động nông dân vào làm ăn tập thể căn bản hoàn thành. Trên 90% số hộ nông dân đã đi vào con đường làm ăn tập thể, đời sống được cải thiện. Các hoạt động văn hóa, giáo dục, y tế có nhiều chuyển biến tích cực tạo nên nguồn sức mạnh tập thể to lớn, là điều kiện phục vụ công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước trong những năm sau này.

Phát huy những thành tựu đã đạt được, từng bước khắc phục những hạn chế, cấp ủy, chính quyền và nhân dân Đồng Tiến phấn đấu hoàn thành thắng lợi Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965).

Từ ngày 5/9 đến ngày 10/9/1960, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam diễn ra tại Hà Nội. Đại hội đã thông qua đường lối chung của cách mạng cả nước và nhiệm vụ của cách mạng 2 miền Nam - Bắc. Đại hội nêu rõ: Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, đồng thời đẩy mạnh cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà. Đảng nhấn mạnh: Đưa miền Bắc tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội; công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ trung tâm của cả thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Tại Đại hội, Đảng đã thông qua Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965) nhằm bước đầu xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

Bước vào thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất, bên cạnh những thuận lợi, Chi bộ và nhân dân xã Đồng Tiến gặp không ít khó khăn: Một số xã viên gia nhập hợp tác xã theo phong trào chung, chưa hiểu rõ về cách làm ăn tập thể; lối làm ăn manh mún, nhỏ lẻ kiểu cá thể vẫn còn ảnh hưởng trong xã viên; một số người dao động, muốn xin ra khỏi hợp tác xã. Thiên tai thường xuyên xảy ra ảnh hưởng đến sản xuất...

Những khó khăn trước mắt đòi hỏi tổ chức Đảng địa phương phải không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, nhất là trong công tác phát triển hợp tác xã trên địa bàn.

Năm 1961, Đại hội Chi bộ Đảng xã Đồng Tiến nhiệm kỳ 1961 - 1963 được tổ chức. Đại hội đánh giá cao những kết quả đạt được trong sản xuất nông nghiệp của nhiệm kỳ trước, đồng thời đề ra nhiệm vụ và phương hướng trong nhiệm kỳ mới. Đại hội bầu Chi ủy gồm 9 đồng chí. Chi ủy bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Đặng Đức Quán được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ.

Hòa chung không khí thi đua sôi nổi của toàn miền Bắc, nhân dân Đồng Tiến dưới sự lãnh đạo của Chi bộ bước vào thực hiện Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965).

Thực hiện nhiệm vụ đề ra, Chi ủy chỉ đạo chú trọng công tác củng cố hợp tác xã nông nghiệp để đẩy mạnh sản xuất. Các hợp tác xã thực hiện cuộc vận động “*Xây dựng hợp tác xã bốn tốt*”, quan tâm bồi dưỡng lý luận chính trị, văn hóa, kỹ thuật về 4 quan điểm và công tác 3 khoán (khoán sản lượng, khoán chi phí sản xuất và khoán công điểm), 3 quản (gồm lao động, ngày công, tài vụ) trong hợp tác xã nông nghiệp. Năm 1961, xã Đồng Tiến xây dựng 2 hợp tác xã quy mô liên xóm, đó là Hợp tác xã Rẫy Vã và Hợp tác xã Quảng Ninh¹.

Thực hiện chiến dịch “*Phát cao cờ hồng, quyết thắng đồng xuân, tiến quân toàn diện*” do Ủy ban Hành chính tỉnh Thái Nguyên phát động với mục tiêu phát triển

1. Báo cáo số 3/BC của Ủy ban Hành chính huyện Phổ Yên ngày 1/02/1962 về “*Tổng kết 1 năm 1961*”. Lưu tại Chi cục Văn thư - Lưu trữ, Sở Nội vụ Thái Nguyên.

nông nghiệp toàn diện, mạnh mẽ và vững chắc, Chi ủy Đảng phát động phong trào thi đua học tập Hợp tác xã Đại Phong và thực hiện cuộc vận động quản lý, cải tiến kỹ thuật. Các hợp tác xã ra sức thi đua cấy hết diện tích, thâm canh, nâng cao năng suất và sản lượng lương thực, chú trọng áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Vụ mùa năm 1961, xã Đồng Tiến hoàn thành 100% diện tích gieo cấy.

Năm 1962, Chi ủy chỉ đạo các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn xã triển khai thực hiện cuộc vận động thi đua thực hiện “*Vụ mùa 4 nhất*”¹ do Huyện ủy, Ủy ban Hành chính huyện tổ chức phát động vào ngày 25/6/1962. Do thời tiết thuận lợi và sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của Chi ủy và Ủy ban Hành chính xã nên cuộc vận động thi đua thực hiện “*Vụ mùa 4 nhất*” của các hợp tác xã đạt kết quả tốt. Năng suất lúa của các hợp tác xã đạt cao hơn so với năm trước.

Dưới sự lãnh đạo của Chi ủy, Ban Quản trị các hợp tác xã được củng cố để điều hành sản xuất. Các hợp tác xã tích cực thực hiện cải tiến nông cụ trong sản xuất như bừa đôi, bừa sắt. Điển hình trong phong trào cải tiến nông cụ là các hợp tác xã Yên Ninh, Rẫy Vã.

Hưởng ứng phong trào “*Thi đua làm thủy lợi*” của Tỉnh ủy, nhân dân Đồng Tiến tích cực làm mới, sửa chữa và

1. Theo Kế hoạch ngày 17/6/1962 của Tỉnh ủy và Ủy ban Hành chính tỉnh quyết tâm thắng lợi vụ mùa cả về diện tích và năng suất lấy tên là “*Vụ mùa 4 nhất*”.

nâng cấp nhiều hệ thống kênh mương dẫn nước; cải tạo và đào mới nhiều hồ, ao. Cấp ủy và chính quyền xã đã chỉ đạo cho các hợp tác xã huy động xã viên tích cực khơi thông dòng chảy, nạo vét các kênh, mương, đào ao trữ nước. Một số đập thủy lợi được cán bộ và nhân dân trong xã xây dựng như đập Đồng Cỏ (xóm Chiến Thắng), đập Đồng Cầu (xóm An Bình), đập Đồng Mo (xóm Thái Bình), đập Con Trê (xóm Con Trê), đập Cầu Vắng (xóm Đình). Các đập thủy lợi được xây dựng giúp các hợp tác xã điều phối nguồn nước chủ động hơn, giảm bớt tình trạng úng ngập về mùa mưa và khan hiếm nước về mùa khô.

Một trong những yếu tố quyết định đến năng suất của cây trồng là phân bón, chính vì vậy, các hợp tác xã chú trọng đến phong trào làm phân bón. Các hợp tác xã khuyến khích bà con xã viên tận thu nguồn phân chuồng, lấy phân xanh bón ruộng. Ngoài ra, các hợp tác xã còn được Nhà nước cung cấp phân hóa học để chăm bón cho cây trồng. Xã tận dụng lấy bùn phơi khô để cải tạo đất bạc màu, tăng độ phì nhiêu cho đất.

Việc trồng tre, xoan, cây ăn quả, cây lấy gỗ phát triển mạnh, “*xã Đồng Tiến nhà nào cũng có lũy tre, có cây ăn quả và cây lấy gỗ*”¹. Ngoài ra, xã Đồng Tiến cùng với các xã Tiên Phong, Hợp Thành, Nam Tiến trồng được gần

1. Báo cáo số 01-BC/TN ngày 3/1/1963 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về Tổng kết thực hiện Kế hoạch Nhà nước năm 1962 của tỉnh Thái Nguyên, tr.13.

15.000 cây thông¹. Với kết quả đó, xã Đồng Tiến vinh dự được Huyện ủy, Ủy ban Hành chính huyện Phổ Yên biểu dương là xã có phong trào trồng cây gây rừng.

Công tác “3 khoán” được thực hiện ở những hợp tác xã bậc cao như: Quyết Tiến (xã Đắc Sơn), Thanh Kim, Phú Đoàn (xã Trung Thành), Rẫy Vã (xã Đồng Tiến). Qua thực hiện đã có triển vọng tốt, xã viên phấn khởi, tích cực đẩy mạnh sản xuất và “3 quản” thêm chặt chẽ².

Trong công tác “3 thu”, tính đến ngày 20/12/1962, tổng 3 thu lương thực của xã Đồng Tiến được 118.864,5kg thóc (đạt 99,5%); trong đó, thu mua và thu nợ được 60.662kg (đạt 67,4%), thu thế nông nghiệp được 58.202,5kg (đạt 97,8%)³ - cao hơn so với tỷ lệ bình quân chung tổng “3 thu” lương thực của toàn huyện 21,1%. Các hợp tác xã còn thí nghiệm thành công việc bón vôi cho lạc, một sào ruộng có bón vôi thì thu hoạch được 50kg lạc vỏ nhưng cùng diện tích không bón vôi, chỉ thu được 35kg lạc vỏ⁴...

Bên cạnh những mặt tích cực, phong trào hợp tác xã nông nghiệp của Đồng Tiến cũng như các xã khác ở huyện

1. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Nam Tiến, *Lịch sử Đảng bộ xã Nam Tiến (1947 - 2014)*, Thái Nguyên, 2014, tr.103.

2. Báo cáo số 45-BC/HU ngày 15/9/1961 về Công tác tháng 8/1961 của Huyện ủy Phổ Yên.

3. Báo cáo số 997-BC/HU ngày 21/12/1962 của Huyện ủy Phổ Yên về Sơ kết lương thực vụ mùa năm 1962 của huyện Phổ Yên.

4. Báo cáo số 01-BC/TN ngày 3/1/1963 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về Tổng kết thực hiện Kế hoạch Nhà nước năm 1962 của tỉnh Thái Nguyên, tr.11.

Phổ Yên và trên toàn miền Bắc nói chung bắt đầu bộc lộ yếu kém. Trong vận động xây dựng hợp tác xã, 3 nguyên tắc “*tự nguyện, quản lý dân chủ, cùng có lợi*” chưa thực sự được tôn trọng. Công điểm ăn chia không đều dẫn đến tư tưởng chán nản trong nhân dân, xã viên không còn tin tưởng vào con đường làm ăn tập thể. Nguyên nhân là do trình độ của đội ngũ cán bộ chưa cao nên khả năng tiếp thu khoa học kỹ thuật và kiến thức quản lý còn rất hạn chế. Phần lớn các hợp tác xã đều lúng túng trong việc xác định phương hướng sản xuất, quản lý kinh tế mà trọng tâm là quản lý các mặt sản xuất, tài vụ và phân phối sản phẩm, để xảy ra nhiều tiêu cực và lãng phí. Mặt khác, do tinh thần làm chủ tập thể của xã viên chưa cao, trình độ lãnh đạo quản lý của Ban Quản trị hợp tác xã thấp, thậm chí còn buông lỏng dẫn đến tình trạng “*rong công, phóng điểm*” khiến giá trị ngày công thấp, trong khi đó việc quản lý công điểm lại hết sức lỏng lẻo, hiện tượng “*rong công, phóng điểm*” xảy ra tràn lan... Đời sống của xã viên gặp nhiều khó khăn, một số hộ làm đơn xin ra hợp tác xã.

Tình hình các hợp tác xã ở Đồng Tiến cũng xảy ra tình trạng trên. Hợp tác xã Thanh Thù có tới 30 hộ xin ra khỏi hợp tác xã¹. Trước tình hình đó, Chi ủy kịp thời chỉ đạo các hợp tác xã tích cực tuyên truyền, vận động xã viên yên tâm sản xuất, tránh dao động, tin tưởng vào

1. Báo cáo số 01-BC/PY ngày 30/12/1961 của Huyện ủy Phổ Yên báo cáo công tác tháng 12/1961.

con đường làm ăn tập thể. Sau khi được tuyên truyền giải thích có nhiều hộ đã rút đơn xin ra khỏi hợp tác xã (theo báo cáo của Huyện ủy Phổ Yên 2 xã Đồng Tiến và Hồng Tiến có 33 hộ rút đơn)¹.

Ngày 19/2/1963, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành Nghị quyết về cuộc vận động “*Cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật nhằm phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện, mạnh mẽ và vững chắc*”. Thời gian thực hiện cuộc vận động được tiến hành từ năm 1963 đến năm 1965 ở tất cả các địa phương trên miền Bắc với 3 yêu cầu lớn: Cải tiến quản lý hợp tác xã; cải tiến kỹ thuật và bước đầu xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của hợp tác xã; tăng cường sự lãnh đạo của Chi bộ đối với các hợp tác xã nông nghiệp.

Thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị, Tỉnh ủy, Ủy ban Hành chính tỉnh Thái Nguyên có nhiều biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn, tổ chức cuộc vận động, cải tiến quản lý và củng cố hợp tác xã. Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định làm thí điểm ở 5 hợp tác xã thuộc các huyện trung du và thành phố đại diện cho các vùng sản xuất². Hợp

1. Báo cáo số 01-BC/HU ngày 30/12/1961 của Huyện ủy Phổ Yên về Công tác tháng 12/1961.

2. 5 hợp tác xã được chọn thí điểm gồm: Hợp tác xã xóm Gió (xã Kỳ Phú, huyện Đại Từ), đại diện cho vùng sản xuất 2 vụ lúa; Hợp tác xã Tân Phong (Tân Cương, Đồng Hỷ), đại diện cho vùng cấy lúa và trồng chè; Hợp tác xã xóm Soi (xã Túc Duyên, Đồng Hỷ), đại diện vùng giống rau và chăn nuôi; Hợp tác xã Hồng Kỳ (xã Hồng Phong, Phú Bình), đại diện vùng sản xuất 2 vụ lúa bằng nước máy bơm, ruộng đất bình quân thấp và Hợp tác xã Rẫy Vã.

tác xã Rẫy Vã - đại diện cho vùng đất bạc màu sản xuất lúa là một trong 5 hợp tác xã được chọn thí điểm. Thời gian thực hiện thí điểm cải tiến quản lý hợp tác xã từ tháng 4 đến trung tuần tháng 6/1963.

Trước khi tiến hành thực hiện cải tiến quản lý hợp tác xã theo sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hợp tác xã Rẫy Vã có 59 hộ; bình quân diện tích canh tác của Hợp tác xã Rẫy Vã là 5 sào/người¹. Trong công tác quản lý hợp tác xã, việc xác định phương hướng sản xuất chưa được xác định rõ ràng, dứt khoát; các chỉ tiêu, biện pháp thực hiện chưa thể hiện được tinh thần tích cực và vững chắc, thiếu cụ thể; kế hoạch sản xuất còn sơ sài, các đội sản xuất nói chung quy mô vừa phải. Việc chia nhóm khoán nhỏ làm kèm về tài vụ phổ biến là chưa thực hiện được tài chính công khai, trong xã viên có nhiều thắc mắc, kế hoạch thu chi tài vụ tuy có làm nhưng tác dụng thực tế còn ít, công tác cải tiến kỹ thuật và xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật đã có nhiều cố gắng, những mặt biện pháp kỹ thuật liên hoàn nhưng vẫn còn kém về: đắp bờ giữ nước, bón phân, chọn giống, làm mạ, cày bừa kỹ. Tình trạng chung là quản lý thiếu dân chủ còn khá nặng, gò bó, máy móc, thiếu sáng tạo và tình trạng khống chế ngày công vẫn còn nặng nên đã gây nhiều lãng phí.

1. Báo cáo số 07-BC/TN ngày 5/8/1963 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về Tổng kết đợt thí điểm cải tiến quản lý hợp tác xã (từ đầu tháng 4 đến trung tuần tháng 6/1963), tr.2.

Từ đầu tháng 4, Hợp tác xã Rẫy Vã bước vào cuộc vận động. Tỉnh ủy chỉ đạo chặt chẽ việc tổ chức cho cán bộ, đảng viên và xã viên toàn xã học tập mục đích, ý nghĩa và nội dung của cuộc vận động, giải quyết những tư tưởng vướng mắc trong xã viên và đề ra các biện pháp tiến hành cuộc vận động đạt hiệu quả. Hợp tác xã Rẫy Vã tiến hành cải tiến trong các công tác và đạt được kết quả rất rõ rệt và có những mặt chuyển biến mạnh: xác định phương hướng sản xuất; cải tiến quản lý lao động; bước đầu xây dựng cơ sở vật chất cho hợp tác; cải tiến quản lý tài vụ; kiện toàn tổ chức trong hợp tác xã và tăng cường lãnh đạo của Chi bộ đối với hợp tác xã nông nghiệp. Hợp tác xã Rẫy Vã coi trọng cải tạo đất, lấy sản xuất lúa và hoa màu lương thực là chủ yếu, đồng thời phát triển chăn nuôi lợn và trồng lạc, đỗ tương và cây công nghiệp có giá trị cao, có tác dụng lớn để cải tạo đất. Đặc biệt, cơ sở vật chất được đẩy mạnh với việc đào đắp các công trình thủy lợi, làm nhà kho, mua thêm trâu, cải tiến nông cụ và mở lớp học văn hóa và khoa học cho thanh niên và cán bộ hợp tác xã. Trong vụ chiêm năm 1963, Hợp tác xã Rẫy Vã đã cấy được 30 mẫu lúa Nam Ninh, mua thêm 50 tấn phân chuồng. Hầu hết diện tích lúa đều được làm cỏ 3 lần. Hợp tác xã cũng hoàn thành xây dựng một con đập, giúp giải quyết tình trạng thiếu nước cho 20 mẫu lúa. Nhờ đó, năng suất vụ đông xuân đạt hơn 20 tạ/ha. Về phần nghĩa vụ, Hợp tác xã Rẫy Vã đã bán cho Nhà

nước được 1 tấn lạc¹. Trong số các hợp tác xã của huyện hoàn thành nghĩa vụ cả năm 1963, Hợp tác xã Rẫy Vã dẫn đầu². Hợp tác xã Thanh Quang còn hoàn thành vượt mức 3 thu với 2.353kg (so với chỉ tiêu 1.170kg đặt ra) và còn đề nghị nộp thêm³.

Từ thành công bước đầu của Hợp tác xã Rẫy Vã, các hợp tác xã khác ở Đồng Tiến tiến hành cuộc vận động cải tiến. Sau một thời gian thực hiện, cuộc vận động cải tiến hợp tác xã ở Đồng Tiến bước đầu đạt được một số kết quả. Trình độ nhận thức, năng lực quản lý của đội ngũ cán bộ được nâng lên. Một số biện pháp kỹ thuật được áp dụng vào sản xuất, các giống mới có năng suất cao được đưa vào gieo trồng, làm cỏ nhiều lần, bón phân theo quy trình kỹ thuật; xen canh ghép vụ... Việc bình công chấm điểm, phân phối sản phẩm công khai và khoa học hơn. Bà con nông dân đã mạnh dạn sử dụng xe cải tiến, cày cải tiến, cày 51, cào cỏ Nghệ An, trong đó Hợp tác xã Quán Vã và Hợp tác xã Yên Ninh đã sử dụng 100% các nông cụ mới. Hợp tác xã Thanh Quang đã biết dựa trên chủ trương, phương hướng của tỉnh để xác định phương hướng mới phù hợp với điều kiện đất đai, tập

1. Báo cáo số 24-BC/HU ngày 10/7/1963 về Sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 1963 của Huyện ủy Phổ Yên.

2. Báo cáo số 36-BC/PY ngày 12/12/1963 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên về công tác tháng 11/1963.

3. Báo cáo số 16-BC/TN của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên ngày 7/6/1962 về Tình hình công tác tháng 5/1962 của Tỉnh ủy Thái Nguyên, lưu tại Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên.

quán canh tác của xã viên, khả năng nhân lực và vốn nên phát triển vững chắc¹.

Cùng với thực hiện cuộc vận động cải tiến hợp tác xã, Chi ủy Đồng Tiến lãnh đạo tập trung đẩy mạnh sản xuất. Các biện pháp khoa học kỹ thuật được áp dụng rộng rãi: thâm canh, sử dụng nông cụ cải tiến, cấy khoảng cách 20x20cm... Do đất trồng ở Đồng Tiến nói riêng, toàn huyện Phổ Yên nói chung có độ chua cao, nghèo lân, thiếu đạm. Phong trào làm phân, chế biến phân hữu cơ được phát động liên tục hằng năm. Sôi nổi nhất là phong trào thả bèo hoa dâu, trồng các cây họ đậu, lạc; phong trào “Sạch làng, tốt ruộng”... Huyện cho xây dựng lò vôi ở Quán Vã giúp các hợp tác xã có vôi khử chua. Công tác thủy lợi được đặc biệt quan tâm, cấp ủy chỉ đạo sửa chữa kênh mương. Dưới sự lãnh đạo của Chi ủy, nhân dân cấy hết diện tích, thu hoạch kịp thời. Bên cạnh lúa, các loại cây rau màu khác như lạc, đỗ tương, ngô, dong riềng, mía... được trồng nhiều ở những nơi có điều kiện thuận lợi. Năm 1963, Hợp tác xã Quảng Ninh được Ty Nông nghiệp Thái Nguyên chọn là nơi thí điểm trồng lạc nhằm cải tạo đất bạc màu và xuất khẩu. Sau đó, cây lạc trở thành một trong những cây trồng chủ đạo không chỉ ở xã Đồng Tiến mà còn của huyện Phổ Yên.

1. Báo cáo số 14-BC/TN của Tỉnh ủy Thái Nguyên ngày 13/10/1964 về Tổng kết đợt I và đợt II cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã sản xuất nông nghiệp, lưu tại Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên.

Đi đôi với sản xuất lương thực, Chi ủy còn lãnh đạo các hợp tác xã đẩy mạnh chăn nuôi theo tinh thần chỉ đạo của huyện “*chăn nuôi trâu, bò là ngành chính, lấy chăn nuôi tập thể là chủ yếu, coi trọng cả trâu, bò sinh sản và cày kéo*”¹. Tuy nhiên, chăn nuôi trâu, bò của các hợp tác xã và xã viên ở Đồng Tiến giống như tình trạng chung trong toàn huyện, số trâu, bò công hữu được giao cho các hộ xã viên thiếu lao động, đông con nhằm điều hòa thu nhập cho những hộ này nhưng họ đã không đủ nguồn thức ăn và điều kiện chăm sóc. Hợp tác xã chỉ chú trọng đến trâu, bò kéo nên trâu, bò sinh sản giảm dần, công điểm khoán nuôi trâu, bò còn nhiều bất hợp lý... Do vậy, hàng năm, ở các hợp tác xã đều có hiện tượng trâu, bò bị chết. Năm 1965, toàn xã có 245 con trâu, bò.

Bên cạnh xây dựng các trại chăn nuôi trâu, bò, xã Đồng Tiến còn quan tâm phát triển đàn lợn tập thể. Các hợp tác xã chú trọng nuôi cả lợn thịt và lợn sinh sản. Cấp ủy và chính quyền xã đặt ra chỉ tiêu cho các hợp tác xã phấn đấu bình quân mỗi hộ nuôi từ 1 - 2 con lợn, trọng lượng xuất chuồng từ 50 kg/con trở lên. Đàn gia cầm cũng phát triển với 1.800 con các loại.

Cùng với phong trào cải tiến hợp tác xã nông nghiệp, Hợp tác xã tin dụng và hợp tác xã mua bán tích cực hoạt động, thay đổi phương thức phục vụ. Hợp tác xã mua bán

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phổ Yên thời kỳ 1954 - 2000*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, tr.38.

dem những mặt hàng thiết yếu đến từng thôn, xóm phục vụ nhân dân, đồng thời, tích cực thu mua nông sản thực phẩm của nhân dân làm nghĩa vụ cho Nhà nước. Theo đánh giá của huyện, công tác thu mua của Đồng Tiến được xếp vào nhóm các xã có thành tích tốt. Hợp tác xã tín dụng huy động vốn nhân rồi trong nhân dân để giúp đỡ những hộ khó khăn thiếu vốn có điều kiện phát triển sản xuất. Hoạt động của hợp tác xã tín dụng được xếp vào loại khá của huyện.

Với hệ thống truyền thanh của huyện rải khắp các xã ven Quốc lộ 3 (trong đó có Đồng Tiến), công tác thông tin tuyên truyền tiếp tục được triển khai hiệu quả. Các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tin tức hoạt động của địa phương được truyền tải kịp thời đến nhân dân. Trong giai đoạn 1961 - 1965, công tác văn hóa văn nghệ tiếp tục được cấp ủy và chính quyền xã quan tâm phát triển. Xã tổ chức một đội văn nghệ thường xuyên luyện tập và tổ chức các buổi biểu diễn văn nghệ nhân dịp các ngày lễ, tết. Thông qua các chương trình văn hóa văn nghệ, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của địa phương tới toàn thể nhân dân. Những hoạt động văn hóa văn nghệ tạo nên không khí vui tươi, phấn khởi, lành mạnh, tình làng, nghĩa xóm thêm gắn bó. Các hiện tượng mê tín dị đoan, các hủ tục trong cưới xin, ma chay... dần được giảm bớt. Trong giai

đoạn này, Chi ủy lãnh đạo thực hiện xây dựng nền văn hóa mới, con người mới với 4 tiêu chuẩn cụ thể và khẩu hiệu “*Mỗi người vì mọi người*” được phát động liên tục.

Công tác văn hóa - xã hội cũng đạt được những kết quả đáng khích lệ. Công tác thanh toán nạn mù chữ và bổ túc văn hóa được coi là nhiệm vụ hàng đầu. Xã và các hợp tác xã đều thành lập Ban vận động thanh toán nạn mù chữ, thành phần chủ yếu là các cụ phụ lão nhiệt tình với phong trào. Để thúc đẩy phong trào bổ túc văn hóa cho cán bộ và nhân dân nói chung nhằm nâng cao kiến thức và sự hiểu biết của mọi người, huyện còn mở nhiều loại hình trường lớp bổ túc văn hóa từ cấp III trở xuống ở Đồng Tiến và một số xã khác cho cán bộ xã và hợp tác xã chuyển lớp, đồng thời đảm bảo duy trì các lớp cho cán bộ học tập¹. Các hợp tác xã có lớp bổ túc văn hóa từ lớp 1 đến lớp 4 học ngoài giờ lao động sản xuất cho xã viên. Đến năm 1965, xã đã hoàn thành thanh toán nạn mù chữ. Năm 1959, Ban Giáo dục huyện được thành lập, hệ vỡ lòng - mẫu giáo đã có sự chỉ đạo thống nhất từ huyện xuống xã. Hầu hết trẻ em đến tuổi đều được đi học. Chỉ tính riêng trong năm 1962, xã Đồng Tiến đã mở 3 lớp vỡ lòng với 62 cháu theo học². Giáo viên dạy vỡ lòng do các

1. Báo cáo số 61-BC/HU ngày 3/12/1961 về Công tác tháng 11/1961 của Huyện ủy Phổ Yên.

2. Báo cáo số 09/BC của Ủy ban Hành chính huyện Phổ Yên ngày 22/1/1963 về “*Tổng kết công tác năm 1962*”. Lưu tại Chi cục Văn thư - Lưu trữ, Sở Nội vụ Thái Nguyên.

hợp tác xã chọn cử và đãi thọ. Hằng năm, giáo viên được tham dự lớp bồi dưỡng nghiệp vụ do Ban Giáo dục huyện mở vào dịp hè. Xã xây dựng thí điểm 1 lớp hệ mẫu giáo mới ở Ba Hàng¹. Từ năm học 1960 - 1961, giáo dục phổ thông ở Đồng Tiến có bước phát triển vượt bậc. Mặc dù điều kiện còn gặp nhiều khó khăn, chế độ lương hằng tháng của giáo viên thấp nhưng các thầy, cô giáo vẫn nhiệt tình đứng lớp. Năm học 1961 - 1962, Trường cấp II-III Lê Hồng Phong có 2 lớp 8, 1 lớp 9 với 143 học sinh và 6 giáo viên đứng lớp².

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được thực hiện tốt với phương châm: Lấy phòng bệnh là chính, đồng thời phải coi trọng việc chữa bệnh. Phong trào vệ sinh phát triển sâu rộng. Việc “*ăn chín, uống sôi*”, nằm ngủ màn, vệ sinh xóm, làng... đã trở thành thói quen hằng ngày của nhân dân. Các dịch bệnh: sốt rét, đậu mùa, lao, phong, tả lỵ, tiêu chảy... đã được phòng tránh tốt và không bùng phát thành các dịch lớn. Ở Đồng Tiến giai đoạn này xuất hiện ngày càng nhiều những ngôi nhà kiên cố. Tiêu biểu như ở xóm Diên đã có hầu hết nhà lợp ngói³.

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phổ Yên thời kỳ 1954 - 2000*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, tr.65.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phổ Yên thời kỳ 1954 - 2000*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, tr.67.

3. Báo cáo số 01-BC/TN của Tỉnh ủy Thái Nguyên ngày 3/01/1963 về Tổng kết thực hiện Kế hoạch Nhà nước năm 1962 của tỉnh Thái Nguyên, lưu tại Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên.

Nhiệm vụ quốc phòng, an ninh luôn được cấp ủy và chính quyền xã Đồng Tiến đặc biệt quan tâm. Từ năm 1961 đến năm 1965, Chi ủy lãnh đạo tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục Luật Nghĩa vụ quân sự cho nhân dân, đặc biệt là cho thanh niên. Nhờ sự lãnh đạo của cấp ủy và tổ chức tốt công tác vận động, tuyên truyền, giáo dục Luật Nghĩa vụ quân sự nên thanh niên trong xã hăng hái xung phong lên đường nhập ngũ. Quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh và dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Chỉ huy Huyện đội Phố Yên, xã thực hiện nghiêm túc việc xây dựng, củng cố và phát triển lực lượng dân quân, tự vệ. Đồng chí cấp ủy viên được cấp ủy Đảng phân công sang phụ trách Xã đội. Lực lượng dân quân xã đều tiến hành huấn luyện theo phương án tác chiến chung của toàn huyện. Lực lượng dân quân tham gia đầy đủ các lớp huấn luyện quân sự tập trung như bắn súng, ném lựu đạn, đánh địch đổ bộ đường không...

Lực lượng công an xã hoạt động tích cực giữ gìn an ninh trên địa bàn thôn, xóm; bảo vệ tài sản của tập thể và của nhân dân. Phong trào bảo vệ trị an luôn gắn liền với các phong trào như: xây dựng, củng cố hợp tác xã nông nghiệp, đóng góp nghĩa vụ lương thực, thực phẩm, tuyển quân...

Cấp ủy luôn coi trọng công tác xây dựng Đảng, coi đây là nhiệm vụ then chốt có vai trò quyết định đến năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng. Chi bộ Đảng

đã cử nhiều đồng chí giữ các chức danh chủ chốt trong cấp ủy, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể tham gia học các lớp bồi dưỡng do huyện, tỉnh mở về công tác quản lý hợp tác xã nông nghiệp, công tác thú y, đường lối quốc phòng toàn dân của Đảng.

Năm 1962, Tỉnh ủy Thái Nguyên tiến hành đợt kiểm tra dân chủ kỷ luật ở Chi bộ xã Đồng Tiến. Qua các cuộc kiểm tra đã làm cho cán bộ, đảng viên thấy rõ ưu khuyết điểm, nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật và có tác dụng giáo dục chung cho Chi bộ, tăng thêm lòng tin tưởng, phấn khởi mới trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân¹.

Công tác phát triển Đảng được cấp ủy chú trọng, trong đó quan tâm đến kết nạp các quần chúng ưu tú là lực lượng đoàn viên, thanh niên, phụ nữ. Trong giai đoạn 1961 - 1965, Chi bộ xã Đồng Tiến đã kết nạp được 18 quần chúng ưu tú vào Đảng.

Tư tưởng ngại khó, ngại khổ, trung bình chủ nghĩa trở thành hạn chế, khuyết điểm chủ yếu trong tổ chức Đảng xã Đồng Tiến giai đoạn này. Một bộ phận đảng viên còn xuất hiện tư tưởng đòi hỏi đãi ngộ cao, công tác lâu năm coi bản thân là “công thần” đòi hỏi người khác phải phục vụ. Trước thực trạng đó, thực hiện chủ trương của Trung

1. Báo cáo số 01-BC/TN ngày 3/1/1963 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về Tổng kết thực hiện Kế hoạch Nhà nước năm 1962 của tỉnh Thái Nguyên, tr.75.

ương Đảng, đầu năm 1963, Chi bộ xã tiến hành đợt sinh hoạt chính trị xây dựng Chi bộ “*Bốn tốt*” và đảng viên “*Bốn tốt*”. Cán bộ, đảng viên tiến hành tự phê bình và phê bình; nêu cao tinh thần tiên phong, gương mẫu trước quần chúng nhân dân. Nhờ đó, Chi bộ Đồng Tiến là một trong những Chi bộ đạt loại khá của Huyện ủy Phổ Yên¹.

Đầu năm 1964, dân số của xã Đồng Tiến có 3.738 người, trong đó nam là 1.714 người, nữ là 2.024 người, với 684 hộ dân, cử tri có 1.544 người, phần lớn là những người ở các nơi đến. Ủy ban Hành chính xã có 7 người, trong đó có 5 đảng viên chuyên trách và 2 ủy viên Ủy ban là quần chúng. Hội đồng Nhân dân xã có 35 người, tổng số thanh niên trong xã có 214 người, trong đó có 135 đoàn viên, chia làm 8 chi đoàn trong các hợp tác xã nông nghiệp và 1 chi đoàn ở phố Ba Hàng².

Trong xã có 7 hợp tác xã nông nghiệp và 3 hợp tác xã công thương nghiệp gồm: Hợp tác xã Yên Ninh có 111 hộ, 580 người, ruộng đất có 222 mẫu; Hợp tác xã Rẫy Vã có 58 hộ, 343 khẩu, ruộng đất có 771 mẫu; Hợp tác xã Kim Phong có 57 hộ, 320 khẩu, ruộng đất có 116 mẫu; Hợp tác xã Đại Vinh có 59 hộ, 361 khẩu, ruộng đất có 149 mẫu; Hợp tác xã Thanh Quang có 51 hộ, 267 khẩu, ruộng đất

1. Báo cáo số 16-BC/PY của Huyện ủy Phổ Yên về sơ kết công tác xây dựng Đảng 6 tháng đầu năm 1963.

2. Báo cáo số 14-BC/HU ngày 31/3/1964 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên về việc thành lập Đảng ủy xã Đồng Tiến.

có 165 mẫu; Hợp tác xã Thanh Thù có 99 hộ, 589 khẩu, ruộng đất có 364 mẫu; Hợp tác xã An Thái Bình có 49 hộ, 269 khẩu, ruộng đất có 150 mẫu; phố Ba Hàng có 3 hợp tác xã thủ công, thương nghiệp bao gồm các ngành nghề: thợ mộc, thợ rèn, lò đúc, thợ may, đồng hồ, thợ thiếc, hàng ăn¹. Chi bộ Đồng Tiến có 8 tổ Đảng, gồm 64 đảng viên.

Theo Báo cáo số 14-BC/HU ngày 31/3/1964 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên về việc thành lập Đảng bộ xã Đồng Tiến dự kiến chia thành 8 chi bộ như sau: Chi bộ Yên Ninh có 12 đảng viên, trong đó có 7 chính thức, 5 dự bị; Chi bộ Rẫy Vã có 10 đảng viên, trong đó có 9 chính thức, 1 dự bị; Chi bộ phố Ba Hàng có 8 đảng viên chính thức; Chi bộ Đại Vinh có 4 đảng viên chính thức; Chi bộ Thanh Quang có 8 đảng viên, trong đó có 7 chính thức, 1 dự bị; Chi bộ Kim Phong có 12 đảng viên, trong đó có 7 chính thức, 5 dự bị; Chi bộ Thanh Thù có 11 đảng viên, trong đó có 8 chính thức, 3 dự bị; Chi bộ An Thái Bình có 3 đảng viên chính thức².

Căn cứ vào tình hình và nhiệm vụ mới, cần tăng cường sự lãnh đạo của Đảng ở cơ sở, căn cứ vào Điều lệ Đảng (sửa đổi) đã được Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ

1. Báo cáo số 14-BC/HU ngày 31/3/1964 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên về việc thành lập Đảng ủy xã Đồng Tiến.

2. Báo cáo số 14-BC/HU ngày 31/3/1964 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên về việc thành lập Đảng ủy xã Đồng Tiến.

III thông qua: Những Chi bộ có từ 50 đảng viên trở lên chuyển thành Đảng bộ. Ngày 18/5/1964, Chi bộ xã Đồng Tiến được chuẩn y thành Đảng bộ. Lễ công bố quyết định thành lập Đảng bộ xã Đồng Tiến được tổ chức long trọng tại nhà ông Trần Tuấn Ngọc (xóm Chiến Thắng). Ban Chấp hành lâm thời được chỉ định gồm 5 đồng chí, trong đó đồng chí Đặng Đức Quán giữ chức Bí thư Đảng ủy. Đây là sự kiện chính trị quan trọng, đánh dấu bước phát triển mới trong phong trào cách mạng ở xã Đồng Tiến.

Tháng 10/1964, Đại hội Đảng bộ xã Đồng Tiến nhiệm kỳ 1964 - 1966 được tổ chức. Đại hội đã đánh giá chặng đường gần 5 năm thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965), chỉ ra những thành tựu và khuyết điểm, hạn chế cần được khắc phục; đánh giá phong trào xây dựng hợp tác xã nông nghiệp, nhấn mạnh đến tầm quan trọng trong việc đưa nông dân vào con đường làm ăn tập thể xã hội chủ nghĩa. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 9 đồng chí. Tại phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành Đảng bộ bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Đặng Đức Quán được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy. Sau Đại hội, các cán bộ, đảng viên triển khai nghị quyết vào thực tiễn cách mạng ở địa phương.

Song song với việc củng cố, phát triển tổ chức Đảng, chính quyền cũng được xây dựng đáp ứng yêu cầu của

tình hình mới. Trong giai đoạn này, Chi bộ - Đảng bộ lãnh đạo thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp: Bầu cử Hội đồng Nhân dân huyện, xã nhiệm kỳ 1961 - 1963, nhiệm kỳ 1963 - 1965; bầu cử Hội đồng Nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 1964 - 1968 và bầu cử Quốc hội khóa III, nhiệm kỳ 1964 - 1971. Cấp ủy lãnh đạo làm tốt công tác tuyên truyền, tổ chức cho nhân dân học tập, nắm vững luật bầu cử. Sau mỗi cuộc bầu cử, bộ máy chính quyền xã được củng cố, kiện toàn. Từ năm 1961 đến năm 1965, đồng chí Nguyễn Văn Tương được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ - Đảng bộ, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng được nâng lên. Mặt trận Tổ quốc tiếp tục vận động nhân dân hăng hái, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước với khẩu hiệu *"Tất cả vì miền Nam ruột thịt"*. Hội Phụ nữ không chỉ hăng hái trong lao động sản xuất, chăm lo gia đình mà còn tích cực vận động chồng, con lên đường nhập ngũ, góp phần hoàn thành nhiệm vụ giao quân của địa phương. Đoàn Thanh niên xã có nhiều hoạt động cụ thể, thiết thực trong xây dựng hợp tác xã, thực hiện nghĩa vụ quân sự, làm sạch đường làng, ngõ xóm. Tiêu biểu, Đoàn Thanh niên xã làm được 850 tấn phân ủ tại ruộng¹,

1. Báo cáo số 01-BC/TN của Tỉnh ủy Thái Nguyên ngày 3/01/1963 về Tổng kết thực hiện Kế hoạch Nhà nước năm 1962 của tỉnh Thái Nguyên, lưu tại Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên.

giúp bà con xã viên có được nguồn phân bón lúa dồi dào. Nhằm tăng năng suất lao động, đồng thời giảm bớt sự nặng nhọc, vất vả của người nông dân trong các khâu làm đất, vận chuyển... Đoàn Thanh niên đã đi đầu trong phong trào cải tiến công cụ và sử dụng công cụ cải tiến. Học tập gương sáng của Phạm Trung Pôn (Cao Bằng) do Trung ương Đoàn phát động, Tổ Khoa học kỹ thuật thanh niên của Hợp tác xã Yên Ninh đã vận động bà con nông dân sử dụng cày cải tiến thay cho cày chìa vôi. Hội Nông dân xã tích cực vận động bà con nông dân vào hợp tác xã nhằm củng cố vững chắc quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa ở địa phương.

Thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965), Chi bộ - Đảng bộ và nhân dân xã Đồng Tiến đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, có ý nghĩa to lớn đối với sự phát triển của địa phương. Các hợp tác xã nông nghiệp thu hút đông đảo người dân tham gia. Ý thức làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa của nhân dân dần được củng cố vững chắc. Xã Đồng Tiến bước đầu xây dựng được cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện một bước. Những thành tựu trên là cơ sở và động lực to lớn để Đảng bộ và nhân dân xã Đồng Tiến thực hiện tốt các nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn tiếp theo.

II. Lãnh đạo xây dựng hậu phương, chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ, tích cực chi viện chiến trường, góp phần giải phóng miền Nam (1965 - 1975)

Ngày 2/8/1964, Mỹ cho tàu khu trục Ma-đốc xâm phạm vùng biển của ta ở giữa đảo Hòn Mê và đảo Lạch Trường, tỉnh Thanh Hóa. Hải quân của ta đã cho 3 tàu phóng lôi đánh đuổi. Việc cơ đó, đế quốc Mỹ dựng lên sự kiện tàu hải quân ta tấn công tàu khu trục Ma-đốc của chúng ở vùng biển quốc tế để lấy cớ phát động chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân và hải quân. Ngày 5/8/1964, giặc Mỹ đã huy động không quân, hải quân đánh phá các tỉnh Quảng Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Ninh, mở đầu cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân và hải quân.

Trước tình hình chiến tranh lan rộng ra cả nước, tháng 3/1965, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) họp Hội nghị lần thứ 11 đã quyết định chuyển toàn bộ hoạt động của miền Bắc từ thời bình sang thời chiến, tiếp tục sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội trong điều kiện có chiến tranh, đánh bại các cuộc chiến tranh phá hoại của không quân và hải quân Mỹ, phát huy vai trò của hậu phương lớn đối với tiền tuyến miền Nam.

Từ tháng 9/1965, Mỹ cho máy bay các loại vào hoạt động do thám, trinh sát, chụp ảnh các mục tiêu để chuẩn bị đánh phá Phổ Yên và các huyện, thành phố khác trên

địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Trong thời gian đầu, Phổ Yên còn có tư tưởng chủ quan khinh địch, chưa kiên quyết đôn đốc nhân dân sơ tán theo kế hoạch đã định. Sau khi địch ném bom cầu Gia Bảy, việc sơ tán mới được đôn đốc thực hiện ráo riết.

Các cơ quan Huyện ủy, Ủy ban Hành chính huyện đã thực hiện sơ tán triệt để khỏi phố Ba Hàng vào các xóm ven Quốc lộ 3 và đường sắt Hà Nội - Thái Nguyên thuộc Đồng Tiến và một số xã khác (Nam Tiến, Tân Hương). Chợ Ba Hàng được sơ tán vào Đồng Tiến.

Thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy Bắc Thái và Huyện ủy Phổ Yên, Đảng bộ xã Đồng Tiến lãnh đạo các cán bộ, đảng viên và nhân dân chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến.

Để đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, cấp ủy và chính quyền cử một số đồng chí trong Ban Chỉ huy Xã đội đi học tập, bồi dưỡng trên huyện về đường lối chiến tranh nhân dân của Đảng; công tác chuẩn bị về mọi mặt chống chiến tranh phá hoại của Mỹ; cách thức chỉ đạo bắn máy bay và khắc phục hậu quả do máy bay Mỹ ném bom. Ban Phòng không nhân dân xã được thành lập do đồng chí Hoàng Như Trúc làm Trưởng ban. Các tổ dân quân trực chiến phòng không cũng được thành lập với nhiệm vụ báo động phòng không khi có máy bay Mỹ và bắn máy bay tầm thấp bằng súng bộ binh. Trong những

ngày tổ dân quân làm nhiệm vụ trực chiến, hợp tác xã nông nghiệp có trách nhiệm tính công điểm.

Trong cuộc chiến đấu với máy bay Mỹ, lực lượng dân quân, du kích giữ vai trò quan trọng. Nhận thức được điều đó, ngay từ đầu năm 1965, Đảng bộ xã Đồng Tiến chỉ đạo Xã đội nhanh chóng củng cố và kiện toàn các trung đội dân quân, du kích trên địa bàn. Mỗi trung đội được trang bị 1 khẩu trung liên và một số súng trường, tiểu liên để bắn máy bay Mỹ tầm thấp. Công tác huấn luyện, thực hành chiến đấu được diễn ra với cường độ cao và nghiêm túc. Các hội viên Hội Phụ nữ và đoàn viên Đoàn Thanh niên cung cấp nước uống, lương thực để động viên tinh thần luyện tập của các chiến sĩ.

Công tác đào hầm, hào trú ẩn, phòng tránh máy bay địch ném bom được tiến hành khẩn trương. Theo đó, trong mỗi hộ gia đình, cơ quan, dọc các con đường và ở ngoài các cánh đồng đều phải có hầm, hào trú ẩn cho nhân dân. Người dân được khuyến cáo hạn chế tụ tập ở những nơi đông người nếu không cần thiết, nên mặc áo tối màu khi ra khỏi nhà. Trẻ em đến trường đội mũ rơm để hạn chế những tác hại của bom bi, mảnh đạn rơi. Phương châm "*Địch đến ta đánh và tránh, địch đi ta lại sản xuất*", "*Làm ngày không đủ, tranh thủ làm đêm*" được quán triệt đến mọi tầng lớp nhân dân.

Dù chiến tranh chưa trực tiếp xảy ra trên địa bàn xã nhưng sự chuẩn bị khẩn trương, tích cực của cán bộ,

chiến sĩ và nhân dân xã Đồng Tiến đã tạo động lực trước khi bước vào cuộc chiến đấu với kẻ thù với sự chủ động cao nhất. Năm 1966, công tác huấn luyện quân sự, chính trị cho cán bộ Xã đội của Đồng Tiến đạt 100%¹. Công tác chuẩn bị chu đáo về mọi mặt đã khẳng định sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, kịp thời và nghiêm túc của Đảng bộ và Ủy ban Hành chính xã Đồng Tiến.

Năm 1966, Đại hội Đảng bộ xã Đồng Tiến nhiệm kỳ 1966 - 1968 được tổ chức. Đại hội khẳng định chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến trên toàn xã. Để đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ở địa phương, Đại hội nhấn mạnh đến sự đoàn kết của toàn thể nhân dân, trong đó lực lượng dân quân, du kích đóng vai trò quan trọng. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 7 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Đặng Đức Quán được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy.

Ngày 6/7/1966, đế quốc Mỹ chính thức mở đầu cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân của chúng vào địa bàn huyện Phổ Yên. Chúng cho máy bay ném 18 quả bom xuống xã Hồng Tiến và 4 quả bom xuống xã Đắc Sơn. Nhân dân xã Đồng Tiến cùng với nhân dân trong huyện bước vào thời kỳ trực tiếp chiến đấu, phục vụ chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc

1. Báo cáo số 01-BC/PY ngày 31/1/1967 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên về Tổng kết công tác năm 1966.

Mỹ; tiếp tục giữ vững và phát triển sản xuất, chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam.

Chỉ riêng trong tháng 7/1966, Mỹ đã 5 lần đánh phá tại 7 địa điểm của huyện Phổ Yên, làm 13 người chết, 4 người bị thương và gây nhiều thiệt hại về tài sản của nhân dân¹. Trong năm 1966, huyện Phổ Yên phải trực tiếp đương đầu với máy bay Mỹ đánh phá trên địa bàn rộng; tuy nhiên, địa bàn Đồng Tiến chưa bị hứng chịu bom đạn. Hưởng ứng Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày 17/7/1966 “... *Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song nhân dân Việt Nam quyết không sợ, không có gì quý hơn độc lập, tự do. Đến ngày thắng lợi, nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn...*”², nhân dân Đồng Tiến quyết tâm thực hiện “*Vụ mùa quyết chiến, quyết thắng giặc Mỹ xâm lược*” do Huyện ủy Phổ Yên phát động.

Năm 1967, cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc của đế quốc Mỹ ngày càng mở rộng và ác liệt. Trên địa bàn Thái Nguyên, chúng huy động máy bay, bom đạn đánh phá Khu Gang thép Thái Nguyên và hệ thống giao thông

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phổ Yên thời kỳ 1954 - 2000*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, tr.150.

2. *Hồ Chí Minh toàn tập, tập 12 (1966 - 1969)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.102.

đường bộ, đường sắt hòng ngăn chặn sự viện trợ của quốc tế cho Việt Nam. Phố Yên (trong đó có Đồng Tiến) nằm trên 2 tuyến đường huyết mạch của miền Bắc thời gian đó nên cũng là một trọng điểm đánh phá của địch.

Để đối phó với cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ vào địa bàn xã, dưới sự chỉ đạo của Ban Chỉ huy Huyện đội, Đảng ủy, Ủy ban Hành chính xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức, củng cố và xây dựng lực lượng dân quân. Ban Chỉ huy Xã đội tổ chức các tổ, đội dân quân “*tay cày, tay súng*”, vừa sản xuất, vừa sẵn sàng làm nhiệm vụ trực chiến. Bên cạnh đó, Đảng ủy lãnh đạo trường học, Trạm xá, hợp tác xã gia cố lại hầm hào, rút kinh nghiệm về phòng tránh và đánh địch. Công tác phòng không nhân dân được đẩy mạnh theo chỉ thị của Tỉnh ủy, đẩy nhanh tốc độ hoàn thành nhiệm vụ chuẩn bị phòng tránh, đánh địch.

Từ tháng 1/1967, địch tập trung đánh phá giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh. Trong tháng 1/1967, địch đánh phá 3 trận vào 7 địa điểm khác nhau, trong đó có 2 trận vào cầu đường sắt và đường bộ Đa Phúc làm bật cầu sắt. Trong năm 1967, địa bàn xã Đồng Tiến là nơi hứng chịu nhiều trận oanh tạc bằng máy bay của đế quốc Mỹ.

Ngày 18/4/1967, máy bay Mỹ thả 2 quả bom phá, 2 quả bom bi xuống xóm Xốp, xã Đồng Tiến, phá hỏng 2 ngôi nhà.

Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 21/5/1967, máy bay Mỹ thả 16 quả bom phá và 2 bom bi vào khu Hợp tác xã Đại Kim thuộc xã Đồng Tiến và ga Phổ Yên làm cháy 38 gian nhà, 4 người chết, 4 người bị thương, cháy 50 đồng tiền, phá hủy 1 mẫu 5 sào lúa Nam Ninh và 1 mẫu đỗ xanh, làm chết một số vật nuôi và đánh hỏng 200m đường sắt¹.

Trước tình hình đế quốc Mỹ huy động máy bay và bom, đạn đánh phá ác liệt địa bàn Phổ Yên nói chung, Đồng Tiến nói riêng, để hạn chế mức thấp nhất thiệt hại, Đảng ủy lãnh đạo dân quân, du kích và nhân dân tu sửa hầm, hào phòng tránh, tiếp tục đào thêm hầm trú ẩn và giao thông hào ở xung quanh các khu vực nhà kho, sân phơi của các hợp tác xã nông nghiệp; xung quanh cửa hàng mua bán. Đặc biệt, các hố trú ẩn cá nhân được đào khẩn trương và dày đặc.

Ngày 15/6/1967, Mỹ cho máy bay ném bom xuống xóm Kim Thái, xã Đồng Tiến.

Ngày 11/7/1967, máy bay Mỹ ném 70 quả bom phá và 24 quả bom bi mẹ xuống 6 xã: Đồng Tiến, Trung Thành, Tân Phú, Tân Hương, Nam Tiến và Hồng Tiến, làm chết 12 người, bị thương 16 người. Tháng 9/1967, máy bay Mỹ tiếp tục đánh phá xuống 41 điểm, nằm trên địa bàn hầu hết các xã trong huyện. Trong 3 tháng cuối năm 1967,

1. Báo cáo số 14-BC ngày 26/5/1967 của Ủy ban Hành chính huyện Phổ Yên về tội ác của giặc Mỹ ném bom giết hại dân thường, lưu tại Chi cục Văn thư - Lưu trữ, Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.

máy bay Mỹ tiếp tục đánh phá Phố Yên 11 trận, ném hơn 100 quả bom phá, bom hơi và 24 quả bom bi mẹ xuống các xã Đồng Tiến, Nam Tiến, Thuận Thành, Tân Hương, Minh Đức, Phúc Thuận, Đắc Sơn... gây cho nhân dân Phố Yên nhiều tổn thất về người và của¹.

Vượt qua mọi khó khăn và nguy hiểm, nhân dân trong xã tích cực đẩy mạnh sản xuất, chăn nuôi gia súc, gia cầm nhằm vừa đảm bảo đời sống vừa chi viện cho chiến trường miền Nam.

Trong 2 năm (1965 - 1966), tình hình thời tiết có nhiều diễn biến thất thường, sâu bệnh hại bùng phát... Nhằm khắc phục những khó khăn do thời tiết gây ra, hợp tác xã phát động xã viên thực hiện khẩu hiệu “*Mỗi người làm việc bằng hai vì đồng bào miền Nam ruột thịt*”, “*Làm ngày không đủ, tranh thủ làm đêm*”. Các biện pháp khoa học kỹ thuật được người dân tăng cường áp dụng vào sản xuất như ngâm giống lúa theo công thức “*ba sôi, hai lạnh*”, cấy thẳng hàng, sử dụng cào cỏ cải tiến. Các giống lúa có năng suất cao, ngắn ngày, chịu hạn tốt như Chiêm Trắng, Khê Nam lùn, Mộc Tuyền... được đưa vào gieo trồng. Phong trào làm phân bón vẫn được duy trì và phát triển mạnh. Ngoài làm phân chuồng, người dân còn nuôi thả bèo hoa dâu làm phân bón ruộng. Xã viên tích

1. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phố Yên, *Phố Yên - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2005, tr.175-176.

cực nạo vét, tu sửa kênh mương, hồ, đập để cung cấp nước tưới cho đồng ruộng.

Đi đôi với trồng trọt, chăn nuôi của xã tiếp tục được duy trì, đàn gia súc, gia cầm phát triển ở cả 2 khu vực tập thể và hộ gia đình. Công tác vệ sinh phòng bệnh dịch cho vật nuôi được chú trọng. Trại chăn nuôi lợn tập thể được ổn định về số lượng. Năm 1966, toàn xã có 186 con trâu¹.

Trải qua thời gian gần 10 năm xây dựng và phát triển, các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn Đồng Tiến đạt được nhiều thành tựu quan trọng, đặc biệt trong việc xác lập ý thức làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa cho nhân dân. Năm 1965, Đảng ủy quán triệt Chỉ thị số 107-CT/TW về việc *“Tiếp tục một bước cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật, phát triển sản xuất, đáp ứng yêu cầu tình hình nhiệm vụ mới”* của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Từ trong cuộc vận động, Hợp tác xã Quảng Ninh và Hợp tác xã Quang Vinh trở thành điểm sáng trong phong trào hợp tác hóa của huyện Phổ Yên, trong đó Hợp tác xã Quang Vinh đạt năng suất 100 kg/sào vụ lúa sớm². Năm 1967, Ban Quản trị hai Hợp tác xã Đại Kim và Quảng Ninh được tham gia triển lãm và học tập

1. Báo cáo số 04-BC ngày 24/1/1967 của Ủy ban Hành chính huyện Phổ Yên về Tổng kết công tác năm 1966.

2. Báo cáo số 06-BC/BT của Tỉnh ủy Bắc Thái ngày 4/11/1965 về *“Tình hình thu hoạch vụ mùa, chuẩn bị vụ sản xuất đông xuân năm 1965 - 1966 (tính đến hết tháng 10/1965),* lưu tại Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên.

khoa học kỹ thuật trên huyện, từ đó về triển khai và áp dụng tại địa phương, mang lại hiệu quả cao.

Mặc dù cấp ủy, chính quyền xã có nhiều nỗ lực trong công tác chỉ đạo, quản lý nhưng vẫn có một số hợp tác xã nông nghiệp làm ăn sa sút, đời sống xã viên gặp nhiều khó khăn. Việc phân phối lương thực trong các hợp tác xã theo định suất tối thiểu 13, tối đa 18kg thóc/người/tháng không kích thích được tinh thần làm việc tích cực của xã viên. Tình trạng “rong công, phóng điểm”, làm dối, làm ẩu của xã viên bắt đầu diễn ra. Nguyên tắc “*dân chủ, tự nguyện, cùng có lợi*” có thời điểm bị vi phạm. Giá trị ngày công của xã viên giảm rõ rệt, từ 1,8kg thóc/công (năm 1965) giảm xuống chỉ còn 1,5kg thóc/công (năm 1968). Nhiều Ban Quản trị hợp tác xã bê trễ trong công việc, bớt xén của tập thể để làm giàu cho bản thân khiến xã viên bức xúc. Có nơi đưa ra chủ trương rút bớt quy mô hợp tác xã từ hợp tác xã liên xóm về quy mô từng xóm. Tỷ lệ hộ nông dân trong các hợp tác xã đạt 95,5% (năm 1966) đã giảm xuống 89% (năm 1967)¹.

Trước tình hình đó, Đảng ủy tăng cường lãnh đạo củng cố hợp tác xã và có nhiều biện pháp cải tiến quản lý hợp tác xã nên đến cuối năm 1968, tổng số hộ nông dân vào hợp tác xã đạt tỷ lệ 97,4%². Năm 1968, Hợp tác xã Quảng

1. Báo cáo số 01/BC ngày 20/1/1968 của Ủy ban Hành chính huyện Phổ Yên về Tổng kết công tác năm 1967.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phổ Yên thời kỳ 1954 - 2000*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, tr.83.

Ninh của Đồng Tiến được huyện xếp loại hợp tác xã tiên tiến. Sản xuất phát triển nên đời sống của xã viên được cải thiện, nghĩa vụ với Nhà nước đều hoàn thành, Chi bộ được công nhận “Bốn tốt”.

Hưởng ứng phong trào thi đua “*Gửi tiền tiết kiệm chống Mỹ cứu nước*”, đến hết năm 1967, số dư gửi tiền tiết kiệm tính bình quân theo đầu người ở xã Đồng Tiến là 11,78 đồng (đứng thứ 3 trong huyện)¹.

Công tác văn hóa thông tin hướng vào cổ vũ phong trào xây dựng đời sống mới xã hội chủ nghĩa gắn liền với đấu tranh các hủ tục, mê tín dị đoan. Các tổ, đội văn nghệ ở các xóm biểu diễn những tiết mục ca ngợi Đảng, Bác Hồ và quê hương, đất nước phục vụ cho nhân dân. Chủ trương, đường lối của Đảng và các nhiệm vụ chính trị ở xã đều được thông tin đầy đủ đến nhân dân thông qua hệ thống loa phát thanh. Đặc biệt, Đồng Tiến là một trong những xã có hệ thống loa phát thanh tốt nhất huyện Phổ Yên².

Năm học 1966 - 1967, Trường cấp II Đồng Tiến được thành lập trên cơ sở tách ra từ Trường cấp II-III Lê Hồng Phong, do thầy giáo Nguyễn Xuân Trường làm

1. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên, *Phổ Yên - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2005, tr.192.

2. Báo cáo số 04-BC ngày 24/1/1967 của Ủy ban Hành chính huyện Phổ Yên về Tổng kết công tác năm 1966.

Hiệu trưởng. Những năm đầu trường có hai phân hiệu: Phân hiệu I đặt tại nhà ông Khay ở xóm Thanh Xuân; Phân hiệu II đặt tại xóm Đồng Năm, Quảng Ninh. Trong năm học đầu tiên khi mới thành lập, nhà trường gặp phải nhiều khó khăn: lớp học, bàn ghế, đồ dùng dạy học thiếu thốn, xuống cấp, không đáp ứng được nhu cầu dạy và học. Đội ngũ giáo viên, nhất là giáo viên khá, giỏi còn hạn chế. Không những thế thầy và trò nhà trường còn phải đối mặt với hiểm nguy do bom đạn của giặc Mỹ. Tuy nhiên, với ý chí, nghị lực vượt khó, nhà trường vẫn đạt được kết quả đáng khích lệ trong phong trào “3 tốt”¹.

Trạm xá xã Đồng Tiến tiếp tục được tăng cường, bổ sung cán bộ. Theo đó, đến năm 1967, trạm có 3 cán bộ, nhân viên y tế thực hiện công tác khám, chữa bệnh cho người dân. Phong trào xây dựng công trình “3 sạch”², vệ sinh đường làng, ngõ xóm được đẩy mạnh. Hằng năm, công tác tiêm phòng các bệnh lao, sốt rét... được thực hiện định kỳ, góp phần nâng cao sức khỏe và tuổi thọ cho nhân dân trong xã.

Trong giai đoạn từ năm 1965 đến năm 1968, công tác tuyển quân gặp nhiều khó khăn, nhất là trong năm 1968, do yêu cầu về lực lượng bổ sung cho các chiến trường miền Nam. Theo Chỉ thị của Tỉnh đội bộ dân quân Bắc Thái, chỉ tiêu tuyển quân của Đồng Tiến cùng các địa phương

1. Phong trào “3 tốt”: dạy tốt, học tốt, phòng tránh tốt.

2. Công trình “3 sạch” gồm: giếng nước, hố xí, nhà tắm.

khác trong huyện Phổ Yên cao gấp 2,2 lần so với năm 1965 và cao gấp 4,3 lần so với năm 1967¹. Lực lượng dự bị động viên trong xã giảm đáng kể do đã chi viện cho tiền tuyến miền Nam từ các năm trước. Đặc biệt tiêu chuẩn tuyển quân trong năm 1968 có phần khắt khe hơn so với các năm trước: Hạn chế tuyển những người trên 30 tuổi, những người có từ 3 con trở lên và những gia đình có nhiều khó khăn. Tư tưởng ngại khó, ngại khổ, sợ hy sinh trên chiến trường đã xuất hiện ở nhiều thanh niên và nhiều gia đình. Thậm chí có gia đình đảng viên tìm cách trốn tránh nghĩa vụ quân sự cho con, gây bức xúc trong nhân dân.

Trước tình hình đó, Đảng ủy, Ủy ban Hành chính xã và các đoàn thể quần chúng đã tập trung triển khai nhiều biện pháp đồng bộ. Công tác tuyên truyền, vận động gia đình và các thanh niên trực tiếp lên đường chiến đấu được đẩy mạnh. Các hội viên Hội Phụ nữ xã tăng cường động viên chồng, con sẵn sàng nhập ngũ. Đặc biệt, các chị em phụ nữ còn may tặng mỗi tân binh 1 túi đựng bàn chải, thuốc đánh răng và 1 chiếc khăn mùi xoa thêu câu thơ: *“Đi đi anh, nước non chờ anh đó / Tiền tuyến cần đã có hậu phương”*. Thực hiện chính sách hậu phương, mỗi gia đình thương binh, liệt sĩ, có bộ đội đang chiến đấu được cấp thêm từ 5 - 10kg gạo/tháng. Bên cạnh đó, các

1. Dẫn theo *Lịch sử Đảng bộ xã Nam Tiến (1947 - 2014)*, Thái Nguyên, 2014, tr.128.

buổi liên hoan, lễ tiễn chân người lên đường nhập ngũ được tổ chức chu đáo, trọng thể. Những biện pháp trên đã giúp cho các đợt tuyển quân năm 1968 của xã Đồng Tiến luôn đạt và vượt so với chỉ tiêu được giao.

Để đủ sức lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ cách mạng, công tác xây dựng Đảng luôn được Đảng bộ quan tâm, coi đó là nhiệm vụ then chốt. Đảng ủy tiếp tục lãnh đạo thực hiện Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương về cuộc vận động xây dựng chi bộ và Đảng bộ cơ sở “Bốn tốt”¹. Đảng bộ đã cử nhiều lượt cán bộ, đảng viên tham gia học tập các lớp sơ cấp lý luận chính trị, trung cấp quản lý kinh tế và trung cấp chăn nuôi, trung cấp trồng trọt. Trong giai đoạn 1965 - 1968, có 21 quần chúng ưu tú được kết nạp vào Đảng, 80% số chi bộ đạt danh hiệu “Bốn tốt”.

Ngày 30/4/1967, nhân dân xã Đồng Tiến hăng hái bầu cử Hội đồng Nhân dân cấp xã. Hội đồng Nhân dân khóa mới bầu các chức danh chủ chốt trong Ủy ban Hành chính. Đồng chí Tạ Văn Phương được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã. Sau khi được kiện toàn, chính quyền xã chỉ đạo triển khai Nghị quyết của Đảng bộ trong công tác củng cố các hợp tác xã và tích cực chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ.

1. Nội dung xây dựng Chi bộ, Đảng bộ cơ sở “Bốn tốt” gồm: Lãnh đạo sản xuất tốt; lãnh đạo chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước tốt; lãnh đạo quan tâm đến đời sống quần chúng và làm công tác vận động quần chúng tốt; lãnh đạo công tác củng cố và phát triển Đảng tốt.

Trong những năm 1965 - 1968, cán bộ, chiến sĩ và nhân dân Đồng Tiến vừa sản xuất, tiếp tục chi viện sức người, sức của cho các chiến trường, vừa trực tiếp chiến đấu chống lại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Trong hoàn cảnh đó, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ và chính quyền, nhân dân trong xã đã vượt qua mọi khó khăn, đạt được nhiều thành tích đáng khích lệ. Hợp tác xã Quảng Ninh tiếp tục trở thành điểm sáng trong phong trào hợp tác hóa của huyện. Công tác tuyển quân luôn đạt và vượt chỉ tiêu cấp trên giao. Những thành tích đó tạo ra sức mạnh để nhân dân Đồng Tiến tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ trong giai đoạn sau với kết quả cao.

Chịu nhiều thất bại trên chiến trường miền Nam, thiệt hại nặng nề trong cuộc leo thang chiến tranh phá hoại miền Bắc Việt Nam lần thứ nhất, trước sức ép của phong trào phản chiến trong lòng nước Mỹ và sự phản đối của dư luận quốc tế, ngày 31/3/1968, tổng thống Mỹ Giôn-xơn buộc phải tuyên bố chấm dứt ném bom từ vĩ tuyến 20 trở ra Bắc và ngày 1/11/1968, Mỹ buộc phải tuyên bố ngừng ném bom bắn phá miền Bắc từ vĩ tuyến 20 trở ra, chấp nhận đàm phán với Chính phủ ta tại Hội nghị hai bên ở thành phố Pa-ri.

Tranh thủ thời gian không có chiến tranh, cán bộ, đảng viên và nhân dân Đồng Tiến khẩn trương khắc phục những thiệt hại do máy bay Mỹ gây ra, đẩy mạnh

công tác chuẩn bị về mọi mặt, tiếp tục chi viện cho tiền tuyến miền Nam.

Ngày 2/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh từ trần, để lại niềm tiếc thương vô hạn cho toàn Đảng, toàn quân và đồng bào cả nước. Cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Đồng Tiến đã tích cực hưởng ứng và thực hiện cuộc vận động “*Học tập và làm theo Di chúc của Hồ Chủ tịch*” theo Chỉ thị số 173-CT/TW ngày 29/9/1969 của Bộ Chính trị và cuộc vận động “*Đưa Điều lệ vào hợp tác xã nông nghiệp và học tập nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*” do Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái phát động. Thực hiện 2 cuộc vận động chính trị lớn, công tác lãnh đạo, quản lý của Đảng ủy, Ủy ban Hành chính xã có sự chuyển biến tích cực. Cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ đoàn kết chặt chẽ hơn trong công tác, lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Năm 1969, Đại hội Đảng bộ xã Đồng Tiến nhiệm kỳ 1969 - 1971 được tổ chức. Đại hội khẳng định những thành tích của địa phương trong chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ, hoạt động sản xuất không bị gián đoạn, công tác văn hóa, giáo dục, y tế đều có tiến bộ. Đại hội đề ra phương hướng và nhiệm vụ trong giai đoạn mới: Tiếp tục củng cố các hợp tác xã; duy trì tốt an ninh trật tự; xây dựng lực lượng dân quân, du kích đủ về số lượng, vững vàng về chất lượng; coi trọng hơn nữa công tác xây dựng Đảng. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng

bộ khóa mới gồm 11 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Tạ Văn Phương được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy.

Trong thời gian Mỹ ngừng ném bom, Đảng bộ xã lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh sản xuất, trước hết là sản xuất lương thực, thực phẩm. Tuy nhiên, tình hình thời tiết có nhiều diễn biến không thuận lợi cho phát triển nông nghiệp. Tháng 8/1971, ở Đồng Tiến xảy ra trận lụt lớn, gây nhiều thiệt hại về sản xuất của nhân dân. Mưa to kéo dài trong nhiều ngày đã làm úng ngập hầu hết diện tích lúa vụ mùa của bà con. Do nước ngập sâu và kéo dài nên phần lớn lúa mới cấy đều bị thối và chết, phải cấy lại lần 2. Trước những thiệt hại của nhân dân Đồng Tiến, Huyện ủy và Ủy ban Hành chính huyện đã cử đoàn kiểm tra xuống địa phương kê khai ruộng đất ngập lụt và thiệt hại. Để hỗ trợ và giúp nhân dân nhanh chóng ổn định cuộc sống, Huyện ủy và Ủy ban Hành chính huyện Phổ Yên quyết định miễn thuế đất với những gia đình bị thiệt hại nặng, giảm thuế đất với các gia đình bị thiệt hại ít. Sự chỉ đạo quyết liệt, sát sao và có hiệu quả của Đảng bộ xã Đồng Tiến cũng như sự giúp đỡ của Huyện ủy, Ủy ban Hành chính huyện đã giúp bà con nhân dân trong xã giảm thiểu những thiệt hại do trận lụt gây ra, từ đó nhanh chóng khôi phục sản xuất để đảm bảo cuộc sống của mình và chi viện lương thực cho miền Nam đánh Mỹ. Năm 1972, xã Đồng Tiến thực hiện “Vụ mùa

thắng lợi” ngay trong giai đoạn ác liệt của chiến tranh, góp phần giúp huyện Phổ Yên hoàn thành mức và vượt mức chỉ tiêu đóng góp lương thực Nhà nước giao.

Trong 3 năm (1969 - 1971), công tác chăn nuôi tập thể được duy trì ổn định. Năm 1970, tổng đàn lợn toàn xã có 400 con. Mỗi con lợn xuất chuồng đạt trọng lượng bình quân từ 50 - 60kg. Xã hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước. Trại chăn nuôi lợn ở Hợp tác xã Quảng Ninh được huyện đánh giá loại khá. Tuy nhiên, từ năm 1971 trở đi, hiệu quả của các trại chăn nuôi lợn tập thể liên tục giảm sút. Các đội chăn nuôi, Ban Quản trị hợp tác xã không hạch toán rành mạch, các khoản lãi từ nuôi lợn lại đầu tư vào cây lúa trong điều kiện năng suất lúa thấp và còn nhiều bấp bênh. Giá bán lợn nghĩa vụ cho Nhà nước thấp hơn giá thực tế nên các xã viên phụ trách nhận được giá trị ngày công thấp, dẫn đến chán nản, bỏ bê việc chăm sóc đàn lợn. Những tiêu cực về tệ tham ô, tham nhũng, lãng phí ở các hợp tác xã khiến xã viên bất bình, càng đẩy nhanh quá trình sa sút của các trại chăn nuôi tập thể.

Trong công tác tín dụng, việc quản lý thu, chi tiền mặt có nhiều cố gắng. Công tác vận động tiết kiệm có những chuyển biến mới. Xã Đồng Tiến cùng với các xã Hồng Tiến, Tân Tiến, Thắng Lợi được huyện đánh giá có phong trào gửi tiết kiệm khá¹.

1. Báo cáo số 01-BC/PY ngày 5/12/1972 của Huyện ủy Phổ Yên về Tổng kết công tác năm 1972.

Năm 1971, Đại hội Đảng bộ xã Đồng Tiến nhiệm kỳ 1971 - 1973 được tổ chức. Đại hội khẳng định tính đúng đắn và cần thiết về con đường làm ăn tập thể xã hội chủ nghĩa nhưng các hợp tác xã và các trại chăn nuôi tập thể bộc lộ ngày càng nhiều khuyết điểm, sai lầm. Đại hội cũng khẳng định nỗ lực, quyết tâm của toàn thể các tầng lớp nhân dân trong sản xuất, sẵn sàng chiến đấu để bảo vệ quê hương. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 11 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Tạ Văn Phương được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy.

Trong công tác giáo dục, phong trào thi đua “Hai tốt” ở các Trường cấp I và cấp II Đồng Tiến được duy trì. Các học sinh được giáo dục về tinh thần đấu tranh cách mạng, tình yêu quê hương, đất nước. Trong giai đoạn này, Hiệu trưởng Trường cấp I là thầy giáo Nguyễn Quốc Cường và Trường cấp II là thầy giáo Đào Văn Tích. Nhiều em sau khi trưởng thành, đã tình nguyện lên đường nhập ngũ chiến đấu. Bên cạnh đó, phong trào bổ túc văn hóa cũng phát triển, giúp bồi dưỡng và nâng cao trình độ, kiến thức của nhiều cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Trạm xá xã luôn nỗ lực, đáp ứng được yêu cầu khám, chữa bệnh ban đầu cho nhân dân địa phương. Trẻ em đến tuổi được tiêm phòng các bệnh đậu mùa, sốt rét. Với các bệnh thông thường, nhân dân được chữa trị ngay tại địa phương, không phải lên bệnh viện huyện. Việc chữa trị

bằng cúng bái giảm dần trong nhân dân. Trong giai đoạn 1969 - 1972, Trạm xá xã Đồng Tiến do ông Nguyễn Văn Thế làm Trạm trưởng.

Công tác giữ gìn an ninh trật tự có nhiều cố gắng, mặc dù tình hình có nhiều phức tạp nhưng xã vẫn được ổn định và có mặt tốt hơn năm trước. Sau khi làm thí điểm ở xã Thắng Lợi, Huyện ủy đã cho triển khai ở 5 xã Hồng Tiến, Phúc Thuận, Đồng Tiến, Tân Tiến, Thuận Thành về xây dựng xã vững mạnh. Đồng thời, kết hợp với các cuộc vận động chính trị, xã đã có kế hoạch, nội dung và biện pháp củng cố phong trào bảo vệ trị an thường xuyên, do đó đã có tác dụng ngăn ngừa và trấn áp những hành động của phần tử xấu, nạn cờ bạc giảm dần, việc mất cắp của công được hạn chế, phao tin đồn nhảm được kịp thời phát hiện và ngăn ngừa trong quần chúng¹.

Năm 1969, Ban Chỉ huy Xã đội được kiện toàn về tổ chức, bổ sung 1 Xã đội phó kiêm Trung đội trưởng Trung đội dân quân trực chiến phòng không. Trong công tác tuyển quân, mặc dù gặp nhiều khó khăn, song cấp ủy, chính quyền xã Đồng Tiến vẫn nêu cao quyết tâm “*chỉ có hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu giao quân cả về số lượng, chất lượng và thời gian*”. Trong số các biện pháp được thực hiện, công tác tuyên truyền được ưu tiên hàng đầu. Theo đó, các cán bộ, đảng viên tăng

1. Báo cáo số 01-BC/PY ngày 13/1/1971 của Huyện ủy Phố Yên về Tổng kết công tác năm 1970.

cường các buổi tuyên truyền, động viên các gia đình cho con em lên đường nhập ngũ, coi đó là trách nhiệm, nghĩa vụ thiêng liêng với Tổ quốc.

Trong cuộc vận động thực hiện chính sách hậu phương thời chiến, nhiều gia đình thương binh, liệt sĩ được sửa chữa các ngôi nhà dột nát với sự ủng hộ hàng trăm ngày công của bà con nhân dân. Những gia đình chính sách còn được cán bộ, chiến sĩ và nhân dân tặng gạo, quần áo, chăn màn... trong mỗi dịp lễ, Tết, ngày kỷ niệm lớn của đất nước. Nhiều gia đình chấp hành tốt nghĩa vụ quân sự đã được Đảng ủy, Ủy ban Hành chính xã biểu dương, khen thưởng kịp thời. Ngược lại, các trường hợp trốn tránh nghĩa vụ, kể cả là con em cán bộ, đảng viên đều bị kỷ luật nghiêm minh. Nhờ quyết tâm cao độ và áp dụng nhiều biện pháp có hiệu quả nên công tác tuyển quân của xã Đồng Tiến đã đạt được những kết quả tích cực, luôn đạt và vượt chỉ tiêu huyện giao.

Đảng ủy đã quan tâm đúng mức đến công tác giáo dục tư tưởng, đạo đức, tác phong và quan điểm lập trường, tính tiên phong gương mẫu cho cán bộ, đảng viên. Thi hành chỉ thị của Đảng, Ban Thường vụ Huyện ủy lấy việc học tập nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân làm nội dung để xây dựng Đảng và đẩy mạnh mọi mặt công tác. Thông qua các đợt học tập chính trị, Huyện ủy đã hướng dẫn các đảng viên phê bình, tự phê bình và đưa đảng viên ra phê bình trước quần chúng. Mặc

dù còn có những tồn tại, thiếu sót nhưng đợt học tập này đã có tác dụng bồi dưỡng cho đảng viên có tinh thần trách nhiệm, tinh thần cách mạng tiến công, nâng cao đạo đức cách mạng. Do đó, một số đồng chí yếu kém được giáo dục, giúp đỡ đã nhận ra thiếu sót của mình, tự giác xin nhận kỷ luật của Đảng. Đảng ủy cũng tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập một số nghị quyết của Đảng. Qua đó, tạo sự đoàn kết, nhất trí và nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức cơ sở Đảng và chính quyền.

Thực hiện Nghị quyết số 195-NQ/TW ngày 6/3/1970 của Bộ Chính trị (khóa III) “Về cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên Lớp Hồ Chí Minh” và Chỉ thị số 192-CT/TW ngày 26/10/1971 của Ban Bí thư Trung ương “Về đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng trong cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên Lớp Hồ Chí Minh”, cấp ủy cử nhiều đồng chí đi bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn nghiệp vụ do huyện tổ chức. Công tác phát triển đảng viên được Đảng bộ tiếp tục quan tâm. Bên cạnh đó, công tác kiểm tra Đảng được tiến hành định kỳ. Qua đó, làm trong sạch bộ máy của tổ chức Đảng ở địa phương. Từ đó, phong trào lao động đã có những chuyển biến mạnh, các đồng chí đảng viên gương mẫu đi đầu trong lao động sản xuất. Nhiều đồng chí cán bộ vừa công tác vừa tham gia lao động sản xuất nên đã có tác động cổ vũ, lôi cuốn phong trào trong quần chúng,

kế hoạch sản xuất vụ mùa đạt thắng lợi tương đối toàn diện, ý thức làm nghĩa vụ đối với Nhà nước tiếp tục được nâng cao¹.

Với chức năng và nhiệm vụ của mình, chính quyền xã được củng cố và đi sâu vào chỉ đạo sản xuất. Hội đồng Nhân dân xã cũng hoạt động đều đặn, qua học tập Điều lệ, đã xây dựng nội quy, hướng dẫn các hợp tác xã phân phối tốt vụ mùa. Tuy nhiên, lề lối làm việc và sự chủ động trong công tác còn hạn chế. Việc giúp đỡ hợp tác xã còn yếu, nhất là giữa Ủy ban Hành chính xã và hợp tác xã còn ỷ lại vào sự lãnh đạo và chỉ đạo của Đảng. Các kỳ sinh hoạt của Hội đồng Nhân dân còn mang tính chất hình thức và chất lượng chưa cao. Chức năng tham mưu của các ngành giúp Ủy ban Hành chính chưa cụ thể, nhất là các ban chuyên môn của xã gần như không hoạt động. Để thực hiện quyền làm chủ của nhân dân, năm 1971, Đảng bộ xã lãnh đạo tổ chức cuộc bầu cử Hội đồng Nhân dân các cấp. Kết quả, cử tri trong xã đã bầu được các đại biểu xứng đáng vào Hội đồng Nhân dân xã. Trong 2 nhiệm kỳ, Hội đồng Nhân dân xã đã bầu đồng chí Chu Văn Cẩn giữ chức Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã. Bộ máy chính quyền xã phát huy vai trò của mình, đưa các chủ trương, nghị quyết của Đảng bộ xã đi vào cuộc sống với hiệu quả cao.

1. Báo cáo số 01-BC/PY ngày 13/1/1971 của Huyện ủy Phố Yên về Tổng kết công tác năm 1970.

Dưới sự lãnh đạo sát sao của Ban Thường vụ Đảng ủy, Đoàn Thanh niên đã đóng vai trò quan trọng là lực lượng nòng cốt trong các mặt công tác. Về chính trị tư tưởng, Đoàn Thanh niên đã phát động đoàn viên tham gia học tập Điều lệ hợp tác xã, nhất là sau khi có nghị quyết của Trung ương Đảng cho Đoàn - Đội được mang tên Bác Hồ. Huyện Đoàn đã kịp thời phổ biến mục đích, ý nghĩa, đồng thời giáo dục cho thanh niên, thiếu niên phải làm sao để xứng đáng được mang tên Bác. Sau đó, Đoàn đã mở đợt sinh hoạt với chủ đề vinh dự to lớn, trách nhiệm vẻ vang. Lý tưởng sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại từ đó đi vào hành động cụ thể. Đoàn cũng tham gia tích cực vào công tác thủy lợi, phân bón.

Với khí thế cách mạng của phong trào, Huyện hội Phụ nữ đã động viên chị em tham gia tích cực lao động sản xuất, làm thủy lợi, phân bón, cày cấy, chăm sóc đồng ruộng, chị em đã đóng góp hàng chục vạn ngày công, góp phần làm cho sản xuất cả năm và vụ mùa thắng lợi. Đi đôi với việc vận động sản xuất, Hội Phụ nữ đã vận động chị em bán thực phẩm, nông sản cho Nhà nước. Để đảm bảo cho chị em có điều kiện tham gia lao động tích cực, Hội Phụ nữ đã vận động tổ chức các nhóm trẻ để trông giữ trẻ. Chị em đã tích cực tham gia xây dựng Trạm xá xã và góp phần đáng kể vào phong trào “3 dứt điểm” ở nông thôn. Kết hợp với các đợt học tập động viên chính trị, học Điều lệ hợp tác xã, Hội đã tổ chức cho chị em học tập đạo

đức người phụ nữ mới. Sau học tập, Hội đã tổ chức nhiều hoạt động như: trồng những đồi cây “Đời đời nhớ ơn Bác”, làm đường, làm thủy lợi, phân bón...

Mặt trận Tổ quốc xã phát huy vai trò tập hợp, đoàn kết nhân dân địa phương thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Các hội viên Hội Phụ nữ tiếp tục thực hiện phong trào “*Ba đảm đang*”¹, ra sức thi đua trong lao động sản xuất, chăm sóc gia đình và sẵn sàng phục vụ chiến đấu. Đoàn Thanh niên xã tiếp tục thực hiện phong trào thi đua “*Ba sẵn sàng*”², thu hút đông đảo đoàn viên tham gia. Đoàn viên, thanh niên luôn là lực lượng đi đầu trong xây dựng hợp tác xã, sửa chữa hệ thống thủy lợi, phục vụ chiến đấu khi có chiến tranh.

Tháng 4/1972, đế quốc Mỹ đã cho máy bay đánh phá các tỉnh trên vĩ tuyến 20 rất ác liệt hòng gây áp lực với ta trong cuộc thương lượng ở Pa-ri, nhằm rút khỏi sự sa lầy ở miền Nam trong danh dự với điều kiện có lợi cho Mỹ, cứu vãn chiến lược “*Việt Nam hóa chiến tranh*”. Chúng sử dụng nhiều loại máy bay hiện đại, các loại bom có sức hủy diệt lớn, cường độ, phạm vi đánh phá ác liệt

1. “*Ba đảm đang*”: đảm đang sản xuất và công tác; đảm đang gia đình; đảm đang phục vụ chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu.

2. “*Ba sẵn sàng*”: sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu dũng cảm và sẵn sàng nhập ngũ; sẵn sàng khắc phục mọi khó khăn, đẩy mạnh sản xuất, công tác và học tập trong bất kỳ tình huống nào; sẵn sàng đi bất cứ đâu, làm bất cứ việc gì khi Tổ quốc cần đến.

và được mở rộng hơn nhiều so với cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất. Ngày 6/4/1972, chúng huy động một lượng lớn không quân và hải quân đánh phá một số địa phương ven biển Quân khu 4 và nhiều mục tiêu khác ở Bắc vĩ tuyến 20.

Ngày 16/4/1972, đế quốc Mỹ huy động máy bay chính thức phát động chiến tranh phá hoại lần thứ hai bằng không quân và hải quân đối với miền Bắc nước ta, gây nhiều thiệt hại nặng nề về người và của.

Hưởng ứng Lời kêu gọi ngày 16/4/1972 của Trung ương Đảng và Chính phủ, thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy, Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái và Huyện ủy, Ủy ban Hành chính huyện Phổ Yên, Đảng ủy, Ủy ban Hành chính xã Đồng Tiến lãnh đạo cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã nâng cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng đáp trả các cuộc ném bom của kẻ thù. Tuyến Quốc lộ 3 và tuyến đường sắt Hà Nội - Thái Nguyên chạy qua địa bàn xã tiếp tục có nguy cơ trở thành mục tiêu đánh phá của máy bay Mỹ. Do đó, cấp ủy, chính quyền xã chỉ đạo Ban Chỉ huy Xã đội bố trí đội trực chiến phòng không và các trung đội dân quân tự vệ bảo vệ 2 mục tiêu trên. Để đối phó với cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai của đế quốc Mỹ, Đảng ủy Đồng Tiến lãnh đạo cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã tập trung học tập, quán triệt và triển khai thực hiện nhiệm vụ *“Giữ vững và phát triển sản xuất trong thời chiến, trọng tâm là sản xuất*

nông nghiệp, trước hết là sản xuất lương thực, thực phẩm; động viên sức người, sức của chi viện cho tiền tuyến” do Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái đề ra trong Nghị quyết 17 ngày 15/6/1972.

Công tác phòng không sơ tán đã được quan tâm, chỉ đạo. Ngay sau khi địch đánh trở lại miền Bắc, thi hành chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy, huyện đã thành lập Ban Chỉ huy phòng không, ra nghị quyết về công tác phòng không sơ tán của huyện, tổ chức sơ tán, phân tán các cơ quan và những vùng trọng điểm, phát động phong trào đào hầm hào, kể cả cơ quan, dọc đường và trong nông thôn, trên các cánh đồng. Chỉ trong thời gian ngắn và thời gian địch đánh phá ban đêm, nhiều gia đình đã đào hầm ngủ cả trong nhà, ngoài vườn, bình quân mỗi gia đình có từ 2 hầm trở lên. Tuy nhiên, trong công tác phòng tránh, nhân dân còn nhiều chủ quan, nhất là phố Ba Hàng, người dân còn tập trung đông, sơ tán chưa triệt để.

Trong công tác tuyển quân, được sự chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy thường xuyên coi trọng công tác tuyển quân và coi đây là công tác trọng tâm đột xuất. Đảng ủy lãnh đạo tuyên truyền, vận động, kiểm điểm trong hàng ngũ cán bộ, đảng viên xem đồng chí nào có con đến tuổi chưa đi bộ đội. Từ đó đã khắc phục được hiện tượng thiếu công bằng, tạo sự phấn khởi trong quần chúng nhân dân. Nhờ đó, xã luôn đạt kế hoạch về số

lượng và cả chất lượng, thời gian. Đồng Tiến là một trong 5 xã (Nam Tiến, Đồng Tiến, Thắng Lợi, Tân Tiến và Đắc Sơn) khá, đạt chỉ tiêu tuyển quân từ 100 - 110%¹.

Tháng 10/1972, máy bay địch đánh phá Phố Yên gặt gao nhất. Chúng đánh bom xuống các xã trong huyện 3 lần vào ban đêm. Cụ thể, vào 3 giờ sáng ngày 13/10/1972, tại xóm Thanh Quang, xã Đồng Tiến, máy bay Mỹ đã ném 12 quả bom phá làm chết 1 em bé 13 tuổi và làm 3 người khác bị thương, trong đó có 1 em bé 1 tuổi. Ngày 15/10/1972, chúng đánh xuống Phù Lôi, xã Thuận Thành. Tiếp đó, đêm 17/10/1972, máy bay F111-A của giặc Mỹ ném bom xuống Xí nghiệp Z131 trên địa bàn Đồng Tiến, 10 quả bom nổ, tuy nhiên gây thiệt hại không đáng kể². Cả 3 trận chúng đã làm chết 23 người (5 công nhân) và làm bị thương 27 người, làm đổ nhà cửa của 60 hộ. Thôn Phù Lôi thiệt hại về người và của nhiều nhất³.

Những ngày cuối tháng 12/1972, quân dân miền Bắc đã đập tan cuộc tập kích chiến lược bằng không quân của Mỹ, làm nên chiến thắng “Điện Biên Phủ trên không” lừng lẫy. Ngày 30/12/1972, chính phủ Mỹ buộc phải tuyên bố ngừng ném bom từ Bắc vĩ tuyến 20 trở

1. Báo cáo số 01-BC/PY ngày 5/12/1972 của Huyện ủy Phố Yên về Tổng kết công tác năm 1972.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phố Yên, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phố Yên thời kỳ 1954 - 2000*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, tr.159-160.

3. Báo cáo số 01-BC/PY ngày 5/12/1972 của Huyện ủy Phố Yên về Tổng kết công tác năm 1972.

ra. Tiếp đó, ngày 15/1/1973, đế quốc Mỹ tuyên bố ngừng ném bom bắn phá miền Bắc.

Trước sự sa lầy ở chiến trường miền Nam, thất bại trong chiến tranh đánh phá miền Bắc, đế quốc Mỹ buộc phải quay lại bàn đàm phán và đồng ý ký kết Hiệp định Pa-ri. Ngày 27/1/1973, Hiệp định Pa-ri về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam được ký kết. Từ thắng lợi có ý nghĩa chiến lược đó đã tạo ra thế và lực mới để cách mạng Việt Nam tiến lên giành toàn thắng. Miền Bắc bước vào giai đoạn hòa bình, xây dựng chủ nghĩa xã hội, tiếp tục thực hiện sứ mệnh lịch sử là hậu phương chiến lược đối với tiền tuyến lớn miền Nam. Đảng bộ và nhân dân Đồng Tiến hăng hái bước vào thời kỳ mới.

Năm 1973, Đại hội Đảng bộ xã Đồng Tiến nhiệm kỳ 1973 - 1975 được tổ chức. Đại hội nhấn mạnh những thành tích tự hào của nhân dân toàn xã trong cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ; tuy vậy, địa phương cũng bị thiệt hại về người và của do bom đạn của kẻ thù gây ra. Cơ sở vật chất của xã vẫn còn nghèo nàn, lạc hậu. Các hợp tác xã nông nghiệp bộc lộ ngày càng nhiều khuyết điểm, hạn chế, đời sống của xã viên gặp nhiều khó khăn. Trên cơ sở đó, Đại hội đề ra phương hướng thực hiện nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Tạ Văn Phương được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy.

Từ năm 1973 đến năm 1975, sản xuất nông nghiệp ở Đồng Tiến tiếp tục phát triển. Đảng ủy lãnh đạo nhân dân phấn đấu gieo trồng hết diện tích. Đến năm 1975, xã hoàn toàn loại bỏ các giống lúa cũ, năng suất thấp; chọn lọc các giống lúa mới vào gieo trồng như: Nông Nghiệp 8, Mộc Tuyền, X1, Bao Thai thường... Đi đôi với chọn lọc cơ cấu giống lúa, các hợp tác xã lập đội giống “4 chuyên”, xây lò xử lý hạt giống 66°C, gieo mạ, xử lý mạ kỹ thuật... Đặc biệt, phong trào cấy nông tay, thẳng hàng, bảo đảm mật độ kết hợp với phong trào làm cỏ sục bùn bằng cào cỏ cải tiến, phong trào chăm sóc đồng ruộng và phong trào phòng trừ sâu bệnh, phong trào thâm canh diễn ra sôi nổi ở các hợp tác xã. Bên cạnh đó, các hợp tác xã tăng cường bón phân cho đồng ruộng. Xã viên các hợp tác xã tiếp tục tận dụng nguồn phân từ chăn nuôi để chăm sóc lúa và hoa màu. Bình quân mỗi sào lúa được bón từ 2,0 đến 2,2 tạ phân chuồng. Ngoài ra, được sự hướng dẫn của cán bộ nông nghiệp huyện, nhân dân còn sử dụng phân bón hóa học hợp lý trong canh tác. Bên cạnh đó, công tác thủy lợi được chú trọng, các hợp tác xã thành lập Đội thủy lợi 202 do hợp tác xã đài thọ. Theo chủ trương chung, các đội viên đội thủy lợi làm 1 ngày công trên công trường được tính bằng 1,5 công ở hợp tác xã. Mỗi đội viên được cấp 21kg lương thực/tháng. Nhà nước cấp bù phần chênh lệch với phần hợp tác xã phân phối cho họ. Công tác thủy lợi được đảm bảo nên các hợp tác xã mở rộng diện tích gieo trồng 2

vụ. Chính vì vậy, năng suất lúa cao hơn so với những năm trước, đạt hơn 90 kg/sào/vụ (năm 1975).

Nhân dân trong xã tiếp tục khai hoang, mở rộng diện tích canh tác, trồng các loại cây hoa màu để phòng đói lúc giáp hạt. Giống cây trồng cũng được chọn lọc. Nhân dân đã trồng giống khoai lang Trung Quốc thay thế giống khoai lang địa phương đã thoái hóa. Các loại cây trồng khác như sắn, ngô, đỗ, đậu các loại cũng được nhân dân gieo trồng ở những nơi có điều kiện thuận lợi.

Đảng ủy xã chú trọng lãnh đạo phát triển chăn nuôi nhằm cung cấp thực phẩm cho nhân dân, phân bón, sức kéo cho đồng ruộng và đóng góp nghĩa vụ cho Nhà nước. Trong giai đoạn này, có bước phát triển ở khu vực chăn nuôi tập thể và chăn nuôi hộ gia đình. Người dân đã có ý thức xây dựng chuồng trại thành khu vực riêng cho lợn nái, lợn thịt, lợn con. Hưởng ứng phong trào “*Ao cá Bác Hồ*” do huyện phát động, nhân dân tận dụng diện tích mặt nước hồ, đập để nuôi thả cá. Nhân dân nhập các giống cá cho năng suất cao như rô phi, mè hoa, trắm cỏ... để nuôi thả.

Những năm 1973 - 1975, các hợp tác xã nông nghiệp bộc lộ nhiều khuyết điểm. Cách thức quản lý lao động, nông cụ sản xuất và phân phối sản phẩm lao động thiếu khoa học, không hợp lý dẫn đến tình trạng nhiều hộ xã viên viết đơn xin ra khỏi hợp tác xã. Ban Quản trị hợp tác xã tuy có nhiều nỗ lực, cố gắng song cũng không thể

đưa các hợp tác xã phát triển như trước. Nhiều xã viên làm việc cho có lệ, làm ẩu, làm dối rồi tranh thủ làm trên mảnh đất phần trăm của mình. Trong các buổi họp bình xét công điểm, tình trạng suy bì, tị nạnh diễn ra phổ biến, làm cho tình làng nghĩa xóm bị ảnh hưởng.

Đảng ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo trong nội bộ Đảng kiểm điểm đảng viên việc làm nghĩa vụ thực phẩm cho Nhà nước, nên cũng có nhiều tác dụng đối với việc bán thực phẩm. Đảng bộ xã Đồng Tiến tuy chưa đạt mức kế hoạch trên giao, nhưng cũng là một trong những Đảng bộ đạt tỷ lệ bán nghĩa vụ thực phẩm khá cao¹. Năm 1973, Đồng Tiến là một trong những xã của huyện Phổ Yên làm vượt mức kế hoạch được giao². Năm 1975, Đồng Tiến là một trong 6 xã (Đông Cao, Trung Thành, Đồng Tiến, Hồng Tiến, Cải Đan, Thành Chung) hoàn thành 100% nghĩa vụ.

Trong công tác giáo dục, hầu hết các hợp tác xã đều có nhà trẻ để các gia đình an tâm sản xuất. Trong điều kiện khó khăn, thiếu thốn về vật chất nhưng hầu hết các cháu trong độ tuổi đi học đều được đến trường. Trong giáo dục phổ thông, nhiều thầy, cô giáo của Trường cấp I, cấp II Đồng Tiến đã khắc phục khó khăn, có nhiều sáng tạo và đổi mới trong công tác giảng dạy, góp phần nâng cao chất

1. Báo cáo số 03-BC/PY ngày 10/1/1976 về Tổng kết công tác của Đảng bộ huyện Phổ Yên năm 1975.

2. Báo cáo số 01/BC-PY ngày 24/12/1973 của Huyện ủy Phổ Yên về tổng kết công tác năm 1973.

lượng dạy và học. Phong trào bổ túc văn hóa thu hút đông đảo thanh niên, phụ nữ, cán bộ theo học.

Trong điều kiện kinh tế còn khó khăn nhưng Đảng bộ, chính quyền tiếp tục đầu tư trang thiết bị phục vụ khám, chữa bệnh cho nhân dân. Cán bộ y tế xã nâng cao tinh thần trách nhiệm, làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Trạm xá hằng năm khám, chữa bệnh cho hằng trăm lượt người. Các tổ chức đoàn thể thường xuyên tổ chức các đợt dọn vệ sinh xung quanh nơi ở sạch sẽ để phòng chống các dịch bệnh hay mắc phải như: sốt rét, sốt xuất huyết, đau mắt đỏ...

Hệ thống loa phát thanh cập nhật tin tức chiến sự miền Nam đến các tầng lớp nhân dân. Về thực hiện nếp sống mới, huyện đã chỉ đạo Đồng Tiến làm xã thí điểm rút kinh nghiệm về thực hiện Chỉ thị số 214-CT/TW ngày 15/1/1975 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “*về việc thực hiện nếp sống mới trong việc cưới, việc tang, ngày giỗ, ngày hội*” của Trung ương. Qua tiến hành cuộc vận động này, nhìn chung việc ăn uống linh đình trong ma chay, cưới xin, cỗ đám đã giảm hẳn, tục lệ phiền phức trong tổ chức ma chay hầu như đã được giảm bớt¹.

Mặc dù bom đạn đã hết nhưng với tinh thần cảnh giác cao độ, cấp ủy và chính quyền xã vẫn tiếp tục củng cố lực

1. Báo cáo số 03-BC/PY ngày 10/1/1976 về Tổng kết công tác của Đảng bộ huyện Phổ Yên năm 1975.

lượng dân quân, du kích. Một số cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng dân quân, du kích giảm sút ý chí phấn đấu, thiếu tinh thần trách nhiệm bị kiểm điểm nghiêm túc. Nhằm đánh giá toàn diện lực lượng dân quân, du kích trên địa bàn huyện, cuối năm 1973, Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên tiến hành công tác kiểm tra đối với tất cả các cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng dân quân, du kích ở các xã, thị trấn, trong đó có xã Đồng Tiến. Theo đánh giá của đoàn kiểm tra, nhìn chung lực lượng dân quân, du kích trên địa bàn Đồng Tiến được biên chế đầy đủ và có khả năng cơ động trong chiến đấu. Tuy nhiên, các mặt hạn chế, thiếu sót còn nhiều. Vũ khí trang bị còn thiếu; trình độ, kỹ năng chiến đấu, chuẩn bị chiến đấu còn yếu, chưa đáp ứng được yêu cầu; tác phong, ý thức giữ gìn kỷ luật của một số cán bộ, chiến sĩ còn thấp. Để khắc phục những hạn chế trên, Ban Chỉ huy Xã đội đã tăng cường các buổi huấn luyện, thực hành cho các cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng dân quân, du kích. Một số quân nhân phục viên, xuất ngũ trở về địa phương được kết nạp vào lực lượng dân quân, du kích để bồi dưỡng, nếu có phẩm chất chính trị tốt sẽ được bố trí vào các vị trí chỉ huy, lãnh đạo tiểu đội, trung đội. Cấp ủy, chính quyền xã cũng chỉ đạo Ban Chỉ huy Xã đội có sự chọn lọc, ưu tiên kết nạp những thanh niên khỏe mạnh, đạo đức tốt vào lực lượng dân quân, du kích. Nhờ những biện pháp trên, lực lượng dân quân, du kích ở Đồng Tiến không chỉ phát triển về số lượng mà chất lượng cũng được nâng lên rõ rệt.

Sau năm 1973, chiến tranh ở miền Nam diễn ra ác liệt, yêu cầu bổ sung lực lượng cho các đơn vị bộ đội chủ lực được đặt ra cấp bách. Đẩy mạnh chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam lúc này trở thành nhiệm vụ chính trị hàng đầu của quân dân miền Bắc, trong đó có nhân dân Đồng Tiến. Tuy nhiên, công tác tuyển quân của địa phương gặp không ít khó khăn. Ở Đồng Tiến lúc này đa số là phụ nữ, người già, trẻ em, những người đã xuất ngũ với nhiều thương tích, sức khỏe yếu. Con em một số gia đình cán bộ, đảng viên xuất hiện tư tưởng ngại khổ, ngại hy sinh, tìm cách trốn tránh nghĩa vụ. Phát huy kinh nghiệm trong những năm trước đó, công tác tuyên truyền, giáo dục nghĩa vụ quân sự được cấp ủy, chính quyền và các đoàn thể đẩy mạnh trước mỗi đợt tuyển quân. Kết quả tuyển quân năm 1973, Đồng Tiến là một trong những xã của huyện hoàn thành 100% chỉ tiêu được giao. Ghi nhận thành tích động viên tuyển quân chi viện cho chiến trường, quân và dân xã Đồng Tiến đã được Chính phủ tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba¹. Trong công tác huấn luyện quân sự, xã Đồng Tiến đã tổ chức hội thao đạt kết quả tốt. Đồng thời đã củng cố xong đội ngũ dân quân, đạt tỷ lệ 11% so với dân số và tự vệ cơ quan đạt 50% so với cán bộ, công nhân viên.

1. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên, *Phổ Yên - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2005, tr.232.

Năm 1973, trên địa bàn xã xảy ra nhiều vụ trộm cắp tài sản gây mất an ninh trật tự, ảnh hưởng lớn đến cuộc sống của nhân dân. Nguyên nhân quan trọng của tình trạng này là do sự lơ lửng, chủ quan trong công tác bảo vệ an ninh của lực lượng công an địa phương. Trước tình hình đó, Đảng bộ xã Đồng Tiến đã tổ chức cho các cán bộ, đảng viên quán triệt nghiêm túc Chỉ thị số 38/CT-BT ngày 29/5/1974 của Tỉnh ủy Bắc Thái “Về chống lách cấp tài sản xã hội chủ nghĩa, chống làm ăn phi pháp, tăng cường quản lý lao động, quản lý thị trường, giữ vững trật tự trị an”. Được sự chỉ đạo của Đảng ủy và Ủy ban Hành chính xã, lực lượng công an xã tăng cường các hoạt động tuần tra, canh gác, kiên quyết bắt giữ tội phạm. Nhân dân địa phương được vận động tham gia vào phong trào phòng chống tội phạm, gìn giữ an ninh trật tự. Nhờ sự chỉ đạo kịp thời, quyết liệt của cấp ủy, chính quyền xã và sự hưởng ứng tích cực của nhân dân, tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội ở Đồng Tiến dần đi vào ổn định.

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng ủy xã coi trọng việc giáo dục chính trị, tư tưởng, thường xuyên tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập, nghiên cứu nhiều chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy Bắc Thái, Huyện ủy Phổ Yên. Qua các đợt sinh hoạt chính trị, mỗi cán bộ, đảng viên tự liên hệ, kiểm điểm những việc đã làm được, rút ra những hạn chế, yếu kém để có hướng phấn đấu trong thời gian tiếp theo. Chất lượng hoạt động của

tổ chức Đảng, đảng viên có bước chuyển biến đáng kể, nhất là việc thực hiện Nghị quyết số 195-NQ/TW ngày 6/3/1970 của Bộ Chính trị “Về cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên Lớp Hồ Chí Minh”. Ý thức trách nhiệm, tác phong làm việc của mỗi cán bộ, đảng viên được nâng lên rõ rệt. Các chi bộ cải tiến nội dung sinh hoạt, duy trì sinh hoạt đều đặn, đấu tranh phê bình, tự phê bình. Đa số đảng viên thực hiện nghiêm túc mọi chủ trương, đường lối của Đảng.

Công tác củng cố, xây dựng Đảng cũng thu được những kết quả nhất định. Cuộc vận động xây dựng chi bộ, Đảng bộ và đảng viên “Bốn tốt” tạo sự chuyển biến đáng kể trong sự lãnh đạo của Đảng bộ và phát huy vai trò tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong sản xuất, chiến đấu, phục vụ chiến đấu và chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Công tác phát triển đảng viên được chú trọng. Thông qua các phong trào thi đua yêu nước do các cấp, các ngành phát động, Đảng bộ đã lựa chọn được nhiều quần chúng ưu tú để bồi dưỡng, kết nạp Đảng.

Trước những yêu cầu mới của cách mạng ở địa phương, năm 1975, Đại hội Đảng bộ xã Đồng Tiến nhiệm kỳ 1975 - 1976 được tổ chức. Đại hội nhấn mạnh tập trung nguồn lực chi viện sức người, sức của cho miền Nam đánh Mỹ - Ngụy, tiến tới giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Đại hội cũng chỉ ra những khó

khẩn trong đời sống của nhân dân trong xã. Do đó, phát triển kinh tế, nâng cao đời sống người dân tiếp tục trở thành nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn tới. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Tạ Văn Phương được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy.

Công tác củng cố chính quyền và các đoàn thể quần chúng được Đảng bộ quan tâm. Năm 1973, Đảng ủy đã lãnh đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử Hội đồng Nhân dân cấp huyện, xã nhiệm kỳ 1973 - 1975. Trong bầu cử Hội đồng Nhân dân xã, 17 đại biểu đã trúng cử Hội đồng Nhân dân xã khóa mới. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng Nhân dân xã bầu đồng chí Chu Văn Cẩn giữ chức Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã. Năm 1974, Đảng ủy lãnh đạo bầu cử Hội đồng Nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 1974 - 1977 với đa số cử tri trong xã tham gia. Ủy ban Hành chính xã làm tốt công tác điều hành và quản lý về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh trật tự, hoàn thành nhiệm vụ đóng góp với Nhà nước, trong đó, trọng tâm là lương thực, thực phẩm và tuyển quân. Trụ sở Ủy ban Hành chính hàng ngày đều có cán bộ thường trực để giải quyết các vấn đề trong phạm vi quyền hạn. Những đảng viên có năng lực, trình độ chuyên môn và phẩm chất chính trị tốt được đảm nhiệm các nhiệm vụ quan trọng trong bộ máy chính quyền xã, nhờ đó, đội ngũ cán bộ xã được củng cố, hoạt động có chất lượng.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng hoạt động tích cực, củng cố được khối đại đoàn kết toàn dân, vận động nhân dân giúp đỡ khắc phục khó khăn trong đời sống, sản xuất. Trong cuộc bầu cử, Mặt trận Tổ quốc làm tốt công tác hiệp thương, giới thiệu đại biểu vào Hội đồng Nhân dân các cấp. Mặt trận Tổ quốc động viên nhân dân thực hiện đầy đủ thuế và nghĩa vụ cho Nhà nước, huy động sức người, sức của chi viện cho tiền tuyến đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Đoàn Thanh niên phát huy vai trò là lực lượng xung kích trên mặt trận sản xuất, chiến đấu, nổi lên là phong trào “*Ba sẵn sàng*”. Đoàn viên luôn đi đầu trong việc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, các đội kỹ thuật của hợp tác xã chủ yếu do thanh niên đảm nhiệm. Bên cạnh đó, thanh niên còn làm nòng cốt trong lực lượng dân quân tự vệ và nhập ngũ. Đoàn Thanh niên được giao nhiệm vụ giúp đỡ, dìu dắt đội thiếu niên. Hằng năm, Đoàn Thanh niên đã phát động, nuôi dưỡng, phát triển phong trào “*Nghìn việc tốt*” trong thiếu nhi, lựa chọn được nhiều cháu ngoan Bác Hồ.

Hội Phụ nữ động viên hội viên hăng hái tham gia phong trào “*Ba đảm đang*”, phong trào giỏi “*tay cày, tay súng*”. Thông qua các phong trào, tổ chức hội đã phát triển về số lượng và chất lượng. Chị em động viên chồng, con, em lên đường nhập ngũ, vận động đóng góp tặng

quà cho bộ đội. Nhiều chị em tích cực tham gia các hoạt động xã hội được kết nạp vào Đảng.

Từ ngày 18/12/1974 đến ngày 8/1/1975, Hội nghị Bộ Chính trị mở rộng đã bàn kế hoạch và đề ra chủ trương giải phóng hoàn toàn miền Nam. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 của quân và dân miền Nam diễn ra với 3 chiến dịch lớn: Chiến dịch Tây Nguyên, Chiến dịch Huế - Đà Nẵng và Chiến dịch Hồ Chí Minh. Vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 30/4/1975, lá cờ cách mạng tung bay trên nóc Dinh Độc Lập, báo hiệu sự toàn thắng của Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử. Đất nước ta hoàn toàn giải phóng, cả nước bước vào giai đoạn tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Trong suốt giai đoạn 1954 - 1975, cán bộ, chiến sĩ và nhân dân Đồng Tiến thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa tích cực chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Trong hơn 21 năm, Chi bộ - Đảng bộ xã Đồng Tiến đã lãnh đạo nhân dân khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh và cải tạo xã hội chủ nghĩa (1954 - 1960); thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965); vừa sản xuất, vừa tham gia chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ (1965 - 1972); đẩy mạnh xây dựng hậu phương và tích cực chi viện cho tiền tuyến miền Nam đánh Mỹ thắng lợi hoàn toàn (1973 - 1975).

Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, kinh tế - xã hội của xã Đồng Tiến có nhiều tiến bộ. Sau năm 1954, qua cải cách ruộng đất, người nông dân được làm chủ hoàn toàn ruộng đất, được giải phóng sức sản xuất. Trong phong trào hợp tác hóa, Hợp tác xã Quảng Ninh trong nhiều năm trở thành điểm sáng không chỉ của xã mà còn của huyện Phổ Yên. Nhân dân trong xã nỗ lực vượt qua khó khăn, nhất là trong giai đoạn vừa sản xuất, vừa trực tiếp chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của Mỹ, đóng góp sức người, sức của chi viện cho tiền tuyến miền Nam kháng chiến đến ngày thắng lợi cuối cùng.

Từ thực tiễn cách mạng, đội ngũ cán bộ, đảng viên được tôi luyện, ngày càng vững vàng về phẩm chất chính trị cũng như năng lực lãnh đạo. Năm 1964, Chi bộ xã Đồng Tiến được Huyện ủy đề nghị và Tỉnh ủy chuẩn y thành Đảng bộ xã Đồng Tiến, đánh dấu bước phát triển lớn không chỉ đối với tổ chức Đảng mà còn với phong trào cách mạng ở địa phương.

Trong những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, dù có nhiều thời điểm thiếu hụt về lực lượng, song các mặt sản xuất, công tác xây dựng hậu phương được giữ vững và phát triển. Hằng năm, xã luôn hoàn thành nghĩa vụ đóng góp lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước và đảm bảo việc giao quân đủ chỉ tiêu được giao. Từ năm 1955 đến

năm 1975, xã Đồng Tiến có 348 người nhập ngũ¹. Trong 21 năm (1954 - 1975) kháng chiến chống Mỹ, quân và dân Đồng Tiến đã làm tốt nhiệm vụ chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Kết thúc cuộc chiến tranh, có 50 người con anh dũng hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc và được công nhận là liệt sĩ, nhiều người con Đồng Tiến đã để lại một phần xương máu của mình ngoài chiến trường.

Không chỉ đóng góp sức người, xã Đồng Tiến đã tích cực chi viện sức của cho miền Nam đánh Mỹ. Trong 21 năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Đồng Tiến đã đóng góp hàng chục tấn lương thực, thực phẩm cùng nhiều vật dụng khác gửi ra ngoài mặt trận cho các cán bộ, chiến sĩ. Phấn khởi và tự hào về những thành tích đã đạt được, Đảng bộ và nhân dân Đồng Tiến ra sức phấn đấu, tiếp tục vững bước vào thời kỳ mới - thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

1. Theo Hồ sơ 01/T1 lưu tại Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên.

Chương III

ĐẢNG BỘ XÃ ĐỒNG TIẾN

TRONG THỜI KỲ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ

TỔ QUỐC (GIAI ĐOẠN 1975 - 1986)

I. Lãnh đạo đẩy mạnh sản xuất, ổn định và từng bước cải thiện đời sống nhân dân (1975 - 1980)

Với đại thắng mùa Xuân năm 1975, miền Nam được hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất, sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc ta chuyển sang thời kỳ mới - thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Ngày 29/9/1975, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa III ban hành Nghị quyết số 247-NQ về nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn này là hoàn thành thống nhất Tổ quốc và đưa cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân xã Đồng Tiến nhanh chóng bắt tay vào công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân. Tuy nhiên, bước vào thực hiện nhiệm vụ trong giai đoạn mới, Đảng bộ và nhân dân xã Đồng Tiến đứng trước nhiều khó khăn: Kinh tế chủ yếu của xã lúc này vẫn là sản xuất nông nghiệp, còn mang nặng tính tự cấp, tự túc; cơ cấu cây trồng, vật nuôi chưa hợp lý; sản xuất tiểu thủ công nghiệp chưa có điều kiện phát triển; cơ

sở vật chất - kỹ thuật còn nghèo nàn, lạc hậu; năng lực quản lý, điều hành của cán bộ còn hạn chế; đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn, hàng tiêu dùng khan hiếm, sản phẩm hàng hóa làm ra không đáp ứng đủ nhu cầu, đặc biệt là về lương thực, thực phẩm.

Ngày 25/4/1976, hơn 90% cử tri Đồng Tiến cùng hàng triệu cử tri cả nước nô nức tham gia bỏ phiếu bầu đại biểu Quốc hội khóa VI (nhiệm kỳ 1976 - 1980) của nước Việt Nam thống nhất. Đây là đợt sinh hoạt chính trị rộng khắp, thể hiện quyền làm chủ, tinh thần trách nhiệm của cử tri trong việc xây dựng chính quyền của dân, do dân và vì dân.

Từ ngày 24/6 đến ngày 3/7/1976, Quốc hội khóa VI họp kỳ đầu tiên tại Hà Nội, quyết định nhiều vấn đề quan trọng như: tên nước, quốc kỳ, quốc huy, quốc ca, thủ đô và tổ chức Nhà nước khi chưa có Hiến pháp mới... Quốc hội quyết định đổi tên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Ủy ban Hành chính các cấp được đổi tên thành Ủy ban nhân dân các cấp.

Cuối năm 1976, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy Phổ Yên, Đại hội Đảng bộ xã Đồng Tiến nhiệm kỳ 1976 - 1978 được tổ chức nhằm tập trung thảo luận, đánh giá những kết quả đạt được, nghiêm khắc kiểm điểm những khuyết điểm, hạn chế trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Đồng Tiến nhiệm kỳ trước,

đồng thời xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ mới: Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp theo hướng tập trung thâm canh tăng năng suất, hoàn chỉnh nâng cấp hệ thống thủy lợi; đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã. Đại hội bầu 9 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Tạ Văn Phương được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy.

Tháng 12/1976, Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng Lao động Việt Nam được tổ chức. Đại hội quyết nghị đổi tên Đảng từ Đảng Lao động Việt Nam thành Đảng Cộng sản Việt Nam; khẳng định đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội trên cả nước, được thể hiện bằng chủ trương tiến hành kế hoạch phát triển kinh tế 5 năm (1976 - 1980).

Trên cơ sở phân tích những thuận lợi và khó khăn, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Phổ Yên, Đảng bộ xã Đồng Tiến đã đề ra những mục tiêu, nhiệm vụ và biện pháp cụ thể nhằm phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1976 - 1978, Đảng ủy đã lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên, từ năm 1976 - 1978, thời tiết diễn biến phức tạp: hạn hán, rét đậm kéo dài, lũ lụt... gây rất nhiều khó khăn cho sản xuất nông nghiệp. Trước tình hình đó, Đảng ủy kịp thời lãnh đạo các giải pháp khắc phục trước mắt. Bên cạnh đó, để sản xuất được ổn định, Đảng ủy chỉ đạo hợp tác xã

chú trọng chuyển đổi cơ cấu giống, thay thế giống lúa cũ dài ngày, năng suất thấp bằng giống lúa mới ngắn ngày có năng suất cao. Đảng ủy vận động nhân dân tận dụng, khai thác tối đa diện tích đất đai sẵn có, không để đất bị bỏ hoang. Công tác thủy lợi được đặc biệt chú trọng và coi đây là yếu tố quan trọng đối với sản xuất nông nghiệp. Nhân dân cùng với đội chuyên trách thủy lợi của hợp tác xã sửa chữa kênh, mương, kết hợp giao thông với thủy lợi; hợp tác xã mở đường từ sân kho ra các cánh đồng để vận chuyển bằng xe cải tiến, giải phóng đôi vai cho người lao động. Mặc dù thời tiết không thuận lợi nhưng với tinh thần cố gắng của cán bộ, đảng viên và nhân dân nên sản xuất nông nghiệp của xã được giữ vững.

Trong chăn nuôi, hợp tác xã tu sửa lại hệ thống chuồng trại cũ, đồng thời xây dựng thêm một số cơ sở vật chất mới. Các nguồn thức ăn sẵn có như bèo, rau... được tận dụng làm thức ăn cho đàn lợn. Bên cạnh phát triển chăn nuôi tập thể của hợp tác xã, Đảng ủy còn chú trọng phát triển chăn nuôi trong các hộ gia đình. Ngoài ra, nhân dân trong xã còn tích cực chăn nuôi trâu, bò lấy sức kéo phục vụ sản xuất nông nghiệp và tận dụng diện tích mặt nước các ao, hồ để nuôi thả cá. Năm 1980, đàn trâu, bò của xã có 640 con, đàn gia cầm có 4.000 con. Năm 1980, đàn lợn của xã có 1.250 con.

Năm 1978, Đồng Tiến là một trong những xã của huyện Phổ Yên đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức

nghĩa vụ bán lợn cho Nhà nước, với nhiều cố gắng, xã đã về trước kế hoạch từ 15 - 40 ngày¹. Trong công tác thu mua nông sản, Đồng Tiến là một trong những xã vượt kế hoạch huyện giao, đạt 112,4%².

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã Đồng Tiến, Ban Quản trị hợp tác xã nông nghiệp từng bước điều chỉnh lại số ruộng đất, tu bổ và xây dựng thêm một số nhà kho, sân phơi, chuồng trại phục vụ sản xuất. Hợp tác xã nông nghiệp cử người tham gia các lớp trung cấp kỹ thuật về trồng trọt và chăn nuôi.

Cùng với việc thực hiện nhiệm vụ kinh tế, Đảng bộ và nhân dân xã Đồng Tiến chú trọng phát triển các mặt văn hóa - xã hội. Xác định giáo dục là nhiệm vụ quan trọng, Đảng ủy tăng cường xây dựng cơ sở vật chất và đầu tư phát triển giáo dục. Trong giai đoạn 1976 - 1980, xã đã xây dựng được trường học kiên cố, mua sắm thêm bàn ghế phục vụ công tác giảng dạy. Phong trào thi đua “Hai tốt” được phát động và duy trì thường xuyên. Năm học 1978 - 1979, Trường Phổ thông cấp I sáp nhập với Trường Phổ thông cấp II thành Trường Phổ thông cơ sở Đồng Tiến.

1. Báo cáo số 12-BC/HU ngày 23/12/1978 của Huyện ủy Phố Yên về công tác năm 1978.

2. Báo cáo số 06-BC/PY ngày 30/6/1978 của Huyện ủy Phố Yên về Công tác 6 tháng đầu năm 1978.

Công tác y tế của xã được đẩy mạnh, củng cố về cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng hoạt động khám, chữa bệnh. Trạm xá thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, cán bộ y tế thường xuyên tuyên truyền công tác vệ sinh phòng bệnh. Phong trào xây dựng 3 công trình vệ sinh (giếng nước, nhà tắm, hố xí 2 ngăn) được triển khai sâu rộng trên địa bàn xã. Các dịch bệnh như tả, sốt rét được phát hiện sớm và có biện pháp ngăn chặn kịp thời. Chị em phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ được tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện kế hoạch hóa gia đình, giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên.

Phong trào văn nghệ quần chúng thu hút đông đảo người dân tham gia, nhất là thanh thiếu niên và phụ nữ. Các tiết mục văn nghệ tự biên, tự diễn có nội dung chủ yếu ca ngợi thắng lợi của cách mạng, cổ vũ tinh thần lao động sản xuất của nhân dân. Công tác thông tin phục vụ kịp thời nhiệm vụ chính trị của địa phương, nâng cao ý thức làm chủ, giác ngộ xã hội chủ nghĩa, động viên nhân dân hăng hái thi đua lao động và thực hành tiết kiệm...

Phát huy đạo lý “*Uống nước nhớ nguồn*”, Đảng bộ và chính quyền xã Đồng Tiến quan tâm chỉ đạo công tác hậu phương quân đội, tìm kiếm quân nhân mất tích trong chiến tranh. Ban Thương binh - xã hội đã tham mưu cho cấp ủy, chính quyền xã đề nghị cấp trên điều chỉnh trợ cấp đối với thương binh, thân nhân liệt sĩ, người có công, đồng thời tạo công ăn việc làm cho quân nhân phục

viên sau chiến tranh. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, các tổ chức đoàn thể đã động viên thành viên của tổ chức mình thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Đảng, hướng vào công tác trung tâm của địa phương. Thực hiện chính sách hậu phương quân đội, Hội Phụ nữ đã tổ chức những ngày công lao động xã hội chủ nghĩa để giúp các gia đình thương binh, liệt sĩ. Ngày 27/7/1976, chị em xã Đồng Tiến và thị trấn Ba Hàng đã đến thăm Bệnh viện 91 của quân đội đóng tại địa phương và đem theo quà tặng trị giá 225 đồng bằng hiện vật và 45kg gạo nếp¹. Bên cạnh những thành tích về lao động sản xuất và tuyển quân, Đoàn Thanh niên xã còn có những tồn tại cần khắc phục: chưa chú ý chọn ra nhân tố ưu tú để giới thiệu cho Đảng; việc đấu tranh xây dựng Đảng còn yếu.

Năm 1978, Đại hội Đảng bộ xã Đồng Tiến nhiệm kỳ 1978 - 1980 được tổ chức. Đại hội đánh giá cao những thành tựu đạt được trong thời gian đầu thực hiện Kế hoạch 5 năm (1976 - 1980); đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới là: Đẩy mạnh phát triển kinh tế với trọng tâm là cây lương thực, phát triển chăn nuôi luôn đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch; ổn định đời sống nhân dân, củng cố chính quyền và các đoàn thể. Đại hội đã thông qua một số biện pháp lớn để thực hiện như: Tập trung lãnh đạo bằng mọi biện pháp để kịp thời

1. Báo cáo số 06-BC/HU ngày 31/12/1976 của Đảng bộ Phố Yên về Tổng kết công tác năm 1976.

vụ đối với cây trồng; đưa khoa học kỹ thuật vào canh tác; tập trung khuyến khích xã viên làm phân xanh; tận dụng và tổ chức phân công lao động hợp lý, đảm bảo lao động có kỹ thuật trong sản xuất để đạt hiệu quả cao. Trong công tác xây dựng Đảng, tập trung chăm lo giáo dục phẩm chất, đạo đức, tích cực bồi dưỡng lý luận, nêu cao việc đấu tranh tự phê bình và phê bình, làm tốt công tác phát triển Đảng. củng cố các tổ chức quần chúng như Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ đi vào hoạt động có nền nếp. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Tạ Văn Phương được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy.

Trong khi nhân dân Đồng Tiến và nhân dân cả nước đang nô nức thi đua lao động, năm 1978, tập đoàn phản động Pôn Pốt - Iêng Xari (Cam-pu-chia) mở rộng chiến tranh xâm phạm chủ quyền nước ta ở biên giới phía Tây Nam. Ngày 17/2/1979, Trung Quốc tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược biên giới phía Bắc Việt Nam. Để bảo vệ chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, nhân dân Đồng Tiến cùng cả nước chuẩn bị nhân tài, vật lực nhằm đóng góp vào cuộc chiến đấu bảo vệ Tổ quốc.

Hưởng ứng lệnh tổng động viên của Chủ tịch nước, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Phổ Yên, Đảng ủy tăng cường lãnh đạo công tác quân sự địa phương, nhấn mạnh nhiệm vụ sẵn sàng ứng chiến, lên đường chiến đấu của lực

lượng thanh niên. Trong 2 năm (1978 - 1979), công tác tuyển quân tại Đồng Tiến được triển khai sâu rộng, diễn ra nhiều đợt. Phong trào tình nguyện tòng quân giết giặc không những chỉ sôi nổi trong thanh niên mà ngay cả các cụ lão dân quân cũng có đơn tình nguyện lên đường. Xã Đồng Tiến đã tổ chức được tổ lão dân quân Quảng Ninh. Những việc làm đó biểu hiện tư tưởng tận trung với nước của mọi người dân mỗi khi đất nước bị xâm lược. Với tinh thần hăng hái thi đua trong lao động sản xuất và sẵn sàng chiến đấu, Đồng Tiến là một trong 5 xã được huyện biểu dương thành tích về mặt lương thực, thực phẩm và tuyển quân¹. Lực lượng công an xã được củng cố về tổ chức, kịp thời phát hiện và giải quyết những vụ việc tiêu cực. Việc cấp phát chứng minh thư nhân dân, quản lý hộ khẩu, hộ tịch được tiến hành thường xuyên. Việc xác minh từng loại đối tượng có tiền án, tiền sự, có lý lịch chính trị phức tạp được thực hiện, từ đó có kế hoạch giáo dục, răn đe với những đối tượng xấu trên địa bàn xã.

Công tác xây dựng Đảng thời kỳ này có nhiều chuyển biến. Trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, Đảng ủy triển khai học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đặc biệt, Đảng ủy lãnh đạo đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến về tình hình, nhiệm vụ mới làm cho cán bộ, đảng viên và

1. Báo cáo số 02-BC/HU ngày 15/3/1979 của Huyện ủy Phổ Yên về Sơ kết đợt phục vụ chiến đấu, sẵn sàng chiến đấu chống quân xâm lược Trung Quốc từ 17/2 đến nay và phương hướng nhiệm vụ trong thời gian tới.

nhân dân nhận thức sâu sắc âm mưu, hành động của kẻ thù để nâng cao tinh thần, trách nhiệm; vững vàng trước mọi khó khăn, gian khổ, tin tưởng tuyệt đối vào đường lối lãnh đạo của Đảng. Từ đó, cán bộ, đảng viên và nhân dân tích cực đẩy mạnh sản xuất, sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu; chấp hành tốt mọi chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ đề ra.

Đảng ủy triển khai thực hiện Thông tri số 22/TT-TW ngày 5/9/1977 của Ban Bí thư Trung ương “*Tăng cường chỉ đạo việc đưa ra khỏi Đảng những người không đủ tư cách đảng viên*” nhằm nâng cao nhận thức, lập trường chính trị cho mỗi đảng viên, tăng cường sức chiến đấu của Đảng. Qua đó, ý thức trách nhiệm và tinh thần của cán bộ, đảng viên được nâng lên.

Từ năm 1976, Đảng bộ xã Đồng Tiến tổ chức đợt kiểm điểm phê bình trong Đảng theo tinh thần nghị quyết của Bộ Chính trị, hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương về nội dung tự phê bình và phê bình với 4 nội dung chủ yếu: Quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng theo lập trường giai cấp vô sản trong tình hình mới; tích cực học tập nâng cao trình độ cán bộ, đảng viên; nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật trong sinh hoạt Đảng, lắng nghe ý kiến quần chúng; chống tư tưởng quân bình chủ nghĩa. Qua đợt học tập, mỗi cán bộ, đảng viên nhận thức rõ ràng về vai trò, trách nhiệm trong thời kỳ mới.

Việc bồi dưỡng, phát triển đảng viên mới được coi trọng, nhiều đoàn viên ưu tú được đứng trong hàng ngũ của Đảng. Những đảng viên mới hầu hết đều phát huy năng lực, phẩm chất, trở thành lực lượng nòng cốt trong các phong trào thi đua lao động sản xuất và bảo vệ Tổ quốc.

Năm 1977, Đảng ủy lãnh đạo tổ chức bầu cử Hội đồng nhân dân huyện và xã nhiệm kỳ 1977 - 1979. Gần 100% cử tri trong toàn xã hăng hái tham dự các cuộc bầu cử. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân bầu đồng chí Chu Văn Cẩn giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc phát huy vai trò tập hợp khối đại đoàn kết toàn dân, vận động các tầng lớp nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đoàn Thanh niên xã với phong trào "*Ba xung kích làm chủ tập thể*" động viên đoàn viên, thanh niên tình nguyện nhập ngũ chiến đấu và phục vụ chiến đấu, xây dựng kinh tế ở vùng biên giới, tham gia các đội xung kích làm thủy lợi, thâm canh tăng vụ, tăng năng suất cây trồng, vật nuôi, tổ chức giáo dục thiếu niên, nhi đồng... Hội Phụ nữ xã phát động phong trào "*Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*", thi đua khắc phục khó khăn, đẩy mạnh sản xuất, ổn định đời sống, động viên chồng con đi bộ đội, thực hiện chính sách hậu phương quân đội, giúp đỡ các gia đình thương binh, liệt sĩ.

Trong những năm 1976 - 1980, Đảng bộ và nhân dân xã Đồng Tiến nỗ lực thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã

hội, đi lên theo hướng sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, trong đó, đáng kể nhất là những thành tựu trong sản xuất nông nghiệp. Sản xuất phát triển tạo điều kiện cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân Đồng Tiến. Công tác văn hóa, giáo dục, y tế, quốc phòng, an ninh tiếp tục ổn định và phát triển; hoàn thành tốt nghĩa vụ đóng góp với Nhà nước. Với những thành tựu đó, cán bộ, đảng viên và nhân dân Đồng Tiến góp phần cùng cả nước thực hiện thắng lợi Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1976 - 1980).

Tuy nhiên, thời gian cuối thực hiện kế hoạch, tình hình thực tế của địa phương còn nhiều bất cập: Chính sách phân phối lương thực theo nguyên tắc bình công chám điểm chưa tạo ra động lực sản xuất cho người lao động; quản lý kinh tế tập trung, bao cấp bộc lộ nhiều hạn chế, yếu kém ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống của cán bộ và nhân dân. Đây là những vấn đề cấp bách, đòi hỏi Đảng bộ xã Đồng Tiến cần có sự chỉ đạo phù hợp trong các giai đoạn tiếp theo.

Năm 1980, Đại hội Đảng bộ xã Đồng Tiến nhiệm kỳ 1980 - 1982 được tổ chức. Đại hội đề ra mục tiêu tổng quát nhằm đẩy mạnh phát triển kinh tế trên tất cả các lĩnh vực; tăng cường công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ lương thực, thực phẩm với Nhà nước. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành Đảng bộ bầu

Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí, đồng chí Tạ Văn Phương được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy.

II. Lãnh đạo tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội (1981 - 1986)

Ngày 13/1/1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 100-CT/TW (gọi tắt là Khoán 100) về “*cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp*”, nêu rõ mục đích của khoán sản phẩm là kích thích tăng năng suất lao động, củng cố, tăng cường quan hệ sản xuất ở nông thôn, nâng cao thu nhập và đời sống của xã viên, tăng tích lũy của hợp tác xã. Nội dung cụ thể của Chỉ thị tập trung vào việc cải tiến và mở rộng công tác khoán sản phẩm; hướng dẫn xã viên đảm nhiệm 3 khâu (gieo trồng, chăm sóc, thu hoạch), hợp tác xã tổ chức 5 khâu (làm đất, giống, phân bón, thủy lợi, phòng trừ sâu bệnh). Đây là chủ trương mới, một mốc quan trọng đánh dấu bước chuyển hướng chỉ đạo quản lý sản xuất nông nghiệp của Đảng và Nhà nước.

Nhằm đưa Khoán 100 vào thực tế, cùng với việc cử cán bộ tham dự các lớp tập huấn ở huyện, Đảng bộ quán triệt và phổ biến các nghị quyết của tỉnh, huyện về thực hiện khoán đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân. Để thực hiện cơ chế khoán sản phẩm đạt chất lượng và hiệu quả, Ban Quản trị hợp tác xã nông nghiệp tiến hành rà

soát, thống kê lại thực trạng lao động, ruộng đất trên địa bàn xã.

Năm 1982, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy Phố Yên, Đảng bộ xã Đồng Tiến tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1982 - 1984. Qua báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ nhiệm kỳ trước, Đại hội đã tổng kết những thành tựu đạt được và hạn chế còn tồn tại, trên cơ sở đó đề ra phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong nhiệm kỳ mới, trọng tâm là thực hiện công tác Khoán 100. Đại hội bầu 9 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới. Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ Đảng ủy, trong đó đồng chí Tạ Văn Phương được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy.

Sau Đại hội, cấp ủy xã lãnh đạo hợp tác xã bắt tay vào thực hiện Khoán 100 trên phạm vi toàn xã. Đảng ủy lãnh đạo Ban Quản trị hợp tác xã tiến hành thống kê, phân loại ruộng đất, định mức sản lượng với từng loại ruộng và tổ chức Đại hội xã viên thống nhất các mức khoán. Việc tổ chức khoán thực hiện theo nguyên tắc: Hợp tác xã quản lý toàn diện sản xuất, trực tiếp giải quyết 5 khâu: Làm đất, giống, phân bón, thủy lợi, phòng trừ sâu bệnh. Được sự hướng dẫn của Đảng ủy, hợp tác xã tiến hành khoán diện tích canh tác đến từng hộ xã viên dựa trên cơ sở phân khoảnh, định hạng, bình xét năng suất; phát động xã viên tận dụng phân chuồng, thả bèo hoa dâu làm phân bón hữu cơ cho cây trồng; đầu tư thêm phân vô cơ

cho từng đội, từng hộ để xã viên bón thúc, bón đón đòng theo quy trình kỹ thuật. Việc làm cỏ, phòng trừ sâu bệnh, theo dõi quá trình sinh trưởng của lúa và hoa màu tiến hành theo quy trình: Đội sản xuất chỉ đạo, hộ xã viên thực hiện. Được khoán ruộng, người lao động tự giác sản xuất, khắc phục dần tình trạng đi làm muộn về sớm, làm ẩu, làm dối gây lãng phí của công.

Trong điều kiện thời tiết diễn biến phức tạp, hợp tác xã nông nghiệp chỉ đạo sát sao các hoạt động của xã viên; phối hợp cùng các công ty cung ứng vật tư cho sản xuất nông nghiệp, tạo điều kiện cung cấp giống, phân bón, thuốc trừ sâu, máy kéo phục vụ sản xuất cho nhân dân. Chính những nỗ lực tích cực đó, việc gieo cấy trong các năm 1982 - 1985 đảm bảo theo lịch thời vụ. Hệ thống thủy nông của xã phục vụ tưới tiêu được chủ động. Kết quả, diện tích gieo cấy hàng năm của xã Đồng Tiến đều đạt kế hoạch 90 - 95%, hệ số quay vòng sử dụng đất tăng 2 lần. Năm 1985, diện tích gieo cấy là 620ha, năng suất đạt 35 tạ/ha, sản lượng lúa đạt 2.170 tấn. Cùng với cây lúa, cơ cấu cây trồng vụ đông cũng được xã chú trọng, chủ yếu là trồng ngô, khoai... với diện tích gieo trồng khoảng 215 ha/năm.

Chăn nuôi của xã trong giai đoạn này có nhiều biến động. Trong khi chăn nuôi tập thể có xu hướng chững lại thì chăn nuôi ở từng hộ xã viên ngày càng phát triển. Trong giai đoạn này, do nhu cầu sức kéo trong khoán sản

phẩm nên xã Đồng Tiến duy trì đàn trâu, bò phục vụ cày kéo và lấy thịt với số lượng trên 700 con. Mỗi gia đình nuôi từ 2 - 3 con lợn, trọng lượng xuất chuồng bình quân đạt 60 kg/con. Bên cạnh đó, nhân dân trong xã còn tận dụng mặt nước tự nhiên ở các ao, hồ, đầm và khu ruộng trũng để nuôi thả cá.

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình thực hiện Khoán 100 tại xã Đồng Tiến bộc lộ một số hạn chế nhất định: Ruộng đất chia nhỏ để đảm bảo giao khoán được công bằng gây khó khăn cho khâu làm đất, công tác thủy lợi; một số xã viên chưa nghiêm túc trong việc giao nộp sản phẩm, nợ đọng sản phẩm tới nhiều vụ, nhiều trường hợp bị xử phạt; một số đội sản xuất buông lỏng quản lý các khâu xử lý giống, chăm bón lúa, hoa màu, chăm sóc vật nuôi; thu nhập của xã viên còn thấp, nhiều hộ gia đình vẫn còn thiếu ăn trong thời kỳ giáp hạt... Từ thực tiễn 4 năm thực hiện cơ chế khoán, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã và hợp tác xã nông nghiệp có thêm những kinh nghiệm, giải pháp nhằm phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả trong việc thực hiện Khoán 100.

Năm 1985, theo khảo sát xây dựng nông thôn mới, toàn huyện Phổ Yên có khoảng 3 - 4% số hộ giàu có, trong đó số hộ giàu nhất huyện tập trung ở xã Đồng Tiến, có mức thu nhập tính theo giá trị hằng năm từ 350 đến 450 nghìn đồng. Số hộ này có nhà ngói, sân gạch,

tiện nghi sinh hoạt (hoặc đài quay băng) có quạt bàn, quạt trần, xe máy và xe đạp, có giường, tủ, sa lông...¹.

Trên cơ sở phát triển kinh tế, việc triển khai thực hiện các mục tiêu về văn hóa - xã hội có nhiều điều kiện thuận lợi. Về giáo dục, các nhà trường tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “*Day tốt, học tốt*”. Đội ngũ giáo viên có trình độ, cơ bản đáp ứng yêu cầu về dạy học, số lượng học sinh hằng năm đều tăng. Chương trình bổ túc văn hóa được duy trì thường xuyên. Hầu hết số trẻ trong độ tuổi quy định đều được tới trường.

Về y tế, được sự hướng dẫn của cán bộ y tế, nhân dân Đồng Tiến chủ động hơn trong việc tiêm phòng, ngăn ngừa bệnh dịch. Công tác khám, chữa bệnh được kết hợp giữa đông y và tây y ngày càng phát huy hiệu quả. Được sự vận động của Trạm xá cùng các ban, ngành, đoàn thể, nhân dân trên địa bàn xã thực hiện tốt công tác vệ sinh phòng bệnh, hướng dẫn các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ thực hiện kế hoạch hóa gia đình, kết hợp tuyên truyền với các biện pháp hành chính, kinh tế nhằm làm giảm tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên của địa phương.

Trong hoạt động văn nghệ, thể thao, các phong trào mang tính quần chúng được thực hiện rộng rãi, các đội văn nghệ không chuyên được thành lập nhằm biểu diễn

1. Báo cáo số 10-BC/PY ngày 20/6/1985 của Huyện ủy Phố Yên về Khảo sát xây dựng nông thôn mới.

phục vụ nhân dân. Trong đó, Đoàn Thanh niên và Hội Phụ nữ xã luôn là lực lượng đi tiên phong trong các phong trào. Các đội văn nghệ có nhiều chương trình ca múa, nhạc, kịch với nhiều tiết mục tự biên tự diễn giao lưu với các xã lân cận. Nhân dịp những ngày lễ lớn, nhân dân xã Đồng Tiến tích cực tham gia nhiều hoạt động như: liên hoan văn nghệ, thi đấu bóng đá, bóng chuyền... tạo sự gắn bó giữa nhân dân trên địa bàn xã.

Công tác giải quyết chế độ chính sách cho thương binh, gia đình liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, cán bộ hưu trí, mất sức, người tàn tật không nơi nương tựa được Đảng bộ và chính quyền xã quan tâm. Cán bộ, đảng viên trong bộ máy hành chính, các trường học trên địa bàn Đồng Tiến được vận động tiết kiệm gạo, tiền nhằm giúp đỡ những gia đình gặp nhiều khó khăn. Ngoài việc dành phần ruộng tốt, ruộng gần, xét bán lương thực điều hòa cho các gia đình chính sách với giá nội bộ giúp họ đảm bảo cuộc sống, chính quyền còn miễn giảm nghĩa vụ công ích, giúp công cày bừa cho các đối tượng chính sách, miễn giảm học phí, tiền xây dựng cho con em liệt sĩ. Trong ngày thương binh liệt sĩ, Tết cổ truyền, Đảng bộ và chính quyền xã Đồng Tiến tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho các gia đình trên địa bàn trong diện chính sách, thể hiện đạo lý “*Uống nước nhớ nguồn*”, “*Lá lành đùm lá rách*”...

Để củng cố và giữ gìn trật tự an ninh ở các thôn, xóm, lực lượng dân quân thường xuyên được kiện toàn về tổ

chức, nâng cao về chất lượng, gắn nhiệm vụ sản xuất với sẵn sàng chiến đấu, hoàn thành các chương trình huấn luyện hàng năm. Ban Chỉ huy quân sự xã Đồng Tiến phối hợp với Đoàn Thanh niên thực hiện tốt Luật Nghĩa vụ quân sự.

Quán triệt Chỉ thị số 92-CT/TW ngày 25/6/1980 mở cuộc vận động “*Xây dựng lực lượng công an nhân dân trong sạch, vững mạnh và đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới*” của Ban Bí thư Trung ương Đảng về xây dựng lực lượng công an nhân dân trong sạch vững mạnh, Đảng ủy chỉ đạo chặt chẽ các đợt sinh hoạt chính trị đối với đội ngũ cán bộ công an. Việc triển khai học tập Chỉ thị số 92-CT/TW được thực hiện nhanh gọn, đem lại kết quả tốt, tạo được sự chuyển biến trong nhận thức và hành động thực tế. Thực hiện nghiêm chỉnh Nghị quyết số 03-NQ/TW ngày 25/10/1982 về “*Toàn Đảng, toàn quân kiên quyết đập tan chiến tranh phá hoại nhiều mặt của kẻ địch*” của Bộ Chính trị về chống chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch và Nghị quyết số 128-HĐBT ngày 2/8/1982 của Hội đồng Bộ trưởng “*Về những biện pháp cấp bách để bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa và giữ gìn trật tự an toàn xã hội*”, Đồng Tiến là địa phương tổ chức triển khai sớm và có kết quả tốt, tiêu biểu là Hợp tác xã Thanh Bình giải quyết được 41 hộ lấn chiếm ruộng đất, thu hồi trên

10.000m² đất¹. Trong giai đoạn 1981 - 1985, lực lượng công an xã làm tốt chức năng ngăn chặn, xử lý các vi phạm tài sản xã hội chủ nghĩa, xâm phạm tài sản của nhân dân, giữ gìn an ninh trật tự; trong đó đã gọi giáo dục, răn đe, đưa ra kiểm điểm trước dân và phạt lao động công ích hàng chục đối tượng.

Năm 1984, Đại hội Đảng bộ xã Đồng Tiến lần thứ XIII (nhiệm kỳ 1984 - 1986) được tổ chức, nhằm đánh giá tình hình của địa phương từ khi thực hiện Khoán 100 và đề ra các nhiệm vụ cụ thể trong nhiệm kỳ mới: Tập trung đẩy mạnh phát triển kinh tế một cách toàn diện, chú trọng sản xuất cây lương thực, cây công nghiệp, tích cực trồng cây lấy gỗ, phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm và nuôi thả cá; đẩy mạnh giáo dục, y tế, văn hóa; coi trọng việc xây dựng Đảng, củng cố chính quyền và các đoàn thể trong sạch vững mạnh; không ngừng cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, tăng tích lũy cho hợp tác xã, hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước. Đại hội bầu 9 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ xã. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Chu Văn Cẩn được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy.

Sau Đại hội, Đảng bộ xã Đồng Tiến tiến hành đợt sinh hoạt chính trị nhằm quán triệt Nghị quyết Đại hội tới các

1. Báo cáo số 12-BC/HU ngày 20/12/1984 của Huyện ủy Phổ Yên về Sơ kết việc thực hiện Nghị quyết 03 của Bộ Chính trị và Nghị quyết 128 của Hội đồng Bộ trưởng.

cán bộ, đảng viên ở các chi bộ. Qua các buổi sinh hoạt, học tập, cán bộ, đảng viên từng bước thấy được nguyên nhân khách quan, chủ quan của những thiếu sót trong quá trình thực hiện Khoán 100, từ đó hạn chế tư tưởng hoài nghi, dao động trước khó khăn, nêu cao tinh thần gương mẫu.

Từ năm 1981 đến năm 1985, công tác xây dựng Đảng được Đảng bộ chú trọng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Quán triệt sự lãnh đạo của Huyện ủy, Đảng ủy xã Đồng Tiến tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập, nghiên cứu nhiều chỉ thị, nghị quyết của Đảng như Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V; Chỉ thị số 83-CT/TW ngày 26/11/1979 của Ban Bí thư về việc “*Phát huy đảng viên*”; Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 28/10/1983 về “*Chính sách xử lý đối với cán bộ, đảng viên mắc sai lầm*”; Thông tri số 40-TTr ngày 27/12/1984 về “*Tặng Huy hiệu cho các đảng viên lâu năm*”... Các đợt học tập chỉ thị, nghị quyết được triển khai nghiêm túc, có sự kiểm tra, đánh giá gắn với tự phê bình và phê bình trong Đảng bộ, chi bộ. Qua đó, cấp ủy Đảng được củng cố, tăng cường về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Những nhận thức lệch lạc được đấu tranh để khắc phục dần. Cán bộ, đảng viên đã tự nâng cao ý thức trách nhiệm của mình, đảng viên được phát huy Đảng nhận thấy vinh dự, tự hào, tự giác tu dưỡng rèn luyện bản thân, phấn đấu giữ gìn phẩm chất tư cách của người đảng viên.

Từ thực tiễn lãnh đạo công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở địa phương, Đảng bộ từng bước trưởng thành. Công tác phát triển Đảng là nhiệm vụ thường xuyên, trong đó coi trọng việc đánh giá kết quả hoạt động của các chi bộ. Trong giai đoạn 1981 - 1985, Đảng bộ xã Đồng Tiến đã kết nạp được 35 quần chúng ưu tú vào Đảng.

Công tác kiểm tra, phân loại đảng viên được Đảng bộ thực hiện nghiêm túc. Cuộc vận động tự phê bình và phê bình trong toàn Đảng bộ góp phần làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của Đảng. Đảng bộ kiên quyết xử lý nghiêm những cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật trong công tác, có tư tưởng lệch lạc.

Từ năm 1981 đến năm 1985, Đảng bộ lãnh đạo nhân dân thực hiện thành công kỳ bầu cử Quốc hội khóa VII (nhiệm kỳ 1981 - 1987) và bầu cử Hội đồng nhân dân huyện, xã nhiệm kỳ 1981 - 1984 và nhiệm kỳ 1984 - 1987. Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền trước bầu cử, trên 97% cử tri trong xã háo hức đi bỏ phiếu. Bộ máy chính quyền địa phương được củng cố, kiện toàn theo phương châm trẻ hóa đội ngũ, đảm bảo về mặt năng lực để đảm đương tốt nhiệm vụ chính trị của xã. Ủy ban nhân dân xã thực hiện tốt nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, tổ chức cho nhân dân học tập Hiến pháp năm 1980, triển khai thực hiện Khoán 100. Chính quyền xã xây dựng quy chế hoạt động, thể hiện vai trò quản lý nhà nước đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh địa phương.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể quần chúng được xây dựng vững mạnh, tạo động lực thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị trong từng thời kỳ. Mặt trận Tổ quốc làm tốt công tác hiệp thương, giới thiệu đại biểu ứng cử vào Hội đồng nhân dân xã, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; vận động nhân dân đẩy mạnh sản xuất, tổ chức đời sống mới, giúp đỡ các gia đình chính sách. Đoàn Thanh niên luôn là lực lượng nòng cốt đi đầu trong phong trào thi đua lao động sản xuất và chiến đấu bảo vệ Tổ quốc; phát huy phong trào “*Ba xung kích*” hướng vào sản xuất, làm thủy lợi, phân bón... Qua thử thách trong lao động sản xuất, chiến đấu, phục vụ chiến đấu, nhiều thanh niên vinh dự được kết nạp vào Đảng. Hội Phụ nữ phát động phong trào thi đua yêu nước “*Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*”, thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh tế như khoán sản phẩm, cấy kịp thời vụ, đúng kỹ thuật, phát triển chăn nuôi, đồng thời hưởng ứng công tác kế hoạch hóa gia đình. Hội Phụ nữ còn thực hiện tốt công tác hậu phương quân đội, động viên chồng con lên đường nhập ngũ, tổ chức thăm hỏi, động viên, tặng quà cho các gia đình chính sách.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Đảng bộ, chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể, xã, từ năm 1981 đến năm 1985, nhân dân xã Đồng Tiến thực hiện chính sách khoán sản phẩm trong nông nghiệp và đạt được những kết quả bước đầu. Mặc dù thời tiết diễn biến phức tạp,

song chủ trương khoán sản phẩm và việc đưa cơ giới vào sản xuất nông nghiệp khuyến khích tinh thần lao động của nhân dân. Chăn nuôi hộ gia đình ngày càng phát triển. Tuy nhiên, đời sống nhân dân xã Đồng Tiến vẫn gặp không ít khó khăn, nhiều mặt hàng thiết yếu phục vụ sản xuất, đời sống còn thiếu thốn. Trong khi đó, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị còn bộc lộ một số hạn chế nhất định. Vì vậy, Đảng bộ và chính quyền xã Đồng Tiến đề ra những nhiệm vụ, phương hướng cụ thể nhằm xây dựng quê hương ngày càng phát triển trong giai đoạn tiếp theo.

Chương IV

ĐẢNG BỘ XÃ ĐỒNG TIẾN

TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC

(GIAI ĐOẠN 1986 - 1996)

I. Lãnh đạo thực hiện công cuộc đổi mới của Đảng (1986 - 1990)

Năm 1986, Đại hội Đảng bộ xã Đồng Tiến lần thứ XIV (nhiệm kỳ 1986 - 1988) được tổ chức. Đại hội đánh giá những thành tựu đạt được và hạn chế, yếu kém trong nhiệm kỳ trước, đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới là: Tiếp tục thực hiện Khoán 100; tăng cường xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật, các công trình phúc lợi, đảm bảo đáp ứng điều kiện phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; phát động nhân dân cải tạo vườn tạp, làm kinh tế vườn, trồng cây ăn quả có giá trị kinh tế; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, ra sức xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, củng cố, xây dựng chính quyền và các đoàn thể nhằm nâng cao hiệu quả lãnh đạo.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí. Đồng chí Đỗ Ngọc Cung được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy.

Tháng 12/1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng Cộng sản Việt Nam diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Với phương châm “*Nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật*”, Đại hội đã chỉ ra những sai lầm, khuyết điểm, nhất là trong chỉ đạo phát triển kinh tế giai đoạn 1976 - 1985. Để đưa đất nước vượt qua khó khăn, Đảng chủ trương thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện. Nghị quyết Đại hội VI chỉ rõ nhiệm vụ trước mắt trong 5 năm (1986 - 1990) là: Tập trung sức người, sức của hoàn thành 3 chương trình kinh tế là lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu; xóa bỏ cơ chế quản lý tập trung quan liêu bao cấp, hình thành cơ chế thị trường, hạch toán kinh doanh; lấy kết quả lao động và hiệu quả kinh tế làm nguyên tắc cao nhất để phân phối sản phẩm cho người lao động.

Bước vào thực hiện nhiệm vụ mới, Đảng bộ và nhân dân xã Đồng Tiến có những thuận lợi cơ bản: Đảng và Nhà nước ban hành nhiều chủ trương, chính sách, trong đó có chính sách về phát triển kinh tế nông nghiệp nông thôn đáp ứng nhu cầu cấp bách của cuộc sống, được nhân dân đồng tình và quyết tâm thực hiện; các kết quả thu được trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội trong giai đoạn trước là nền tảng, động lực để cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã tích cực phát huy; Đảng bộ xã tích lũy được nhiều kinh nghiệm về tổ chức và lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ. Bên cạnh những thuận lợi, xã Đồng Tiến cũng phải đối

mặt với nhiều khó khăn, thử thách như: Sản xuất nông nghiệp còn phụ thuộc vào điều kiện tự nhiên, cơ sở vật chất còn nghèo nàn, lạc hậu...

Để tháo gỡ những khó khăn trên, Đảng bộ xã Đồng Tiến lãnh đạo nhân dân chuẩn bị mọi điều kiện cho sản xuất nông nghiệp, lên phương án ứng phó kịp thời trước sự thay đổi bất thường của thời tiết; huy động nhân dân tiến hành củng cố các công trình thủy lợi. Hợp tác xã được giao quyền chủ động về phương hướng sản xuất cho phù hợp với đặc điểm đất đai của từng khu vực, đẩy nhanh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, cơ giới hóa nông nghiệp bằng hệ thống máy kéo, phương tiện vận tải; khai thác, tận dụng hiệu quả đất đai canh tác, bố trí cơ cấu cây trồng hợp lý theo từng vùng.

Khoán 100 điều chỉnh lại chức năng kinh tế giữa tập thể và hộ gia đình cả về quan hệ sở hữu, quan hệ quản lý và phân phối, mở đầu cho quá trình dân chủ hóa về mặt kinh tế, mang lại lợi ích thiết thực cho nông dân, tạo ra động lực kích thích phát triển sản xuất. Tuy nhiên, quá trình thực hiện Khoán 100, địa phương còn tồn tại một số hạn chế như: Cơ chế tập trung bao cấp vẫn tiếp tục duy trì trong hợp tác xã và toàn bộ hệ thống sản xuất nông nghiệp; hộ nông dân không đủ khả năng đảm bảo tái sản xuất và phục vụ nhu cầu đời sống nên trả lại bớt ruộng đất; tình trạng khô đọng sản phẩm kéo dài, không được giải quyết dứt điểm.

Trước tình hình trên, ngày 5/4/1988, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 10-NQ/TW (gọi tắt là Khoán 10) về “*Đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp*” nhằm tháo gỡ những khó khăn và đưa nông nghiệp phát triển trên phạm vi cả nước. Khoán 10 đánh dấu sự mở đầu của thời kỳ đổi mới trong nông nghiệp, nông thôn; đề ra cơ chế khoán mới, xác định hợp tác xã nông nghiệp là đơn vị kinh tế tự chủ, tự quản, hộ xã viên là đơn vị nhận khoán với hợp tác xã; xóa bỏ chế độ cộng điểm, giải phóng sức sản xuất; tác động một cách đồng bộ cả 3 mặt sở hữu, tổ chức quản lý sản xuất và phân phối sản phẩm. Khoán 10 là bước phát triển tất yếu của quá trình đổi mới, chủ trương giao cho nông dân quyền tự quản đối với đất đai, tư liệu sản xuất, đồng thời chủ động trong tổ chức sản xuất và hiệu quả lao động.

Năm 1988, Đại hội Đảng bộ xã Đồng Tiến lần thứ XV (nhiệm kỳ 1988 - 1991) được tổ chức nhằm tổng kết và kiểm điểm những mặt còn hạn chế trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ nhiệm kỳ trước, đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới. Trên cơ sở đó, vận dụng tốt việc khoán sản phẩm theo tinh thần Khoán 10, đổi mới quản lý nông nghiệp, đưa nông nghiệp phát triển toàn diện, tạo ra nhiều sản phẩm hàng hóa, giải quyết tốt mục tiêu lương thực, thực phẩm; từng bước ổn định và cải thiện đời sống nhân dân; giữ vững quốc phòng, an ninh; phát triển văn hóa, giáo dục, y tế; tăng cường xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí, trong đó, đồng chí Đỗ Ngọc Cung được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy.

Sau thành công của Đại hội, công tác thực hiện Khoán 10 trong nông nghiệp ở xã Đồng Tiến được triển khai đồng bộ và khẩn trương. Đảng ủy xác định: Trước hết phải đổi mới công tác quản lý; điều chỉnh, sắp xếp, bố trí cán bộ một cách phù hợp. Cán bộ là những người có năng lực, nhiệt tình, trung thực, sát sao với công việc và thực sự đổi mới với phương châm *“Đúng người, đúng việc, lấy hiệu quả công việc làm thước đo tiêu chuẩn”* nhằm đánh giá phẩm chất năng lực của từng người.

Căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương, dưới sự hướng dẫn của Ban Chỉ đạo thực hiện Khoán 10 xã Đồng Tiến, hợp tác xã tiến hành giao ruộng cho các hộ xã viên sử dụng theo nguyên tắc: Đảm bảo mức 1 định suất cho người trong độ tuổi lao động, những người ngoài độ tuổi lao động được chia 1/2 định suất, những gia đình nợ sản phẩm do hợp tác xã quản lý một phần đất, cho nông dân đấu thầu sử dụng, các đối tượng thuộc diện chính sách đều được ưu tiên nhận ruộng tốt. Đàn trâu, bò cũng được phân loại định giá theo từng con, bán cho hộ xã viên nuôi, sử dụng và trả dần trong một số năm. Chỉ sau một thời gian tiến hành kiểm kê, phân hạng quỹ đất, trâu, bò cày kéo, lực lượng lao động, Ban Chỉ đạo phân chia xong

đất đai và trâu, bò cho từng thôn xóm và hộ xã viên, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân bắt tay ngay vào sản xuất, ổn định thời vụ.

Sau khi nhận ruộng khoán lâu dài, nhân dân Đồng Tiến phấn khởi, chủ động sản xuất trên ruộng được giao với các khâu từ làm đất, gieo trồng, chăm bón đến thu hoạch sản phẩm. Hợp tác xã nông nghiệp không còn đảm nhận 5 khâu như trước, thay vào đó là việc thực hiện chức năng ký hợp đồng tưới tiêu với các xí nghiệp khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn; mở các lớp tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật để nhân dân áp dụng vào sản xuất; hợp đồng mua giống, vật tư nông nghiệp, thuốc trừ sâu, thành lập và chỉ đạo tổ chức đội bảo vệ thực vật, thăm đồng và báo cáo tình hình sâu bệnh để phòng trừ.

Thực hiện Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp, các xã và hợp tác xã đã tiếp thu một cách nhạy bén và đã có phương án vận dụng những nội dung đổi mới quản lý một cách thiết thực vào tình hình cụ thể của địa phương. Đảng ủy xã Đồng Tiến có sự chỉ đạo sát sao các hợp tác xã tổ chức thực hiện khoán theo 3 quỹ đất. Hợp tác xã Thanh Bình được điều chỉnh thành 1 hợp tác xã quy mô thôn¹.

1. Báo cáo số 01-BC/PY ngày 10/5/1989 của Huyện ủy Phổ Yên về Sơ kết Nghị quyết 05 của Tỉnh ủy và Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp.

Các hộ xã viên ở Đồng Tiến đã tự chủ trong sản xuất, có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ, thanh toán trực tiếp với Ủy ban nhân dân xã. Xã viên có trách nhiệm hơn trên đồng ruộng được giao khoán, nhờ vậy nông nghiệp có bước phát triển mới. Một số giống lúa có năng suất cao được gieo trồng rộng rãi. Diện tích gieo trồng hàng năm là 620ha, năng suất lúa bình quân đạt 37 tạ/ha. Đến năm 1990, tổng sản lượng lương thực toàn xã Đồng Tiến đạt 2.294 tấn. Bên cạnh trồng lúa, nhân dân xã Đồng Tiến còn đưa các loại cây trồng khác vào xen canh, gối vụ, nâng hệ số quay vòng sử dụng đất, trong đó chủ yếu là cây ngô và cây sắn.

Chăn nuôi có những bước phát triển mới, hợp tác xã cơ bản hóa giá và bán luân chuyển đàn trâu, bò cho các hộ xã viên. Đàn gia súc được chăm sóc tốt hơn, bước đầu đáp ứng đủ nhu cầu thực phẩm cho nhân dân. Số lượng đàn gia cầm trong mỗi hộ gia đình cũng tăng nhanh. Toàn bộ diện tích mặt nước ao, đầm, hồ và các thửa ruộng trũng được đấu thầu theo phương thức khoán gọn, khuyến khích các hộ dân tổ chức chăn nuôi theo phương pháp công nghiệp.

Từ những chuyển biến tích cực trong cơ chế Khoán 10, kinh tế tư nhân ở Đồng Tiến có điều kiện phát triển. Nhiều gia đình đầu tư vốn vào hoạt động kinh doanh, phát triển thêm nhiều ngành nghề phụ, trồng cây lấy gỗ, cây ăn quả xung quanh các bờ mương, trục đường giao

thông. Một số xã viên tiến hành thầu khoán, chăm sóc và bảo vệ tốt các cây lâu năm có hiệu quả kinh tế, tăng thêm thu nhập.

Đảng bộ và chính quyền xã Đồng Tiến chú trọng xây dựng các công trình trọng điểm. Từ năm 1988 đến năm 1990, được sự hỗ trợ của Nhà nước cùng với nguồn vốn huy động từ địa phương, xã Đồng Tiến đầu tư xây dựng và tu sửa lại hệ thống truyền tải điện để phục vụ sản xuất và đời sống dân sinh, cải tạo lại các tuyến đường liên thôn, liên xã; tu sửa các nhà mẫu giáo, nhóm trẻ...

Trong những năm 1986 - 1990, hoạt động văn hóa - xã hội xã Đồng Tiến tiếp tục duy trì, hoạt động tốt. Về giáo dục, thực hiện chương trình cải cách giáo dục, các nhà trường từng bước đổi mới phương pháp dạy học, chú trọng nâng cao về chất lượng. Tỷ lệ học sinh thi tốt nghiệp đạt 90 - 95%, số học sinh tiên tiến và học sinh giỏi tăng cao. Các thầy, cô giáo luôn nhiệt tình, hăng hái trong công tác giảng dạy, trình độ chuyên môn được nâng cao.

Đi đôi với công tác giáo dục, cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế ngày càng được tăng cường. Được sự quan tâm, hướng dẫn của cán bộ y tế phối hợp với Hội Phụ nữ, chương trình tiêm chủng 6 bệnh nguy hiểm cho trẻ em, phòng chống dịch bệnh xảy ra trên địa bàn, chống suy dinh dưỡng cho các cháu được tiến hành thường xuyên. Các ban ngành, đoàn thể và nhân dân tích cực hưởng

ứng cuộc vận động kế hoạch hóa gia đình, góp phần làm giảm tỷ lệ gia tăng dân số.

Đảng ủy chỉ đạo các hoạt động văn hóa thông tin tuyên truyền tập trung vào phục vụ 3 chương trình kinh tế lớn, xây dựng nếp sống văn hóa mới, đấu tranh chống tiêu cực, kịp thời biểu dương gương người tốt, việc tốt, tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn... Các hoạt động thể dục thể thao được duy trì thường xuyên tại xã Đồng Tiến. Những hoạt động trên góp phần nâng cao dân trí, làm phong phú đời sống tinh thần của nhân dân, động viên mọi người hăng hái thi đua lao động sản xuất.

Đảng bộ và chính quyền xã Đồng Tiến thường xuyên chú trọng đến công tác quân sự địa phương, với phương châm xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân, lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên của xã đổi mới theo hướng nâng cao chất lượng. Công tác tuyển quân luôn hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảm bảo nhanh gọn và có chất lượng tốt. Xã triển khai thực hiện tốt phong trào giữ gìn an ninh trật tự, tích cực phòng ngừa, tấn công, tố giác tội phạm.

Nhận thức phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, Đảng bộ xã luôn coi trọng công tác xây dựng Đảng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Thông qua các buổi sinh hoạt Đảng, Đảng bộ nêu cao nguyên tắc tập trung dân chủ, tinh thần tự phê bình và phê bình nhằm tăng sức chiến

đấu của tổ chức Đảng. Việc phân công công tác và quản lý đảng viên được thực hiện tốt¹. Cùng với đó, việc kiện toàn củng cố bộ máy tổ chức cũng được thực hiện kịp thời và đi vào hoạt động tốt, có chiều hướng đi lên, thể hiện rõ nhất trong việc thực hiện các chính sách nghĩa vụ với Nhà nước. Năm 1989, Chi bộ Quảng Ninh được tách thành 2 chi bộ, lấy tên là Chi bộ 1 và Chi bộ 2 trực thuộc Đảng ủy xã Đồng Tiến².

Nhằm nâng cao vai trò, chất lượng của đội ngũ cán bộ, đảng viên trước yêu cầu nhiệm vụ cách mạng mới, Đảng bộ xã Đồng Tiến tập trung vào việc triển khai thực hiện Quyết định số 240-HĐBT ngày 26/6/1990 của Hội đồng Bộ trưởng về đấu tranh chống tham nhũng, Chỉ thị số 59-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “*Nâng cao sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở Đảng và làm trong sạch đội ngũ đảng viên*”, Thông tri số 27-TTr/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng nhân dịp 60 năm thành lập Đảng. Qua đó, góp phần nâng cao năng lực nhận thức trong đấu tranh chống tiêu cực, củng cố niềm tin cho cán bộ, đảng viên và nhân dân vào sự nghiệp đổi mới của Đảng.

Thực hiện Chỉ thị số 79-CT/TW ngày 11/3/1986 của Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành về việc tổ chức

1. Báo cáo số 08-BC/HU ngày 28/2/1990 của Huyện ủy Phố Yên về Tổng kết công tác xây dựng Đảng năm 1989.

2. Nghị quyết số 07-NQ/HU ngày 24/5/1989 của Huyện ủy Phố Yên về việc tách Chi bộ Quảng Ninh xã Đồng Tiến thành 2 chi bộ.

đợt tự phê bình và phê bình, Đảng bộ đã tiến hành phê bình, phân loại đảng viên. Qua kết quả phân loại, những trường hợp đảng viên vi phạm kỷ luật Đảng bị kiểm điểm và xử lý kỷ luật. Qua kết quả giáo dục và xử lý kỷ luật đã góp phần làm trong sạch đội ngũ và nâng cao chất lượng đảng viên. Ủy ban Kiểm tra hoạt động có hiệu quả trong việc tham mưu cho cấp ủy về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng. Nhờ đó, Đảng bộ Đồng Tiến đạt Đảng bộ trong sạch vững mạnh và giữ vững trong 3 năm liền (1987 - 1990)¹.

Hội đồng nhân dân xã phát huy hiệu quả trong hoạt động; tăng cường hiệu lực quản lý của Ủy ban nhân dân, nhất là trong quản lý kinh tế - xã hội; củng cố kỷ cương hành chính, chấn chỉnh lề lối làm việc, phát huy đầy đủ quyền làm chủ của nhân dân. Đảng bộ tập trung lãnh đạo việc xây dựng và kiện toàn tổ chức bộ máy thông qua các kỳ bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Năm 1987, cử tri trong xã tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân huyện và xã nhiệm kỳ 1987 - 1989. Các đại biểu được cử tri bầu là những người có năng lực, uy tín và phẩm chất đạo đức tốt. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân xã bầu đồng chí Đỗ Văn Đa giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Năm 1989, Đảng ủy lãnh đạo tổ chức cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp nhiệm kỳ 1989 - 1994. Đây là lần

1. Báo cáo số 03-BC/HU ngày 20/2/1991 của Huyện ủy Phổ Yên về Tổng kết công tác xây dựng Đảng năm 1990.

đầu tiên, Hội đồng nhân dân các cấp được tiến hành 5 năm một lần theo Nghị quyết của Quốc hội khóa VIII. Đảng ủy lãnh đạo làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng và Chính phủ về thể lệ bầu cử; giới thiệu đại biểu ra ứng và đề cử vào Hội đồng nhân dân tỉnh, huyện, xã; đồng thời chuẩn bị chu đáo cho công tác bầu cử. Tỷ lệ cử tri đi bỏ phiếu đạt trên 98%.

Bộ máy chính quyền sau cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân đã được củng cố thêm một bước, cán bộ được bố trí phân công tương đối hợp lý, do có nhiều tiến bộ trong nhiệm vụ quản lý nhà nước. Chính quyền các cấp thực sự là nguồn động viên tổ chức quần chúng phát huy quyền làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa trong mọi lĩnh vực sản xuất và đời sống, nhất là trong lĩnh vực đấu tranh chống tiêu cực, chống chiến tranh phá hoại nhiều mặt của kẻ thù.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng được củng cố về tổ chức, từng bước đổi mới hình thức hoạt động. Mặt trận Tổ quốc đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phối hợp với Ủy ban nhân dân và các ban ngành chức năng tổ chức thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân năm 1987 và năm 1989.

Đoàn Thanh niên tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho thanh thiếu niên, hướng hoạt động của Đoàn vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ VI; thực

hiện tốt phong trào *“Tuổi trẻ xung kích sáng tạo, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”*...

Hội viên Hội Phụ nữ tích cực tham gia 2 cuộc vận động lớn do Trung ương Hội phát động: *“Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình”*, *“Phụ nữ nuôi dạy con tốt, hạn chế trẻ em suy dinh dưỡng, trẻ em bỏ học”*. Hội Nông dân từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động, kịp thời giải quyết các vướng mắc của hội viên trong sản xuất, tích cực vận động hội viên phát triển kinh tế hộ gia đình. Hội Phụ lão với tinh thần *“Tuổi cao chí càng cao”*, luôn gương mẫu trong gia đình và vận động con cháu thực hiện nếp sống mới.

Năm 1990, Hội Cựu chiến binh xã Đồng Tiến được thành lập. Hội viên là các đồng chí trực tiếp chiến đấu hoặc phục vụ chiến đấu trong các cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và bảo vệ Tổ quốc. Hội phát huy phẩm chất tốt đẹp của *“Bộ đội Cụ Hồ”*, nêu cao tinh thần tương thân tương ái, đoàn kết góp phần xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

Giai đoạn 1986 - 1990, Đảng bộ xã Đồng Tiến đã lãnh đạo nhân dân khắc phục mọi khó khăn, giữ vững ổn định về chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, từng bước đưa Nghị quyết Đại hội VI của Đảng vào cuộc sống. Trong đó, nổi bật là tư duy kinh tế mới - xây dựng nền sản xuất hàng hóa theo cơ chế thị trường, quan điểm *“giải phóng mọi năng lực sản xuất”* của Đảng làm thay đổi nếp nghĩ,

cách làm của người dân, tạo nên sự chuyển biến tích cực trong việc thực hiện các chương trình kinh tế ở địa phương. Mặc dù vẫn còn nhiều khó khăn và thách thức nhưng mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Đồng Tiến ngày càng có trách nhiệm hơn trong quá trình lao động sản xuất, tạo nền tảng để tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ trong giai đoạn tiếp theo.

II. Lãnh đạo đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, cải thiện đời sống nhân dân (1991 - 1996)

Sang đầu những năm 90 của thế kỷ XX, tình hình thế giới và trong nước có nhiều diễn biến phức tạp. Sự khủng hoảng, sụp đổ của hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu tác động mạnh mẽ đến Việt Nam, gây tư tưởng hoang mang, dao động trong một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân. Trong nước, tình hình kinh tế và đời sống nhân dân sau 5 năm đổi mới (1986 - 1990) được nâng lên song vẫn còn nhiều khó khăn.

Trước bối cảnh đó, từ ngày 24 đến ngày 27/6/1991, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng được tổ chức. Đại hội thảo luận, thông qua *“Chương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội”* và *“Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000”*. Đại hội khẳng định xây dựng nền kinh tế thị trường nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa có sự quản lý của Nhà nước.

Năm 1991, Đại hội Đảng bộ xã Đồng Tiến lần thứ XVI (nhiệm kỳ 1991 - 1994) được tổ chức với sự tham gia của đông đảo đảng viên trong Đảng bộ. Đại hội thông qua báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1988 - 1991 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới: Điều hành thống nhất cơ chế quản lý; phấn đấu từng bước ổn định và nâng cao hiệu quả sản xuất; điều chỉnh hợp lý cơ cấu đầu tư sản xuất, khai thác tiềm năng của các thành phần kinh tế; tiếp tục hoàn thiện cơ chế khoán; đổi mới phương thức chủ động mở rộng kinh doanh tiêu thụ sản phẩm, phục vụ tốt các nhu cầu của nhân dân.

Sản xuất nông nghiệp được đặt lên hàng đầu, tiến hành vừa chuyên canh, thâm canh kết hợp luân canh nhằm nâng cao hệ số quay vòng sử dụng đất trên 2 lần; trọng tâm là sản xuất lương thực, tiếp tục chú ý tiêu thoát úng cho cây trồng, mở rộng diện tích cấy lúa. Bên cạnh đó, xã thực hiện chính sách giao quyền sử dụng đất ổn định theo quy định pháp luật; chú trọng phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế hộ gia đình.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí, trong đó, đồng chí Nguyễn Công Tăng được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy.

Nhằm tập trung lãnh đạo sát sao và hiệu quả hơn, năm 1991, Chi bộ Thanh Xuân được tách thành 2 chi bộ lấy tên là Chi bộ Thanh Xuân 1 (gồm 35 đảng viên) và Chi bộ Thanh Xuân 2 (gồm 18 đảng viên) trực thuộc Đảng ủy xã Đồng Tiến¹.

Trong 2 năm (1991 - 1992), Đảng bộ xã chỉ đạo nhân dân tập trung đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp. Được sự chỉ đạo của Ban Quản lý hợp tác xã, nhân dân Đồng Tiến xóa bỏ các giống lúa năng suất thấp, khả năng kháng bệnh kém và đưa các giống lúa mới có năng suất cao vào gieo cấy, đồng thời nâng cao kỹ thuật thâm canh. Công tác đa dạng hóa các sản phẩm nông nghiệp được chú trọng, góp phần chuyển mạnh kinh tế nông nghiệp từ tự cung tự cấp sang sản xuất hàng hóa. Phong trào sản xuất vụ đông, cải tạo vườn tạp được phát động rộng rãi. Hợp tác xã thực hiện trợ giá giống, bảo vệ cây trồng. Bên cạnh đó, công tác thủy lợi được quan tâm đầu tư. Hệ thống kênh mương, trạm bơm nước, cầu cống, máy móc được tu sửa đảm bảo phục vụ kịp thời sản xuất.

Nhờ những biện pháp tích cực trong nông nghiệp, tổng sản lượng lương thực hằng năm của xã Đồng Tiến tăng cao. Năm 1993, năng suất lúa đạt 47 tạ/ha; tổng sản lượng lương thực cả năm đạt 2.600 tấn; bình quân lương thực đầu người đạt 240 kg/năm, cơ bản giải quyết vấn

1. Nghị quyết số 15-NQ/HU ngày 23/3/1991 của Huyện ủy Phố Yên về việc tách Chi bộ Thanh Xuân thuộc Đảng bộ xã Đồng Tiến thành 2 chi bộ.

đề lương thực cho người dân. Ngoài trồng lúa, nhân dân Đồng Tiến còn đưa một số cây có giá trị kinh tế vào xen canh, gối vụ.

Chăn nuôi được chú trọng phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa, đem lại thu nhập cao cho người nông dân. Mô hình vườn - ao - chuồng, chăn nuôi hộ gia đình phát triển, chủ yếu là lợn, gà công nghiệp, cá... Đàn trâu, bò tiếp tục được đẩy mạnh phát triển, phục vụ sản xuất và cung cấp sản lượng thịt hằng năm. Công tác thú y phòng bệnh được coi trọng, hạn chế mức thấp nhất dịch bệnh lây lan, đảm bảo an toàn cho vật nuôi.

Ngày 2/4/1994, Đại hội Đảng bộ xã Đồng Tiến lần thứ XVII (nhiệm kỳ 1994 - 1996) được tổ chức. Đại hội đã đánh giá những kết quả đạt được và hạn chế còn tồn tại trong nhiệm kỳ 1991 - 1994, qua đó đưa ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 13 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Công Tăng được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Triệu Vân được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Thượng Hội làm Thường trực Đảng, các đồng chí Phạm Quang Chiến và Nguyễn Hồng Vân làm Thường vụ Đảng ủy¹.

1. Nghị quyết số 51-NQ/HU ngày 16/4/1994 của Huyện ủy Phố Yên về việc Công nhận Ban Chấp hành Đảng bộ xã Đồng Tiến.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, trước sự chuyển đổi mạnh mẽ và nhanh chóng của cơ chế thị trường, Đảng bộ và nhân dân Đồng Tiến tập trung phát triển nông nghiệp, triển khai Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 10/3/1993 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “*Tiếp tục đổi mới và phát triển kinh tế - xã hội nông thôn*”, đổi mới cách nghĩ, cách làm, tiếp thu các tiến bộ khoa học kỹ thuật, thay đổi cơ cấu cây trồng, cơ cấu mùa vụ.

Trong 2 năm (1994 - 1995), mặc dù còn gặp nhiều khó khăn nhưng sản xuất nông nghiệp ở Đồng Tiến vẫn giữ vững nhịp độ phát triển. Diện tích gieo trồng được mở rộng, hệ số sử dụng đất canh tác tăng lên. Năm 1995, năng suất lúa đạt 32,5 tạ/ha; sản lượng đạt 1.932 tấn; tổng sản lượng lương thực quy thóc đạt 2.273 tấn¹.

Chăn nuôi tiếp tục được đẩy mạnh theo hướng sản xuất hàng hóa. Nhiều hộ gia đình áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào việc chọn giống, làm chuồng trại, chăm sóc tốt, đẩy nhanh thời gian nuôi và xuất chuồng gia súc, gia cầm. Năm 1995, đàn trâu có 823 con, đàn bò 142 con và đàn lợn 2.349 con².

Trong giai đoạn này, sản xuất tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ - thương mại ở Đồng Tiến có những bước tiến cả

1. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên, *Niên giám thống kê huyện Phổ Yên (1995 - 1999)*, Thái Nguyên, 2000, tr.18.

2. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên, *Niên giám thống kê huyện Phổ Yên (1995 - 1999)*, Thái Nguyên, 2000, tr.30.

về số lượng và chất lượng. Từ một vài hộ gia đình đơn lẻ trong giai đoạn trước, đến năm 1995, ở các thôn xóm đều có cơ sở dịch vụ ăn uống, sản xuất đồ gỗ, sửa chữa cơ khí, chế biến nông sản, vật liệu xây dựng... Các ngành nghề mở ra đều phù hợp với nhu cầu phát triển của nhân dân, tạo việc làm cho thanh niên trong xã và thu hút lao động từ nông nghiệp chuyển sang.

Cùng với phát triển kinh tế, được sự hỗ trợ từ Nhà nước, xã Đồng Tiến đẩy mạnh việc xây dựng kết cấu hạ tầng. Hệ thống đường giao thông nông thôn được mở rộng đến tận các thôn, xóm. Mạng lưới điện được củng cố, hoàn chỉnh, đội ngũ cán bộ quản lý được bồi dưỡng về nghiệp vụ, đảm bảo an toàn trong quá trình vận hành. Kinh tế phát triển tạo điều kiện để cải thiện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân trong xã. Đến năm 1995, xã có 80% số hộ gia đình được sử dụng điện sinh hoạt, 75% số hộ có phương tiện nghe nhìn, 100% số hộ xây nhà lợp ngói, trong đó có 15% nhà kiên cố mái bằng, 35% hộ có xe gắn máy. Bộ mặt nông thôn Đồng Tiến ngày càng đổi mới và khởi sắc.

Kinh tế khởi sắc, cơ sở vật chất được đầu tư xây dựng tạo điều kiện thuận lợi cho sự nghiệp văn hóa - xã hội của xã phát triển. Đảng ủy quán triệt quan điểm của Đảng về đổi mới văn hóa văn nghệ, thường xuyên phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và quần

chúng nhân dân; khuyến khích các gia đình đầu tư mua sắm các phương tiện nghe nhìn; sử dụng ấn phẩm, báo chí; từng bước xây dựng quy ước nếp sống văn hóa trong việc cưới, việc tang, lễ hội...

Về giáo dục, hằng năm chính quyền xã tiến hành tu sửa các trường học, nâng cấp, sửa chữa bàn ghế, xây tường bao ngăn cách xung quanh. Phong trào đăng ký thi đua giáo viên dạy giỏi cấp huyện, cấp trường được duy trì. Chất lượng dạy và học ở các nhà trường được giữ vững, tỷ lệ học sinh lên lớp hằng năm đạt 90%, tốt nghiệp đạt 95%. Năm 1994, Trường Mầm non Đồng Tiến được thành lập, với 11 lớp, 250 học sinh và 16 cán bộ, giáo viên; do cô giáo Phạm Thị Thành làm Hiệu trưởng. Khi mới thành lập, trường còn gặp nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, phải học nhờ ở các nhà văn hóa xóm. Tuy nhiên, giáo dục mầm non vẫn thu hút đông đảo số trẻ trong độ tuổi, chất lượng chăm sóc, nuôi dạy có nhiều tiến bộ. Từ năm học 1993 - 1994, xã triển khai Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 14/1/1993 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về *"Tiếp tục đổi mới sự nghiệp giáo dục và đào tạo"*.

Trạm Y tế xã thực hiện tốt chương trình y tế dự phòng, việc tiêm chủng phòng tránh 6 bệnh truyền nhiễm đạt hiệu quả cao, 100% các cháu trong độ tuổi được tiêm đủ các loại vắc-xin, phụ nữ có thai đều được tiêm phòng uốn ván, khám thai định kỳ. Trong 5 năm (1991 - 1995), trên địa bàn xã không xảy ra dịch bệnh. Nhân dân trong xã được

tuyên truyền chương trình dân số, nhận thức sâu sắc về nghĩa vụ tự giác thực hiện kế hoạch hóa gia đình. Nhiều tổ điểm đăng ký không sinh con thứ 3 được hình thành. Năm 1995, tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên của xã là 1,28%.

Các đối tượng chính sách xã hội được quan tâm chăm sóc tốt hơn, lương hưu và các khoản phụ cấp, trợ cấp được Đảng ủy lãnh đạo giải quyết kịp thời. Bên cạnh việc chi trả đầy đủ, kịp thời chế độ cho các đối tượng chính sách theo quy định, xã còn có nhiều hoạt động tích cực như: Lập sổ tiết kiệm, xây nhà tình nghĩa; thường xuyên thăm hỏi tặng quà, động viên kịp thời các gia đình thương binh, liệt sĩ; tạo điều kiện cho con liệt sĩ, thương binh học nghề, có việc làm, đảm bảo ổn định cuộc sống. Ủy ban nhân dân xã đã có nhiều cố gắng trong hướng dẫn làm thủ tục hưởng chế độ ưu đãi cho các đối tượng có công với cách mạng, đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng.

Công tác xóa đói giảm nghèo trở thành một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ và nhân dân xã Đồng Tiến. Được sự quan tâm của cấp trên, hàng năm chính quyền xã hỗ trợ cho các hộ có hoàn cảnh khó khăn, miễn thuế cho các gia đình thuộc diện chính sách, giúp đỡ những trường hợp neo đơn không nơi nương tựa lúc giáp hạt. Những hộ gia đình nghèo được ưu tiên vay vốn để làm ăn, sử dụng đúng mục đích. Đến năm 1995, cuộc sống của người dân Đồng Tiến đã có nhiều cải thiện, tỷ lệ hộ nghèo còn 20,35%.

Để đảm bảo an ninh xã hội trên địa bàn xã, Đảng ủy thường xuyên chú trọng chỉ đạo công tác quốc phòng, an ninh, coi giữ gìn trật tự an toàn xã hội và sự đoàn kết rộng rãi trong nhân dân là điều kiện quan trọng để chính quyền và các đoàn thể nhân dân phát huy tinh thần lao động, hoàn thành thắng lợi mục tiêu, kế hoạch trên mọi lĩnh vực. Lực lượng dân quân được củng cố, hàng năm tổ chức tập luyện, nâng cao khả năng đối phó với mọi trường hợp. Công tác tuyên truyền, vận động thanh niên lên đường nhập ngũ, khám tuyển nghĩa vụ quân sự đảm bảo nhanh chóng, đúng luật và đủ chỉ tiêu. Bên cạnh đó, công tác huấn luyện dân quân tự vệ cũng được triển khai tốt, đảm bảo đúng kế hoạch và đủ nội dung. Năm 1994, qua kiểm tra, Ban Chỉ huy quân sự huyện đánh giá Đồng Tiến là một trong 6 đơn vị đạt Đơn vị huấn luyện giỏi¹. Lực lượng an ninh được kiện toàn, góp phần giữ vững trật tự an toàn xã hội. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc có bước phát triển mới với những nội dung, hình thức và biện pháp phong phú. Tinh thần cảnh giác, chống “*diễn biến hòa bình*”, bạo loạn lật đổ trong nhân dân được nâng cao.

Công tác xây dựng Đảng trên địa bàn xã thời kỳ này tập trung vào việc đổi mới và chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết số 03-NQ/TW ngày 29/6/1992 của Ban

1. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên, *Phổ Yên - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2005, tr.317.

Chấp hành Trung ương Đảng về “*Một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng*”. Đổi mới và chỉnh đốn Đảng tiến hành trên nguyên tắc quán triệt và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên trì đường lối đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa; tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng; thực hiện đúng các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng; củng cố mối liên hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, cán bộ, đảng viên ra sức góp phần thực hiện công tác chỉnh đốn Đảng, chính quyền và các đoàn thể. Thực hiện chỉnh đốn, đổi mới và nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy, tăng cường đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động, chấp hành nghiêm túc Điều lệ Đảng, gương mẫu đi đầu thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy và Huyện ủy. Các đồng chí Đảng ủy viên bám sát cơ sở, thường xuyên tham dự sinh hoạt cùng các chi bộ, đoàn thể. Ý thức tổ chức, kỷ luật của đảng viên ngày càng tiến bộ, không xảy ra hiện tượng phát ngôn bừa bãi, không đúng với nghị quyết. Tính tiên phong gương mẫu, uy tín và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên dần được nâng cao, nhiều đồng chí hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Căn cứ vào quy định của tổ chức Đảng về phân loại tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên, công tác kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Đảng, phân loại đảng viên trong Đảng bộ Đồng Tiến được tiến hành thường xuyên. Năm 1994,

qua phân loại, có 95% đảng viên đủ tư cách. Đảng bộ Đồng Tiến đạt Đảng bộ trong sạch vững mạnh 2 năm 1993 và 1994¹. Nhiệm kỳ 1994 - 1996, Đảng bộ kết nạp được 28 đảng viên mới, tổng số đảng viên toàn Đảng bộ có 163 đồng chí.

Mặt trận Tổ quốc giai đoạn 1991 - 1995 phát huy vai trò củng cố, tăng cường đoàn kết nhân dân trong xã, góp phần đắc lực xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, đồng thời làm tốt công tác hiệp thương, giới thiệu người ứng cử vào Hội đồng nhân dân. Các phong trào “*Con trung hiếu, cháu thảo hiền, ông bà, cha mẹ mẫu mực*”, “*Lập quỹ bảo thọ*” được đông đảo nhân dân hưởng ứng tham gia.

Các đoàn thể quần chúng từng bước cải tiến nội dung và hình thức hoạt động, thu hút đông đảo đoàn viên, hội viên tham gia vào các chương trình kinh tế - xã hội của địa phương. Đoàn Thanh niên duy trì nền nếp sinh hoạt, phát động các phong trào gắn liền với các chủ trương, nghị quyết của Đảng. Các cụm dân cư đều có tổ chức chi đoàn, một số chi đoàn có công trình thanh niên. Thông qua các phong trào, đoàn viên, thanh niên xã Đồng Tiến nhận thức sâu sắc hơn về lý tưởng cộng sản, về đạo đức cách mạng, số lượng đoàn viên được đứng trong hàng ngũ của Đảng ngày càng nhiều. Từ năm 1993, phong trào

1. *Nghị quyết số 138-NQ/HU ngày 26/2/1995 của Huyện ủy Phổ Yên về việc Công nhận các Đảng bộ, chi bộ trong sạch vững mạnh 2 năm 1993 - 1994.*

“*Thanh niên lập nghiệp*” thu hút mạnh mẽ đoàn viên, thanh niên trong xã vươn lên trong phát triển sản xuất, bước đầu xây dựng các mô hình kinh tế bền vững. Với đạo lý “*Uống nước nhớ nguồn*”, “*Ăn quả nhớ kẻ trồng cây*”, các cấp bộ Đoàn trong tỉnh đặc biệt quan tâm chỉ đạo và tổ chức tiến hành thường xuyên các hoạt động tu bổ, tôn tạo nghĩa trang liệt sĩ; thăm hỏi, tặng quà cho thương binh và các gia đình liệt sĩ. Phong trào “*Áo lụa tặng bà*”, “*Những tấm chăn nghĩa tình đồng đội*”, trao học bổng cho học sinh nghèo vượt khó, giúp đỡ con em các gia đình thuộc diện chính sách, các gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, neo đơn, không nơi nương tựa... diễn ra sôi nổi. Đoàn Thanh niên xã Đồng Tiến đã tặng quà Bà mẹ Việt Nam anh hùng Trần Thị Hựu với số tiền 270.000 đồng và tặng quà cho học sinh là con thương binh, liệt sĩ nghèo vượt khó trị giá 350.000 đồng.

Hội Nông dân tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 5, Luật Thuế sử dụng đất nông nghiệp, phối hợp với Ủy ban nhân dân xã và Ngân hàng Nông nghiệp cho các hội viên vay vốn từ quỹ tín dụng để phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo.

Hội Phụ nữ xã thường xuyên tổ chức cho hội viên học tập, quán triệt các nghị quyết của Đảng và Trung ương Hội. Chị em hội viên tích cực thực hiện cuộc vận động dân số - kế hoạch hóa gia đình, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, chương trình phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em.

Hội Cựu chiến binh phát huy phẩm chất “*Bộ đội Cụ Hồ*” trong tình hình mới, đẩy mạnh xây dựng cơ sở thông qua các phong trào “*Hội Cựu chiến binh gương mẫu*” và “*Gia đình Hội Cựu chiến binh tiến bộ*”. Hội luôn chủ động bám sát các nhiệm vụ chính trị ở địa phương để định hướng hoạt động, động viên hội viên phát triển kinh tế, vận động thanh niên nhập ngũ, thăm hỏi các gia đình chính sách...

Trong giai đoạn tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới, Đảng bộ và nhân dân xã Đồng Tiến đã vượt qua nhiều khó khăn để phấn đấu thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII. Những thành tích đạt được mới chỉ là bước đầu nhưng đó là nguồn cổ vũ động viên Đảng bộ và nhân dân Đồng Tiến vững tin vào đường lối cách mạng của Đảng để phấn đấu vươn lên xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, xứng đáng với những công lao các thế hệ đi trước dày công vun đắp.

Chương V

ĐẢNG BỘ XÃ - PHƯỜNG ĐỒNG TIẾN TRONG THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (GIAI ĐOẠN 1996 - 2017)

I. Lãnh đạo đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn (1996 - 2000)

Thực hiện Chỉ thị số 51-CT/TW ngày 9/3/1995 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội lần thứ VIII của Đảng và sự chỉ đạo của Huyện ủy Phổ Yên, ngày 3/1/1996, Đại hội Đảng bộ xã Đồng Tiến lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 1996 - 2000) được tổ chức. Đại hội tổng kết những thành tựu và hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ chính trị nhiệm kỳ trước, đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới: Phát huy những kết quả đạt được, tạo bước phát triển về kinh tế, văn hóa - xã hội; từng bước cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân; tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh; đổi mới công tác lãnh đạo của Đảng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 13 đồng chí. Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí, trong đó, đồng chí

Nguyễn Công Tăng được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Triệu Vân được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy; các đồng chí Nguyễn Thượng Hội, Phạm Quang Chiến và Nguyễn Hồng Vân làm Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy¹.

Thực hiện nhiệm vụ Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVIII đề ra, cán bộ, đảng viên và nhân dân Đồng Tiến có nhiều điều kiện thuận lợi và cũng không ít khó khăn. Về kinh tế, sản xuất nông nghiệp phát triển khá, năng suất và sản lượng lương thực năm sau cao hơn năm trước, chăn nuôi dần trở thành ngành kinh tế chính ở địa phương. Tình hình an ninh, chính trị ổn định, hoạt động văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, sản xuất nông nghiệp còn phụ thuộc nhiều vào điều kiện tự nhiên, trình độ canh tác còn lạc hậu, cơ sở hạ tầng thiếu thốn. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, nhân dân Đồng Tiến quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ được giao.

Trong sản xuất nông nghiệp, Đảng ủy lãnh đạo đưa các giống lúa mới có năng suất cao vào gieo cấy; chú trọng công tác phòng chống lụt bão, dịch bệnh; chuyển đổi hợp tác xã nông nghiệp theo luật mới, chuyển dịch cơ cấu cây trồng theo hướng sản xuất hàng hóa... Trong

1. Nghị quyết số 260-NQ/HU ngày 19/1/1996 của Huyện ủy Phổ Yên về việc công nhận Ban Chấp hành Đảng bộ xã Đồng Tiến.

giai đoạn này, nhân dân đẩy mạnh áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất như: Bón lót đầy đủ phân hữu cơ vi sinh, bổ sung dinh dưỡng cho cây lúa thông qua phân bón lá, theo dõi tình hình sinh trưởng, phát triển của cây lúa và diễn biến sâu bệnh để có giải pháp xử lý kịp thời; một số hộ đầu tư máy cày, bừa, hiện đại hóa sức kéo... Năm 1996, diện tích gieo cấy là 606,2ha, năng suất lúa đạt 33,7 tạ/ha, sản lượng đạt 2.045 tấn. Đến năm 2000, diện tích gieo cấy giảm chỉ còn 599ha nhưng do năng suất lúa đạt 42,35 tạ/ha sản lượng lúa tăng lên 2.537 tấn¹.

Đảng bộ và chính quyền xã Đồng Tiến luôn chú trọng đến công tác thủy lợi. Hằng năm, nhân dân đóng góp hàng nghìn ngày công làm giao thông và thủy lợi. Với phương châm “*Nhà nước và nhân dân cùng làm*”, các trạm bơm tiêu úng được hoàn thành và đưa vào sử dụng, giúp tiêu nước cho các cánh đồng, hạn chế được thiệt hại do mưa lũ gây ra. Tổng diện tích và năng suất cây vụ đông tăng qua các năm. Năm 1996, diện tích trồng ngô là 44ha, năng suất đạt 31 tạ/ha, sản lượng đạt 136 tấn; đến năm 2000, diện tích trồng ngô là 65ha, năng suất đạt 35 tạ/ha, sản lượng đạt 227 tấn. Năm 1996, diện tích trồng sắn là 20ha, năng suất đạt 80 tạ/ha, sản lượng

1. Phòng Thống kê huyện Phổ Yên, *Niên giám thống kê huyện Phổ Yên (1996 - 2000)*, Thái Nguyên, 2003.

đạt 160 tấn; đến năm 2000, diện tích trồng sắn là 30ha, năng suất đạt 95 tạ/ha, sản lượng đạt 285 tấn. Tổng sản lượng lương thực quy thóc liên tục tăng từ 2.425 tấn (năm 1996), 2.526 tấn (năm 1997), 2.713 tấn (năm 1998), 3.020 tấn (năm 1999), đến năm 2000 đã đạt 3.228 tấn.

Cùng với trồng trọt, nhân dân Đồng Tiến cũng rất chú trọng đến phát triển chăn nuôi. Chính quyền xã khuyến khích người dân nâng cao chất lượng giống, đầu tư xây dựng chuồng trại, mở rộng quy mô chăn nuôi. Năm 1996, tổng đàn trâu có 832 con, đàn bò có 144 con, đàn lợn 2.389 con. Năm 2000, đàn trâu có 905 con, đàn bò 198 con, đàn lợn 2.969 con¹. Nhiều hộ gia đình mạnh dạn xây dựng mô hình kinh tế cho hiệu quả cao như: Mô hình kết hợp chăn nuôi trang trại, mô hình vườn - ao - chuồng...

Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ trên địa bàn xã có nhiều khởi sắc, phát triển hơn giai đoạn trước. Nhiều cửa hàng, đại lý cung cấp hàng hóa được xây dựng, các loại hình kinh doanh vật liệu xây dựng từng bước phát triển, góp phần nâng cao thu nhập của người dân, đồng thời giải quyết việc làm cho lao động tại chỗ.

1. Phòng Thống kê huyện Phổ Yên, *Niên giám thống kê huyện Phổ Yên (1999 - 2003)*, Thái Nguyên, 2003.

Công tác thu ngân sách đảm bảo minh bạch, đúng theo quy định của Nhà nước. Việc thu ngân sách của xã Đồng Tiến trong giai đoạn 1996 - 2000 đều đạt và vượt chỉ tiêu đề ra. Các khoản chi ngân sách đều được thảo luận dân chủ trong các kỳ họp của Hội đồng nhân dân và thực hiện từng bước theo kế hoạch. Việc quản lý các nguồn thu và chi đảm bảo công bằng, được nhân dân tin tưởng.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VII) về “*Tiếp tục đổi mới sự nghiệp giáo dục và đào tạo*”, Đảng ủy lãnh đạo tập trung khắc phục những khó khăn đối với cơ sở vật chất trường lớp, nâng cao hơn nữa chất lượng dạy và học. Do đó, công tác giáo dục ở xã Đồng Tiến có nhiều tiến bộ, chất lượng dạy và học ngày càng được nâng lên. Đội ngũ giáo viên được tăng cường cả về số lượng và chất lượng. Liên tục trong nhiều năm liền, Đồng Tiến được công nhận là xã có phong trào giáo dục khá. Năm 1998, Trường Tiểu học Đồng Tiến được thành lập, do cô giáo Nguyễn Thị Lộc làm Hiệu trưởng.

Về y tế, công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân có nhiều cố gắng, ở các xóm đều có nhân viên y tế. Cơ sở vật chất và chất lượng khám, chữa bệnh được tăng cường. Trạm Y tế xã đảm nhiệm việc tuyên truyền vệ sinh phòng bệnh và khám, chữa bệnh. Cán bộ y tế xuống tận các khu dân cư vận động nhân dân tham gia khám

sức khỏe, giữ gìn vệ sinh nơi ở sạch sẽ. Công tác tiêm phòng được thực hiện đều đặn và thường xuyên, hạn chế các dịch bệnh xảy ra trên địa bàn. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình được triển khai đều khắp, thu được kết quả tốt. Các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ thực hiện biện pháp tránh thai an toàn, góp phần làm giảm tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên. Năm 2000, tỷ lệ gia tăng dân số của xã Đồng Tiến là 2,23%.

Từ năm 1996 đến năm 2000, công tác văn hóa thông tin ở Đồng Tiến có chuyển biến rõ rệt, nhất là từ khi thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) ngày 16/7/1998 về *“Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”*. Cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư”* được triển khai. Việc bình bầu, xếp loại gia đình văn hóa được tiến hành thường xuyên, có tác dụng tích cực động viên nhân dân thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh. Đảng bộ và chính quyền xã Đồng Tiến còn chỉ đạo tăng cường công tác thông tin tuyên truyền tại địa phương. Hằng tháng, xã nhận các tờ báo từ Trung ương, địa phương và tạp chí chuyên ngành để lưu hành trong nội bộ. Công tác tuyên truyền các ngày lễ lớn được chú trọng bằng nhiều hình thức như treo cờ, băng rôn, khẩu hiệu.

Đảng bộ, chính quyền xã Đồng Tiến rất coi trọng công tác chính sách xã hội. Hằng năm, nhân dịp kỷ niệm các

ngày lễ lớn của dân tộc, cấp ủy, chính quyền và các đoàn thể đều tổ chức thăm hỏi, động viên các gia đình, đồng thời hỗ trợ, giúp đỡ về kinh tế cho các gia đình chính sách gặp khó khăn. Nhiều hoạt động nhân đạo được thực hiện tốt như ủng hộ nhân dân các vùng bị thiên tai, thể hiện truyền thống “*Thương người như thể thương thân*” của nhân dân xã Đồng Tiến.

Trong giai đoạn 1996 - 2000, Đảng ủy tập trung lãnh đạo triển khai hiệu quả công tác xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân. Lực lượng dân quân được biên chế đủ quân số. Việc khám tuyển nghĩa vụ quân sự và gọi công dân nhập ngũ được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo chỉ tiêu được giao. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản được giữ vững. Ban Công an giải quyết kịp thời các vụ việc vi phạm pháp luật theo đúng thẩm quyền. Đội ngũ công an viên được quy hoạch đảm bảo chất lượng. Lực lượng an ninh xã làm tốt công tác nâng cao tinh thần cảnh giác, ngăn chặn các tệ nạn xã hội.

Quán triệt tinh thần “*Lấy nhiệm vụ phát triển kinh tế là trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt*”, giai đoạn 1996 - 2000, công tác xây dựng Đảng trong Đảng bộ đã tập trung kiện toàn tổ chức, làm trong sạch đội ngũ, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội. Công tác

xây dựng Đảng chú trọng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đảng ủy thường xuyên quan tâm đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên thông qua việc triển khai các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, nghiên cứu lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Cán bộ, đảng viên từng bước đổi mới nhận thức, củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, xây dựng Đảng bộ vững mạnh.

Đảng ủy xã Đồng Tiến chỉ đạo công tác tăng cường đội ngũ cán bộ trẻ, người có năng lực, trình độ chuyên môn. Nhằm nâng cao trình độ cho cán bộ, đảng viên, Đảng ủy xã luôn quan tâm và tạo điều kiện cho các đồng chí từ Ủy viên Ban Chấp hành, Bí thư Chi bộ đến trưởng các ban ngành, đoàn thể tham gia các khóa học bồi dưỡng lý luận do huyện tổ chức.

Công tác kiểm tra Đảng được Đảng ủy thường xuyên quan tâm chỉ đạo, gắn liền với cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng, tiến hành phê bình và tự phê bình. Vai trò của các tổ chức Đảng được nâng lên, sinh hoạt Đảng ở các chi bộ đi vào nền nếp. Công tác giáo dục, quản lý đảng viên có nhiều tiến bộ nên chất lượng đảng viên không ngừng được nâng cao. Đại bộ phận đảng viên đều giữ phẩm chất đạo đức cách mạng, nêu cao tính tiên

phong, gương mẫu, không có biểu hiện thoái hóa, biến chất về chính trị.

Đảng ủy luôn coi trọng công tác phát triển Đảng. Trong nhiệm kỳ 1996 - 2000, Đảng ủy giới thiệu nhiều quần chúng ưu tú tham gia học các lớp cảm tình Đảng, trong đó đã kết nạp thêm 34 quần chúng ưu tú vào Đảng, nâng tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ lên 197 đồng chí (năm 2000). Các đồng chí đảng viên mới đều phát huy tính gương mẫu, đi đầu trong các phong trào, không ngừng phấn đấu, tu dưỡng, cống hiến vì cuộc sống của nhân dân.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII) ngày 18/6/1997 về *“Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tiếp tục xây dựng Nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong sạch vững mạnh”*, được sự chỉ đạo của huyện Phố Yên, chính quyền xã Đồng Tiến tổ chức xây dựng, thực hiện *“Quy chế dân chủ ở cơ sở”*. Quy chế quy định việc lấy ý kiến trước khi quyết định các chủ trương có liên quan đến nghĩa vụ và lợi ích của nhân dân, công khai ngân sách và tình hình sử dụng tài chính do nhân dân đóng góp, công khai các chính sách của Nhà nước mà nhân dân được hưởng lợi ích. Quy chế cũng chỉ rõ chấn chỉnh công tác tiếp dân, giải quyết kịp thời các đơn khiếu nại, tố cáo, thực hiện tiếp xúc cử tri. Theo đó, bộ

máy chính quyền xã được sắp xếp lại theo hướng tinh giản, gọn nhẹ và tăng cường chất lượng và hiệu quả hoạt động.

Từ năm 1996 đến năm 2000, Đảng ủy đã lãnh đạo thực hiện thành công kỳ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa X (1997 - 2002) và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1999 - 2004. Các cử tri bầu đủ số lượng đại biểu vào Hội đồng nhân dân xã khóa mới. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân bầu các chức danh chủ chốt đồng chí Nguyễn Công Tăng được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Phạm Quang Chiến được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đồng Tiến. Các kỳ họp Hội đồng nhân dân được tổ chức đúng luật, đúng định kỳ và có chất lượng. Các đại biểu Hội đồng nhân dân phát huy cao tinh thần dân chủ, ý thức trách nhiệm, thường xuyên tiếp xúc, lắng nghe ý kiến cử tri, đề xuất Hội đồng nhân dân để giải đáp thỏa đáng những thắc mắc của quần chúng.

Ủy ban nhân dân thực hiện công tác quản lý nhà nước bằng pháp luật; tổ chức thực hiện và cụ thể hóa được nghị quyết của Đảng ủy, của Hội đồng nhân dân trên một số lĩnh vực có hiệu quả. Ủy ban nhân dân điều hành các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và chủ động thực hiện các đề án phát triển giao thông nông thôn, xây dựng cơ sở hạ tầng, trường học,

Trạm Y tế, quy hoạch và sử dụng đất đai từng giai đoạn, phù hợp với đặc điểm, điều kiện của địa phương.

Cấp ủy thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể về tổ chức và hoạt động. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể không ngừng được củng cố và phát triển, tích cực vận động nhân dân phát huy truyền thống quý báu của dân tộc, quê hương để thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, xây dựng xã Đồng Tiến phát triển đi lên. Mặt trận Tổ quốc phát động nhân dân tham gia Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư*”, tăng cường và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ của Đảng và Nhà nước. Trong nhiệm kỳ, Mặt trận Tổ quốc phối hợp cùng Hội đồng nhân dân xã tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri và làm tốt công tác đoàn kết trong nhân dân.

Đoàn Thanh niên thực hiện các phong trào “*Thanh niên lập nghiệp*”, “*Tuổi trẻ giữ nước*”... được đông đảo đoàn viên, thanh niên hưởng ứng; luôn đi đầu trong các phong trào ở địa phương như thể dục thể thao, văn hóa văn nghệ. Hội Nông dân khuyến khích hội viên phát triển kinh tế bằng cách cho vay vốn với lãi suất thấp, hướng dẫn hội viên ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Hội Phụ nữ tiếp tục duy trì và đẩy mạnh việc thực hiện 5 chương trình công tác trọng tâm

do Trung ương Hội phát động, đồng thời quan tâm và thực hiện tốt cuộc vận động “*Giúp nhau làm kinh tế gia đình*”, “*Nuôi con khỏe, dạy con ngoan*”, thực hiện kế hoạch hóa gia đình. Hội Cựu chiến binh có các phong trào “*Hội Cựu chiến binh gương mẫu*” và xây dựng “*Hộ gia đình Cựu chiến binh tiến bộ*”; hoàn thành các chương trình hành động của hội, tích cực vận động hội viên tham gia phát triển kinh tế; phối hợp với các lực lượng vũ trang tham gia diễn tập phòng thủ, bảo vệ an ninh trật tự an toàn xã hội; thường xuyên làm tốt công tác giáo dục truyền thống cách mạng đến các thế hệ trẻ.

Các đoàn thể chính trị - xã hội đã có nhiều đổi mới trong phương thức vận động, liên hệ mật thiết với các hộ gia đình để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người dân. Từ trong các phong trào, xuất hiện nhiều gương điển hình tiên tiến, được kết nạp vào Đảng. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đạt hiệu quả, thu hút nhiều đoàn viên, hội viên tham gia, đóng góp tích cực vào việc thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh tại địa phương.

II. Lãnh đạo đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội (2000 - 2005)

Thực hiện các chỉ thị, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy về việc tiến hành Đại hội Đảng các cấp, ngày 11/10/2000, Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Đồng

Tiến lần thứ XIX được tổ chức tại hội trường Ủy ban nhân dân xã. Đại hội tổng kết những thành tựu và hạn chế còn tồn đọng trong nhiệm kỳ trước, đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới: Đẩy nhanh phát triển kinh tế, ổn định chính trị, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân; giữ vững quốc phòng, an ninh; củng cố và xây dựng tổ chức Đảng vững mạnh; phát huy vai trò của chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIX gồm 13 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí. Trong đó đồng chí Nguyễn Công Tăng được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Phạm Quang Chiến được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lý Thái Việt làm Ủy viên Thường vụ, đồng chí Phạm Thị Huệ làm Thường trực Đảng ủy - Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy¹.

Sau thành công của Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIX, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, nhân dân Đồng Tiến phát huy tiềm năng, thế mạnh của địa phương để tập trung đẩy mạnh phát triển kinh tế, trong đó sản xuất nông nghiệp giữ vai trò quan trọng hàng đầu. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của thời tiết có những diễn biến thất thường nên năng suất và sản lượng lương thực giảm sút. Với phương châm

1. Quyết định số 92-QĐ/HU ngày 23/10/2000 của Huyện ủy Phố Yên về việc Công nhận Ban Chấp hành Đảng bộ xã Đồng Tiến khóa XIX (nhiệm kỳ 2000 - 2005).

“Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân lao động làm chủ”, nhân dân trong xã nỗ lực khắc phục khó khăn, hăng hái thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm; chú trọng công tác thủy lợi, thường xuyên nạo vét, tu sửa lại hệ thống kênh mương nội đồng đảm bảo nguồn nước tưới tiêu cho các cánh đồng; áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, thâm canh, tăng vụ.

Trong giai đoạn 2000 - 2005, nhờ những cố gắng của toàn Đảng bộ và nhân dân, hệ số sử dụng đất tăng lên 2,5 lần. Diện tích trồng lúa năm 2005 là 604ha, năng suất lúa đạt 48,79 tạ/ha, sản lượng 2.947 tấn. Tổng sản lượng lương thực quy thóc năm 2005 đạt 3.273 tấn¹. Bên cạnh trồng cây lúa, nhân dân Đồng Tiến còn trồng các cây hoa màu như ngô, sắn... để bổ sung thêm nguồn lương thực. Giá trị thu nhập bình quân hàng năm đạt 25 - 27 triệu đồng/ha. Cơ cấu nông nghiệp năm 2005: trồng trọt 65%, chăn nuôi 25%, dịch vụ nông nghiệp 10%².

Chăn nuôi dần trở thành ngành chính trong cơ cấu kinh tế địa phương. Năm 2005, tổng đàn trâu, bò của xã có 1.256 con; đàn lợn có 6.816 con³. Nhân dân trong xã

1. Chi cục Thống kê huyện Phổ Yên, *Niên giám thống kê huyện Phổ Yên năm 2010*, Thái Nguyên, 2011, tr.22.

2. *Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Đồng Tiến lần thứ XX ngày 15/7/2005, nhiệm kỳ 2005 - 2010*, tr.2.

3. Chi cục Thống kê huyện Phổ Yên, *Niên giám thống kê huyện Phổ Yên năm 2010*, Thái Nguyên, 2011, tr.37-39.

còn tận dụng diện tích mặt nước các ao, hồ, đầm... để nuôi thủy sản.

Về sản xuất tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ, Đảng bộ xã tăng cường tổ chức tham quan học tập các mô hình sản xuất tiểu thủ công nghiệp có hiệu quả, đồng thời khuyến khích người dân tham gia các lớp tập huấn đào tạo nghề, tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm. Nhờ vậy, hoạt động sản xuất tiểu thủ công nghiệp xã Đồng Tiến dần đi vào ổn định, góp phần giải quyết việc làm cho lực lượng lao động tại chỗ, tăng nguồn thu nhập cải thiện đời sống người dân. Năm 2005, giá trị sản xuất tiểu thủ công nghiệp đạt 1,6 tỷ đồng (gấp 2 lần so với năm 2000)¹. Các ngành nghề dịch vụ có xu hướng tăng nhanh.

Công tác xây dựng cơ bản có nhiều chuyển biến, cơ sở vật chất, kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất được tăng cường đầu tư, tập trung theo hướng Nhà nước và nhân dân cùng làm. Trong giai đoạn 2000 - 2005, xã huy động nguồn vốn 6 tỷ đồng (trong đó, nhân dân đóng góp 2,1 tỷ đồng) xây mới 18 phòng học cao tầng; cứng hóa 17,737m kênh mương nội đồng; 7km đường giao thông nông thôn; xây lại và làm mới hội trường Ủy ban nhân dân; nhà làm việc khối đoàn thể của xã; 7 nhà văn hóa ở các xóm².

1. Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Đồng Tiến lần thứ XX ngày 15/7/2005, nhiệm kỳ 2005 - 2010, tr.2.

2. Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Đồng Tiến lần thứ XX ngày 15/7/2005, nhiệm kỳ 2005 - 2010, tr.2.

Công tác thu, chi ngân sách thực hiện theo đúng luật ngân sách Nhà nước. Công tác thu nộp thuế, quỹ các loại được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo công khai, công bằng, dân chủ, thu đúng, thu đủ. Thu ngân sách đều vượt chỉ tiêu 2% huyện giao hằng năm, riêng năm 2005, thu ngân sách đạt gần 2 tỷ đồng.

Cùng với phát triển kinh tế, Đảng bộ, chính quyền xã Đồng Tiến luôn quan tâm đến công tác văn hóa - xã hội. Về giáo dục, thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Huyện ủy, sự chỉ đạo của Phòng Giáo dục huyện và nghị quyết của Đảng bộ xã nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục ở địa phương, chất lượng dạy và học ngày càng được nâng cao. Tháng 6/2003, Trường Tiểu học Đồng Tiến được chia tách do đồng chí Nguyễn Đình Phương làm Hiệu trưởng, đồng chí Lê Thị Quỳnh làm Phó Hiệu trưởng. Khi chia tách, nhà trường có 13 phòng học tạm với 19 cán bộ, giáo viên và 283 học sinh. Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học nhưng nhà trường vẫn giữ phong trào thi đua “*Dạy tốt, học tốt*”. Năm học 2004 - 2005, phân trường tiểu học được xây dựng ở Đại Kim gồm 8 phòng học; phân trường tiểu học ở Thanh Xuân được xây dựng gồm 7 phòng học cấp 4, tổng có 15 lớp học với 304 học sinh. Trong giai đoạn này, công tác xã hội hóa giáo dục ở Đồng Tiến có những chuyển biến đáng kể. Hội Khuyến học hoạt động hiệu quả

thúc đẩy phong trào giáo dục ở địa phương, kịp thời khen thưởng các học sinh, dòng họ hiếu học có thành tích tốt. Năm học 2004 - 2005, Trường Trung học cơ sở Đồng Tiến là trường trung học cơ sở đầu tiên của huyện Phổ Yên được công nhận là Trường chuẩn quốc gia mức độ I.

Về y tế, công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân có nhiều tiến bộ. Được sự quan tâm, đầu tư của Nhà nước, Trạm Y tế được củng cố, bổ sung cơ sở vật chất, dụng cụ y tế. Cán bộ y tế tại các thôn, xóm hoạt động có hiệu quả; được cử đi học tập, bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho người dân. Công tác phòng bệnh thực hiện hiệu quả, không để xảy ra các dịch bệnh. Chương trình kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc trẻ em và bà mẹ mang thai được duy trì. Do đẩy mạnh công tác tuyên truyền nên tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên giảm theo từng năm, từ 0,8% (năm 2000) xuống 0,5% (năm 2005).

Công tác thông tin tuyên truyền được thực hiện tốt và hiệu quả, truyền tải những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến đông đảo quần chúng nhân dân. Phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”* tiếp tục được đẩy mạnh. Ban Chỉ đạo cấp xã và các ban vận động ở cơ sở thường xuyên được củng cố, kiện toàn. Hằng năm, nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ và chi bộ trực thuộc đều coi việc thực hiện tốt công tác trên là một trong những chỉ tiêu quan

trọng. Bình quân mỗi năm, toàn xã có 95% hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa, 15 - 20% xóm đạt danh hiệu văn hóa. Trong 5 năm (2000 - 2005), có 7/25 xóm xây dựng nhà văn hóa, 9/25 xóm bước đầu thực hiện nếp sống văn hóa trong việc hiếu, việc tang.

Đồng Tiến triển khai đầy đủ, kịp thời mọi chế độ ưu đãi của Đảng và Nhà nước dành cho các đối tượng tham gia kháng chiến. Bộ phận chuyên trách của xã tích cực làm tốt công tác giải quyết tồn đọng khen thưởng cho các đối tượng tham gia kháng chiến; xét duyệt, lập hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ cho các đối tượng thuộc diện áp dụng Quyết định số 47/2002/QĐ-TTg ngày 11/4/2002 của Thủ tướng Chính phủ “Về chế độ đối với quân nhân, công nhân viên quốc phòng tham gia kháng chiến chống Pháp đã phục viên (giải ngũ, thôi việc) từ ngày 31 tháng 12 năm 1960 trở về trước”; đồng thời kê khai, lập danh sách đề nghị khám, giám định đối với các đối tượng bị di chứng chất độc da cam. Công tác chính sách xã hội, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa đều được các cấp ủy, chính quyền xã quan tâm, trong đó làm tốt chính sách hậu phương quân đội, người có công, xây dựng bia tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ.

Đảng ủy luôn quan tâm lãnh đạo đến công tác xóa đói giảm nghèo. Hằng năm, Đảng ủy đều giao chỉ tiêu, phân công trách nhiệm đến từng đơn vị, đoàn thể và coi

kết quả thực hiện công tác trên là một trong những tiêu chí để xếp loại thi đua. Với sự quan tâm, tạo mọi điều kiện của các cấp, các hộ nghèo đều được vay vốn ưu đãi và tham gia các lớp tập huấn kỹ thuật về trồng trọt và chăn nuôi. Các cấp ủy Đảng, chính quyền và đoàn thể tạo công ăn việc làm cho lao động ngay tại địa phương, khuyến khích phát triển các ngành nghề dịch vụ, phối hợp tổ chức các lớp học nghề, đi lao động xuất khẩu ở nước ngoài. Cuộc vận động ủng hộ đồng bào lũ lụt, quỹ “*Vì người nghèo*” được nhân dân đồng tình ủng hộ. Mỗi năm, toàn xã giảm 1,13% hộ nghèo (theo tiêu chí cũ), đến năm 2005 xã còn 22 hộ nghèo (chiếm 1,34%)¹.

Cấp ủy Đảng xã thường xuyên quan tâm, chỉ đạo củng cố lực lượng dân quân, đảm bảo đủ số lượng và chất lượng, xây dựng lực lượng dự bị động viên tổ chức huấn luyện theo Phương án A2 (phương án tác chiến trị an) đúng kế hoạch, sẵn sàng đối phó với mọi tình huống có thể xảy ra. Công tác tuyển quân từ khâu gọi khám tuyển đến nhập ngũ đều đảm bảo dân chủ, công khai, đúng luật. Hằng năm, Đồng Tiến đều hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân và chỉ tiêu gọi kiểm tra lực lượng dự bị động viên.

Từ năm 2000 đến năm 2005, tình hình an ninh trật tự trên địa bàn cơ bản ổn định, không có các vụ việc phức

1. *Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Đồng Tiến lần thứ XX ngày 15/7/2005, nhiệm kỳ 2005 - 2010, tr.2.*

tạp xảy ra. Trong thời kỳ này, Đảng ủy chỉ đạo Ban Công an xã quán triệt Nghị quyết số 08-NQ/TW năm 2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về “*Chiến lược bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới*”. Đội ngũ công an viên ở các xóm được củng cố, kiện toàn, góp phần giải quyết các vụ việc phát sinh ngay từ cơ sở.

Đảng ủy luôn coi công tác xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị là nhiệm vụ hết sức quan trọng. Hằng năm, Ban Chấp hành Đảng bộ xã căn cứ vào phương hướng, nhiệm vụ năm đã chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai, quán triệt nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, tỉnh, huyện một cách tích cực, có hiệu quả. Các nghị quyết quan trọng của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương 6 (lần 2); Nghị quyết Trung ương 7, 8 (khóa VIII)... được tổ chức học tập, quán triệt đến các chi bộ, cán bộ, đảng viên một cách đầy đủ, kịp thời.

Đảng ủy chỉ đạo kiện toàn, củng cố các cấp ủy, chi bộ đảm bảo nguyên tắc kịp thời triển khai các nghị quyết của cấp trên, giữ vững ngọn cờ lãnh đạo và khối đại đoàn kết toàn dân, tạo sự đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ.

Trong công tác cán bộ, Đảng bộ luôn chú trọng xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cả về năng lực và phẩm chất theo hướng trẻ hóa, đáp ứng yêu cầu của địa phương. Tháng 5/2004, Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ định bổ

sung các đồng chí: Tạ Văn Thủy - Phó Chỉ huy quân sự xã, Đỗ Ngọc Lâm - Phó ban Công an xã.

Trong giai đoạn 2000 - 2005, Đảng ủy cử 9 đồng chí theo học chương trình trung cấp lý luận, 3 đồng chí học trung cấp nông nghiệp, 5 đồng chí học lớp sơ cấp lý luận¹. Các đồng chí Bí thư Chi bộ, trưởng xóm, phó xóm, đảng viên mới đều tham gia các lớp học tập, tập huấn.

Đảng ủy luôn chú trọng công tác phát triển đảng viên mới. Giai đoạn 2000 - 2005, Đảng bộ kết nạp thêm 38 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên của Đảng bộ lên 235 đồng chí. Hằng năm, 80% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh; Đảng bộ nhiều năm liên tục đạt danh hiệu Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Để làm trong sạch đội ngũ cán bộ, đảng viên, Đảng ủy luôn chú trọng công tác kiểm tra Đảng. Hằng năm, Đảng ủy đều xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy còn tiến hành kiểm tra theo chuyên đề và kiểm tra đột xuất những trường hợp có dấu hiệu vi phạm. Công tác kiểm tra góp phần giáo dục đảng viên thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ và ngăn chặn nhiều sai phạm, kịp thời xử lý đúng đắn các tổ chức và đảng viên vi phạm.

1. Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Đồng Tiến lần thứ XX ngày 15/7/2005, nhiệm kỳ 2005 - 2010, tr.3.

Công tác dân vận, xây dựng các chương trình hành động nhằm thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy Đảng, chính quyền. Đảng bộ xã tổ chức thành công Hội thi “*Cán bộ làm công tác dân vận khéo*”, qua đó nâng cao kiến thức vận động quần chúng nhân dân cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận.

Cùng với việc xây dựng Đảng, công tác củng cố, xây dựng chính quyền được thực hiện thường xuyên, Mặt trận Tổ quốc và các ban, ngành, đoàn thể, trong xã luôn được lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, nghiêm túc. Đảng ủy chú trọng xây dựng bộ máy chính quyền vững mạnh.

Hội đồng nhân dân nâng cao chất lượng hoạt động của đại biểu, tổ đại biểu và các kỳ họp; thường xuyên tiếp thu và trả lời ý kiến của các cử tri kịp thời. Mọi quan hệ, sự phối hợp giữa Hội đồng nhân dân với Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được tăng cường. Tháng 4/2004, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp đã diễn ra thành công. Hội đồng nhân dân xã đã bầu đồng chí Nguyễn Công Tăng giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Phạm Quang Chiến được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Sau bầu cử, bộ máy chính quyền xã được kiện toàn, củng cố.

Ủy ban nhân dân đã cụ thể hóa các chủ trương, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của các cấp ủy, xây dựng

thành chương trình, kế hoạch để chỉ đạo thực hiện có hiệu quả. Công tác cải cách hành chính, quản lý tài chính ngân hàng, quản lý đất đai có nhiều tiến bộ, quy chế dân chủ ở cơ sở được mở rộng và từng bước đi vào chiều sâu.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội có nhiều tiến bộ. Các phong trào của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thu hút, tập hợp được đông đảo đoàn viên, hội viên tham gia. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”*, phối hợp với chính quyền, các đoàn thể vận động toàn dân thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Thông qua các hoạt động cộng đồng, Mặt trận Tổ quốc phối hợp cùng các ban, ngành tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Hội Phụ nữ tiếp tục vận động hội viên phát huy phẩm chất *“Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang”*, tích cực giáo dục và bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ hội nhằm nâng cao trình độ, năng lực công tác và chất lượng hoạt động trong công tác hội; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hội viên chấp hành và thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Các chị em là lực lượng quan trọng trong việc thực hiện kế hoạch

hóa gia đình, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, xây dựng gia đình hạnh phúc.

Hội Nông dân chủ động phối hợp với các ban, ngành mở các lớp chuyển giao khoa học kỹ thuật cho hội viên; tích cực vận động hội viên tham gia lao động sản xuất, từng bước thực hiện chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi.

Đoàn Thanh niên ngày càng đi vào hoạt động có nền nếp, triển khai tích cực 2 phong trào lớn do Trung ương Đoàn phát động là *“Thanh niên lập nghiệp”* và *“Tuổi trẻ giữ nước”*. Tăng cường giáo dục, nâng cao nhận thức của đoàn viên, thanh niên trong việc đóng góp sức trẻ, trí tuệ phục vụ sự phát triển của quê hương, đất nước. Nhiều đoàn viên ưu tú được bồi dưỡng, kết nạp vào Đảng. Bên cạnh đó, Đoàn Thanh niên còn phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc và các ban, ngành, đoàn thể, các nhà trường trong công tác quản lý, giáo dục, chăm sóc thiếu niên nhi đồng.

Hội Cựu chiến binh xã phát huy truyền thống *“Bộ đội Cụ Hồ”*, gương mẫu trong các phong trào tại địa phương, thực hiện tốt mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Hội Cựu chiến binh phối hợp cùng các ban, ngành, đoàn thể, công an, quân sự tham gia giữ vững an ninh trật tự, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội, giáo dục thanh niên phát huy và giữ

vững truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng của dân tộc.

Đứng trước những thời cơ cũng như thách thức lớn, trong nhiệm kỳ 2000 - 2005, Đảng bộ xã Đồng Tiến đã lãnh đạo nhân dân nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, giành được nhiều thắng lợi, hoàn thành vượt mức 9/10 mục tiêu tại Đại hội XIX đề ra. Cơ cấu kinh tế có nhiều chuyển biến, chuyển dịch theo hướng phát triển công nghiệp, dịch vụ. Cơ sở hạ tầng được đầu tư xây dựng. Đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được cải thiện. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn được giữ vững. Đảng bộ ngày càng trong sạch vững mạnh.

Những kết quả, ưu điểm của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 2000 - 2005 là rất cơ bản, toàn diện, song vẫn còn tồn tại những mặt hạn chế, khuyết điểm như: Kinh tế tuy có phát triển nhưng chưa vững chắc, chậm chuyển dịch cơ cấu; nông nghiệp chưa chú trọng theo hướng sản xuất hàng hóa; giá trị sản xuất tiểu thủ công nghiệp còn nhỏ bé, chưa tương xứng với tiềm năng của xã. Cơ sở hạ tầng còn yếu, chưa huy động được nguồn lực. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo giải phóng mặt bằng chưa tốt, chậm chễ, thiếu tập trung, để lại hậu quả xấu. Các tệ nạn xã hội chưa được ngăn chặn, chưa có sự đồng bộ trong việc thực hiện nếp sống mới. Công tác xã hội hóa giáo dục, hệ thống khuyến học, khuyến tài chậm được tổ chức. Công

tác xây dựng Đảng và hoạt động của hệ thống chính trị chưa đồng bộ, thống nhất.

III. Lãnh đạo xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, phát triển kinh tế - xã hội (2005 - 2010)

Chấp hành Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 14/7/2005 của Bộ Chính trị và kế hoạch của Huyện ủy Phổ Yên về tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp, tháng 5/2005, Đại hội Đảng bộ xã Đồng Tiến lần thứ XX (nhiệm kỳ 2005 - 2010) được tổ chức tại hội trường Ủy ban nhân dân xã. Đại hội đã tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ trước, đồng thời nhất trí với báo cáo phương hướng các mục tiêu tổng quát nhiệm kỳ mới: Nâng cao năng lực và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ, phát huy sức mạnh của nhân dân trong xã, huy động mọi nguồn lực đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Tạo sự phát triển nhanh và bền vững để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, củng cố quốc phòng, an ninh, tăng cường đoàn kết, mở rộng dân chủ, giữ vững kỷ cương, xây dựng Đảng bộ luôn trong sạch vững mạnh. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 15 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí, trong đó, đồng chí Lý Thái Việt được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Văn Mạnh được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, các đồng chí

Phạm Thị Huệ¹, Đặng Đức Kiên và Đỗ Đình Lâm làm Ủy viên Thường vụ.

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, Đảng bộ và nhân dân xã Đồng Tiến xác định: Tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, xây dựng xã Đồng Tiến phát triển toàn diện theo hướng công nghiệp hóa nông nghiệp, nông thôn được xem là nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ.

Trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, Đảng bộ xã Đồng Tiến đứng trước những khó khăn: Các lĩnh vực kinh tế ở địa phương tuy có những bước chuyển dịch và đạt tốc độ tăng trưởng cao nhưng chưa vững chắc, cơ sở vật chất - kỹ thuật còn nhiều bất cập so với sự phát triển công nghiệp hóa nông thôn hiện nay. Tình hình xã hội diễn ra phức tạp với nhiều loại tệ nạn, tội phạm hình sự và tai nạn giao thông đã gây nhiều bức xúc trong nhân dân. Đặc biệt, do tác động của cuộc khủng hoảng tài chính và sự suy thoái kinh tế thế giới đã gây ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế nước ta làm giá cả thị trường liên tục bị biến động. Sự biến đổi khí hậu toàn cầu làm cho thời tiết diễn biến thất thường, thiên tai, bão lụt và dịch bệnh xảy ra gây

1. Từ năm 2007, đồng chí Phạm Thị Huệ giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy.

ảnh hưởng đến quá trình xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội...

Trước tình hình trên, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy Phổ Yên, Đảng ủy xã Đồng Tiến tập trung lãnh đạo, động viên toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân từng bước tháo gỡ những khó khăn, chủ động tiếp thu và vận dụng có hiệu quả những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào điều kiện cụ thể của địa phương, tạo điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế đầu tư khai thác tiềm năng, lợi thế trên địa bàn xã.

Về phát triển kinh tế, những tác động của cuộc khủng hoảng tài chính và sự suy thoái kinh tế thế giới, sự ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh lan trên diện rộng đã tác động trực tiếp đến quá trình phát triển kinh tế và đời sống của nhân dân xã Đồng Tiến. Tuy nhiên, dưới sự tập trung lãnh đạo của Đảng bộ, sự đồng thuận ủng hộ của nhân dân, tình hình kinh tế của xã vẫn giữ ở mức ổn định và phát triển đạt mức tăng trưởng cao và tương đối bền vững, cơ cấu kinh tế được chuyển dịch theo hướng công nghiệp - dịch vụ gắn với đẩy mạnh phát triển nông nghiệp theo hướng giữ vững và ổn định về lương thực, chuyển mạnh sang sản xuất hàng hóa, nâng cao tỷ trọng chăn nuôi trong nội ngành nông nghiệp, nâng cao giá trị thu nhập trên một đơn vị diện tích.

Trong giai đoạn 2005 - 2010, cơ cấu kinh tế của xã được chuyển dịch mạnh theo hướng công nghiệp - dịch vụ. Năm 2010, cơ cấu kinh tế của xã: Nông nghiệp chiếm 50%, công nghiệp chiếm 30%, dịch vụ chiếm 20% (tăng so với mục tiêu Đại hội đề ra). Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 16% (tăng 2,5% so với mục tiêu Đại hội đề ra).

Để đạt được kết quả đáng khích lệ trên, Đảng bộ và chính quyền xã Đồng Tiến tập trung đẩy nhanh quá trình phát triển công nghiệp - dịch vụ, trong đó công tác giải phóng mặt bằng thu hút đầu tư được xem là khâu đột phá. Trong giai đoạn 2005 - 2010, Đảng ủy lãnh đạo thực hiện công tác giải phóng mặt bằng 29,12ha diện tích cho các dự án: Mở rộng Nhà máy Z131; Trường dạy nghề nam Thái Nguyên; Bệnh viện Đa khoa Phố Yên và một số dự án vừa và nhỏ cho các doanh nghiệp trên địa bàn xã.

Bên cạnh đó, xã Đồng Tiến tăng cường đẩy mạnh phát triển các ngành nghề truyền thống như: Sản xuất gạch nung, chế biến nông lâm sản, phát triển nghề may - xây dựng... tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh trên địa bàn xã. Phát huy lợi thế, các cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp chú trọng đầu tư về cơ sở vật chất - kỹ thuật, mở rộng nhà xưởng và coi trọng chất lượng sản phẩm, đáp ứng yêu cầu thị trường. Những ngành nghề truyền thống thu hút được

hiều lao động có tay nghề kỹ thuật vào sản xuất. Năm 2009, sản xuất tiểu thủ công nghiệp của xã đạt giá trị 1,7 tỷ đồng (giá cố định năm 1994) với mức tăng bình quân hàng năm là 23,05% (vượt 15% kế hoạch đề ra).

Hoạt động thương mại - dịch vụ trên địa bàn xã có bước phát triển mạnh. Thị trường tiêu thụ hàng hóa đa dạng, phong phú, đáp ứng yêu cầu tiêu dùng, phục vụ sản xuất của nhân dân. Nhiều cơ sở kinh doanh đã quan tâm đến chất lượng phục vụ và đầu tư nâng cấp gian hàng để phát triển đạt hiệu quả cao về doanh số bán ra. Bình quân hàng năm, thu nhập từ lĩnh vực thương mại - dịch vụ đạt tốc độ tăng trưởng 13,5% (giá cố định năm 1994), đưa giá trị từ 6,87 tỷ đồng (năm 2005) lên 10,918 tỷ đồng (năm 2009). Kết quả đó đã góp phần quan trọng đưa mức thu nhập bình quân của xã từ 6,2 triệu đồng/người (năm 2005) lên 13 triệu đồng/người (năm 2009).

Trong 3 ngành kinh tế chủ yếu đang phát triển trên địa bàn, nông nghiệp vẫn chiếm 50% trong cơ cấu kinh tế. Mặc dù thường xuyên chịu ảnh hưởng do khách quan gây ra, song sản xuất nông nghiệp đã vượt qua những khó khăn về thời tiết, dịch bệnh và có bước phát triển khá toàn diện. Cơ cấu mùa vụ, cơ cấu cây trồng, vật nuôi chuyển dịch tích cực theo hướng nâng cao hiệu quả sử dụng đất và giá trị thu nhập trên một đơn vị diện tích. Bình quân hàng năm, hệ số sử dụng đất canh tác được

quay vòng từ 2,5 - 3 lần, khoảng 40% diện tích đất gieo trồng có giá trị thu nhập trên 60 triệu đồng/ha, bình quân chung đạt 50 triệu đồng/ha. Trong đó, các loại cây hoa màu, đặc biệt là rau xanh đem lại thu nhập cao cho người dân. Mặc dù đất canh tác bị thu hẹp nhưng sản lượng lương thực cây có hạt đạt mức tăng bình quân hằng năm khoảng 4%. Tổng sản lượng lương thực trong giai đoạn này cao nhất là năm 2009 đạt 3.850 tấn¹.

Chăn nuôi có chiều hướng tăng và phát triển mạnh. Đàn trâu, bò cày kéo được giữ vững, ổn định. Tổng đàn trâu năm 2010 có 743 con, đàn bò 451 con². Đàn lợn và gia cầm tăng nhanh cả về số lượng và diện hộ chăn nuôi mới, tỷ lệ thu nhập chiếm 45% trong cơ cấu kinh tế nông nghiệp. Nhiều mô hình chăn nuôi theo hướng tập trung trang trại vừa và nhỏ đạt hiệu quả kinh tế cao, thúc đẩy sự phân công lao động ở nông thôn trong sản xuất hàng hóa. Với sự năng động và nhận thức rõ mục tiêu công nghiệp hóa khi đất canh tác bị chuyển đổi, nhiều hộ gia đình ở Đồng Tiến đã thoát ly khỏi sản xuất nông nghiệp, chuyển sang sản xuất tiểu thủ công nghiệp, vận tải và kinh doanh dịch vụ. Nhờ đó, cuộc sống người dân được cải thiện, đồng thời góp phần làm

1. Chi cục Thống kê huyện Phổ Yên, *Niên giám thống kê huyện Phổ Yên năm 2010*, Thái Nguyên, 2011.

2. Chi cục Thống kê huyện Phổ Yên, *Niên giám thống kê huyện Phổ Yên năm 2010*, Thái Nguyên, 2011, tr.37-38.

tăng thu ngân sách cho Nhà nước, bộ mặt nông thôn có nhiều đổi mới.

Kinh tế phát triển là điều kiện để địa phương phấn đấu hoàn thành vượt chỉ tiêu về thu ngân sách hằng năm. Kết quả trong giai đoạn 2005 - 2010, tổng thu ngân sách theo kế hoạch huyện giao đạt gần 9 tỷ đồng, bình quân mỗi năm thu 1,7 tỷ đồng. Đây là điều kiện quan trọng để xã Đồng Tiến cân đối được ngân sách, đảm bảo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị hằng năm của Đảng bộ.

Công tác thu hút đầu tư, phát triển kết cấu hạ tầng đã được cấp ủy Đảng, chính quyền xã Đồng Tiến quan tâm lãnh, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đạt được nhiều kết quả rõ rệt. Diện mạo của xã có nhiều khởi sắc, đời sống vật chất, tinh thần của người dân ngày càng được nâng lên. Trong giai đoạn 2005 - 2010, với sự đầu tư của Nhà nước và sự đóng góp của nhân dân, nhiều công trình phúc lợi xã hội, giao thông, thủy lợi được đầu tư, xây mới, hoàn thành và được đưa vào sử dụng: Trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân xã, phòng học đa chức năng của Trường Trung học cơ sở Đồng Tiến; công trình nhà 2 tầng, nhà thư viện, phòng họp của Trường Tiểu học; lớp học của 2 Trường Mầm non; xây dựng 9 nhà văn hóa; 250m kênh mương nội đồng, cứng hóa 27,92km đường giao thông nông thôn...¹.

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XX trình Đại hội Đảng bộ xã Đồng Tiến lần thứ XXI (nhiệm kỳ 2010 - 2015), tr.6.

Trong giai đoạn 2005 - 2010, thực hiện mục tiêu công nghiệp hóa, công tác xây dựng cơ bản gắn liền với công tác quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai và thu hút đầu tư cho phát triển, đảm bảo thực hiện một cách đồng bộ. Công tác quản lý đất đai được thực hiện tốt, kịp thời giải quyết những tranh chấp, các công trình nhà ở của nhân dân được cấp phép theo quy định. Các dự án đầu tư vào địa bàn xã được kịp thời phổ biến, tuyên truyền đến nhân dân, các chế độ chính sách đối với các hộ dân có đất được Nhà nước thu hồi đảm bảo minh bạch, khách quan.

Đời sống vật chất được nâng cao tạo đà cho sự phát triển văn hóa - xã hội. Cấp ủy, chính quyền quan tâm lãnh đạo công tác giáo dục - đào tạo. Trong giai đoạn 2005 - 2010, tỷ lệ trẻ mầm non đến trường tăng, không có học sinh tiểu học bỏ học, các nhà trường thực hiện nghiêm túc cuộc vận động "*Hai không*" theo Quyết định số 3859/QĐ-BGDĐT ngày 28/7/2006 của Bộ Giáo dục - Đào tạo ban hành kế hoạch tổ chức cuộc vận động "*Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục*", "*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*". Hội Cha mẹ học sinh có nhiều việc làm thiết thực để động viên các em học sinh học tập tốt, không có học sinh bỏ học. Bậc tiểu học duy trì, giữ vững chất lượng phổ cập đúng độ tuổi. Chất lượng dạy và học trong các nhà trường được nâng cao, môi trường sư phạm từng bước được đảm

bảo, tỷ lệ học sinh giỏi trong các cấp học, số học sinh lên lớp và xét tuyển đạt kết quả cao. Đến năm 2010, xã đã có 2/4 trường đạt chuẩn quốc gia. Trong 5 năm (2005 - 2010), xã có 127 em thi đỗ vào các trường đại học¹.

Đảng bộ, chính quyền xã Đồng Tiến luôn quan tâm đến công tác y tế. Trạm Y tế xã duy trì thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, các đợt uống vắc-xin, tiêm phòng cho các cháu dưới 6 tuổi. Ban Dân số xã luôn làm tốt chức năng tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền lãnh đạo các ban, ngành phối hợp chặt chẽ trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình. Mọi người dân trong độ tuổi sinh đẻ đều được áp dụng các biện pháp tránh thai, đảm bảo giãn khoảng cách sinh con và hạn chế đến mức thấp nhất người sinh con thứ 3, nuôi dạy con tốt. Từ năm 2005 đến năm 2009, trên địa bàn xã có 685 trẻ được sinh ra, trong đó vẫn còn 11 trường hợp sinh con thứ 3². Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm từ 7,8% (năm 2005) xuống còn 1,5% (năm 2009)³.

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XX trình Đại hội Đảng bộ xã Đồng Tiến lần thứ XXI (nhiệm kỳ 2010 - 2015), tr.7.

2. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XX trình Đại hội Đảng bộ xã Đồng Tiến lần thứ XXI (nhiệm kỳ 2010 - 2015), tr.6.

3. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XX trình Đại hội Đảng bộ xã Đồng Tiến lần thứ XXI (nhiệm kỳ 2010 - 2015), tr.7.

Phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao phát triển mạnh. Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*” được Đảng ủy chỉ đạo triển khai và đi vào chiều sâu, có tác động tích cực tới phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Số gia đình đạt danh hiệu văn hóa và khu dân cư đạt văn hóa tăng theo từng năm. Bình quân hằng năm có 80% hộ đạt gia đình văn hóa, trong đó có 5% hộ đạt gia đình văn hóa tiêu biểu. Phong trào văn nghệ ngày càng nhân rộng, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa ngày càng cao của người dân, các cấp chính quyền, doanh nghiệp đã tạo điều kiện thuận lợi nhất từ việc hỗ trợ đạo cụ, loa đài, trang phục để các đội văn nghệ hoạt động có chất lượng... Thông qua những buổi giao lưu văn nghệ, người dân còn học hỏi, trao đổi về cách làm kinh tế hay, biện pháp phòng chống bạo lực gia đình, phòng chống tệ nạn xã hội; tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Nhằm phục vụ cho công tác tuyên truyền trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, Đảng ủy đã lãnh đạo kiện toàn đội ngũ cán bộ đài truyền thanh xã, đồng thời thường xuyên tu sửa hệ thống truyền thanh. Các hoạt động tuyên truyền cổ động đã tạo được không khí phấn khởi, sôi nổi của ngày kỷ niệm, thu hút được sự hưởng ứng của đông đảo quần chúng nhân dân

tham gia. Hoạt động tuyên truyền cổ động đã kịp thời tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam trong tình hình mới.

Đảng ủy xã luôn coi trọng công tác “Đền ơn đáp nghĩa” và truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”. Sau khi có Nghị quyết số 54/2006/NĐ-CP ngày 26/5/2006 của Chính phủ về “*Hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng*”, Đảng ủy xã lãnh đạo công tác xác lập hồ sơ đề nghị trợ cấp hàng tháng đối với người tham gia kháng chiến và con đẻ bị nhiễm chất độc Di-ô-xin. Hằng năm, xã chăm lo đầy đủ mọi chế độ chính sách cho gia đình thân nhân liệt sĩ và thương binh, bệnh binh. Công tác văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến, tiến bộ, thông qua thực hiện các chương trình, đề án về đảm bảo an sinh xã hội của Trung ương, tỉnh và huyện. Xã Đồng Tiến triển khai có hiệu quả đối với các chương trình, đề án như: Đề án giải quyết việc làm; xóa đói giảm nghèo; xóa nhà dột nát; nâng cao thu nhập và đời sống của nhân dân, nhất là các hộ nghèo, các hộ thuộc diện chính sách xã hội, từng bước giảm được khó khăn, ổn định cuộc sống. Số hộ nghèo của xã giảm, thu nhập bình quân đầu người tăng lên. Đến năm 2009, số hộ nghèo của xã là 3,1%. Hằng năm, xã tạo công ăn việc làm cho 100 - 150 lao

động¹. Công tác về chính sách xã hội đối với những người có công với nước được thực hiện tốt. Năm 2008, xã Đồng Tiến hoàn thành xong chương trình xóa nhà dột nát.

Đi đôi với nhiệm vụ lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, công tác quốc phòng, an ninh được Đảng bộ xác định là nhiệm vụ quan trọng. Vì vậy, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Chính phủ về quốc phòng, an ninh được Đảng bộ và chính quyền xã Đồng Tiến triển khai thực hiện tốt. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khóa IX) về “*Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*”, hàng năm, Ban Chỉ huy quân sự xã làm tốt nhiệm vụ tuyển chọn thanh niên lên đường nhập ngũ đảm bảo hoàn thành 100% chỉ tiêu huyện giao; triển khai mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên hoàn thành chương trình nâng cao kiến thức quốc phòng, an ninh trong tình hình mới; thực hiện tốt công tác huấn luyện cho lực lượng dân quân tự vệ và quản lý dự bị động viên; tổ chức chỉ đạo đảm bảo hiệu quả an toàn trong các cuộc diễn tập; động viên nhân dân chấp hành và thực hiện tốt việc xây dựng quỹ quốc phòng theo quy định của tỉnh. Mọi chế độ, chính sách cho cán bộ, chiến sĩ dân quân tự vệ và chính sách hậu phương quân đội được thực hiện tốt.

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XX trình Đại hội Đảng bộ xã Đồng Tiến lần thứ XXI (nhiệm kỳ 2010 - 2015), tr.6.

Công an xã thường xuyên nắm chắc tình hình trên địa bàn, tham mưu cho cấp ủy, chính quyền có giải pháp giải quyết các vụ việc ngay tại cơ sở, không để tồn đọng kéo dài, gây dư luận bức xúc trong nhân dân. Phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*” có nhiều chuyển biến, nhiều cơ sở đã thành lập tổ chức an ninh tự quản, cùng với lực lượng công an giải quyết kịp thời những vụ việc xảy ra, đảm bảo an toàn, đúng luật. Sự phối hợp giữa công an xã với các cơ quan đóng quân trên địa bàn và trong cụm an ninh khu vực được gắn bó chặt chẽ. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã được giữ vững. Trong giai đoạn 2005 - 2010, lực lượng công an xã thực hiện kế hoạch tấn công truy quét tội phạm, tệ nạn xã hội, tiến hành giải quyết và xử lý 42 vụ việc, trong đó có 14 vụ trộm cắp tài sản công dân, thu hồi giá trị tài sản hàng trăm triệu đồng cho người bị hại; phối hợp với công an huyện triệt phá 5 tụ điểm đánh bạc có tổ chức trên địa bàn, lập hồ sơ đưa 25 lượt đối tượng nghiện hút vào trung tâm giáo dục chữa bệnh bắt buộc, tổ chức cho 2 đối tượng cải tạo giáo dục tại xã¹. Ngoài ra, lực lượng công an xã còn phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể và các ban hòa giải ở cơ sở tổ chức hòa giải các việc tranh chấp và mâu thuẫn mất đoàn kết trong nội bộ

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XX trình Đại hội Đảng bộ xã Đồng Tiến lần thứ XXI (nhiệm kỳ 2010 - 2015), tr.8.

nhân dân. Đặc biệt, bên cạnh việc tổ chức cho nhân dân ký cam kết đảm bảo hành lang an toàn giao thông và các quy định bắt buộc đối với người tham gia giao thông, lực lượng công an xã duy trì công tác tuần tra, phát hiện và xử lý kịp thời, kiên quyết đối với 400 chủ phương tiện vi phạm luật giao thông đường bộ, thu phạt gần 38 triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Đảng bộ làm tốt công tác xây dựng Đảng, tạo bước chuyển biến tích cực trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Việc nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng có nhiều đổi mới. Đảng bộ triển khai nghiêm túc việc học tập và quán triệt Nghị quyết Đại hội X của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp; quán triệt đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy đến toàn thể cán bộ, đảng viên.

Đặc biệt, trong giai đoạn này, Đảng ủy triển khai thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 7/11/2006 của Bộ Chính trị khóa X về tổ chức cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”. Đảng ủy đã thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện cuộc vận động với các bước và nội dung cụ thể; tổ chức nhiều hội nghị chuyên đề học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên và hội viên trong các đoàn thể chính trị - xã hội. Đảng ủy tổ chức 3 lớp học với 284 lượt đảng viên của 13/13

chi bộ tham gia; 3 lớp cho các đoàn thể chính trị - xã hội với 183 lượt hội viên tham gia, tổ chức viết bài thu hoạch cho cán bộ, đảng viên tham gia học tập được 260 bài (có 150 bài xếp loại khá); tổ chức 7 hội nghị lấy ý kiến và tiếp thu ý kiến của nhân dân đóng góp cho cán bộ, đảng viên; mỗi cán bộ, đảng viên đều xây dựng kế hoạch tự rèn luyện, tu dưỡng đạo đức lối sống của bản thân theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Công tác tuyên truyền về cuộc vận động được tổ chức với nhiều hình thức phong phú, thu hút đông đảo đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia. Đảng bộ tổ chức cuộc thi “*Kể chuyện tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” và tham gia hội thi cấp huyện đạt giải Nhì. Qua 4 năm thực hiện, cuộc vận động đã tạo sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của từng cán bộ, đảng viên. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên được nâng lên, lòng tin của nhân dân đối với Đảng được củng cố.

Bên cạnh việc triển khai thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, Đảng ủy thường xuyên quan tâm công tác tổ chức. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy đã tiến hành tổ chức tốt việc kiện toàn các cấp ủy chi bộ, thành lập mới 1 chi bộ cơ quan xã; chỉ đạo Đại hội nhân dân ở các xóm và Đại hội các đoàn thể nhân dân đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ và bầu đội ngũ cán bộ có tinh thần trách nhiệm, có uy tín với nhân dân.

Hàng năm, Đảng ủy luôn coi trọng công tác đánh giá chất lượng cán bộ và công tác quy hoạch cán bộ, đảm bảo cho hầu hết đội ngũ cán bộ thuộc cấp ủy và cấp trên quản lý tham gia bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và theo học các trường trung cấp, đại học đáp ứng cơ bản nguồn cán bộ công tác tại xã theo hướng chuẩn hóa. Các quy định về nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên được đảm bảo quyền lợi chính trị và phát triển đảng viên được chăm lo. Nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng bộ kết nạp thêm 50 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên của Đảng bộ lên 285 đồng chí. Lễ trao tặng huy hiệu Đảng được tổ chức chu đáo, trang trọng, kịp thời thăm hỏi động viên đối với các đồng chí đảng viên khi ốm đau, tạo tình cảm của nhân dân đối với tổ chức Đảng. Đặc biệt, trong công tác đánh giá, phân loại chất lượng đảng viên, chất lượng lãnh đạo của các chi bộ Đảng, Đảng bộ đã thực hiện tốt việc gắn kết cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” với phân tích chất lượng đảng viên, xây dựng Đảng bộ, chi bộ trong sạch vững mạnh.

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Đồng Tiến lần thứ XX (nhiệm kỳ 2005 - 2010), công tác xây dựng Đảng đã tạo được những chuyển biến rõ rệt. Hàng năm, có 99,3% đảng viên hoàn thành và hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có 8,2% đảng viên hoàn

thành xuất sắc nhiệm vụ, được Đảng khen thưởng. 100% các chi bộ đều đạt trong sạch vững mạnh. Đảng bộ giữ vững danh hiệu trong sạch vững mạnh.

Gắn với công tác xây dựng Đảng, Đảng ủy thường xuyên tiến hành công tác kiểm tra các cấp ủy Đảng và duy trì việc nắm bắt tình hình về chấp hành Điều lệ Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và những điều đảng viên không được làm; kịp thời giải quyết đơn thư kiến nghị, đề nghị của nhân dân có liên quan đến đảng viên. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy đã xem xét đề nghị Huyện ủy ra quyết định xóa tên 3 đảng viên ra khỏi danh sách (trong đó có 2 đảng viên chính thức và 1 đảng viên dự bị), khai trừ 1 đảng viên vi phạm pháp luật. Chấp hành và thực hiện tốt các cuộc kiểm tra và tự kiểm tra theo kế hoạch chỉ đạo của Huyện ủy. Nhiều cuộc kiểm tra của Tỉnh ủy, Huyện ủy trên các lĩnh vực được Đảng ủy chuẩn bị tốt về nội dung theo yêu cầu kiểm tra, phản ánh khách quan những việc đã làm được và những hạn chế, giúp cho công tác đánh giá và kết luận sau cuộc kiểm tra của Đảng cấp trên đối với Đảng bộ xã thực hiện tốt.

Công tác dân vận có nhiều chuyển biến tích cực và tạo ra được động lực mới trong phong trào quần chúng tham gia thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đặc biệt, trong việc thực hiện Đề án

số 01-ĐA/TU của Tỉnh ủy Thái Nguyên về “*Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân ở cơ sở*”, các tổ chức chính trị xã hội của xã được quan tâm và củng cố về nhiều mặt, phong trào hoạt động có cả bề rộng và chiều sâu, luôn bám sát vào nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ để vận động đảng viên và hội viên tích cực tham gia các phong trào phát triển kinh tế - xã hội, phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Nhiều cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc phát động được nhân dân đồng tình ủng hộ mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần vào sự tiến bộ, phát triển của địa phương.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân có những đổi mới trong việc tổ chức các kỳ họp. Thực hiện tốt các cuộc tiếp xúc cử tri, nắm bắt và phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng trong mỗi kỳ họp. Nội dung các kỳ họp Hội đồng nhân dân được chuẩn bị chu đáo, đảm bảo có sự lãnh đạo của Đảng ủy, ra được nghị quyết phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

Ủy ban nhân dân xã tập trung chỉ đạo, điều hành có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh theo nghị quyết của Đảng và kế hoạch của Nhà nước. Các cơ quan chuyên môn trong bộ máy chính quyền được sắp xếp theo hướng chuyên sâu, phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính, đảm bảo giải quyết kịp thời theo cơ chế “*Một cửa*”, không gây phiền

hà, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân đến làm việc. Bộ máy hành chính được sắp xếp và bố trí phù hợp cùng với việc đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý đã mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân ngày càng tốt hơn. Công tác tư pháp có nhiều chuyển biến trong việc tiếp dân, giải quyết các đơn thư đề nghị của dân, đảm bảo xử lý kịp thời các mâu thuẫn, tranh chấp. Tình trạng đơn thư khiếu nại vượt cấp thuộc phạm vi trách nhiệm của chính quyền xã giảm tới mức tối thiểu.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội có nhiều đổi mới cả về nội dung và phương pháp hoạt động. Mặt trận Tổ quốc tổ chức có hiệu quả cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”*, cuộc vận động *“Ngày vì người nghèo”* và xây dựng nhà Đại đoàn kết. Trong giai đoạn 2005 - 2010, Mặt trận Tổ quốc xã Đồng Tiến được cấp trên đánh giá xếp loại tốt.

Hội Phụ nữ xã Đồng Tiến tích cực phát động các phong trào thi đua trong lao động sản xuất, xây dựng gia đình hạnh phúc, giúp nhau xóa đói giảm nghèo. Hội Nông dân xã thực hiện nhiều phong trào phát triển kinh tế, làm giàu chính đáng, thu hút nhiều hội viên tham gia. Đoàn Thanh niên xã phát động các phong trào như *“5 xung kích, 4 đồng hành”*, thể hiện nhiệt huyết, sức

mạnh tuổi trẻ Đồng Tiến trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong nhiều năm, Đoàn Thanh niên xã Đồng Tiến luôn đạt vững mạnh. Hội Cựu chiến binh xã phát huy truyền thống “*Bộ đội cụ Hồ*”, tích cực tham gia các phong trào, hoạt động của địa phương; làm nòng cốt tham gia thực hiện quy chế dân chủ cơ sở. Hội viên hăng hái xây dựng kinh tế, là tấm gương cho thế hệ trẻ noi theo. Hằng năm, Hội được công nhận đạt trong sạch vững mạnh.

Trước những khó khăn tác động trực tiếp đến quá trình lãnh đạo, song Đảng bộ xã Đồng Tiến vẫn hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội lần thứ XX đề ra, thu được những kết quả đáng khích lệ: Kinh tế phát triển có tốc độ tăng trưởng khá cao. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, đáp ứng yêu cầu giải quyết việc làm và nâng cao đời sống nhân dân. Quốc phòng, an ninh được giữ vững và ổn định. Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị được đẩy mạnh, đều đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh. Những kết quả đạt được là yếu tố quyết định để xã Đồng Tiến tiếp tục phát triển đi lên.

Tuy nhiên, đứng trước yêu cầu, nhiệm vụ với tinh thần không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, huy động mọi nguồn lực xây dựng xã Đồng Tiến

phát triển toàn diện theo hướng công nghiệp hóa, xứng đáng là một xã công nghiệp của huyện Phổ Yên, Đảng bộ và nhân dân trong xã còn phải phấn đấu rất nhiều, đặc biệt là cần phải nhìn thẳng vào sự thật các mặt còn yếu kém và hạn chế.

IV. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới (2010 - 2017)

Ngày 19/3/2010, Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Đồng Tiến lần thứ XXI (nhiệm kỳ 2010 - 2015) được tổ chức. Đại hội tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết nhiệm kỳ trước, đồng thời đề ra mục tiêu, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới: *“Tin tưởng tuyệt đối vào công cuộc đổi mới của Đảng, tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; phát huy mọi tiềm năng thế mạnh của địa phương cho tăng trưởng kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng nâng cao tỷ trọng công nghiệp - dịch vụ; huy động mọi nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội; nâng cao chất lượng giáo dục, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ công bằng xã hội; đảm bảo quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị; xây dựng xã Đồng Tiến phát triển toàn diện theo hướng công nghiệp, xứng đáng là vành đai công nghiệp vững chắc của huyện Phổ Yên”¹.*

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XX trình Đại hội Đảng bộ xã Đồng Tiến lần thứ XXI (nhiệm kỳ 2010 - 2015), tr 16,17.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XXI gồm 15 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí. Trong đó đồng chí Lý Thái Việt được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Phạm Thị Huệ được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Văn Mạnh được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đặng Đức Kiên và Phạm Quang Vinh làm Ủy viên Thường vụ¹.

Sau thành công của Đại hội, Đảng bộ xã Đồng Tiến đã lãnh đạo đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân. Nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, trong giai đoạn 2010 - 2015, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Đồng Tiến đã thực hiện đạt và vượt 9/12 chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Trong đó có các chỉ tiêu đạt cao như: Tốc độ tăng trưởng kinh tế trung bình hàng năm đạt 22,8% (tăng 26,7% so với Nghị quyết Đại hội XXI đề ra). Giá trị công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng tăng 43%; nông nghiệp - thủy sản tăng 5%; tổng sản lượng lương thực bình quân hàng năm đạt 3.971 tấn (tăng 32%); thu ngân sách Nhà nước hàng năm tăng bình quân 35%; thu nhập bình quân đầu người đạt trên 29 triệu đồng/năm

1. Quyết định số 597-QĐ/HU ngày 1/4/2010 của Huyện ủy Phổ Yên về việc Chuẩn y Ban Chấp hành Đảng bộ xã Đồng Tiến khóa XXI (nhiệm kỳ 2015 - 2020).

(tăng 65,3% so với đầu nhiệm kỳ); giải quyết việc làm cho 439 lao động (tăng 119% so với mục tiêu Nghị quyết Đại hội XXI đề ra).

Trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, Đảng ủy tiếp tục lãnh đạo động viên, tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân làm tốt công tác luân canh xen vụ, sử dụng đất theo hướng nâng cao giá trị thu nhập trên 1 đơn vị diện tích, tăng hệ số quay vòng sử dụng đất lên 2,5 - 3 lần/năm. Để nâng cao hiệu quả trong sản xuất, nhân dân trong xã tập trung đẩy mạnh áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào trồng và chăm sóc cây rau màu, đồng thời tăng cường các biện pháp phòng trừ sâu bệnh, thâm canh tăng vụ. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu mùa vụ, đưa các giống cây trồng có giá trị thu nhập, năng suất cao vào sản xuất theo hướng hàng hóa gắn với thị trường. Tiếp tục triển khai các dự án trồng chè, trồng cây lâm nghiệp để khai thác tiềm năng diện tích đất đồi.

Đi đôi với sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ và nhân dân xã (phường) Đồng Tiến còn tích cực phát triển chăn nuôi, trong đó chú trọng vào mô hình chăn nuôi trang trại và chăn nuôi gia đình với quy mô lớn. Công tác phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm được thực hiện tốt. Đàn trâu, bò được giữ vững đảm bảo sức kéo, đẩy mạnh phát triển chăn nuôi đàn lợn và gia cầm, tận dụng diện tích mặt nước các ao, hồ để nuôi trồng thủy sản. Năm

2015, đàn trâu có 128 con, đàn bò có 133 con, đàn lợn có 7.386 con và đàn gia cầm có 120.500 con.

Đảng ủy còn quan tâm đến các dự án trồng chè do Trạm Khuyến nông huyện Phổ Yên và Ban Quản lý Dự án QSEAP tỉnh Thái Nguyên triển khai thực hiện trên địa bàn xã. Các đơn vị đã hỗ trợ 100% giống chè cành cho các hộ nông dân. Kết quả, xã trồng mới 4,3/5,5ha (đạt 78% kế hoạch). Trong đó, xóm An Bình trồng 0,532ha, xóm Thái Bình trồng 0,844ha, xóm Con Trê trồng 2,606ha, xóm Hoàng Thanh trồng 0,318ha. Các hộ tham gia áp dụng đúng quy trình kỹ thuật trồng chè, nên tỷ lệ cây sống đạt trên 90%.

Trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ, Đảng ủy xã chỉ đạo tiếp tục thực hiện quy hoạch chi tiết các khu công nghiệp trên địa bàn xã, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng phát triển công nghiệp gắn với tăng trưởng kinh tế. Đảng ủy tập trung chỉ đạo thực hiện quy hoạch xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, quy hoạch các khu công nghiệp Tân Đồng, cụm An Thái, thực hiện dự án mở rộng Trường Trung cấp Nghề Nam Thái Nguyên.

Đảng ủy quan tâm, tạo điều kiện cho các cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp nhằm nâng cao năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm hàng hóa; cho các nhà đầu tư có

ngành nghề làm ra sản phẩm hàng hóa mới, giải quyết việc làm, thu hút lao động phổ thông; động viên người dân trong độ tuổi lao động tích cực học nghề, nhất là con em trong các gia đình có đất được Nhà nước thu hồi để chuyển dịch cách làm ăn nhằm đáp ứng với yêu cầu phát triển công nghiệp - dịch vụ, giải quyết tốt việc làm cho người dân. Công tác quản lý nhà nước về sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp được tăng cường, tạo hành lang pháp lý cho quá trình phát triển trên địa bàn xã.

Trong hoạt động thương mại - dịch vụ, Đảng ủy tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư kinh doanh, chú trọng nâng cao chất lượng hàng hóa, đa dạng mặt hàng tạo sức hút tiêu dùng của người dân để tăng nguồn thu ngân sách, đảm bảo vệ sinh môi trường và trật tự an ninh tại các điểm kinh doanh.

Đảng bộ và chính quyền xã rất quan tâm, chú trọng đến công tác xây dựng hạ tầng cơ sở. Trong giai đoạn 2010 - 2015, xã xây dựng mới 4 nhà văn hóa, xây mới khu trung tâm, đầu tư hệ thống các thiết bị phòng học của Trường Mầm non Đồng Tiến 1 và Trường Mầm non Đồng Tiến 2; cứng hóa trên 14,5km đường giao thông nông thôn; nâng cấp 4 trạm biến áp có công suất 300 - 600KVA, cải tạo mạng lưới điện, phát triển hệ thống điện chiếu sáng nơi công cộng, công trình thủy lợi, nước sinh hoạt.

Đặc biệt, trong giai đoạn 2010 - 2015, công tác giải phóng mặt bằng nhằm thu hút các nhà đầu tư vào địa bàn là điểm sáng của xã Đồng Tiến. Từ năm 2010 đến năm 2015, có trên 300ha đất được giải phóng mặt bằng cho phát triển công nghiệp - dịch vụ. Điển hình là các dự án Khu công nghiệp Yên Bình, Nhà máy Điện tử Samsung Thái Nguyên, dự án đường cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên, các dự án tái định cư mới... Trong đó, diện tích giải phóng mặt bằng dành cho Nhà máy Điện tử Samsung là 200ha.

Đảng ủy xã Đồng Tiến luôn làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đặc biệt là công tác xây dựng Đảng và vấn đề phát triển kinh tế tại địa phương, trọng tâm là công tác thu hồi giải phóng mặt bằng cho các dự án đảm bảo dân chủ, khách quan, được nhân dân đồng tình ủng hộ, đã đem lại những kết quả đáng mừng.

Đảng bộ và chính quyền xã Đồng Tiến chú trọng đến công tác quản lý về kế hoạch, quy hoạch sử dụng đất, tiếp tục làm tốt công tác giải phóng mặt bằng đối với các dự án đầu tư vào xã, được các cấp có thẩm quyền phê duyệt; động viên, tuyên truyền để nhân dân nhận thức rõ mục tiêu công nghiệp hóa trong việc thu hồi đất nông nghiệp để phát triển kinh tế - xã hội. Đảm bảo công khai, minh bạch các chế độ chính sách của Nhà nước thu hồi đền bù đất đai.

Từ khi Nhà máy Điện tử Samsung đặt trên địa bàn, tốc độ tăng trưởng kinh tế của xã tăng nhanh so với các năm trước. Cơ cấu kinh tế có sự chuyển dịch tích cực, trong đó công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp chiếm 45%, dịch vụ - thương mại chiếm 45%, nông nghiệp chỉ còn 10%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 52 triệu đồng/năm. Cơ sở hạ tầng được nâng cấp hoàn thiện. Hệ thống giao thông được cứng hóa đồng bộ ở 100% thôn xóm. Số hộ gia đình có nhà kiên cố, được dùng nước sạch đạt 100%; 60% số hộ gia đình có xe ô tô...

Về công tác giáo dục, Đảng bộ và nhân xã (phường) Đồng Tiến tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các nhà trường nâng cao chất lượng dạy và học. Đảng ủy và chính quyền xã đã thực hiện tốt Thông báo số 242-TB/TW ngày 15/4/2009 của Bộ Chính trị về *“Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII) về phương hướng phát triển giáo dục đào tạo đến năm 2020”*. Thầy, cô giáo luôn là tấm gương sáng về đạo đức cho học sinh học tập và noi theo. Hội Cha mẹ học sinh, Trung tâm học tập cộng đồng, Hội Khuyến học, Hội Cựu giáo chức tiếp tục đẩy mạnh hoạt động. Chính quyền và nhà trường luôn quan tâm, giúp đỡ học sinh nghèo, không để học sinh bỏ học, không để các tệ nạn xã hội xâm nhập vào học đường. Các đề án xây dựng trung tâm Trường Mầm non, mở rộng Trường Tiểu học, duy trì trình độ phổ cập đúng

độ tuổi ở cấp tiểu học và trung học cơ sở được triển khai thực hiện tốt. Năm 2013, Trường Trung học cơ sở Đồng Tiến được kiểm định chất lượng giáo dục, đạt cấp độ cao nhất (cấp độ 3). Năm học 2015 - 2016, Trường Trung học cơ sở Đồng Tiến có 482 học sinh, với 13 lớp và 32 cán bộ, giáo viên, nhân viên; 100% giáo viên có trình độ trên chuẩn; giáo viên giỏi cấp thị xã, cấp tỉnh chiếm trên 40%.

Về công tác y tế, Trạm Y tế duy trì và thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, phát hiện và xử lý kịp thời dịch bệnh xảy ra trên địa bàn. Thực hiện tốt các chương trình tiêm chủng mở rộng, phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ, giữ gìn vệ sinh an toàn thực phẩm và đảm bảo vệ sinh môi trường. Động viên, tuyên truyền nhân dân chấp hành và thực hiện tốt Pháp lệnh dân số - kế hoạch hóa gia đình, hạn chế trường hợp sinh con thứ 3. Năm 2011, dự án xây dựng mới Trạm Y tế xã Đồng Tiến bắt đầu được khởi công xây dựng, hoàn thành và đưa vào sử dụng với quy mô nhà hai tầng, diện tích 250m², do Tổ chức Atlantic tài trợ 100% với kinh phí xây dựng 1,8 tỷ đồng. Dự án hoàn thành góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân trên địa bàn. Năm 2014, xã được công nhận đạt chuẩn quốc gia về y tế. Đến năm 2015, Trạm Y tế được xây mới thành một

khu khang trang với tổng diện tích 2.790m². Cơ sở vật chất gồm 1 nhà 2 tầng với 10 phòng làm việc và điều trị theo tiêu chí chuẩn quốc gia. Trạm có 6 cán bộ, nhân viên gồm 1 trạm trưởng, 1 phó trạm trưởng và 4 cán bộ y tế, trong đó có 1 bác sỹ, 2 y sỹ và 3 y tá. Ngoài ra, trạm còn có hệ thống mạng lưới y tế gồm 17 cán bộ y tế thôn bản hoạt động ở 17 khu dân cư, đều được đào tạo chuyên môn đạt chuẩn.

Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”* gắn với xây dựng nếp sống văn hóa mới. Tỷ lệ hộ gia đình và xóm, cơ quan đạt chuẩn văn hóa hàng năm được nâng lên. Thực hiện Nghị quyết số 33/NQ-TW ngày 9/6/2014 Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về *“Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”*, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Đồng Tiến đã xây dựng chương trình hành động thực hiện với mục tiêu: Xây dựng nền văn hóa và con người Đồng Tiến phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học. Văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững đất nước, quê hương. Chăm lo xây dựng con người Đồng Tiến có nhân cách, lối sống

tốt đẹp với các đặc tính cơ bản: Yêu nước, yêu quê hương, nhân ái, trọng nghĩa, trọng tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo. Các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao được duy trì thường xuyên nhằm rèn luyện sức khỏe cho nhân dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Đài truyền thanh tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, đấu tranh với mọi hủ tục, mê tín dị đoan và các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch nhằm chống phá công cuộc đổi mới của Đảng và chia rẽ sự đoàn kết thống nhất giữa Đảng với nhân dân. Chủ động đấu tranh, ngăn ngừa các quan điểm sai trái, lệch lạc, các luận điệu xuyên tạc phản động; chống mọi biểu hiện cơ hội, đặt lợi ích của cá nhân cao hơn tập thể, kiên quyết không để các biểu hiện phức tạp xảy ra trên địa bàn.

Chính sách xã hội được quan tâm giải quyết kịp thời đảm bảo đúng chế độ chính sách của Đảng và Nhà nước. Việc chi trả chế độ chính sách cho các đối tượng người có công, bảo trợ xã hội trên địa bàn xã (phường) được thực hiện đầy đủ, kịp thời không để xảy ra tình trạng đơn thư khiếu kiện. Thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”, từ năm 2010 đến năm 2015, xã (phường) đã tổ chức được 95 lớp đào tạo nghề cho lao động là bà con nông dân trong xã với tổng số 635 học viên, đào tạo các nghề như

nghề chăn nuôi thú y, kỹ thuật trồng rau an toàn, nghề nấu ăn. Ngoài ra, xã (phường) còn tổ chức hàng trăm lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật, kiến thức về pháp luật cho hàng nghìn lượt người tham gia nhằm nâng cao kiến thức về khoa học kỹ thuật, pháp luật cho nhân dân. Hằng năm, xã (phường) giải quyết việc làm cho 439 lao động.

Từ năm 2011 đến năm 2015, Đảng bộ, chính quyền xã (phường) Đồng Tiến luôn quan tâm, chỉ đạo thực hiện tốt công tác quốc phòng, an ninh, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã. Đảng bộ xã (phường) tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa VIII) và Nghị quyết số 08-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về “*Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia*” và “*Chiến lược bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới*”, xây dựng xã (phường) Đồng Tiến là một bộ phận quan trọng trong khu vực phòng thủ của huyện (thị xã) Phổ Yên. Thường xuyên làm tốt công tác giáo dục, tuyên truyền nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng và công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho cán bộ, đảng viên. Duy trì và thực hiện tốt chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, thực hiện tốt nhiệm vụ tuyển chọn và gọi thanh niên lên đường nhập ngũ đảm bảo hoàn thành 100% kế hoạch huyện giao hằng năm. Công tác

huấn luyện dân quân tự vệ, quản lý dự bị động viên và thực hành diễn tập được thực hiện tốt nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành của cấp ủy và chính quyền khi có tình huống xảy ra.

Đảng ủy thường xuyên quan tâm, chỉ đạo triển khai tốt công tác nắm, phân tích, xử lý tình hình; triển khai đồng bộ các kế hoạch, biện pháp công tác bảo đảm giữ vững an ninh chính trị. Lực lượng công an xã tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra, phát hiện kịp thời các vụ việc. Hằng năm, Đảng ủy ban hành nghị quyết chuyên đề về nhiệm vụ công tác công an, thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống tội phạm; phòng chống ma túy, mại dâm và các tệ nạn xã hội khác. Phong trào quần chúng tham gia bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ngày càng thu hút đông đảo nhân dân tham gia. Công an xã (phường) thường xuyên củng cố, kiện toàn lực lượng công an, quản lý chặt chẽ nhân khẩu, hộ khẩu, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự.

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ xã Đồng Tiến tiếp tục giữ vững danh hiệu trong sạch vững mạnh; tập trung lãnh đạo, nâng cao sức chiến đấu của Đảng bộ trên tất cả các mặt.

Trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, Đảng ủy tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp tổ chức học tập

quán triệt chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân, gắn việc học tập nghị quyết với chỉ đạo xây dựng chương trình hành động cụ thể. Đồng thời, Đảng ủy quan tâm bồi dưỡng lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tới cán bộ, đảng viên và nhân dân. Tỷ lệ đảng viên tham gia học tập nghị quyết đạt trên 90%. Đảng ủy đã chủ động theo dõi, nắm chắc diễn biến tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân cũng như dư luận xã hội để hướng công tác tư tưởng đảm bảo sát, đúng, hiệu quả.

Trong giai đoạn 2010 - 2015, cấp ủy triển khai quán triệt và tổ chức thực hiện đồng bộ Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XI) "*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*" gắn với tiếp tục đẩy mạnh "*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*" theo tinh thần Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị, góp phần không nhỏ vào công tác xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh.

Xác định tầm quan trọng đặc biệt của Nghị quyết Trung ương 4, Ban Thường vụ Đảng ủy phân công trách nhiệm cho các ban, ngành và từng đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai thực hiện nghị quyết, tạo sự thống

nhất về nhận thức, ý chí, quyết tâm trong toàn Đảng về thực hiện nghị quyết.

Công tác chỉ đạo thực hiện Nghị quyết, nhất là việc chuẩn bị và tổ chức kiểm điểm, tự phê bình và phê bình được Ban Thường vụ triển khai nghiêm túc. Nội dung kiểm điểm tập trung vào 3 vấn đề cấp bách (ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là ở cấp Trung ương, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm cá nhân người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và mối quan hệ với tập thể cấp ủy, cơ quan, đơn vị) gắn với xem xét việc thực hiện các quy chế, quy định của Đảng, việc giải quyết những vấn đề bức xúc của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; liên hệ làm rõ những hạn chế, khuyết điểm, yếu kém đã chỉ ra nhiều năm nhưng chậm được khắc phục.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 tạo chuyển biến mạnh mẽ về công tác xây dựng Đảng trong toàn Đảng bộ. Trước hết, việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình góp phần củng cố, nâng cao và thống nhất nhận thức tư tưởng trong Đảng về tình hình Đảng và công tác xây dựng Đảng hiện nay. Thông qua việc tổ chức học tập,

quán triệt Nghị quyết và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương một cách nghiêm túc ở các cấp đã trở thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng; giúp cho các cấp ủy, tổ chức Đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên nâng cao nhận thức về vị trí then chốt của công tác xây dựng Đảng. Việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình góp phần đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi được một số biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, đã kịp thời sửa chữa, khắc phục được một số hạn chế, khuyết điểm, yếu kém về công tác tổ chức cán bộ đã từng bước được khắc phục. Việc xử lý nghiêm minh các tổ chức, cá nhân vi phạm đã có tác dụng giáo dục, răn đe và ngăn ngừa vi phạm, giữ vững kỷ cương và tăng cường kỷ luật, tạo ra được niềm tin của cán bộ, đảng viên, nhân dân trong xã về sự lãnh đạo của Đảng đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Từ năm 2010 đến năm 2015, quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị (khóa XI) về *“Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh”* và Đề án số 09-ĐA/TU ngày 26/9/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về tiếp tục nâng cao chất lượng cuộc vận động *“Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh”*, Đảng bộ xã Đồng Tiến đã tập trung lãnh

đạo, chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện với tinh thần nghiêm túc, khẩn trương tới các chi bộ trực thuộc và trong toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, tuyên truyền sâu rộng đến nhân dân trên địa bàn xã.

Ban Thường vụ Đảng ủy xã Đồng Tiến đã thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 09 về tiếp tục nâng cao chất lượng cuộc vận động *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”* và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo tiến hành triển khai Đề án 09 đến từng chi bộ để thực hiện. Ban Chỉ đạo xây dựng kế hoạch học tập theo chuyên đề hằng năm. Sau 3 năm thực hiện Đề án số 09-ĐA/TU về tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện cuộc vận động *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*, toàn Đảng bộ đã phát huy tình đoàn kết, thống nhất quan điểm chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, kế hoạch đã đề ra; thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng, nâng cao chất lượng hoạt động của cả hệ thống chính trị. Đảng ủy đã đẩy mạnh việc thực hiện nguyên tắc *“Tập trung dân chủ”*, *“Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách”*; nâng cao chất lượng tự phê bình và phê bình trong nội bộ Đảng. Đảng ủy thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đội ngũ cán bộ, quy hoạch cấp ủy và các chức danh chủ chốt nhiệm kỳ 2015 - 2020. Từ năm 2010 đến năm 2015, có 6 tập thể và 15 cá nhân đạt thành tích

xuất sắc được cấp trên khen thưởng trong cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”.

Mỗi cấp ủy viên từ Đảng bộ đến các chi bộ, các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là vai trò của người đứng đầu trong các tổ chức có trách nhiệm nắm vững tình hình đảng viên và nhân dân để làm tốt công tác tư tưởng. Tăng cường công tác tự phê bình và phê bình trong nội bộ Đảng nhằm nâng cao sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, tích cực học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Đảng ủy tiếp tục việc thực hiện lấy ý kiến của quần chúng nhân dân tham gia xây dựng Đảng về tư cách đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; kịp thời xem xét những đảng viên vi phạm các quy định của Đảng, kiên quyết đưa ra khỏi Đảng những đảng viên không đủ tư cách.

Trong công tác tổ chức cán bộ, Đảng ủy thực sự quan tâm và thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng trên tất cả các lĩnh vực công tác. Đảng ủy chú trọng việc xây dựng bộ máy cấp ủy và các chi bộ gắn liền với việc kiện toàn ban quản lý các xóm và các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở. Đặc biệt là bộ máy chính quyền xã có đủ năng lực điều hành, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đảng ủy tiếp tục nâng cao chất lượng sinh hoạt ở các chi bộ, duy trì việc phân công nhiệm vụ cho đảng viên.

Công tác phát triển Đảng được quan tâm. Những quần chúng ưu tú trong các phong trào của đoàn thể được lựa chọn để giới thiệu bồi dưỡng, kết nạp Đảng. Nhiệm kỳ 2010 - 2015, Đảng bộ kết nạp được 40 quần chúng ưu tú vào Đảng, nâng tổng số đảng viên của Đảng bộ lên 325 đồng chí. Đảng bộ luôn coi trọng việc đánh giá thực chất chất lượng đảng viên và chất lượng chi bộ để công nhận đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ và chi bộ trong sạch vững mạnh. Đồng thời gắn việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị với kết quả rèn luyện trong cuộc vận động *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*.

Đảng ủy thường xuyên quan tâm, bồi dưỡng, đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, chú trọng bồi dưỡng cán bộ trẻ để đảm bảo nguồn kế cận. Đồng thời tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Đảng và thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Công tác kiểm tra góp phần đẩy mạnh thực hiện chỉnh đốn Đảng, đấu tranh khắc phục những trì trệ, yếu kém trong lãnh đạo của cấp ủy, điều hành của chính quyền về thực hiện nhiệm vụ chính trị và kế hoạch được giao.

Nhằm đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, Đảng ủy thực hiện lãnh đạo có trọng tâm, trọng điểm, giải quyết kịp thời các nhiệm vụ mang tính đột phá, nhạy cảm do yêu cầu nhiệm vụ đặt ra; gắn thực hiện các chỉ

thị, nghị quyết của Đảng với đề ra chương trình hành động cụ thể. Lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thực hiện tốt chương trình, kế hoạch đã đề ra; chú trọng xây dựng các nghị quyết chuyên đề về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và các mặt hoạt động trong công tác xây dựng Đảng; đảm bảo để mỗi cá nhân và các tổ chức trong hệ thống chính trị phát huy được khả năng và năng lực của mình, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Trong công tác chính quyền, từng bước đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân, tăng cường công tác tiếp xúc cử tri và hoạt động chất vấn, giám sát; đề ra các nghị quyết phù hợp với tình hình phát triển của xã. Thường trực Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân nêu cao tinh thần trách nhiệm trước nhân dân, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đảm bảo Hội đồng nhân dân thực sự là cơ quan quyền lực của Nhà nước ở cơ sở, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền lợi chính đáng của nhân dân.

Tăng cường công tác quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân trong việc cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và nhiệm vụ cấp trên giao, hoàn thành kế hoạch hằng năm. Tôn trọng và phát huy quyền của công dân theo chính sách, pháp luật của Nhà nước. Kiên quyết xử lý những phần tử chống đối, xâm phạm đến

lợi ích của nhân dân. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho nhân dân đến liên hệ làm việc, đồng thời làm tốt công tác giám sát các bộ phận chuyên môn trên các lĩnh vực về đất đai, tư pháp, tài chính ngân sách... Mọi công việc trong quá trình điều hành của Ủy ban nhân dân phải đảm bảo dân chủ, đồng bộ và thống nhất cao, giải quyết kịp thời các đơn thư, đề nghị của nhân dân, không để tình trạng kéo dài, khiếu kiện vượt cấp.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện theo Đề án số 01-ĐA/TU của Tỉnh ủy, tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác dân vận. Hướng các hoạt động vào mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh và công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh. Trọng tâm là làm tốt công tác vận động, tuyên truyền đến đoàn viên, hội viên thực hiện tốt công tác chuyển đổi cách làm ăn, giải quyết việc làm cho người lao động và thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về *“Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”* gắn với đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”*. Đến năm 2015, Đoàn Thanh niên xã có 13 chi đoàn, với 375 đoàn viên, thanh niên. Hội Phụ nữ xã có 17 chi hội, với 1.067 hội

viên. Hội Nông dân xã có 17 chi hội, với 707 hội viên. Hội Cựu chiến binh xã có 17 chi hội, với 342 hội viên.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 4/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Quyết định số 1282/QĐ-UBND ngày 25/5/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020; Nghị quyết số 05-NQ/BCH ngày 30/6/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về việc xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2015, từ năm 2012, Đảng ủy xã (phường) thường xuyên quan tâm, chỉ đạo, điều hành công tác xây dựng nông thôn mới.

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Phổ Yên chọn xã Đồng Tiến làm xã điểm của tỉnh, của huyện xây dựng nông thôn mới. Được lựa chọn là một trong những xã điểm về xây dựng nông thôn mới vừa là niềm tự hào, phấn khởi; vừa là cơ hội để Đồng Tiến thu hút các nguồn lực đầu tư, nhất là huy động nguồn vốn đóng góp của nhân dân để xây dựng cơ sở hạ tầng, tạo đà cho

phát triển kinh tế, xã hội. Ngay sau khi có thông báo của huyện, Ban Chấp hành Đảng bộ xã ra Nghị quyết chuyên đề về lãnh đạo xây dựng đạt tiêu chí nông thôn mới.

Bắt tay vào xây dựng nông thôn mới, cấp ủy, chính quyền địa phương xác định rõ những khó khăn trong thực hiện chương trình như: Nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân về xây dựng nông thôn mới còn hạn chế; hạ tầng nông nghiệp và nông thôn phát triển thiếu đồng bộ; tỷ lệ lao động qua đào tạo còn thấp; chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu cây trồng, vật nuôi trong nông nghiệp còn chậm, hình thức tổ chức sản xuất chưa đổi mới, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển sản xuất hàng hóa... Trước những khó khăn đó, việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền được nâng cao. Các chủ trương, chính sách và cách thức tiến hành xây dựng nông thôn mới được triển khai, phổ biến sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và nhân dân với nhiều hình thức phong phú.

Xã đã tổ chức các hội nghị ở xã và khu dân cư, xây dựng pa-nô lớn đặt ở các điểm trung tâm trong toàn xã. Cùng với nhiều băng rôn và nhiều khẩu hiệu, các văn bản về xây dựng nông thôn mới được phát cho các trưởng khu, bí thư chi bộ. Qua đó, đã tuyên truyền sâu rộng đến mọi tầng lớp nhân dân về công cuộc xây dựng nông thôn mới.

Các chủ trương, chính sách và cách thức tiến hành xây dựng nông thôn mới được triển khai, phổ biến sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và nhân dân với nhiều hình thức phong phú. Tiếp theo là đánh giá thực trạng nông thôn, tiến hành quy hoạch, xây dựng đề án. Phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân được xác định là nội dung quan trọng quyết định tính bền vững của nông thôn mới, chính vì vậy, Đảng ủy lãnh đạo phát triển các mô hình sản xuất. Các hợp tác xã đã phát huy tốt vai trò của mình trong việc tập hợp, vận động và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, mang lại hiệu quả kinh tế cao.

Với những nỗ lực của cả hệ thống chính trị và nhân dân, đến năm 2015, Đồng Tiến đạt 19/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Ngày 17/7/2015, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định số 1755/QĐ-UBND công nhận phường Đồng Tiến đạt chuẩn nông thôn mới.

Ngày 22/4/2015, Đại hội Đảng bộ xã Đồng Tiến lần thứ XXII (nhiệm kỳ 2015 - 2020) được tổ chức. Đại hội đã đánh giá những kết quả đạt được của nhiệm kỳ 2010 - 2015 và đưa ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới. Đại hội đã đưa ra mục tiêu tổng quát là: *“Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, huy động mọi nguồn lực, đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển công nghiệp -*

thương mại - dịch vụ; đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị, chăm lo phát triển sự nghiệp văn hóa - giáo dục, an sinh xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh; xây dựng phường Đồng Tiến ngày càng phát triển văn minh giàu đẹp”.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 15 đồng chí. Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí, trong đó, đồng chí Nguyễn Văn Mạnh được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Phạm Thị Huệ được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực, đồng chí Lý Thái Việt được bầu giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Đặng Đức Kiên và Đỗ Đình Lâm làm Ủy viên Thường vụ.

Ngay sau Đại hội, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Đồng Tiến quyết tâm xây dựng quê hương ngày càng phát triển; góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Phổ Yên lần thứ nhất (nhiệm kỳ 2015 - 2020), đưa Nghị quyết Đại hội XII của Đảng vào cuộc sống.

Ngày 15/5/2015, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ra Nghị quyết số 932/NQ-UBTVQH13 về việc thành lập thị xã Phổ Yên và 4 phường thuộc thị xã Phổ Yên gồm Ba Hàng, Bắc Sơn, Bãi Bông và Đồng Tiến. Theo đó, phường Đồng Tiến được thành lập trên cơ sở 780,92ha diện tích tự nhiên và 16.314 nhân khẩu của xã Đồng Tiến (261,38ha diện tích tự nhiên và 2.478 nhân khẩu còn lại của xã

Đồng Tiến được điều chuyển sang phường Ba Hàng). Khi thành lập, Đảng bộ phường Đồng Tiến có 13 chi bộ trực thuộc với 328 đảng viên.

Phát huy tiềm năng, thế mạnh của địa phương, Đảng bộ phường Đồng Tiến tiếp tục nâng cao năng lực và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh. Chủ động khai thác mọi tiềm năng, lợi thế, tập trung nguồn lực cho phát triển kinh tế, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế; đặc biệt là công tác giải phóng mặt bằng thu hút các nhà đầu tư xây dựng các dự án trọng điểm trên địa bàn; xác định cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp... quyết tâm phấn đấu hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XXII (nhiệm kỳ 2015 - 2020) đề ra.

Với sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của Đảng ủy, điều hành của Ủy ban nhân dân và sự phối hợp thực hiện nhiệm vụ công tác của các ban, ngành, đoàn thể, trong 2 năm đầu (2016 và 2017) thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XXII, phường Đồng Tiến đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ.

Năm 2016 là năm đầu phường Đồng Tiến triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2020; đồng thời, đây là năm diễn ra bầu cử đại biểu Quốc hội khóa

XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021. Đảng bộ phường Đồng Tiến bước vào thực hiện các mục tiêu năm 2016 tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Thị ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thị xã, sự phối hợp có hiệu quả của các phòng ban chuyên môn thuộc thị xã Phổ Yên; cùng với sự đoàn kết, thống nhất, quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị nên các phong trào thi đua được phát động sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, tạo đà quan trọng cho kinh tế - xã hội của phường tiếp tục tăng trưởng cao, quốc phòng, an ninh được giữ vững, hệ thống chính trị tiếp tục được củng cố. Bên cạnh những thuận lợi cơ bản trên, Đảng bộ phường còn gặp không ít những khó khăn như: thời tiết diễn biến phức tạp, số lượng nhân khẩu, lao động, phương tiện tham gia giao thông tăng cao đã gây nhiều áp lực cho công tác đảm bảo an ninh trật tự và an toàn giao thông... đã tác động không nhỏ tới kết quả thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ đề ra. Song phát huy tinh thần đoàn kết, quyết tâm cao, Ban Chấp hành Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và giành được kết quả tích cực trên tất cả các lĩnh vực.

Bước sang năm 2017, trên cơ sở những kết quả đạt được trên các lĩnh vực của năm 2016, cấp ủy, chính quyền phường Đồng Tiến tiếp tục lãnh đạo, điều hành, phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ chính trị được giao. Đảng

ủy đã vận dụng linh hoạt, sáng tạo và cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết các cấp để lãnh đạo phát triển kinh tế địa phương.

Năm 2017, cơ cấu kinh tế của phường tiếp tục chuyển biến tích cực theo hướng phát triển công nghiệp - dịch vụ, trong đó, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp chiếm 45%; dịch vụ chiếm 45% và nông nghiệp chỉ còn 10%. Thu nhập bình quân đầu người năm 2016 đạt 32 triệu đồng, sang năm 2017 tăng lên tới 52,4 triệu đồng/năm.

Sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ của phường phát triển nhanh. Phường khuyến khích tạo điều kiện thuận lợi phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và các nhóm ngành dịch vụ, nhất là các ngành xây dựng, cơ khí, vật liệu xây dựng, vận tải, các dịch vụ như nhà trọ, ăn uống, tạp hóa có tốc độ tăng trưởng cao. Các đại lý, các điểm bán hàng thực hiện nghiêm túc, đảm bảo vệ sinh môi trường. Ủy ban nhân dân phường đã tuyên truyền và vận động đến các hộ kinh doanh dịch vụ ăn uống, hàng tiêu dùng, đăng ký lớp tập huấn về đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Đến năm 2017, giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đạt 45 tỷ đồng (đạt 107,1% kế hoạch).

Trong sản xuất nông nghiệp, để nâng cao năng suất và sản lượng cây trồng, Ủy ban nhân dân phường phối

hợp với các đoàn thể tuyên truyền bà con đưa các giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng cao vào sản xuất. Trong công tác khuyến nông và bảo vệ thực vật, Đảng ủy lãnh đạo cán bộ chuyên môn luôn bám sát tình hình sản xuất của các tổ dân phố, hướng dẫn nhân dân gieo trồng kịp thời vụ, tăng cường gieo trồng vụ đông xuân; phát hiện sớm sâu bệnh hại cây trồng, vật nuôi trên địa bàn và phòng trừ kịp thời, tiếp tục tăng cường khuyến cáo nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, áp dụng khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất. Năm 2017, tổng sản lượng lương thực đạt 707,71 tấn. Trong 2 năm 2016 và 2017, do công nghiệp và dịch vụ tăng cùng với giá lợn trên thị trường giảm mạnh kéo theo giá các loại gia súc, gia cầm giảm nên chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn phường có xu hướng giảm. Tuy nhiên, Đảng ủy vẫn lãnh đạo sát sao việc tiến hành các đợt tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm, phun khử trùng chuồng trại.

Trong 2 năm 2016 và 2017, Đảng ủy phường Đồng Tiến lãnh đạo có hiệu quả công tác giải phóng mặt bằng, thu hút các dự án đầu tư vào địa bàn. Trong 2 năm (2016, 2017), Ủy ban nhân dân phường đã tập trung cao độ trong tổ chức thực hiện công tác thu hồi, bồi thường giải phóng mặt bằng, trong đó, tập trung vào các dự án trọng điểm như: Dự án Đồn công an và

đội phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ Yên Bình với tổng diện tích thu hồi 2,04ha; dự án Khu đô thị dịch vụ Yên Bình với tổng diện tích thu hồi 98ha; dự án Khu công nghiệp Yên Bình giai đoạn 2; dự án đường vành đai 5 tổng diện tích thu hồi cho dự án là 4,3ha; dự án Khu dân cư Đông Tây tổng diện tích thu hồi cho dự án là 19ha (trong đó phường Đồng Tiến là 10ha); dự án Khu dân cư Thanh Quang 3, tổng diện tích thu hồi cho dự án là 4,5ha; dự án Khu dân cư Tấn Đức JSC, tổng diện tích 19ha (trong đó, trên địa bàn phường có 9ha). Công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn đảm bảo đúng tiến độ, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường đã tập trung chỉ đạo làm tốt công tác quản lý trật tự đô thị, tăng cường các hoạt động kiểm tra, xử lý các vi phạm trong hoạt động xây dựng và quản lý đô thị. Ủy ban nhân dân phường đã quyết liệt trong giải tỏa hành lang giao thông tại Khu tái định cư An Bình, tăng cường công tác quản lý nhà nước về trật tự xây dựng trong khu vực dân cư. Trong năm 2017, Ủy ban nhân dân phường đã phối hợp với Đội quản lý trật tự xây dựng và giao thông thị xã Phổ Yên kiểm tra xây dựng đối với 27 trường hợp và tháo dỡ để giải tỏa hành lang, lập lại trật tự đô thị tại Khu tái định cư An Thái Bình.

Các phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao được quan tâm. Đảng ủy chỉ đạo tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng xuân vào các ngày kỷ niệm, ngày lễ, ngày Tết. Các buổi biểu diễn văn nghệ tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong nhân dân. Năm 2017, phường tổ chức thành công Đại hội Thể dục Thể thao lần thứ IV. Phong trào xây dựng làng văn hóa, gia đình văn hóa tiếp tục đi vào chiều sâu, tác động tới phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Năm 2017, toàn phường có 1.431/1.512 hộ đạt gia đình văn hóa, trong đó, có 1.270 hộ đạt gia đình văn hóa 3 năm liên tục; 15/17 tổ dân phố đạt danh hiệu tổ dân phố văn hóa, 5/5 cơ quan đạt cơ quan văn hóa. Các đoàn thể tập trung tuyên truyền, vận động thực hiện nếp sống văn hóa mới trong việc cưới, việc tang, lễ hội và có sự chuyển biến tích cực. Phường làm tốt công tác thông tin tuyên truyền phục vụ tốt cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương như: Tuyên truyền Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, cuộc bầu cử Quốc hội khóa XIV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Đảng ủy đã lãnh đạo các trường học triển khai, thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch năm học. Đặc biệt, Đảng ủy lãnh đạo tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động, biện pháp giúp đỡ học sinh yếu kém, bồi dưỡng học sinh khá, giỏi; tiến hành tu sửa cơ sở vật chất, trang trí lớp học. Các nhà trường thực hiện nghiêm túc kỷ cương, nền nếp phong

trào “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”. Công tác giáo dục và đào tạo ở Đồng Tiến có nhiều đổi mới, từng bước nâng cao chất lượng dạy và học. Công tác khuyến học được chú trọng thực hiện, khuyến khích phong trào học tập của học sinh ở các nhà trường. Chất lượng giáo viên về cơ bản đã được chuẩn hóa, thường xuyên được bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Đến năm 2017, 4 trường: Trường Trung học cơ sở Đồng Tiến, Trường Tiểu học Đồng Tiến, Trường Mầm non Đồng Tiến 1 và trường Mầm non Đồng Tiến 2 đạt chuẩn quốc gia.

Riêng năm 2017, Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo Trung tâm học tập cộng đồng phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tổ chức được 10 lớp tập huấn khoa học kỹ thuật và phổ biến tuyên truyền pháp luật với 900 lượt người tham gia. Phong trào khuyến học ở các tổ dân phố ngày càng phát triển. Đến năm 2017, Hội Khuyến học có 9 chi hội hoạt động hiệu quả và 5 dòng họ được trên đánh giá là dòng họ tổ chức tốt hoạt động khuyến học. Nhiều gia đình đã phấn đấu đạt danh hiệu gia đình hiếu học.

Thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, Trạm Y tế phường đã chú trọng nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh, điều trị cho nhân dân. Trong năm 2017, Trạm Y tế đã khám, chữa bệnh cho 4.758 lượt người, chuyển bệnh nhân lên tuyến trên 270 lượt người. Trạm Y tế tiếp tục triển khai và thực hiện

có hiệu quả các chương trình y tế quốc gia, tiêm chủng mở rộng, chương trình dân số - kế hoạch hóa gia đình, làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh và vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ em trong độ tuổi. Chuyên môn của các y, bác sỹ ở Trạm Y tế không ngừng được nâng cao đáp ứng cho việc khám, chữa bệnh ban đầu của nhân dân.

Trong 2 năm (2016, 2017), Ủy ban nhân dân phường đã triển khai, giải quyết kịp thời các chế độ chính sách của Nhà nước đối với các đối tượng chính sách và người có công cũng như các đối tượng được bảo trợ xã hội. Bộ phận chuyên môn thực hiện báo tăng, giảm các đối tượng chính sách đúng thời gian quy định. Phường quản lý và chi trả trợ cấp hàng tháng cho 134 đối tượng bao gồm: Thương binh, bệnh binh, tuất liệt sỹ, chất độc da cam, tiền khởi nghĩa, tàn tật, người già trên 80 tuổi... không để xảy ra sai sót, khiếu kiện và sai chế độ. Đến cuối năm 2017, trên địa bàn phường còn 12 hộ nghèo (chiếm 0,71%); 17 hộ cận nghèo (chiếm 1,01%).

Ban Chỉ huy quân sự phường thường xuyên duy trì chế độ trực chỉ huy, phối hợp với lực lượng công an phường tăng cường tuần tra, kiểm soát tại các địa bàn trọng điểm. Hằng năm, phường giao quân đảm bảo cả về số lượng theo chỉ tiêu và chất lượng. Nhiệm vụ trực sẵn sàng chiến đấu được tăng cường, đảm bảo nghiêm túc.

Nhìn chung, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn phường trong 2 năm (2016 và 2017) ổn định, không có vụ việc nghiêm trọng xảy ra. Công an phường triển khai kế hoạch, phương án đảm bảo an ninh, trật tự và phòng ngừa các hành vi sai phạm về pháo trong dịp tết Nguyên đán. Lực lượng công an thường xuyên triển khai các biện pháp đấu tranh phòng ngừa với các loại tội phạm.

Trong 2 năm (2016, 2017) Đảng ủy thực hiện tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết của Đảng các cấp; xây dựng kế hoạch và tổ chức hội nghị học tập Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4, Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII), các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Thị ủy tới toàn thể cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ. Đặc biệt, Đảng ủy tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về *“Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”*; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về *“Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*. Tỷ lệ đảng viên tham gia đạt trên 70%. Bên cạnh đó, Ban Thường vụ triển khai đầy đủ các văn bản quy định mới của Đảng đến cán bộ, đảng viên như

Quy định số 29-QĐ/TW về thi hành Điều lệ Đảng, Quy định số 30-QĐ/TW thi hành Chương VII và VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng. Việc triển khai các chỉ thị, nghị quyết được Đảng ủy thực hiện gắn với xây dựng và triển khai chương trình hành động, sát với thực tế của địa phương, đảm bảo nghị quyết thực sự đi vào cuộc sống, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và cải thiện đời sống nhân dân.

Năm 2017, Đảng ủy xây dựng báo cáo kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “*Về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*”; tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 15/10/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về “*Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới*”, tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 13/4/2007 của Bộ Chính trị (Khóa X) “*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập*”...

Đảng ủy tập trung triển khai có hiệu quả nội dung công tác tổ chức xây dựng Đảng, làm tốt công tác quy

hoạch, bồi dưỡng cán bộ, thực hiện quy trình các bước và tổ chức duyệt quy hoạch A1; đồng thời, tiếp tục thực hiện Đề án nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và Đề án đổi mới nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở. Đảng ủy chỉ đạo Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh, Công đoàn cơ sở phường Đồng Tiến tổ chức thành công Đại hội lần thứ nhất (nhiệm kỳ 2017 - 2022). Riêng trong năm 2017, Đảng ủy đã đề nghị tặng huy hiệu cho 12 đồng chí đảng viên trong Đảng bộ. Đảng ủy đã chỉ đạo các chi bộ trực thuộc tổ chức thành công Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 2017 - 2020.

Công tác đánh giá, phân tích chất lượng tổ chức Đảng và đảng viên được triển khai nghiêm túc. Năm 2017, toàn Đảng bộ có 214 đảng viên tham gia phân loại, trong đó, đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ là 35 đồng chí, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ là 150 đồng chí và đảng viên hoàn thành nhiệm vụ là 25 đồng chí, có 4 đảng viên xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ. Năm 2017, có 5 chi bộ có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng Đảng là: Chi bộ Trung học cơ sở Đồng Tiến; Chi bộ Tiểu học Đồng Tiến; Chi bộ Đại Kim; Chi bộ Thanh Quang và Chi bộ Cơ quan Ủy ban nhân dân phường Đồng Tiến. Đảng bộ phường Đồng Tiến năm 2017 đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu.

Công tác kiểm tra, giám sát được quan tâm thực hiện đúng quy định. Ủy ban Kiểm tra của cấp ủy đã tham mưu ngay từ đầu năm xây dựng kế hoạch, nội dung và thời gian tổ chức công tác kiểm tra - giám sát năm 2016 và năm 2017. Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã tổ chức kiểm tra, giám sát đối với các chi bộ theo kế hoạch và các đảng viên có dấu hiệu vi phạm.

Đảng ủy đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo hướng hoạt động công tác dân vận về cơ sở. Bám sát chương trình, nhiệm vụ trọng tâm đã đề ra. Khối Dân vận tổ chức triển khai công tác dân vận năm 2017, tham mưu tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho các hộ gia đình chính sách, hộ nghèo nhân dịp tết Nguyên đán Đinh Dậu năm 2017; xây dựng báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác tôn giáo; báo cáo kết quả thực hiện Đề án số 02-ĐA/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã về *“Nâng cao hiệu quả công tác Dân vận của Đảng bộ thị xã Phố Yên giai đoạn 2016 - 2021”*; xây dựng báo cáo về thực trạng thực hiện phương châm *“Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”*, phát huy vai trò của nhân dân góp phần đấu tranh, ngăn chặn đẩy lùi suy thoái, *“tự diễn biến”*, *“tự chuyển hóa”*... Bên cạnh đó, Khối Dân vận tiếp tục vận động nhân dân chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước,

tích cực tham gia thực hiện nhiệm vụ chính trị địa phương như phát triển sản xuất, giữ gìn an ninh trật tự. Đảng ủy chỉ đạo Khối Dân vận phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quyết liệt trong công tác giải phóng mặt bằng.

Hội đồng nhân dân phường hoạt động đúng với Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015. Ngày 22/5/2016, Đảng ủy lãnh đạo tốt công tác tổ chức cuộc bầu cử Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Trên 98% cử tri phường Đồng Tiến háo hức cầm lá phiếu đi bầu các đại biểu xứng đáng vào Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp. 28 đại biểu được bầu vào Hội đồng nhân dân phường Đồng Tiến. Trong kỳ họp đầu tiên, đồng chí Nguyễn Văn Mạnh được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân và đồng chí Lý Thái Việt được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Hội đồng nhân dân phường thực hiện tốt chức năng là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương. Hội đồng nhân dân xây dựng các nghị quyết và giám sát, đôn đốc việc thực hiện của Ủy ban nhân dân và các ngành theo quy định. Đại biểu hội đồng phản ánh kịp thời những kiến nghị, bức xúc của cử tri để các cấp, các ngành tập trung giải quyết, trả lời. Thực hiện quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân phường, đại biểu Hội đồng nhân dân đã phát huy vai trò, trách nhiệm của mình trước cử tri và hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Ủy ban nhân dân phường bám sát Nghị quyết lãnh đạo của Đảng ủy, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân làm tốt công tác quản lý nhà nước trên địa bàn, tổ chức thực hiện hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng công tác tiếp dân, nhận và giải quyết các thủ tục hành chính kịp thời.

Mặt trận Tổ quốc phối hợp với các tổ chức thành viên làm tốt công tác tuyên truyền, tiếp xúc cử tri, vận động nhân dân thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động như: *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*; *“Ngày vì người nghèo”*; *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*, *“Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”*, vận động hội viên thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đặc biệt, Mặt trận Tổ quốc đã làm tốt việc vận động nhân dân trong công tác giải phóng mặt bằng, tham gia xây dựng các tuyến đường giao thông nông thôn, vệ sinh môi trường và thực hành nếp sống mới trong việc cưới, việc tang. Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân và các tổ chức xã hội thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, hoạt động có nhiều chuyển biến tích cực.

Đoàn Thanh niên thực hiện tốt phong trào thanh niên. Công tác Đoàn, Đội luôn được quan tâm, chú trọng. Các phong trào xung kích tình nguyện và phong trào đồng

hành với thanh niên trên đường lập thân, lập nghiệp đạt nhiều kết quả nổi bật. Đoàn Thanh niên tổ chức động viên, tặng quà cho các gia đình có công, trẻ em nghèo có hoàn cảnh khó khăn, hoàn thành các đợt ủng hộ do Trung ương đoàn phát động...

Hội Liên hiệp Phụ nữ tích cực tuyên truyền, vận động, hỗ trợ phụ nữ phát triển toàn diện, xây dựng gia đình hạnh phúc, thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”* gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), xây dựng gia đình *“5 không, 3 sạch, 3 an toàn”*... Hội Phụ nữ tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho phụ nữ và chuyển giao khoa học kỹ thuật, duy trì các câu lạc bộ hoạt động tốt.

Hội Nông dân phối, kết hợp tuyên truyền, vận động hội viên và nhân dân chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; hướng dẫn hội viên và nhân dân áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất; tích cực chăm sóc, phòng chống dịch bệnh cho cây trồng và vật nuôi. Hội thực hiện tốt chương trình phối kết hợp giám sát các chính sách, chương trình, dự án hỗ trợ, đầu tư cho nông nghiệp, nông dân và nông thôn.

Hội Cựu chiến binh phối hợp quán triệt, tuyên truyền cán bộ, hội viên gương mẫu thực hiện tốt các chủ trương,

đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Hội viên phát huy bản chất tốt đẹp “*Bộ đội Cụ Hồ*” thực hiện tốt phong trào “*Hội viên gương mẫu*” góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh.

Trong 2 năm (2016 và 2017), mặc dù còn nhiều khó khăn, song với sự quyết tâm, nỗ lực của cấp ủy Đảng, chính quyền và sự phối hợp tích cực của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các chỉ tiêu kinh tế - xã hội ở Đồng Tiến cơ bản đạt kế hoạch. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị có nhiều chuyển biến tích cực, năng lực điều hành của chính quyền đã được nâng lên, góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Ban Chấp hành Đảng bộ phường đề ra.

KẾT LUẬN

Chặng đường 70 năm (1947 - 2017) đấu tranh cách mạng và xây dựng phường Đồng Tiến là khoảng thời gian đầy khó khăn, thách thức nhưng cũng có nhiều thời cơ, thuận lợi. Năm 1947 đánh dấu một mốc son quan trọng trong quá trình vận động, phát triển cách mạng với sự ra đời của Chi bộ xã Đồng Tiến. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trường kỳ, gian khổ, Chi bộ Đảng đã lãnh đạo nhân dân Đồng Tiến cùng toàn Đảng, toàn dân đấu tranh thắng lợi, giành lại độc lập, tự do cho dân tộc.

Hòa bình lập lại trên miền Bắc, nhân dân Đồng Tiến ra sức phấn đấu khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Ngày 18/5/1964, Đảng bộ Đồng Tiến được thành lập. Đây là sự kiện chính trị quan trọng, đánh dấu bước phát triển mới trong phong trào cách mạng ở Đồng Tiến. Từ khi được thành lập, Đảng bộ trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân khôi phục kinh tế, tiến hành cải cách dân chủ, thực hiện các Kế hoạch Nhà nước 5 năm, xây dựng các hợp tác xã nông nghiệp, phát triển văn hóa - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh. Đảng bộ và nhân dân Đồng Tiến còn chủ động trực chiến chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, tích cực chi viện sức người, sức của cho cách mạng miền Nam, góp phần thực hiện thắng lợi 2 nhiệm vụ chiến lược của dân tộc.

Từ sau năm 1975, nhất là từ sau khi Đảng ta thực hiện đổi mới đất nước (tháng 12/1986), nhân dân Đồng Tiến tiếp tục phấn đấu thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh, trong đó trọng tâm là đầu tư phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững nhằm xây dựng quê hương Đồng Tiến ngày càng giàu đẹp, văn minh.

Trải qua hơn 85 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam (năm 1930), 70 năm từ khi Chi bộ Đồng Tiến ra đời (năm 1947) trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo các phong trào cách mạng, thành tích đáng quý nhất mà Đảng bộ đạt được chính là mang lại sự đổi khác theo hướng ngày càng hiện đại cho diện mạo quê hương.

Ngày 25/7/2014, Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ra Nghị quyết thông qua đề án thành lập thị xã Phổ Yên và thành lập 4 phường thuộc thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Ngày 15/5/2015, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ra Nghị quyết số 932/NQ-UBTVQH13 về việc thành lập thị xã Phổ Yên trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của huyện Phổ Yên hiện có, đồng thời thành lập 4 phường: Ba Hàng, Bắc Sơn, Bải Bông, Đồng Tiến thuộc thị xã Phổ Yên. Theo đó, phường Đồng Tiến được thành lập trên cơ sở 780,92ha diện tích tự nhiên và 16.314 nhân khẩu của xã Đồng Tiến trước đó.

Nhận thức sâu sắc vai trò tiên phong lãnh đạo của tổ chức Đảng, trong suốt quá trình xây dựng và trưởng

thành, Đảng ủy phường Đồng Tiến thường xuyên chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ có trình độ, năng lực và phẩm chất, tư cách để đảm nhận công tác. Đảng ủy luôn đề cao công tác phê bình, tự phê bình trong Đảng nhằm nâng cao sức chiến đấu, bản lĩnh chính trị của cán bộ, đảng viên. Số lượng và chất lượng đảng viên trong Đảng bộ từng bước được nâng lên. Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động tại địa phương, Đảng bộ phường nhiều năm liền đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh.

Những thành tích cán bộ, đảng viên và nhân dân phường Đồng Tiến đạt được trong 70 năm qua (1947 - 2017) trước hết là dưới sự lãnh đạo của Đảng, Chi bộ, Đảng bộ phường Đồng Tiến luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, quán triệt quan điểm, đường lối chính sách của Trung ương, chấp hành nghiêm chỉnh các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên và vận dụng linh hoạt, sáng tạo vào hoàn cảnh thực tiễn của địa phương.

Về tư tưởng chỉ đạo, Đảng bộ luôn nêu cao tinh thần chiến đấu, vươn lên, không chủ quan thỏa mãn với những thành tích đã đạt được, đồng thời nghiêm khắc, thẳng thắn nhìn nhận những khuyết điểm, từng bước khắc phục những yếu kém, hạn chế còn tồn tại. Trong chỉ đạo hoạt động, Đảng bộ luôn kết hợp nhiệm vụ trước mắt với nhiệm vụ cơ bản lâu dài. Bên cạnh đó, Đảng bộ coi trọng việc cải tiến phương thức lãnh đạo của cấp ủy, đi sâu, đi sát nắm chắc cơ sở để hoạt động và thúc đẩy phong trào

thi đua của quần chúng. Do có mối quan hệ chặt chẽ với quần chúng nên các nghị quyết Đảng ủy đề ra cơ bản phù hợp với nguyện vọng của nhân dân, được nhân dân ủng hộ, tin tưởng.

Tổng kết quá trình lãnh đạo, chỉ đạo các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, trên cơ sở các thành quả đạt được, Đảng bộ rút ra những bài học kinh nghiệm:

Thứ nhất, nắm vững đường lối, chủ trương của Đảng, vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh thực tế của phường trong từng giai đoạn nhằm phát huy tiềm năng, lợi thế của phường trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội.

Qua quá trình lãnh đạo phong trào cách mạng địa phương, Đảng bộ luôn quán triệt sâu sắc đường lối, chủ trương của Đảng, xác định nhiệm vụ trọng tâm của mỗi thời kỳ, tập trung cao độ trí lực của toàn Đảng bộ và nhân dân, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đề ra. Thực tiễn lãnh đạo của Đảng ủy đã cho thấy những thành quả Đồng Tiến đạt được là cả một quá trình nghiên cứu, quán triệt đường lối, chính sách của Đảng, vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh cụ thể của địa phương. Từ khi Đảng đề ra công cuộc đổi mới, Đảng bộ càng nhận thức sâu sắc hơn vai trò lãnh đạo trong việc xóa bỏ phương thức sản xuất cũ, xây dựng phương thức sản xuất mới. Đây là một quá trình khó khăn và phức tạp, đòi hỏi Đảng ủy phải nắm vững và vận dụng đúng đắn những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí

Minh vào thực tế trên cơ sở bám sát các chỉ thị, nghị quyết Đảng các cấp.

Thứ hai, thường xuyên quan tâm xây dựng tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh, đảm bảo sự đoàn kết trong nội bộ Đảng, giữa Đảng bộ với quần chúng nhân dân; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, đảng viên đảm bảo đủ kiến thức, trình độ và tâm huyết hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Để duy trì, tăng cường lòng tin và sự ủng hộ của nhân dân, trước hết, Đảng bộ quan tâm tạo sự đoàn kết trong nội bộ, trong đó sự đồng thuận trong đội ngũ lãnh đạo chủ chốt là vấn đề có tầm quan trọng đặc biệt. Bên cạnh đó, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thường xuyên thanh tra, kiểm tra phát hiện và xử lý những sai phạm của cán bộ, đảng viên, thực hiện tốt quy chế dân chủ, mở rộng dân chủ đi đôi với kỷ cương, pháp luật, phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân trong việc thực hiện các nhiệm vụ của địa phương.

Trong suốt quá trình hình thành và phát triển tổ chức, Đảng ủy luôn chăm lo tới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên giúp cho cán bộ, đảng viên nắm rõ tình hình nhiệm vụ, quan điểm, đường lối chính sách của Đảng và các nghị quyết của Đảng tạo nên sự nhất trí cao trong Đảng. Đảng ủy còn chú trọng tới nâng cao tính trí tuệ của Đảng thông qua việc bồi dưỡng phẩm chất chính trị và năng lực chuyên môn cho cán bộ, đảng

viên. Cán bộ chủ chốt trong Đảng bộ và chính quyền phải có khả năng quy tụ sức mạnh tổng hợp, phát huy trí tuệ của tập thể cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới. Đảng viên trong Đảng bộ cần có phẩm chất đạo đức cách mạng, có năng lực, trình độ, quan điểm lập trường kiên định, vững vàng, tác phong khiêm tốn giản dị, luôn tận tụy với công việc được giao và có mối quan hệ mật thiết với nhân dân, được nhân dân tin tưởng, hưởng ứng. Trong công tác tạo nguồn, Đảng bộ chú trọng phát triển nguồn cán bộ trẻ, chất lượng cao. Trong những năm gần đây, Đảng ủy đã cử nhiều đồng chí tham gia các lớp sơ cấp, trung cấp lý luận chính trị và theo học tại các trường cao đẳng, đại học.

Thứ ba, tăng cường hiệu lực quản lý của chính quyền, vai trò của Mặt trận và các đoàn thể quần chúng, đồng thời phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong quản lý xã hội.

Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường Đồng Tiến trong từng giai đoạn lịch sử đã không ngừng đổi mới, cải tiến phương pháp làm việc, đưa các chỉ thị, nghị quyết của Đảng vào cuộc sống và cụ thể hóa các nghị quyết của Hội đồng nhân dân. Mặt trận Tổ quốc phường phát huy vai trò trung tâm của khối đại đoàn kết toàn dân, là cơ quan tham mưu đắc lực cho tổ chức Đảng và chính quyền địa phương. Trong khi đó, các đoàn thể quần chúng giữ vai trò tiên phong trong việc vận động nhân

dân trên địa bàn tham gia các phong trào thi đua yêu nước, lao động sản xuất và văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao. Trong mỗi thời điểm cụ thể, vai trò, chức năng của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng được phân định rõ nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và tính chủ động, tích cực của mỗi tổ chức.

Thứ tư, phải lấy dân làm gốc, mọi hoạt động của Đảng đều dựa vào dân, lợi ích của Đảng gắn với “Phục vụ nhân dân, phụng sự Tổ quốc”, chăm lo bồi dưỡng sức dân.

Lòng dân, sức dân luôn là những yếu tố quan trọng quyết định tới việc thực hiện các đường lối, chủ trương của Đảng. Từ khi thành lập, Chi bộ - Đảng bộ Đồng Tiến luôn chú trọng phối hợp với chính quyền và các đoàn thể vận động nhân dân thực hiện tốt đường lối của Đảng. Để thực hiện tốt phương châm “*Lấy dân làm gốc*”, Đảng bộ luôn chú trọng khuyến khích, động viên nhân dân phát triển kinh tế, giảm nghèo, giải quyết hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, tập thể và cá nhân, khai thác các tiềm năng trong dân đi đôi với chú trọng bồi dưỡng sức dân, chăm lo phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa, nâng cao đời sống tinh thần và vật chất của nhân dân. Bên cạnh đó, Đảng bộ cần lắng nghe ý kiến của nhân dân, đáp ứng tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân và mỗi đảng viên cần trở thành tấm gương cho quần chúng noi theo.

Cán bộ, đảng viên và nhân dân phường Đồng Tiến luôn tự hào về những thành tựu đã đạt được nhưng cũng thẳng thắn nhìn nhận những tồn tại, khuyết điểm trong quá trình lãnh đạo của Đảng bộ. Những bài học kinh nghiệm sẽ giúp Đảng bộ nâng cao hơn năng lực lãnh đạo trong thời kỳ đổi mới, ra sức đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, xây dựng phường Đồng Tiến ngày càng giàu mạnh, văn minh.

PHỤ LỤC

DANH SÁCH BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG PHƯỜNG ĐỒNG TIẾN

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Tổ dân phố</i>	<i>Họ và tên liệt sĩ</i>
1	Nguyễn Thị Nhỡ	1898	Hoàng Thanh	Nguyễn Văn Dậu Nguyễn Văn Dần
2	Nguyễn Thị Liết	1899	Thái Bình	Nguyễn Văn Đạo Nguyễn Văn Nghĩa
3	Nguyễn Thị Tân	1906	Vinh Xương	Nguyễn Văn Nhật
4	Nguyễn Thị Bưởi	1907	Vinh Xương	Nguyễn Văn Hòa
5	Nguyễn Thị Yến	1915	Quán Vã 1	Trần Văn Liễu Trần Văn Vinh
6	Trần Thị Hựu	1912	Chiến Thắng	Trần Đình Lưu
7	Trần Thị Ngạn	1910	Chiến Thắng	Nguyễn Ngọc Vân Nguyễn Quang Huệ
8	Bùi Thị Tần	1912		
9	Nguyễn Thị Mộc	1913	Đình	Nguyễn Hữu Châm Nguyễn Hữu Thắng
10	Nguyễn Thị Hè	1914	Tân Hoa	Nguyễn Trường Sang Nguyễn Hồng Sửu
11	Nguyễn Thị Đào	1920	Giữa	Nguyễn Văn Tý

**DANH SÁCH CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA VÀ
NGƯỜI CÓ CÔNG PHƯỜNG ĐỒNG TIẾN**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Tổ dân phố</i>
<i>Cán bộ Tiên khởi nghĩa</i>			
1	Bùi Văn Tấn	1926	TDP Nam
2	Nguyễn Văn Bình	1923	TDP Thanh Hoa
<i>Người có công giúp đỡ cách mạng</i>			
1	Nguyễn Văn Tạo	1924	TDP Vinh Xương

**DANH SÁCH GIA ĐÌNH ĐƯỢC TẶNG BẢNG VÀNG
DANH DỰ PHƯỜNG ĐỒNG TIẾN**

<i>Stt</i>	<i>Gia đình ông, bà</i>	<i>Quân nhân</i>
1	Ngô Văn Chuyên Nguyễn Thị Tý	Ngô Văn Thanh Ngô Văn Vạn Ngô Thị Hoài
2	Mai Văn Tâm Hoàng Thị Tý	Mai Văn Gia Mai Văn Đề
3	Nguyễn Văn Sáu Mẫn Thị Quyên	Nguyễn Văn Đồi Nguyễn Văn Phố
4	Chu Văn Phúc Nguyễn Thị Sang	Chu Văn Đức Chu Văn Hùng Chu Văn Tiến
5	Nguyễn Văn Thuộc Nguyễn Thị Nhỡ	Nguyễn Văn Dậu Nguyễn Văn Dần
6	Nguyễn Văn Phương Nguyễn Thị Ngạn	Nguyễn Văn Huệ Nguyễn Ngọc Vân
7	Nguyễn Đức Phúc Nguyễn Thị Tốn	Nguyễn Văn Lục Nguyễn Đức Nhâm
8	Ngô Văn Kỳ Nguyễn Thị Uyên	Ngô Xuân Thịnh Ngô Thành Công Ngô Trường Trình

9	Hoàng Văn Tứ Lê Thị Thân	Hoàng Văn Tứ Hoàng Văn Tường
10	Nguyễn Thị Lễ Ngô Thị Sáu	Nguyễn Đức Cường Nguyễn Thị Hồng Nguyễn Thị Hạnh
11	Tô Thị Nhật	Nguyễn Anh Kỳ Nguyễn Thế Quế
12	Nguyễn Văn Tận Trần Thị Lượng	Nguyễn Văn Hôn Nguyễn Văn Thành
13	Phạm Văn Tuất Bùi Thị Nguyên	Phạm Văn Dân Phạm Quang Giá
14	Nguyễn Văn Tư Lương Thị Liệt	Nguyễn Văn Đạo Nguyễn Văn Nghĩa Nguyễn Văn Trường
15	Nguyễn Văn Thanh Lê Thị Hôn	Nguyễn Đức Thoa Nguyễn Đức Vững
16	Lê Đức Hạp Đỗ Thị Múc	Lê Đức Xạ Lê Đức Huệ Lê Đức Lan
17	Nguyễn Văn Hợp Nguyễn Thị Xe	Nguyễn Văn Lục Nguyễn Hy Vọng Nguyễn Trọng Hà
18	Hoàng Văn Bảo Nguyễn Thị Ba	Hoàng Văn Trí Hoàng Văn Cường
19	Nguyễn Ngọc Hiếu Phan Thị Hòe	Nguyễn Ngọc Thảo Nguyễn Ngọc Hùng
20	Nguyễn Quốc Sung Nguyễn Thị Tý	Nguyễn Văn Đàm Nguyễn Kim Sơn
21	Đặng Văn Xương Lê Thị Tập	Đặng Văn Xá Đặng Thị Thơm
22	Trương Công Lan Đặng Thị Nhân	Trương Công Hợi Trương Công Sáu Trương Công Bảy
23	Nguyễn Văn Thuận Lê Thị Nường	Nguyễn Xuân Hoạt Nguyễn Xuân Hòa Nguyễn Xuân Động

24	Nguyễn Khắc Sỹ Đặng Thị Lộc	Nguyễn Khắc Thu Nguyễn Phương Đông
25	Nguyễn Văn Quyền Nguyễn Thị Bảy	Nguyễn Văn Nhất Nguyễn Văn Thông Nguyễn Văn Sơn
26	Phạm Quang Thịnh Nguyễn Thị Dẻo	Phạm Quang Đẩu Phạm Quang Chiến Phạm Quang Thắng
27	Nguyễn Đình Phùng Nguyễn Thị Lý	Nguyễn Đình Hòa Nguyễn Thị Hạt
28	Nguyễn Văn Nhung Nguyễn Thị Hoa	Nguyễn Hồng Thịnh Nguyễn Khắc Như Nguyễn Hồng Sơn
29	Nguyễn Văn Tuyết Nguyễn Thị Hối	Nguyễn Văn Tuyên Nguyễn Văn Truyền
30	Nguyễn Việt Ủy Đỗ Thị Dương	Nguyễn Việt Kỳ Nguyễn Việt Quế
31	Trần Đình Hưu Trần Thị Hựu	Trần Đình Lưu
32	Bùi Văn Ngôn Nguyễn Thị Thiêm	Bùi Văn Thụy Bùi Văn Đích Bùi Văn Gia
33	Trịnh Thị Tám	Đặng Đức Ngân Đặng Tuấn Kim
34	Mẫn Xuân Tiếp Nguyễn Thị Chắc	Mẫn Xuân Ba Mẫn Xuân Năm
35	Nguyễn Văn Khai Đỗ Thị Hương	Nguyễn Văn Nhân Nguyễn Văn Dự
36	Nguyễn Hữu Thiêm Nguyễn Thị Bắc	Nguyễn Hữu Đông Nguyễn Thượng Hợi
37	Nguyễn Văn Đình Phạm Thị Huê	Nguyễn Xuân Kên Nguyễn Văn Kỳ
38	Đặng Văn Tần Nguyễn Thị Nhân	Đặng Đức Kỳ Đặng Đức Lư
39	Trần Văn Đào Nguyễn Thị Yến	Trần Văn Liễu Trần Văn Vinh

40	Nguyễn Văn Giáp Nguyễn Thị Hè	Nguyễn Hồng Sửu Nguyễn Trường Sang
41	Nguyễn Văn Sế Nguyễn Thị Ví	Nguyễn Văn Phẩm Nguyễn Văn Thứ

DANH SÁCH LIỆT SĨ PHƯỜNG ĐỒNG TIẾN

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Tổ dân phố</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Năm hy sinh</i>
<i>Thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp</i>				
1	Nguyễn Văn Lục	Giữa	1917	1945
2	Nguyễn Văn Khói	Tân Thành	1923	1945
3	Nguyễn Văn Kiệt	An Bình	1925	1952
4	Nguyễn Văn Dậu	Hoàng Thanh	1934	1954
5	Nguyễn Quang Huệ	Chiến Thắng	1934	1954
6	Trương Công Viện	Quán Vã 1	1927	1947
<i>Thời kỳ kháng chiến chống đế quốc Mỹ</i>				
1	Trần Ngọc Phơn	Chiến Thắng	1942	1966
2	Nguyễn Văn Hỷ	Đại Cát	1937	1967
3	Nguyễn Văn Tiến	Tân Thành	1942	1967
4	Nguyễn Văn Thống	Vườn Dẫy	1949	1967
5	Nguyễn Văn Đàm	Đồng Năm	1938	1967
6	Nguyễn Văn Dân	Hoàng Thanh	1938	1968
7	Nguyễn Ngọc Đức	Hoàng Thanh	1940	1968
8	Tạ Văn Phơ	An Bình	1940	1968
9	Võ Triệu Hưởng	Tân Thành	1946	1968
10	Nguyễn Khắc Hạ	Nam	1945	1968
11	Nguyễn Văn Kỳ	Con Trê	1947	1968

12	Nguyễn Văn Hòe	Vườn Dãy	1948	1968
13	Nguyễn Hồng Sửu	Tân Hoa	1948	1968
14	Nguyễn Văn Hiệu	Hoàng Vân	1949	1968
15	Nguyễn Văn Đức	Thanh Hoa	1952	1968
16	Nguyễn Văn Điều	Ấp Bắc	1953	1968
17	Nguyễn Hữu Đồng	Đại Cát	1942	1969
18	Nguyễn Văn Tuyền	Thanh Hoa	1946	1969
19	Nguyễn Văn Lựu	Giữa	1947	1969
20	Vũ Văn Chính	Đình	1948	1969
21	Nguyễn Văn Tràng	Tân Thành	1948	1969
22	Nguyễn Mạnh Hùng	Hoàng Thanh	1950	1969
23	Nguyễn Hữu Thắng	Đình	1950	1969
24	Nguyễn Văn Thập	Hoàng Thanh	1950	1969
25	Nguyễn Văn Hòa	Vinh Xương	1935	1970
26	Nguyễn Văn Đạo	Thái Bình	1936	1970
27	Trần Đình Lưu	Chiến Thắng	1940	1970
28	Lê Văn Thương	Ga	1943	1970
29	Nguyễn Văn Nhật	Vinh Xương	1949	1970
30	Nguyễn Trường Sang	Tân Hoa	1950	1970
31	Nguyễn Việt Đồng	Dãy	1950	1970
32	Nguyễn Hữu Châm	Đình	1939	1971
33	Nguyễn Quang Kính	Hoàng Thanh	1952	1971
34	Chu Văn Trọng	Hoàng Vân	1952	1971
35	Tạ Văn Sơn	An Bình	1946	1972
36	Nguyễn Ngọc Minh	Con Trê	1950	1972

37	Đỗ Văn Sáng	Thái Bình	1952	1972
38	Phạm Văn Vọng	Ga	1938	1973
39	Nguyễn Ngọc Vân	Chiến Thắng	1944	1973
40	Nguyễn Văn Bộ	Áp Bắc	1950	1973
41	Nguyễn Văn Tý	Giữa	1948	1974
42	Nguyễn Văn Ngọ	Thái Bình	1953	1974
43	Trần Văn Liễu	Quán Vã 1	1944	1964
44	Trần Văn Vinh	Quán Vã 1	1952	1970
45	Nguyễn Văn Nghĩa	Thái Bình	1940	1971
46	Đặng Đức Kỳ	Quán Vã 2	1949	1972
47	Lê Danh Lập	Yên Trung	1937	1971
48	Đặng Đức Định	Quán Vã 1	1950	1974
49	Nguyễn Văn Chiến	Quán Vã 2	1948	1969
50	Nguyễn Khắc Thu	Quán Vã 2	1943	1972
<i>Thời kỳ chiến tranh biên giới và bảo vệ Tổ quốc</i>				
1	Tạ Văn Tuệ	An Bình	1958	1978
2	Nguyễn Văn Nhân	Hoàng Vân	1960	1978
3	Nguyễn Xuân Thu	Thái Bình	1957	1979
4	Nguyễn Văn Tiến	Áp Bắc	1957	1979
5	Nguyễn Văn Hùng	Tân Thành	1958	1979
6	Nguyễn Văn Duyên	Thái Bình	1960	1979
7	Nguyễn Mạnh Tuyên	Tân Hoa	1960	1979
8	Đặng Đức Ứng	Dãy	1959	1979
9	Nguyễn Văn Minh	Đại Cát	1961	1980
10	Vũ Văn Suốt	Giữa	1961	1981

**SỐ LƯỢNG THƯƠNG BINH, BỆNH BINH,
NẠN NHÂN NHIỄM CHẤT ĐỘC HÓA HỌC
PHƯỜNG ĐỒNG TIẾN**

<i>Stt</i>	<i>Đối tượng</i>	<i>Số lượng</i>
1	Thương binh	23
2	Bệnh binh	12
3	Nạn nhân nhiễm chất độc hóa học	76

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG ĐỒNG TIẾN
(Từ năm 1984 đến năm 2017)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Ghi chú</i>
<i>Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 1984 - 1986</i>		
1	Chu Văn Cẩn	Bí thư Đảng ủy
2	Lê Danh Bẩy	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND
3	Nguyễn Văn Thiệp	Thường trực Đảng
4	Đỗ Văn Đa	Ủy viên Ban Chấp hành
5	Đỗ Ngọc Cung	Ủy viên Ban Chấp hành
6	Đặng Đức Bang	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Đặng Thị Bàn	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Nguyễn Công Tăng	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Dương Mai Sau	Ủy viên Ban Chấp hành
<i>Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 1986 - 1988</i>		
1	Đỗ Ngọc Cung	Bí thư Đảng ủy
2	Đỗ Văn Đa	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND
3	Nguyễn Công Tăng	Thường trực Đảng

4	Nguyễn Văn Thiệp	Ủy viên Ban Chấp hành
5	Phạm Quang Chiến	Ủy viên Ban Chấp hành
6	Đặng Đức Bang	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Đặng Thị Bàn	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Nguyễn Văn Vy	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Dương Mai Sau	Ủy viên Ban Chấp hành
<i>Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 1988 - 1991</i>		
1	Đỗ Ngọc Cung	Bí thư Đảng ủy
2	Đỗ Văn Đa	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND
3	Nguyễn Công Tăng	Thường trực Đảng
4	Nguyễn Triệu Vân	Ủy viên Ban Chấp hành
5	Phạm Quang Chiến	Ủy viên Ban Chấp hành
6	Đặng Đức Bang	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Đặng Thị Bàn	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Nguyễn Văn Vy	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Dương Mai Sau	Ủy viên Ban Chấp hành
<i>Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 1991 - 1994</i>		
1	Nguyễn Công Tăng	Bí thư Đảng ủy
2	Nguyễn Triệu Vân	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND
3	Nguyễn Thượng Hội	Thường trực Đảng
4	Phạm Quang Chiến	Ủy viên Ban Chấp hành
5	Đặng Đức Bang	Ủy viên Ban Chấp hành
6	Đặng Thị Bàn	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Đỗ Đình Trịnh	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Nguyễn Văn Vy	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Dương Mai Sau	Ủy viên Ban Chấp hành

<i>Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 1994 - 1996</i>		
1	Nguyễn Công Tăng	Bí thư Đảng ủy
2	Nguyễn Triệu Vân	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND
3	Nguyễn Thượng Hội	Thường trực Đảng
4	Phạm Quang Chiến	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Nguyễn Hồng Vân	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Nguyễn Viết Ca	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Nguyễn Kim Sơn	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Đặng Thị Sinh	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Nguyễn Đức Chín	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Nguyễn Văn Trọng	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Đỗ Đình Trịnh	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Phạm Quang Lưu	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Dương Mai Sau	Ủy viên Ban Chấp hành
<i>Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 1996 - 2000</i>		
1	Nguyễn Công Tăng	Bí thư Đảng ủy
2	Nguyễn Triệu Vân	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND
3	Nguyễn Thượng Hội	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Phạm Quang Chiến	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Nguyễn Hồng Vân	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Nguyễn Viết Ca	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Nguyễn Kim Sơn	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Đặng Thị Sinh	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Nguyễn Văn Vy	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Đặng Hùng Lưu	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Dương Mai Sau	Ủy viên Ban Chấp hành

12	Bùi Kim Vững	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Nguyễn Quang Hồ	Ủy viên Ban Chấp hành
Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2000 - 2005		
1	Nguyễn Công Tăng	Bí thư Đảng ủy
2	Phạm Quang Chiến	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND
3	Lý Thái Việt	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Phạm Thị Huệ	Ủy viên Ban Chấp hành
5	Nguyễn Sỹ Thanh	Ủy viên Ban Chấp hành
6	Đặng Thị Sinh	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Nguyễn Văn Nhất	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Nguyễn Xuân Khánh	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Nguyễn Quang Hồ	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Đặng Hùng Lưu	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Phạm Quang Lưu	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Nguyễn Văn Hiền	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Nguyễn Đức Chín	Ủy viên Ban Chấp hành
Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2005 - 2010		
1	Lý Thái Việt	Bí thư Đảng ủy
2	Phạm Thị Huệ	Phó Bí thư Thường trực
3	Nguyễn Văn Mạnh	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND
4	Đặng Đức Kiên	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Đỗ Đình Lâm	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Phạm Quang Vinh	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Nguyễn Văn Ước	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Nguyễn Thị Chiến	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Đặng Thị Sinh	Ủy viên Ban Chấp hành

10	Tạ Văn Thủy	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Nguyễn Văn Cường	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Đặng Đức Hoan	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Nguyễn Khắc Hảo	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Nguyễn Văn Hùng	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Bùi Kim Vững	Ủy viên Ban Chấp hành
<i>Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2010 - 2015</i>		
1	Lý Thái Việt	Bí thư Đảng ủy
2	Phạm Thị Huệ	Phó Bí thư Thường trực
3	Nguyễn Văn Mạnh	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Đặng Đức Kiên	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Phạm Quang Vinh	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Đỗ Đình Lâm	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Nguyễn Văn Ước	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Nguyễn Thị Chiến	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Đặng Thị Sinh	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Tạ Văn Thủy	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Nguyễn Văn Cường	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Nguyễn Văn Hùng	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Phan Văn Hiền	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Nguyễn Tiến Lợi	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Đặng Đức Hoan	Ủy viên Ban Chấp hành
<i>Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2015 - 2020</i>		
1	Nguyễn Văn Mạnh	Bí thư Đảng ủy
2	Phạm Thị Huệ	Phó Bí thư Thường trực
3	Lý Thái Việt	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Đặng Đức Kiên	Ủy viên Ban Thường vụ

5	Đỗ Đình Lâm	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Lê Thị Quỳnh	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Nguyễn Văn Cường	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Phạm Quang Vinh	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Nguyễn Văn Ước	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Trần Văn Tuấn	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Phạm Thị Thúy	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Phạm Thị Tuyết Lan	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Tạ Văn Thủy	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Lê Đức Bình	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Nguyễn Trịnh Hoàng	Ủy viên Ban Chấp hành

**BÍ THƯ CHI BỘ - BÍ THƯ ĐẢNG ỦY
PHƯỜNG ĐỒNG TIẾN QUÁ CÁC THỜI KỲ**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian giữ chức vụ</i>	<i>Ghi chú</i>
1	Nguyễn Văn Mão	1/1947 - 2/1947	Bí thư Chi bộ
2	Lê Đình Sa	2/1947 - giữa 1947	Bí thư Chi bộ
3	Nguyễn Quang Hiệu	giữa 1947 - 9/1948	Bí thư Chi bộ
4	Nguyễn Tiến Đễ	9/1948 - 1950	Bí thư Chi bộ
5	Nguyễn Quang Thâm	1950 - 1951	Bí thư Chi bộ
6	Nguyễn Quang Oánh	1951 - 1952	Bí thư Chi bộ
7	Nguyễn Trọng Linh	1952 - 1953	Bí thư Chi bộ
8	Nguyễn Văn Lượng	c cuối 1953 - 2/1954	Bí thư Chi bộ
9	Lê Đăng Bé	3/1954 - 1956	Bí thư Chi bộ
10	Nguyễn Kim Bộ	1956 - 1958	Bí thư Chi bộ
11	Nguyễn Văn Triệu	1958 - 1960	Bí thư Chi bộ
12	Đặng Đức Quán	1961 - 1964	Bí thư Chi bộ
13	Đặng Đức Quán	1964 - 1968	Bí thư Đảng ủy
14	Tạ Văn Phương	1969 - 1984	Bí thư Đảng ủy
15	Chu Văn Cẩn	6/1984 - 2/1985	Bí thư Đảng ủy
16	Đỗ Ngọc Cung	3/1985 - 1991	Bí thư Đảng ủy
17	Nguyễn Công Tăng	1991 - 2005	Bí thư Đảng ủy
18	Lý Thái Việt	2005 - 2015	Bí thư Đảng ủy
19	Nguyễn Văn Mạnh	Từ năm 2015	Bí thư Đảng ủy phường Đồng Tiến

**THƯ KÝ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG ĐỒNG TIẾN
QUA CÁC THỜI KỲ**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian giữ chức vụ</i>	<i>Ghi chú</i>
1	Nguyễn Kim Sơn	1989 - 1994	Thư ký HĐND
2	Nguyễn Công Tăng	1994 - 2004	Chủ tịch HĐND
3	Lý Thái Việt	5/2004 - 5/2015	Chủ tịch HĐND
4	Nguyễn Văn Mạnh	Từ tháng 6/2015	Chủ tịch HĐND phường

**CHỦ TỊCH UBND CMLT, UBKCHC, UBHC, UBND
PHƯỜNG ĐÔNG TIẾN QUA CÁC THỜI KỲ**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian giữ chức vụ</i>	<i>Ghi chú</i>
1	Nguyễn Bá Cao	đầu 1946 - 6/1946	Chủ tịch UBND CMLT
2	Nguyễn Quang Sính	6/1946 - 6/1951	Chủ tịch UBHC Chủ tịch UBKCHC
3	Trương Đình Ty	6/1951 - 12/1951	Q. Chủ tịch UBKCHC
4	Dương Đình Tuân	12/1951 - giữa 1953	Chủ tịch UBKCHC
5	Lê Văn Chung	giữa 1953 - cuối 1953	Chủ tịch UBKCHC
6	Trần Quốc Sính	Cuối 1953	Chủ tịch UBKCHC
7	Đặng Văn Hối	1954 - 1955	Chủ tịch UBHC
8	Lê Danh Độ	1955 - 1956	Chủ tịch UBHC
9	Nguyễn Văn Triệu	1956 - 1957	Chủ tịch UBHC
10	Nguyễn Văn Tương	1958 - 1966	Chủ tịch UBHC
11	Tạ Văn Phương	1967 - 1969	Chủ tịch UBHC
12	Chu Văn Cẩn	1970 - 5/1984	Chủ tịch UBHC Chủ tịch UBND
13	Lê Danh Bảy	6/1984 - 2/1985	Chủ tịch UBND
14	Nguyễn Văn Thiệp	3/1985 - 12/1985	Chủ tịch UBND
15	Đỗ Văn Đa	1986 - 1990	Chủ tịch UBND
16	Nguyễn Triệu Vân	1990 - 1998	Chủ tịch UBND
17	Phạm Quang Chiến	1998 - 6/2004	Chủ tịch UBND
18	Nguyễn Công Tăng	7/2004 - 7/2005	Chủ tịch UBND
19	Nguyễn Văn Mạnh	7/2005 - 3/2015	Chủ tịch UBND
20	Lý Thái Việt	Từ tháng 4/2015	Chủ tịch UBND phường

**SỐ LƯỢNG ĐẢNG VIÊN ĐƯỢC TẶNG
HUY HIỆU ĐẢNG PHƯỜNG ĐỒNG TIẾN**

<i>Stt</i>	<i>Loại Huy hiệu</i>	<i>Số lượng</i>
1	65 năm tuổi Đảng	4
2	60 năm tuổi Đảng	8
3	55 năm tuổi Đảng	6
4	50 năm tuổi Đảng	36
5	40 năm tuổi Đảng	63
6	30 năm tuổi Đảng	36

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên, *Lịch sử Đảng bộ Phổ Yên (1930 - 1954)*, Thái Nguyên, 1995.
2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phổ Yên thời kỳ 1954 - 2000*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004.
4. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên tập I (1936 - 1965)*, Thái Nguyên, 2003.
5. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Nam Tiến, *Lịch sử Đảng bộ xã Nam Tiến (1947 - 2014)*, Thái Nguyên, 2014.
6. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên, *Phổ Yên - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2005.
7. *Đồng Khánh địa dư chí*, Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2003.
8. Ngô Vi Liên, *Tên làng xã và địa dư các tỉnh Bắc Kỳ*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 1999.
8. Sở Văn hóa - Thông tin và Truyền thông tỉnh Thái Nguyên, Viện Sử học Việt Nam, *Khởi nghĩa Thái Nguyên 80 năm nhìn lại*, Thái Nguyên, 1997.
9. Tỉnh ủy Thái Nguyên - Ban Tuyên giáo, *Từ điển Thái Nguyên*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 2017.
10. Tư liệu lưu trữ tại Chi cục Văn thư - Lưu trữ, Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.
11. Tư liệu lưu trữ tại Tỉnh ủy Thái Nguyên, Thị ủy Phổ Yên và Đảng ủy phường Đồng Tiến.

MỤC LỤC

Lời giới thiệu.....	5
Mở đầu: Quê hương, con người, truyền thống....	9
I. Quê hương.....	9
II. Con người và truyền thống.....	16
Chương I: Chi bộ xã Đồng Tiến trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp (giai đoạn 1947 - 1954).....	45
I. Chi bộ xã Đồng Tiến ra đời, lãnh đạo nhân dân thực hiện nhiệm vụ kháng chiến kiến quốc (1947 - 1950)	45
II. Lãnh đạo xây dựng hậu phương vững mạnh, chi viện tiên tuyến, góp phần đưa cuộc kháng chiến đi tới thắng lợi (1951 - 1954).....	57
Chương II: Chi bộ - Đảng bộ xã Đồng Tiến trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975)	65
I. Lãnh đạo cải tạo xã hội chủ nghĩa và thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1954 - 1965)...	65
II. Lãnh đạo xây dựng hậu phương, chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ, tích cực chi viện chiến trường, góp phần giải phóng miền Nam (1965 - 1975).....	110
Chương III: Đảng bộ xã Đồng Tiến trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (giai đoạn 1975 - 1986).....	153

I. Lãnh đạo đẩy mạnh sản xuất, ổn định và từng bước cải thiện đời sống nhân dân (1975 - 1980).....	153
II. Lãnh đạo tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội (1981 - 1985).....	165
Chương IV: Đảng bộ xã Đồng Tiến trong thời kỳ đổi mới đất nước (giai đoạn 1986 - 1996).....	177
I. Lãnh đạo thực hiện công cuộc đổi mới của Đảng (1986 - 1990).....	177
II. Lãnh đạo đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, cải thiện đời sống nhân dân (1991 - 1996).....	190
Chương V: Đảng bộ xã - phường Đồng Tiến trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (giai đoạn 1996 - 2017).....	203
I. Lãnh đạo đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn (1996 - 2000).....	203
II. Lãnh đạo đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội (2000 - 2005).....	214
III. Lãnh đạo xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, phát triển kinh tế - xã hội (2005 - 2010).....	227
IV. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới (2010 - 2017).....	247
Kết luận.....	287
Phụ lục.....	295
Tài liệu tham khảo.....	313

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ PHƯỜNG ĐỒNG TIẾN
(1947 - 2017)

Chỉ đạo nội dung

Ban Thường vụ Thị ủy Phổ Yên

Chịu trách nhiệm nội dung thông tin

**Đồng chí Nguyễn Văn Mạnh - Bí thư Đảng ủy
phường Đồng Tiến (nhiệm kỳ 2015 - 2020)**

Ban Chỉ đạo biên soạn

<i>Đ/c Nguyễn Văn Mạnh</i>	Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch HĐND	Trưởng ban
<i>Đ/c Phạm Thị Huệ</i>	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy	Phó ban
<i>Đ/c Lý Thái Việt</i>	Phó Bí thư Đảng ủy - CT UBND	Phó ban
<i>Đ/c Đặng Đức Kiên</i>	UVTV Đảng ủy - Phó CT HĐND	Ủy viên
<i>Đ/c Đỗ Đình Lâm</i>	UVTV Đảng ủy - CT UBMTTQ	Ủy viên
<i>Đ/c Trần Văn Tuấn</i>	ĐUV - Phó Chủ tịch UBND	Ủy viên

Ban Sưu tầm tư liệu

<i>Đ/c Phạm Thị Huệ</i>	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy	Trưởng ban
<i>Đ/c Đặng Đức Kiên</i>	UVTV - Phó Chủ tịch HĐND	Phó ban
<i>Đ/c Phạm Thị Tuyết Lan</i>	Cán bộ Văn phòng Đảng ủy	Ủy viên
<i>Đ/c Dương T.Hồng Thắm</i>	Cán bộ Văn phòng HĐND - UBND	Ủy viên
<i>Đ/c Phạm Thị Hương</i>	Cán bộ Văn hóa UBND phường	Ủy viên

Tổ Biên soạn

<i>Lê Văn Quỳnh</i>	Tổ trưởng
<i>Nguyễn Thị Thuấn</i>	Tổ phó
<i>Phạm Thị Thanh Hoa</i>	Thành viên
<i>Phạm Thị Hằng</i>	Thành viên

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ PHƯỜNG ĐỒNG TIẾN
(1947 - 2017)

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

Địa chỉ: Số 175 Giảng Võ - Hà Nội

Điện thoại: 02438515380; Fax: 02438515381

Email: info@nxblaodong.com.vn

Website: www.nxblaodong.com.vn

Chi nhánh phía Nam

Số 85 Cách mạng Tháng Tám, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.38390970; Fax: 028.39257205

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Mai Thị Thanh Hằng

Biên tập: Nguyễn Thị Lan Anh

Trình bày, bìa: Nguyễn Hữu Chính

Sửa bản in: Bùi Văn Đạt

Liên kết xuất bản



CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ TRUYỀN THÔNG VĂN HÓA VIỆT

Văn phòng số 1: Tầng 9 - tháp A - Tòa nhà đa năng số 197 Trần Phú - Hà Đông - Hà Nội

Văn phòng số 2: Số 64 - B1 Nguyễn Công Trứ - Hai Bà Trưng - Hà Nội *ĐT: 024.62974455

Website: truyenthongvanhoaviet.vn

*Email: vvhmedia@gmail.com

In 300 cuốn, khổ 14,5 x 20,5cm tại Công ty TNHH Phát triển Minh Đạt

Địa chỉ: Số 4, ngách 41/9, ngõ 41 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội

Số xác nhận ĐKXB: 3376-2019/CXBIPH/08-146/LĐ. Số Quyết định: 1507/QĐ-NXBLĐ

ngày 20 tháng 9 năm 2019. Mã ISBN: 978-604-932-953-1

In xong và nộp lưu chiểu năm 2019.